

Michael Walsh

Casablanca

VỚI THỜI GIAN TRÔI QUA



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Casablanca

VỚI THỜI GIAN TRÔI QUA

Dịch từ nguyên bản "As time goes by", Nhà xuất bản Litle, Brown, ấn hành lần đầu tiên tại Anh năm 1998.

MICHAEL WALSH

Casablanca

VỚI THỜI GIAN TRÔI QUA

Tiểu thuyết

Người dịch: NGUYỄN BÁ LONG

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI MỞ ĐẦU

BẢN TIN THỜI SỰ NGÀY 7/12/1941

(Tiếng quân nhạc)

Châu Âu quay cuồng trước quân xâm lược!

Người Anh chui rúc dưới làn mưa bom!

Hitler chinh phục tất cả: Ai có thể chặn bước hắn?

(Tiếng người dẫn chuyện)

Chiến tranh! Từ sa mạc Sahara đến vùng thảo nguyên Trung á, cả châu Âu đang rực lửa. Được chỉ đạo từ Béclin, các đạo quân của Adolf Hitler đã tràn qua Ba Lan, Đan Mạch, Na Uy. Các nước vùng đất thấp, và Pháp; tiến sâu vào lãnh thổ Liên Xô; và nuốt chửng vùng mỏm Bắc Phi. Quân Đức nã pháo vào Mátxcova, nghênh ngang tiến vào điện Êlidê trong khi đêm đêm không quân Đức thiêu hủy các bến tàu ở Luân Đôn và tàu ngầm Đức biến các tuyến hàng hải trên Bắc Đại Tây Dương thành những nghĩa địa dưới biển.

Cả châu Âu thông khổ ngược mắt trông trời với một câu hỏi trên môi: Ai có thể ngăn bước quân Đức ?

Những người đàn ông và đàn bà đứng cầm đang cố gắng. Trên khắp châu Âu bị chiếm đóng, các phong trào kháng chiến đang lan ra. Từ bộ chỉ huy của mình ở Brazzaville, tướng De Gaulle đang lãnh đạo những hoạt động tập hậu ngay trong lòng nước Pháp để chống lại con quái vật Quốc xã. Dưới đạn bom của những chiếc máy bay của Goering, những người yêu nước Tiệp Khắc và Na Uy đã tập kết ở Luân Đôn và vạch kế hoạch cho những hành động chống lại những kẻ đang giày xéo tổ quốc họ. Cho dù là với hành động chính trị, hay bằng những hoạt động phá hoại và khủng bố, sự kháng cự đang lớn lên từng ngày.

Thế nhưng, cuộc tiến quân dường như không thể nào ngăn nổi của quân đội Đức đã làm cho hàng triệu người phải tản cư. Một tuyến tị nạn đã hình thành: Từ Pari đi Marseille - vượt Địa Trung Hải tới Oran - rồi đi bằng xe lửa, ô tô hoặc cước bộ - ngang qua lòng chảo châu Phi tới Maroc thuộc Pháp, và sau cùng là tới đây, Casablanca.

Casablanca! Ngay cái tên cũng đã gọi tới những huyền thoại và những điều kỳ diệu. Một mảnh đất lộng gió, kẹt giữa đại dương và sa mạc, nơi mà mọi chuyện đều có thể xảy ra - và kỳ thực là xảy ra hàng ngày. Nơi mà con người bị mang bán giống như bò hay cừu vậy. Nơi mà vàng thì rẻ, đồ trang sức thì vô giá trị, và thứ duy nhất có giá là một thị thực xuất cảnh. Nơi mà một chuyến bay đi Lisbon là một ông thánh còn một chuyến tàu đi Mỹ thì đích thị là chính Chúa Trời. Đó là nơi mà sự tuyệt vọng thống trị, sự bất trắc là ông hoàng quyền uy, và một đồng tiền sắp ngửa, một quân bài hay vòng quay rulét có thể là sự khác biệt giữa sự sống và cái chết. Nơi mà người Tây Ban Nha bù khú với người Pháp, người Nga uống rượu với người Anh, người Mỹ hài hước với

người Đức. Casablanca, mảnh đất nắm sinh mạng của bạn trong tay nó và chỉ có một câu hỏi: Với anh, điều gì là đáng giá ?

An toàn giữa hai đại dương mênh mông, nước Mỹ trung lập đứng nhìn. Bao lâu nữa ?

TỪ CASABLANCA, CASEY ROBINSON ĐƯA TIN

(Ảm thanh trên làn sóng radiô của cảnh sát Pháp)

20 giờ 00. Chú ý, chú ý! Tất cả các đơn vị: Lãnh tụ kháng chiến Tiệp Victor Laszlo, bị Gestapo truy nã về tội chống lại Đế tam Đế chế, đã đào thoát trên một chuyến bay đi Lisbon. Hắn đang sử dụng giấy thông hành đánh cắp của các giao thông viên Đức bị sát hại trên chuyến tàu xuất phát từ Oran cách đây 3 ngày.

20 giờ 10. Chú ý, chú ý! Thiếu tá Heinrich Strasser của Gestapo đã bị bắn tại sân bay Casablanca! Bắt giữ những kẻ tình nghi thường lệ, theo lệnh của đại úy Louis Renault, Quận cảnh sát.

20 giờ 25. Tất cả các đơn vị: Thiếu tá Strasser đã chết trên đường tới bệnh viện do các vết thương. Đại úy Renault, xin lên tiếng. Gọi đại úy Renault. Ông ở đâu ?

20 giờ 35. Chú ý, tất cả các đơn vị: Đại úy Renault đã mất tích. Lần cuối cùng được nhìn thấy là đang ở bên ông Richard Blaine, chủ tiệm Rick's Café Americain. Có thể đã bị gài bẫy. Bắt giữ ông Blaine ngay lập tức. Ông ta có vũ khí và cực kỳ nguy hiểm. Thận trọng!

20 giờ 45. Chú ý, tất cả các đơn vị: Đã phát hiện đại úy Renault đang đi với Rick Blaine ở rìa sân bay. Họ phải bị bắt ngay lập tức. Có thể đang tìm cách tới căn cứ của phong trào Nước Pháp tự do ở Brazzaville. Chặn ngay tất cả các ngã đường đi xuống phía nam.

20 giờ 46. Chú ý, chú ý: Lãnh sự Đức, ngài Heinze, cho biết bộ chỉ huy Gestapo đã phái các nhân viên truy bắt những kẻ chạy trốn. Công việc giờ đây nằm trong tay người Đức. Hết.

(Tiếng radiô tắt)

SÂN BAY CASABLANCA

Đêm

CHƯƠNG 1

Chiếc máy bay đi Lisbon cất lên khỏi vầng sương mù quần đặc che phủ Casablanca, xuyên vào màn đêm. Phía dưới, bóng đêm dày đặc của miền Bắc Phi như nuốt chửng cả cái sân bay, chỉ để lại điểm sáng duy nhất là chiếc đèn tín hiệu lập lòe trên dải chỉ huy. Tiếng còi hú của những chiếc xe của cảnh sát thuộc địa Pháp đã lắng dần trong đêm. Tất cả trở nên im lặng, trừ tiếng gió.

Đường như lần trong màn sương, hai người đàn ông đang cùng nhau rời khỏi sân bay, rời khỏi thành phố, chưa hề biết những gì đang chờ đợi họ trong những ngày tới.

"... về một tình bạn đẹp," Richard Blaine nói, móc ra một điều thuốc trong khi chân vẫn bước. Chiếc mũ của anh ta được kéo sụp xuống dưới trán và cổ chiếc áo khoác được kéo cao để che sương. Đã nhiều năm nay, chưa bao giờ Rick cảm thấy bình tâm như lúc này. Thực sự là anh ta đang cố nhớ xem đã có bao giờ cảm thấy chắc chắn như thế này về những gì vừa làm và những gì sắp làm hay không.

Người đàn ông thấp hơn đi bên cạnh anh ta gật đầu. "Chà, ông bạn của tôi, Victor Laszlo và Ilsa Lund đang trên

đường tới Lisbon," Louis Renault nói. "Lẽ ra tôi đã phải biết là anh sẽ trộn lẫn lòng yêu nước mới mẻ của mình với một chút láu cá." Anh ta thọc tay vào túi và móc ra cả chục nghìn phrăng.

"Với anh hẳn là rất khó khăn, Ricky," anh ta nói. "Tiểu thư Lund là một phụ nữ cực kỳ xinh đẹp. Tôi không biết là mình có nên hào hiệp như vậy không, cho dù là có liên quan tới chuyện tiền bạc."

Ricky đáp: "Tôi đoán rằng đó là sự khác biệt giữa tôi và anh đấy, Louis."

Ilsa Lund! Phải chăng chỉ mới hai ngày trước đây, cô đã bước trở lại vào cuộc đời của anh ta ? Như thế là cả một năm vậy. Làm sao mà một người đàn bà lại có thể làm thay đổi số phận của một người đàn ông nhiều và nhanh đến thế ? Giờ đây, bốn phận của anh ta là phải đi theo số phận đó, cho dù nó có thể dẫn anh ta đi tới đâu chăng nữa.

"Dù sao thì cậu cũng đã hào hiệp đủ để không cho bắt giữ tớ, dấu rằng tớ đã trao giấy thông hành cho kẻ bị Đế tam Đế chế săn lùng ráo riết nhất và đã bắn một sĩ quan Gestapo. Về nguyên tắc, tớ hẳn đã phải ở trong khám của cậu, sẵn sàng đối mặt với một đội hành quyết. Tại sao lại có sự thay đổi đột ngột như vậy ? Tớ hẳn sẽ không bao giờ để cậu thắng nhiều như vậy trong một cuộc chơi rulét đâu."

Người đàn ông nhỏ bé, linh lợi và trông rất dóm dáng trong bộ đồng phục cảnh sát màu đen, bước đi bên cạnh Rick Blaine nhẹ nhàng tới mức ngay trong sự tĩnh mịch như vậy cũng không hề nghe thấy tiếng bước chân của anh ta. Qua năm tháng, Louis Renault đã có thói quen để lại càng ít càng tốt những dấu vết về sự hiện diện của mình.

"Tôi không biết," Renault đáp. "Có thể là do tôi thấy thích anh. Có thể là do tôi không ưa Heinrich Strasser, kẻ đã chết. Có thể là do anh đã lừa tôi về những ân sủng của hai cô gái đang yêu đang quá cần sự giúp đỡ của tôi để có được thị thực xuất cảnh, và tôi đòi phải có sự đền đáp xứng đáng. Có thể là do anh đã thắng trong vụ cá cược của chúng ta, và tôi muốn có cơ hội gỡ lại tiền."

"Và cũng có thể cậu chỉ là một thứ rẽ tiền," Rick nói. "Có gì khác nhau đâu nào? Cậu đã thua, thắng thắn và công bằng." Anh ta hút nốt hơi thuốc và ném cái đầu mẩu trên đường băng. Anh ta quan sát bầu trời, nhưng chiếc máy bay của cô đã bay khuất từ lâu. "Tổ cũng vậy."

Đột nhiên, Renault dừng lại và túm tay Rick. "Tôi nói đúng: anh là một kẻ tình cảm chủ nghĩa," anh ta kêu lên. "Anh vẫn yêu cô ấy, đúng không nào?"

"Sao cậu không lo việc của cậu đi?" Rick vặn lại.

"Đây là việc của tôi - thực vậy, hai thứ việc mà tôi ưa thích: tiền bạc và đàn bà," Renault đáp. "Một người kém độ lượng hơn tôi có thể cho rằng anh ta đã bị lừa. Anh hoàn toàn biết rằng anh sẽ trao các giấy thông hành đó cho Victor Laszlo và vợ ông ta. Tôi sẽ không hề ngạc nhiên là người đàn bà kia cũng biết điều đó."

"Khó mà biết người đàn bà, phải không nào?" Rick đáp, và bước tiếp với nhịp chân mau hơn. "Làm thế nào mà họ biết chuyện trước chúng ta lại là câu hỏi còn khó hơn."

Họ đang đi sâu hơn vào màn đêm. "Chúng ta đi đâu bây giờ, nếu như anh không ngại trả lời?" Renault hỏi. Sự đồng lõa trong cái chết của thiếu tá Strasser xảy ra bột phát tới mức anh ta không có gì ngoài một ít quần áo mỏng trên

người và tiền trong ví. Anh ta hy vọng người bạn của mình biết việc đang làm. "Nếu như thật sự muốn tới căn cứ của phong trào Nước Pháp tự do ở Brazzaville thì chúng ta nên nghĩ đến việc lên một chuyến bay vận tải trước khi bọn Đức thúc đẩy. Đường đến Congo khá xa đấy - chỉ ít cũng ba nghìn dặm."

Rick lê giày trên mặt đất. "Quên Brazzaville đi. Tổ có cách dùng đồng tiền của cậu tốt hơn." Anh ta đưa mắt nhìn xuyên vào màn đêm. Kia rồi! Xa xa, có thể thoáng thấy bóng dáng mờ mờ của một chiếc xe lớn đỗ ở cuối sân bay. Sacha và Sam, có mặt đúng chỗ, đúng lúc.

Louis gật đầu tán thưởng khi chiếc Buick 81 C mũi trần của Rick hiện ra rõ hơn. Anh ta kéo chiếc mũ kêpi và vuốt lại quần áo. Trong suy nghĩ của Renault, bất kỳ điều gì kém với vẻ bề ngoài được mắt nhất là không phù hợp với một người Pháp. Đặc biệt là với một người mới trở thành một người Pháp Tự do. Một người Pháp thật sự tự do. "Anh đã lường trước mọi việc rồi phải không ? Nói đi nào, anh đã dự tính trước việc giết thiếu tá Strasser, hay đó chỉ là một sự ứng biến ?"

"Có thể nói là tớ đã may mắn khi hấn rút súng ra trước," Rick đáp, mở cửa xe và trèo vào.

"Anh học ở đâu lối dùng súng như vậy, nếu như tôi có thể hỏi ? Có thể nghĩ rằng anh đã có chút kinh nghiệm chiến đấu."

"Tớ đã tham gia nhiều vào các cuộc chiến tranh nhỏ ở xung quanh New York," Rick nói.

"Anh không thật sự bắn tôi lúc đó phải không, Ricky ?"

"Không, nếu cậu không bắt buộc tôi," Rick trả lời. "Tôi cố gắng để không có cái thói quen hạ sát bẻ bạn. Và không phải lúc nào cũng thành công."

"Mọi thứ ổn cả chứ, thưa ông Rick?" Sam sốt ruột hỏi từ ghế lái.

"Cũng tạm tạm," Rick nói. "Giờ thì nhấn ga đi. Chúng ta phải tới Cảng Lyautey trước khi trời sáng."

"Rõ, thưa sếp," Sam nói và dầm chân ga xuống sát sàn xe.

Cảng Lyautey, ở phía bắc Rabat, cách xa chừng 200 dặm. Được tạo dựng vào năm 1912 bởi người Pháp khi họ thiết lập chế độ bảo hộ, thành phố trên sông Sebou này là một đầu mối giao thông trọng yếu, với một cảng biển tại Mehdia, một tuyến đường sắt, và trên tất cả, là một sân bay. Cho dù là phải đối mặt với địa ngục hay sóng dữ, họ cũng theo chân Victor Laszlo và Ilsa Lund tới Lisbon.

Thật không may, mỗi dặm đường trong cả hành trình hai trăm dặm này đều rất khó đi. Nhưng mà, Rick nghĩ, chính vì thế mà Chúa đã cho làm ra những chiếc xe Buick và bắt họ phải trả một cái giá cao như vậy: chiếc xe được chuyển từ Mỹ tới và đưa lậu vào Casablanca, với giá hơn 2.000 đôla.

Sam Waters nhấn ga mạnh tới mức Rick và Louis bị ép người vào lưng băng ghế sau như thể họ đang ở trên mây bay. Ngồi ở phía trước, cạnh ghế lái, Sacha Yurchenko phá lên cười và mân mê khẩu Smith&Wesson cỡ nòng 38 mà Rick đã cho gã như một khoản phụ cấp cách đó một năm.

"Sếp có muốn tôi bắn ông ta không?" Sacha, gã bán rượu người Nga to lớn tại tiệm của Rick, hét to. Ngoài trừ Yvone, cô bạn gái mà gã thừa hưởng lại của Rick, Sacha không thích

những người Pháp lắm. Thực ra, Sacha chẳng thích bất kỳ ai, và mọi người đối với gã cũng vậy.

"Chưa," Rick nói. "Có thể là sau này. Có thể là không bao giờ. Còn tùy xem."

"Hừ..." Sacha nói và về phía cửa ra vào.

Renault không nín được nữa. Đã đến lúc phải có một chút khôi hài kiểu Pháp.

"Anh có nghĩ rằng một chiếc xe đẹp cũng giống như một người đàn bà đẹp không, Ricky?" anh ta nói. "Những đường nét uốn lượn, sức mạnh ẩn giấu bên dưới." Renault ngưỡng mộ những chiếc xe Mỹ, một điều hay, bởi lẽ các hãng sản xuất xe hơi châu Âu đã từ lâu chuyển sang phục vụ cho chiến tranh. " Bao nhiêu là thị thực xuất cảnh mà lại quá ít thời giờ." Anh ta lắc lắc đầu trong sự tiếc nuối.

"Biết nói thế nào," Rick nói, "chúng ta sẽ cần một ít cho chính mình. Liệu cậu có thể giúp được không?"

"Tôi tin là mình vẫn có chút thẩm quyền trong vấn đề này," Renault vừa nói vừa đưa tay vào túi áo ngực. Từ lâu rồi, anh ta đã học được một điều là không nên bao giờ đi xa mà không có một thứ giấy tờ để bảo đảm an toàn giấu đâu đó trên người. "Đấy: hai thị thực xuất cảnh."

"Ba có."

"Ba?"

"Một cho tớ, một cho cậu, và một cho Sam."

"Tôi hiểu," Renault nói. Anh ta đếm từng chiếc một như thể chúng là tiền, có điều là có giá trị hơn. "Tất cả chỉ cần một chữ ký có thẩm quyền, và may mắn, ít nhất là trong lúc này, đó là chữ ký của tôi." Anh ta ký nết tên mình ba lần.

Rick lôi ra từ túi áo ngực của anh ta một chai rượu uýt-xki dẹt, và đưa mời Renault. Anh chàng người Pháp này tộp một ngụm đầy thích thú. Rick không mời Sam. Anh ta biết quá rõ. Sam không uống với khách và cũng không uống với Rick. Thậm chí cũng không mấy khi uống một mình.

"Hy vọng rằng mọi chuyện tốt đẹp cho tới sáng mai," Rick nói.

Không khí trong chiếc Buick ẩm và khô. Renault có thể cảm thấy gió lạnh của màn đêm đã bắt đầu bớt đi. Dù sao thì anh ta cũng chưa bao giờ yêu thích gì xứ Maroc này cho lắm. Anh ta sẽ không hối tiếc khi rời bỏ nó. "Mọi chuyện giờ đây đang trở nên rõ ràng hơn đối với tôi. Anh và Laszlo đã biết kích bản này kết thúc thế nào ngay từ đầu." Anh ta thấy thêm một điều thuốc. "Anh đã âm mưu từ lúc nào vậy?"

"Tất nhiên là từ khi cậu tóm được Laszlo." Rick châm một điếu thuốc khác và cũng mời viên đại úy một điếu. "Sau khi cậu cho bắt ông ta vì đã tham dự một cuộc họp của phong trào bí mật. Tổ đã nói với cậu là cậu không thể giữ ông ta lâu vì lời buộc tội vớ vẩn đó."

"Và anh đã hứa sẽ gài bẫy ông ta cho tôi bằng cách trao các giấy thông hành," Renault cất ngang.

"Vụ này là quá ngon lành cho cậu," Rick tiếp tục. "Khi cậu thấy Laszlo và Ilsa đi vào tiệm của tổ, cậu hẳn phải nghĩ là cậu đang nằm mơ, bởi vì họ đã lọt vào cái chỗ duy nhất trên thế giới này nơi mà cậu có quyền sinh quyền sát đối với họ. Tổ đã tạo cho cậu cơ hội tóm quả tang Laszlo và biến mình thành anh hùng trước mặt Strasser, và cậu đã hoàn toàn bị bịp."

"Đúng vậy." Renault thừa nhận. "Tuy nhiên, có một điều tôi không hiểu. Tại sao, anh lại trao những tấm giấy thông hành đó cho Laszlo và vợ ông ta ? Tại sao anh lại đổi ý về việc giúp ông ta trốn khỏi Casablanca để đi Lisbon và Mỹ ? Anh, người luôn hãnh diện là không bao giờ chìa cổ của mình ra vì bất kỳ ai. Chắc chắn là phải có điều gì đó trong chuyện này đối với anh chứ không phải chỉ là cái món một chục nghìn phrăng vật vãnh."

Rick nhìn lơ đãng ra ngoài cửa sổ xe. "Cậu có thể nói rằng tớ trông chờ một ngày được trả công nào đó. Hoặc cậu có thể nói rằng tớ đã chán ngấy cái việc tìm nguồn nước ở Casablanca và cuối cùng chẳng thấy gì ngoài cát." Anh ta bập một hơi sáu điếu thuốc Chesterfield của mình và thò ra. "Hoặc đơn giản là cậu có thể nói rằng sau cùng thì định mệnh đã tóm được tớ."

Lá thư của cô vẫn nằm trong túi ngực của anh ta. Sam đã trao nó trong tiệm cà phê, trước khi anh ta ra sân bay và có cuộc đụng độ định mệnh với thiếu tá Strasser. Nó đã được giấu trong chiếc pianô của Sam, vẫn chính nơi mà Rick cất giấu những tấm giấy thông hành bị đánh cắp đã cho phép Laszlo và Ilsa trốn thoát.

Richard yêu quý của em,

Nếu anh đang đọc lá thư này, điều đó có nghĩa là em đã chạy trốn với Victor.

Em nghĩ rằng sau lúc ở Pari, em sẽ không bao giờ lại phải chia tay với anh như thế này nữa. Vậy mà ở đây, chúng ta phải hai lần nói lời tạm biệt, một lần với lời nói trên môi và một lần nữa bằng trái tim mình.

Anh phải tin em khi em nói với anh rằng khi chúng ta gặp nhau lần trước, em nghĩ là Victor đã chết. Chúng ta không đặt ra câu hỏi nào và em chưa bao giờ nghĩ ngờ thực tế là em có thể tự do yêu anh. Có những người đàn bà phải tìm kiếm cả cuộc đời người đàn ông mà họ yêu. Còn em đã tìm thấy hai người.

Trong khi em viết những lời này, em không biết là chuyện gì sẽ xảy ra ở sân bay tối nay. Giống như khi chúng ta chia tay lần trước, em không dám chắc rằng chúng ta sẽ còn gặp lại. Nhưng không giống như lần trước, lần này em có thể hy vọng.

Tại Lisbon, bọn em sẽ ở khách sạn Aviz. Sau đó thì có Chúa mới biết. Hãy đến nếu anh có thể. Nếu không vì em, thì vì Victor vậy. Cả hai người bọn em đều cần anh.

Ilsa -

Chiếc xe lao đi trong màn đêm ẩm ướt giống như một con tàu trên biển lặng, vẫn giữ nguyên tốc độ bất chấp mặt đường tối tẻ. Sam điều khiển chiếc xe một cách điệu nghệ, như cách anh ta chơi đàn piano vậy. Anh ta cảm nhận nhiều hơn là nhìn thấy những khúc cua, như thể một người mù đọc chữ Braille. Giờ đây, họ đã cách thành phố khá xa.

"Bật radiô lên đi chứ, Sacha?" Rick yêu cầu. Anh ta đã chán nói chuyện và muốn nghe một chút nhạc trước khi không còn bắt được tín hiệu nữa. May ra thì được nghe ban nhạc của Benny Goodman. Anh ta cũng băn khoăn liệu tin về cái chết của thiếu tá Strasser đã được loan báo chưa.

"Được hẳn đi chứ, thưa sếp," Sacha đáp. Gã đưa một bàn tay to quá khổ ra dò sóng cho đến khi tìm được một đài. "Bla bla bla, có mỗi vậy."

"Vậy thì cứ mở to cái bla bla bla ấy lên để ít nhất cũng có thứ để mà nghe." Rick ra lệnh. Sau tất cả quãng thời gian ở Casablanca và ở Pari, tiếng Pháp của anh ta cũng vẫn chỉ gọi là tạm tạm, và đôi khi nghe điện thoại hoặc nghe radiô là hơi khó khăn. Nếu như có bất kỳ điều quan trọng gì đang diễn ra, hẳn là Louis sẽ nói với anh ta ngay. Hoặc là Sam, người học các thứ ngôn ngữ theo lối mà anh ta học piano, bằng đôi tai.

Renault toan mở miệng nhưng chợt nghe thấy điều gì đó. "Yên nào!" anh ta quát lên với cái giọng buộc mọi người phải sống lại.

Sacha điều chỉnh âm lượng, và một giọng nói đầy kích động vang lên trong xe. Ngay cả Rick cũng biết người phát thanh viên đang nói gì. Nhưng mà anh ta không muốn tin vào điều đó.

Trên quần đảo Hawaii xa xôi, quân Nhật đã vừa ném bom Trân châu cảng.

"Sếp, chúng ta gặp rắc rối rồi." Sam nói từ ghế trước.

"Tôi biết," Rick quát lên, vẫn cố nghe tiếng radiô. Anh ta bắt gặp ánh mắt của Sam trong gương chiếu hậu.

"Tôi muốn nói là chúng ta bị bám theo." Sam nhún vai giải thích và dọt ngót sang số cao.

Rick xoay người trên ghế. Một luồng đèn pha màu vàng đang sắp bám tới họ.

Sự yên tĩnh bị phá vỡ với những loạt tiếu liên. Một viên đạn trượt trên thân của chiếc Buick.

"Đưa một băng đạn đây, Sacha," Rick nói.

"Có ngay, sếp," gã người Nga vui vẻ đáp.

Rick nhét băng đạn vào khẩu Colt.45 của anh ta. Anh ta vốn luôn luôn muốn biết liệu một chiếc xe với động cơ 141 mã lực có thể vượt mặt một chiếc Mercedes-Benz được hay không, và giờ đây thì sắp biết điều đó.

CHƯƠNG 2

Ilsa Lund nhìn sang chồng trong lúc chuyến bay của họ đang xuyên vào bầu trời đêm. Lúc đầu, họ bay ngay phía trên thành phố, nhưng rồi vòng xa ra phía biển. Hình ảnh cuối cùng mà cô nhìn thấy về Casablanca là tiệm của Rick. Được chiếu sáng bởi duy những ngọn đèn đường, trông nó tĩnh lặng và hoang vắng.

Những vệt nước mắt vẫn còn đọng lại trên má cô. Cô đã không muốn lau chúng đi. Chúng là tất cả những gì cô còn lại. "Mọi việc diễn ra nhanh quá," cô lẩm bẩm. Quá nhanh. Bất ngờ, bàng hoàng, hồi hộp, nguy hiểm, và lúc này là sự nhẹ nhõm - sự nhẹ nhõm đượm buồn và nuối tiếc.

"Em không biết là anh ấy sẽ ở Casablanca!" cô thầm thì, với chính mình nhiều hơn là với Victor. "Làm sao mà em biết được ? Định mệnh đã run rủi chúng ta đến chỗ anh ấy - người có những tấm giấy thông hành! Em biết là anh buồn về chuyện đã xảy ra ở Pari giữa Rick và em, nhưng xin anh đừng có như vậy. Chẳng phải là mọi chuyện đều đã trở nên tốt đẹp nhất hay sao ? Chúng ta sẽ ở đâu nào nếu không có những tấm giấy đó ? Chúng ta biết làm gì được ?"

Cô quàng chặt tay chồng và tưởng như có thể nghe thấy cả tiếng đập của trái tim mình bất chấp tiếng động cơ máy bay. "Nào, Victor," cô nói, "anh không thấy sao ? Em nghĩ là anh đã chết, và em nghĩ cuộc đời em cũng là hết. Em cô độc. Em không còn gì cả, kể cả hy vọng. Trời, em không biết. Em

không biết gì nữa cả!" Cô lại bắt đầu khóc, nhưng không dám chắc là vì sao hay vì ai. Cô lau mắt với một chiếc khăn tay trong lúc chiếc máy bay vẫn lăm lăm xuyên qua những đám mây.

"Thế rồi em biết là anh còn sống, và anh cần em giúp đỡ đến thế nào trong cuộc đấu tranh của anh," cô nói tiếp sau khi lấy lại bình tĩnh. "Anh có thể đã bỏ rơi em cả chục lần trong mười tám tháng qua - ở Lille, khi em gặp rắc rối với nhà cầm quyền, ở Marseille, khi em ốm suốt hai tuần lễ và anh đã chăm sóc cho tới khi em khỏe lại, và ở Casablanca, khi anh đã có thể mua một trong những tấm giấy đỏ và trốn thoát. Nhưng anh đã không bỏ em. Giờ đây em hiểu vì sao anh đã giữ bí mật về cuộc hôn nhân của chúng mình, ngay cả với bạn bè, để bọn Gestapo sẽ không bao giờ ngờ rằng em là vợ anh."

Cô mạnh dạn nhìn Victor, thế nhưng ông ta vẫn dấn dậm nhìn thẳng về phía trước, như thể đang đắm chìm trong suy tư. Cô băn khoăn, và không phải chỉ là lần đầu, rằng liệu ông ta có nghe thấy cô nói gì không cho dù là một lời. Ông ta còn có quá nhiều thứ trong đầu. "Nói với em đi... nói với em rằng anh không còn quá giận em nữa," cô kết thúc.

Ông ta đưa tay ra và vỗ nhẹ lên tay cô đầy triu mến, và cùng hơi lơ đãng một chút. "Cầu giận và ghen tuông là hai thứ tình cảm mà tôi đã dứt bỏ trong cuộc sống của mình," ông ta nói. "Và lại, làm sao mà tôi có thể cầu giận với em khi mà trước mắt còn bao nhiêu công việc trọng đại?"

"Vâng, anh Victor," cô đáp. Phải chăng ông ta không hiểu điều cô đang muốn nói, hay điều đó là không thể được đối với ông ta? "Làm sao mà anh có thể?"

Trong một lúc, họ ngồi im lặng bên nhau. Nếu như những hành khách khác trên máy bay có chú ý tới bất kỳ điều gì bất thường ở cặp vợ chồng này thì họ cũng chẳng dễ lộ ra. Châu Âu đang trong thời chiến, giữ kín sự tò mò của mình luôn luôn là điều khôn ngoan.

Victor ghé sát vào đầu Ilsa. "Em yêu quý, khi chúng ta đến Lisbon, tôi muốn em làm đúng những gì tôi bảo."

"Có bao giờ em không đầu?" Ilsa hỏi lại, nhưng Victor vẫn nói tiếp.

"Chỉ một thoáng ngáp ngừng cũng có thể là chuyện sống chết đối với chúng ta. Cho đến lúc này, tôi đã không thể nói gì nhiều với em về sứ mệnh của mình." Giọng ông ta có phần dịu xuống. "Tôi không thể hé ra một lời với bất kỳ ai ở Casablanca - ngay cả với em. Tôi tin là em hiểu."

"Dĩ nhiên," Ilsa đáp.

Chiếc máy bay vẫn bay trên bầu trời Đại Tây Dương, tránh tránh vì gió. Đã một hai lần, Ilsa thấy bụng nôn nao, nhưng Victor vẫn thản nhiên. Cô biết ông ta đã gặp những nguy hiểm hơn nhiều chứ một chuyến bay đơn giản thế này thì đáng gì, và cô thêm muốn có được sự bình thản đó. Cô không biết liệu có bao giờ cô có được trạng thái bình thản đó hay không.

"Ngay cả lúc này, tôi cũng không thể nào cho em biết đầy đủ chi tiết về các kế hoạch của chúng tôi," Victor nói tiếp. "Thực ra là chính tôi cũng chưa hoàn toàn biết hết các chi tiết ấy."

Ilsa ngắt lời ông ta bằng cách đặt tay lên cánh tay ông ta. Ông ta cau mày, và rồi cô chợt nhớ tới vết thương của ông ta từ Casablanca, khi cảnh sát giải tán cuộc họp của phong

trào bí mật ngay trước khi ông ta bị bắt. "Công việc rất nguy hiểm phải không?" cô hỏi.

"Nguy hiểm hơn bất kỳ điều gì mà tôi đã từng làm," Victor nói. "Nhưng đừng lo, mọi chuyện sẽ đầu vào đấy. Sự nghiệp của chúng ta là chính nghĩa và sau cùng chúng ta sẽ thắng. Khi mà một người nhắm mắt trước vận mệnh của các dân tộc như Richard Blaine còn có thể nhìn thấy sự khác biệt giữa chúng ta và bọn Đức thì tính chính nghĩa của sự nghiệp của chúng ta hẳn phải rõ ràng với tất cả." "

"Anh nói vậy là thế nào, Victor?"

Laszlo mỉm cười với vợ. "Đơn giản là tôi muốn nói rằng hành động của anh ta trong việc trao giấy thông hành cho chúng ta là dấu hiệu về một con người đã thôi không chạy trốn bản thân mình. Người mà sau cùng đã nhận ra, giống như em và tôi đã nhận ra từ lâu, rằng trong cuộc sống này còn có những điều quan trọng hơn nhiều so với sinh mạng hay hạnh phúc của riêng mình. Em cho rằng vì sao mà anh ta đã làm như vậy nào? Vì sao mà anh ta đã trao cho chúng ta những giấy thông hành này, trong khi có thể giữ chúng lại cho bản thân anh ta?"

"Em hoàn toàn không biết," Ilse đáp. Đầu óc cô vụt trở lại với cái lần cuối cùng mà cô đã gặp riêng Rick đêm qua, trong căn phòng của anh ta bên trên tiệm cà phê. Cô đã sẵn sàng ngủ với anh ta hoặc là bán anh ta, cách nào cũng được miễn là có được những giấy tờ kia - tám giấy thông hành cho chồng cô đến với tự do. Cô đã không bán anh ta.

"Trong khi anh ta có thể nộp tôi cho thiếu tá Strasser một cách thân nhiên như đập một con ruồi," Victor nói tiếp. "Trong khi," - mặt ông ta hơi tối lại - "anh ta có thể mang em đi cùng với anh ta."

"Vì sao, Victor?" Ilsa khẽ hỏi.

"Bởi vì anh chàng chủ tiệm của em rồi cuộc đã trở thành một con người, và tuyên bố sẵn sàng tham gia cuộc chiến đấu của chúng ta," chồng cô đáp. "Anh ta biết rằng tôi phải trốn khỏi Casablanca, và anh ta biết là tôi cần có em đi cùng tôi. Cho dù tình cảm thật của anh ta đối với em là thế nào, điều đó không quan trọng. Bởi vì sự nghiệp là trên hết."

Chuyến bay của họ hạ xuống Lisbon mà không có sự cố gì. Victor và Ilsa đi qua các thủ tục nhập cảnh một cách dễ dàng. Họ lấy phòng ở khách sạn Aviz và ngủ bên nhau đêm đó, nhưng không hề có những đam mê, âu yếm.

Sáng hôm sau, Ilsa choàng tỉnh bởi một tiếng gõ nhẹ trên cửa. Hai năm về trước thì hẳn cô sẽ không bao giờ nghe được tiếng gõ cửa như vậy, thật khẽ và mơ hồ. Kể từ năm 1939, không có ai ở châu Âu bị chiếm đóng còn có thể ngủ ngon lành. Theo bản năng, cô với tay tìm chồng, nhưng ông ta không có ở đó. Đã dậy và ăn mặc chỉnh tề, ông ta vừa mới khép cánh cửa phòng ngủ sau lưng mình lại.

Bên ngoài kia, cô có thể nghe thấy những tiếng nói, đôi lúc cất cao nhưng không phải là do giận dữ. Trong chiếc váy ngủ, cô đi ra thử mở cửa phòng, nhưng nó đã bị khóa. Victor đã khóa ở bên ngoài. Vì sự an toàn của cô? Hay vì ông ta?

Cô cúi xuống lỗ khóa. Căn phòng ngoài vẫn ngập trong bóng tối của một ngày đông chí đang đến gần. Lắng tai nghe, cô có thể lờ mờ được vài câu. Từ những giọng nói khác nhau, cô có thể đoán được là đang có hai người đàn ông ở căn phòng ngoài với chồng cô.

"... làm thay đổi mọi thứ..." Victor đang nói.

"... Tình báo Anh..." một người khác nói.

"... nguy hiểm... không có cơ... sống sót...." tiếng người lạ thứ hai.

"... *Henker*..."

"... Praha..."

"Càng nhanh càng tốt!" Victor nói, kết thúc cuộc bàn bạc.

Cô nghe thấy tiếng cửa trước nhẹ nhàng khép lại. Cô vội vã trở lại giường khi nghe thấy tiếng lạch cạch mở khóa cửa phòng ngủ.

"Anh đấy à, Victor?" cô vờ ngái ngủ.

"Phải, em yêu," ông ta nói.

Cô dụi dụi một hạt bụi tưởng tượng ở trong mắt. "Anh dậy sớm thế à?"

"Tôi đi dạo sớm một chút," Laszlo nói. "Em không thể tin là người ta có thể sung sướng đến thế nào khi lại được hít thở không khí tự do. Sau Mauthausen, tôi không bao giờ nghĩ rằng mình lại còn có cơ hội này nữa."

Ilsa uể oải nhồm dậy, ngáp và vươn vai. "Em chỉ có thể tưởng tượng được cảm giác đó thôi," cô nói.

"Tất nhiên rồi." Ông ta nhẹ vuốt tóc cô một cách lơ đãng. "Có một vài tin tức bất thường, em ạ. Người Nhật đã tấn công người Mỹ ở Trân châu cảng, Hawaii."

Ilsa ngồi thẳng dậy: không phải vờ ngái ngủ nữa. "Cái gì?" cô kêu lên.

"Chuyện xảy ra ngày hôm qua, một cuộc tấn công bất ngờ vào Hải quân Mỹ tại Trân châu cảng, gần Honolulu. Hầu hết các tàu đều bị phá hủy ngay trong cảng, nhiều người đã chết. Tổng thống Roosevelt đã đề nghị Quốc hội

tuyên bố chiến tranh với Nhật Bản." Đường như Victor có vẻ vui mừng. "Giờ đây người Mỹ sẽ phải vào cuộc với chúng ta."

Ông ta đứng dậy và đi quanh phòng với vẻ kích động. "Em không thấy sao, Ilsa ? Đây là điều mà chúng ta đã hy vọng. Đây là điều mà tôi đã hy vọng suốt những ngày tháng dài ở trong trại, khi mà đường như sẽ không có ai đến cứu giúp chúng ta cả. Người Anh có vẻ đã tới tã. Người Nga đang lùi dài trên cả ba mặt trận. Nhưng điều này sẽ làm thay đổi tất cả! Tất cả!"

Không kìm được, ông ta đột nhiên choàng tay nhắc bổng vợ lên.

"Với người Mỹ ở về phía chúng ta, chúng ta không thua được! Chà, chúng ta sẽ không thắng lợi ngay: sẽ phải mất hàng năm để đẩy lùi người Đức, tiêu diệt quân đội của chúng, và giải phóng châu Âu một lần nữa. Giờ đây mọi chuyện đã được quyết định, không thể nào khác được. Không còn những Rick Blaine ở Mỹ nữa, những kẻ ẩn mình sau sự nhút nhát và gọi đó là sự trung lập. Sẽ phải có thời gian, nhưng kể từ giờ phút này trở đi, số phận của nước Đức đã được định đoạt."

Cùng đột ngột như khi ôm lấy cô, ông ta buông cô xuống. "Chúng ta phải nhanh chóng - nhanh chóng hơn bao giờ hết. Nhanh lên!" Ông ta tìm chiếc vali của cô và quăng nó lên giường. "Xe táxi đang chờ bên dưới, và máy bay sẽ cất cánh trong vòng không đầy một giờ."

Ilsa nhanh chóng nhô lên và bắt đầu thu xếp quần áo. "Em vốn luôn muốn được thấy New York," cô nói. "Giờ đây, người Mỹ đã ở về phía chúng ta --"

"Chuyện đi Mỹ bây giờ không còn ý nghĩa gì nữa." Victor nói. Hành lý của ông ta đã gọn ghẽ, và ông ta đang đứng bên cửa vờ sốt ruột. Ông ta không thể nào che giấu được sự kích động của mình. "Ôn Chúa, đã qua cái lúc phải diễn thuyết và gây quỹ rồi. Bây giờ là lúc bắt tay vào hành động."

"Vậy thì chúng ta đi đâu?" Ilsa hỏi.

"Đến trụ sở của chính phủ Tiệp, lưu vong kể từ khi nước Pháp sụp đổ," ông ta đáp trong khi đóng cánh cửa lại ở sau lưng họ. "Đến Luân Đôn."

"Luân Đôn!" Ilsa kêu lên. Đó là nơi Quốc vương Haakon đang ở, cùng với chính phủ Na Uy lưu vong, từ khi Vidkun Quisling và quốc hội của ông ta, với sự giúp đỡ của một số sĩ quan phản bội, đã tiếp tay cho người Đức chiếm đóng tổ quốc của họ.

Mẹ cô cũng đang ở đó.

Những ý nghĩ của cô chợt trở lại với Rick trong lúc Victor thanh toán tiền phòng. Cô đã đề nghị anh ta đi theo, và bây giờ cô phải cho anh ta biết cần đi đâu. Cô vội lén viết một mẫu giấy nhắn tin cho ngài Richard Blaine và để nó lại cho người phụ trách lễ tân, người đã nhìn cô với vẻ đầy ngưỡng mộ khi họ làm thủ tục nhận phòng tối hôm trước. Mẫu tin nhắn rất súc tích. "Đi Luân Đôn." "Tình báo Anh." "*Henker (?)*." "Nguy hiểm." "Praha." Và "Đến nhanh." Bên dưới là một chữ ký đơn giản, "Em."

Chỉ có thế. Cô hy vọng là Rick sẽ hiểu điều mà cô không hiểu được.

Cô mỉm cười với tay phụ trách lễ tân khi đưa mẫu giấy cho anh ta. Anh ta nhìn cô cũng vẫn với cái vẻ vừa kinh ngạc, vừa ngưỡng mộ và vừa thêm muốn mà cô đã thấy trên

gương mặt của bao nhiêu người đàn ông kể từ năm cô mới 14 tuổi.

"Chỉ trao cho ngài Blaine thôi," cô nói và nhìn chăm chăm vào mắt anh ta để bảo đảm là anh ta sẽ không quên. "Anh có hiểu không nào?"

"Xin bảo đảm, thưa bà," tay kia trả lời, dường như bị ngợp.

Thế rồi cô nghe thấy tiếng chồng gọi bên tai, cảm thấy bàn tay ông ta nắm lấy tay cô - "Nhanh lên nào, Ilsa, nhanh lên" - và cô bị kéo đi.

Chiếc xe chờ sẵn đã nhanh chóng đưa họ tới nơi cần đến. Họ lên một chuyến bay đi Luân Đôn và tìm vào chỗ ngồi của mình. Hai thanh niên trẻ, rắn rỏi, trông có vẻ là người Xlavơ, lên cùng với họ. Hai người không nói gì với Victor, nhưng Ilsa biết rằng hai người này đang để ý đến họ.

Khi máy bay cất cánh, cô ghé miệng sát tai chồng. "Victor," cô nói, "lần này xin để em giúp anh." Thế nhưng, Laszlo vẫn nhìn thẳng, đầu óc ông ta không để vào hiện tại, mà đang hướng về tương lai.

CHƯƠNG 3

Rick với tay ngang qua ghế và đẩy mạnh Renault. "Cúi xuống, Louis," anh ta quát lên. "Tôi đã nhìn thấy một gã bị bắn bẽ sọ, và hãy tin tôi, trông chẳng dễ chịu gì."

Renault cúi xuống. "Tôi vui lòng tuân theo cái kinh nghiệm rõ ràng là nhiều hơn của anh trong những trò này," anh ta nói.

Từ ghế sau, Rick có thể thấy là hai chiếc xe cách nhau chừng một trăm mét. Trong khi chiếc Buick lao vút lên thì chiếc Mercedes có vẻ không còn bám gần lại được nữa, nhưng cũng không tụt lại.

"Bọn chúng có thứ gì, Sam ? Những khẩu Tommy à ?" Rick hỏi trong khi đàn của những kẻ bám theo chiu chiu sượt qua.

"Có khả năng là một kiểu Krupp mới nào đó," Sam phản đối, tay vẫn bám chặt vô lăng. "Tommy giờ là thứ cũ rồi, sếp, hay là ông không để ý ?"

"Phải, nhưng giá mà chúng ta có một khẩu."

"Tôi cũng nghĩ vậy." Sam nói, mắt nhìn thẳng.

"Chúng ta có thứ gì ?"

"Ông có một khẩu 45. Sacha khẩu 38, tôi khẩu 22... ông có gì, ông Louis ?"

Renault tháo khẩu súng của anh ta ra và nhìn nó như thể lần đầu tiên. "Một khẩu 38," anh ta đáp. "Chưa bao giờ tôi phải dùng đến nó cả."

"Trừ phi đề lấy le với các cô gái chứ," Rick nói.

Sacha nhào ra ngoài cửa xe và bắn mấy phát.

"Thôi đi, đồ ngớ ngẩn!" Rick quát. "Không bao giờ được đề cho chúng biết anh có gì cho đến khi không dùng được. Nếu chúng biết ta chỉ có vài khẩu súng ngắn, chúng sẽ băm chúng ta ra từng mảnh."

"Xin lỗi sếp," Sacha nói.

Đường đi Rabat tối như mực. Sương mù ven biển hoàn toàn che khuất ánh trăng. Điều khó chịu duy nhất là chiếc Buick nằm trong luồng đèn pha của chiếc Mercedes chứ không phải là ngược lại.

Giãn cách thêm chút nữa được chứ, Sam?" Rick ra lệnh. "Tôi muốn thấy liệu cái xe này có đáng đồng tiền mà mình đã bỏ ra không."

"Đáng đấy, sếp."

Với sự điều khiển của Sam, từ từ nhưng không thể nào ngăn được, chiếc Buick bắt lên xa dần. Một trăm hai mươi mét, một trăm ba mươi mét... Rick cho rằng đã an toàn để có thể thò đầu ra ngoài.

"Sắp tới một khúc cua nào ngay chưa?" anh ta kêu to cho át tiếng gió. Họ có thể cho chiếc Mercedes kia tụt lại, nhưng mà cũng có thể không: một cú nổ lốp, một tai nạn... tốt nhất là chơi bọn Đức kia nếu như có thể chơi được ngon lành.

"Luôn luôn có một chỗ cua, nếu ông không ngại mấy đám cây rậm rạp," Sam trả lời.

"Vậy thì của di, mẹ kiếp."

Sam ngoắt chiếc xe sang trái gấp tới mức Renault nghĩ rằng anh ta sẽ bay ra khỏi cửa xe. Anh ta kinh ngạc thấy Rick vẫn ngồi vững và nhào ra bên ngoài xe một cách bình thản như thể là anh ta đang trên đường đua một chiếc Chủ nhật, xem xét đường đua. Trừ việc trong tay anh ta là một khẩu súng chứ không phải là một cái bút chì.

"Cậu đếm cho tôi đi, Sam," Rick nói khi chiếc xe bắt đầu quay ngang.

"Một Mississippi, hai Mississippi..."

Sam đánh tay lái và đạp phanh một cách thiện nghệ khiến chiếc Buick trượt đi và quay ngoắt trở lại hướng ban đầu đúng vào lúc chiếc xe Mercedes đuổi kịp họ.

"... Ba!"

"Nào, Sacha," Rick hét.

Gã người Nga và Rick nổ súng vào bọn Đức. Phát đạn của Sacha làm vỡ tung cửa kính bên ghế lái. Phát đạn của Rick trúng mất trái của tên lái xe.

Rick thoáng thấy một tay súng ở ghế sau khi chiếc Mercedes loạng quạng quật sang phải và lao tới đâm cây. Bọn Quốc xã cũng cố bắn bừa được vài phát đạn trước khi chiếc xe đâm sầm vào một lùm cây xoài.

Một tiếng nổ và một khối lửa màu da cam bốc lên, thiêu rụi những đám đường xì với những ngọn lửa cuộn ra. Sam dừng xe để họ có thể xem xét tác phẩm của mình.

"Ngon như một miếng bánh, sắp," anh ta vừa nói vừa lùi xe.

Đám lửa đang thiêu hủy phần lớn chiếc Mercedes khi họ tới bên. Bên trên mỗi chiếc đèn trước là một ngọn cỏ nhỏ

mang bình chũ thập nguyệt, giò đây đang cháy phần phật. Rick còn nhìn thấy được là trong xe có ba người, nhưng đã quá muộn để có thể giúp gì.

"Bắn khá đấy, sếp." Sacha tán tụng.

"Cá trong chậu ấy mà," Rick nói.

"Tôi chưa bao giờ thấy cá trong một cái chậu cá, sếp." Sacha choàng tay ôm cổ Rick. "Tôi có thể hôn ông được không?"

"Tránh ra, cái thằng Nga diên khùng này," Rick nói.

Lửa như chảy mãi không thối. Renault thăm nghĩ sao họ không tiếp tục lên đường, thế nhưng Rick có vẻ chưa muốn đi. Anh ta ngồi đó, đầu cúi xuống, môi hơi mấp máy, nhưng không nghe ra tiếng nào. Anh ta đang cầu nguyện ư ? Tối nay, ở Rick Blaine thật đầy những điều bất ngờ.

"Nào thôi, đi," Rick đột ngột nói. "Chúng ta phải kịp một chuyến bay."

Chiếc Buick tiến trở ra mặt đường.

Quảng sáng từ chiếc xe cháy nhanh chóng mờ đi trong gương chiếu hậu của Sam, điều làm cho anh ta sung sướng. Sam không ưa bạo lực, kể cả khi điều đó là cần thiết. Anh ta đã phải chứng kiến quá đủ.

"Rất ấn tượng đấy, Ricky," Renault nói. "Thế mà lâu nay, tôi cứ tưởng anh chỉ đơn thuần là một chủ tiệm. Đúng là biển cũng có khi lặng."

"Đó chính là điều tôi lại muốn một ngày nào đấy," Rick nói, mở nắp chai rượu và làm một ngụm nữa. "Ngay sau khi chiến tranh kết thúc."

"Nhưng mà, ông bạn ạ," Renault nói. "tôi không nghĩ là số phận sẽ cho phép anh được như vậy đâu. Số phận dành anh vào những việc lớn hơn cơ."

"Đừng trông vào điều đó," Rick nói.

Renault ngả người trên ghế. Giờ đây, khi mà trạng thái hồi hộp đã qua đi, đầu óc anh ta lại rảnh rang để tập trung vào những việc quan trọng hơn. Mỹ bị tấn công! Anh ta biết là Rick sống sót. Từ lâu anh ta đã ngờ rằng thái độ *đời là thế* của Rick chỉ là cái vỏ bề ngoài, một mảnh giáp che đậy một trái tim da cảm. Rick có thể đã rời bỏ tổ quốc của mình nhiều năm trước đây - vì sao, anh ta vẫn hoàn toàn không hay biết - và dường như không dám nghĩ tới việc trở về, thế nhưng anh ta vẫn nhớ cái lỗi mà Rick nhìn tay thiếu tá Strasser khoắc lác và viên lãnh sự Heinze bỏ đồ khi anh ta khuyên họ không nên toan tính đổ bộ lên một khu vực nào đó ở New York. Là một người có tổ quốc đã rơi vào tay bọn Quốc xã, Renault thông cảm, và trái tim của anh ta ngả về phía bạn mình.

Điều này có nghĩa gì đối với anh ta ? Kể từ chuyến đi đầu tiên của anh ta tới những bàn cờ bạc ở Deauville - tình cờ trùng lặp với phát hiện của anh ta về sự *khác biệt* ở tuổi mười hai - Louis Renault đã tin rằng cờ bạc là một nghề, chứ không phải một trò tiêu khiển, và anh ta đã coi những bốn phần cảnh sát của mình đáng tiếc lại là một thứ bảo đảm cần thiết cho phép anh ta đánh những tiếng bạc cao hơn. Tuy vậy, anh ta vẫn khoái một vòng quay rulét được cài sẵn hơn là những trò may rủi thật sự. Anh ta đã dành phần lớn cuộc sống trưởng thành của mình để tính toán những con số và hành động theo chúng, và cho tới ít giờ trước đây, anh ta đã hoàn toàn vui lòng đặt cược vào phía Quốc xã và nhìn

phần được của mình tăng dần lên. Vậy mà, bây giờ đây, anh ta không dám chắc như vậy nữa. Anh ta cho rằng đó là một trong những lý do anh ta đang có mặt trên chiếc xe này thay vì ở Casablanca, thưởng thức những ân huệ của một cô gái trẻ trung ngon lành nào đó có khát vọng tự do trùng lặp với khát vọng của anh ta đối với tám thân cô. Một trao đổi sòng phẳng. Renault đã luôn luôn nghĩ như vậy, và đã biến việc theo đuổi điều đó thành cuộc sống của mình.

Tối ngoại ô Rabat, Sam chạy vòng qua thành phố. Sẽ không có lợi cho họ nếu bị một tay cảnh sát nhiều sự chặn lại. Nhất là trong một chiếc xe Mỹ với một người Nga ngồi trên ghế trước, một viên cảnh sát Vichy ngồi phía sau, cùng với kẻ sắp bị tuyên bố trục xuất Rick Blaine. Thế nhưng cái thành phố thủ đô này của Maroc thuộc Pháp trong thời chiến vẫn chìm trong bóng tối, và nếu có ai nhìn thấy họ chạy ngang qua hẻm cũng đủ khôn ngoan để mà giữ mồm.

Từ Rabat tới Cảng Lyauty chỉ chừng năm mươi dặm và họ chạy chỉ mất có hơn một giờ.

Vào lúc tảng sáng, họ tìm thấy Jean-Claude Chausson đang chờ họ tại một sân bay nhỏ nằm cách thành phố vài dặm. Ông ta đứng bên một chiếc Fokker 500, có thể chở vài hành khách, một người lái và bất kỳ một thứ hàng lậu nào mà một kẻ buôn lậu mong muốn - và đã chở như vậy, nhiều lần.

"Chào ông Rick," Chausson nói.

"Khỏe không, Jean-Claude?" Rick đáp lại, bắt tay người phi công.

"Chán lắm," một câu trả lời được buông ra.

"Để xem chúng ta có thể làm gì được về điều đó không." Rick nói.

Chausson là một người Pháp Tự do với những tình cảm chống Quốc xã. Rick gặp ông ta lần đầu tiên ở Tây Ban Nha, hồi Jean-Claude còn đang lo việc buôn lậu vũ khí cho phe Trung thành. Kể từ thất bại đó, ông ta đã kiếm được một cuộc sống béo bở hơn nhiều bằng việc chuyển rượu không dán tem vào Maroc thuộc Pháp, mà phần nhiều trong số đó được tuồn tới tiệm cà phê của Rick, cùng với súng tới bất kỳ nơi nào kiếm lời được nhiều nhất. Mà ở châu Phi thì điều đó có nghĩa gần như là mọi nơi.

"Đưa Sacha chia khóa xe, Sam," Rick ra lệnh trong khi họ lên máy bay. "Chăm sóc tử tế nhé. Sacha."

"Ông muốn nói tới chiếc Buick này hay cô Yvonne, sếp?" Sacha hỏi với vẻ tục tĩu.

"Tùy cậu," Rick đáp trong khi cánh cửa máy bay đóng lại. "Cả hai đều đắt giá."

Chuyến bay đi Lisbon không gặp sự cố gì. Ngay từ đầu cuộc chiến, Bồ Đào Nha đã học được một điều rằng không quan tâm tới việc đi và đến của những người khách quá cảnh là điều mang lại lợi lộc hơn nhiều so với việc để tâm tới quá khứ hay tương lai của họ. Phải có một nơi nào đó là cửa khẩu xuất cảnh cho châu Âu, và Lisbon quá sẵn lòng. Với nước Tây Ban Nha trung lập của Franco làm khu đệm, công việc kinh doanh đã rất phát đạt.

Họ đi thẳng tới khách sạn Aviz, nơi Rick hỏi ngay về ông bà Victor Laszlo. Anh ta nghĩ rằng khi không còn ở bên bọn Quốc xã, sau cùng họ đã có thể đi cùng nhau như vợ với chồng rồi.

Anh ta đã làm. Người phụ trách lễ tân, với tấm biển mang tên Medeiros trên ngực áo, lắc đầu với vẻ lấy làm tiếc. "Xin lỗi phải nói là chúng tôi không có lưu trữ gì về họ," anh ta nói với Rick.

"Anh có chắc không?" Rick cố gắng lịch thiệp nhất tới mức có thể được.

"Chắc chắn," Medeiros đáp. Anh ta sẽ không phản bội lại sự tin cậy của một tiểu thư dễ dàng như vậy. "Rốt cuộc thì công việc của tôi ở đây là phải biết ai đi ai đến."

Chà, Rick nghĩ, trong mọi đám đông đều có một chiếc xe Ferrari. "Hãy thử tìm với một cái tên khác vậy, cô Ilsa Lund. Cố nhớ tới một người phụ nữ đẹp nhất mà anh -- "

Medeiros không để Rick nói thêm. "A, phải rồi, cô Lund," anh ta kêu lên mừng rỡ, và Rick có thể thấy được trong mắt anh ta sự hồi tưởng về Ilsa. Một người đàn ông không quên được một gương mặt hay một hình dáng như của cô. "Ông là Richard Blaine?" anh ta hỏi.

"Người duy nhất sẽ nhận cái tên đó," Rick đáp.

"Vậy thì cái này là cho ông." Medeiros hãnh diện trao mẫu giấy của Ilsa. "Cô ấy để nó lại cho ông cách đây chưa tới hai giờ đồng hồ."

Rick đọc lướt rất nhanh rồi nhét nó vào túi. Theo dấu chân cô, anh ta đã bắt đầu cảm thấy giống như một trong những đứa trẻ trong câu chuyện cổ tích "Hansel và Gretel." Duy chỉ có hy vọng rằng mụ phù thủy độc ác kia sẽ không rình rập cả hai người, đâu đó trong những cánh rừng tối đen của nước Đức.

CHƯƠNG 4

Victor Laszlo đến Luân Đôn và được đón tiếp như một anh hùng, dấu rằng là một cuộc đón tiếp bí mật. Ra đón ông ta và Ilsa ở đường băng sân bay Luton ngày 8 tháng 12 năm 1941 không phải là một ủy ban mà là một người đàn ông duy nhất có đáng dấp quân sự và cục cằn, người tự giới thiệu mình là Huân tước thiếu tá Harold Miles và chia tay ra bắt với phong cách rất công việc. Sau một trao đổi ngắn ngủi với Laszlo, viên thiếu tá nhồi họ lên một chiếc xe Lancia đang chờ sẵn và chở họ lao nhanh vào thành phố. Một giờ sau, chiếc xe dừng lại trước một ngôi nhà lớn không biển hiệu gì trong một khu dân cư, và họ đi lên những bậc thềm và vào trong nhà. Ilsa được yêu cầu kéo cổ áo khoác cao lên và kéo mũ sụp xuống.

Tuy nhiên, khi đã ở bên trong, mọi thứ đều thay đổi. Đây không phải là điều mà Ilsa chờ đợi.

Gian phòng khách ấm cúng và dễ chịu. Các bức tường được dán bằng thứ giấy William Morris sang trọng, tất cả đồ đạc đều được phủ vải hoa màu sáng. Rèm cửa là gấm thêu kim tuyến còn trần được trang trí bằng thạch cao đắp. Một đồng lửa than đang cháy trong lò sưởi, tỏa làn hơi ấm đầy quyến rũ, mỗi bên là một chiếc ghế chờ sẵn. Trông nó như một mái ấm, chắc chắn là hơn hẳn bất kỳ mái ấm nào mà cô từng có trong một năm rưỡi qua.

Một người phụ nữ hiền hậu, đã luống tuổi nhưng vẫn đầy vẻ dí dỏm và khỏe mạnh, đón lấy hành lý của cô và đưa cho cô một tách trà. "Tôi là Bunton." bà ta nói theo cách tự giới thiệu. "Tôi nghĩ ông và cô hẳn đã qua một chuyến đi dài và khó khăn. Trà sẽ làm cho bớt lạnh đi một chút."

Từ phía cuối phòng, Ilsa chăm chú nhìn chồng mình đang trao đổi với thiếu tá Miles và một người đàn ông khác nữa trong chiếc áo khoác buổi sáng trịnh trọng của một nhà ngoại giao. Họ ở quá xa và nói quá khẽ nên cô không nghe được lời nào.

Cô nhận tách trà từ bà Bunton một cách biết ơn, và trong khi uống, cô cảm thấy chút ấm áp trở lại trong da thịt mình. Vài phút sau, Victor rời khỏi cuộc trò chuyện của ông ta và đi lại phía cô. "Em hẳn phải rất mệt," ông ta nói. "Sao em không lên gác và nghỉ một lúc? Tôi sẽ đến với em ngay."

"Nào, Victor," cô nói, "em không thể ở đây thêm ít phút nữa sao?"

Victor ngoái lại nhìn hai người đàn ông ở trong phòng. "Tôi sợ rằng tôi phải đòi em nghe lời."

Cái lại cũng chẳng có ý nghĩa gì. "Được thôi," cô nói. Bà Bunton đưa cô lên gác, vào một căn phòng đôi rất đẹp đã được chọn sẵn. "Tôi chắc rằng cô sẽ hoàn toàn dễ chịu ở đây," bà ta nói và khép cửa lại.

Mặc dù rất mệt, trong một lúc lâu Ilsa nằm trên giường mà không thể nào chợp mắt được. Cô biết lý do thật sự ẩn dưới sự quan tâm của Victor: cuộc trò chuyện của ông ta không có liên quan gì tới cô. Cô đã từng lường tượng cái cảnh này cả chục lần. Những cuộc gặp vào lúc nửa đêm. Những người đàn ông lạ trong phòng khách, có người che

mặt đi để tránh bị nhận ra. Và nó luôn luôn có cùng một cách kết thúc, với việc Victor yêu cầu cô tránh đi và đóng cửa lại sau lưng cô. Cô không muốn cứ tiếp tục như thế nữa.

Lần đầu tiên sau nhiều tháng trời, cô mới cảm thấy an toàn - an toàn nhưng lại rất cô độc. Cô nghĩ đó chính là thực chất của cuộc hôn nhân giữa cô và Victor Laszlo. Là vợ ông ta, nhưng chỉ khi nào ông ta cảm thấy an toàn khi thừa nhận điều đó. Cô có thể ở bên ông ta nhưng không bao giờ thật sự ở với ông ta cả. Là một phần, nhưng sau cùng, không phải là cả sự nghiệp của ông ta. Hơn một người cộng sự nhưng chưa hẳn là một người bạn đời.

Vậy mà khi quan sát ông ta ít ngày qua, một lần nữa cô không thể nào không cảm thấy thất vọng. Đây là người đàn ông mà cô đã phải lòng khi còn đang non nớt; đây là người đàn ông mà cô lấy làm chồng khi đã trưởng thành. Victor cao lớn và cân đối, với một cái đầu quý phái với cặp mắt hiền lành từng nhìn thấy những nỗi thống khổ mà cô không thể hình dung được. Ông ta đi đứng một cách hết sức nghiêm trang, như thể trách nhiệm đối với vận mệnh của thế giới đang đè nặng trên vai trên đôi vai ông ta. Ai nói không phải như vậy nào, trong giờ phút này của lịch sử ? Cô ngưỡng mộ ông ta xiết bao!

Cô cũng biết rằng cô có ý nghĩa đến thế nào đối với ông ta. Chẳng phải là hết lần này đến lần khác ông ta đã liều mạng vì cô đó sao ? Cho dù ông ta không để cho cô được là một phần sự nghiệp của mình, chẳng phải là ông ta thường vẫn nói với cô rằng cô quan trọng đến thế nào đối với công việc của ông ta hay sao ? Chẳng phải là thỉnh thoảng ông ta vẫn nói với cô rằng ông ta yêu cô đến thế nào ư ? Trái tim cô

trần ngập kiêu hãnh khi nhìn ông ta, chững chạc và trang nghiêm, nhưng hết sức kiên định và đầy oai phong.

Thế rồi, cô nghĩ về Rick.

Liệu cô có đúng không khi để lại những mẫu giấy nhắn tin cho anh ta, đầu tiên là ở Casablanca và rồi ở Lisbon ? Anh ta có nhận được không? Anh ta có đi theo cô và Victor như cô đã hy vọng hay không ? Anh ta có ở đây không ? Victor sẽ nói gì nếu như ông ta phát hiện ra ? Ông ta sẽ phản ứng thế nào ? Cô mong mọi điều gì ? Mong Rick đi theo hay là không ?

Cô cảm thấy mình trở nên bối rối và cố trấn tĩnh. Cô bắt đầu để tự mình tin rằng Rick chưa bao giờ nhận được mẫu giấy của cô ở Lisbon. Rằng anh ta vẫn còn ở Casablanca hay tốt hơn là ở đâu đó thật xa. Rằng việc ngẫu nhiên gặp lại Rick và việc anh ta trao cho họ những tấm giấy thông hành chỉ thuần túy là - chuyện ngẫu nhiên, bằng chứng về sự chính nghĩa trong sự nghiệp của Victor, bằng chứng về việc chỗ của cô là ở bên cạnh Victor, bây giờ và mãi mãi, rằng... Đó, như thế là tốt hơn, phải không nào ?

Không, không phải. Rick đã mang lại cho cô thứ mà trước đây cô chưa bao giờ cảm thấy. Không phải chỉ là sự sung sướng thể xác mà cô có được mỗi khi gần gũi với anh ta. Mà hơn thế, đó là một sự gắn bó, một sự âu yếm, một ham muốn, một sự kích động mà không một người đàn ông nào khác có khả năng mang lại được.

Cô giật mình nhận ra sự thật: Cái cách mà cô cảm thấy về Rick chính là cái cách mà Victor cảm thấy về sự nghiệp của ông ta. Tuy nhiên, yêu sự nghiệp là một chuyện; còn yêu một người đàn ông lại là chuyện khác. Thế nhưng, thật ra là cô yêu ai ? Cô cố gắng kiểm tra lại tình cảm của mình. Cái

đầu nói với cô rằng trong khi trái tim cô có thể có mâu thuẫn, bốn phần của cô là rõ ràng. Cho dù cô có thể yêu Rick, chỗ của cô là ở bên chồng. Cô phải thể hiện cho Victor thấy là cô xứng đáng với ông ta, và còn quan trọng hơn, xứng đáng với sự nghiệp của ông ta. Bên cạnh đó, cô sẽ không bao giờ gặp lại Rick nữa, phải không nào ?

Do vậy, Ilsa quyết định, cô sẽ đóng một vai trò lớn hơn trong sự nghiệp đó. Cô không muốn làm một con tốt trong ván cờ của những người đàn ông nữa: Đây không chỉ là một cuộc chiến tranh của những người đàn ông, mà là cuộc chiến tranh của tất cả mọi người. Bọn Đức chưa đàn bà ra trong cuộc tấn công của chúng vào nền văn minh ư ? Cô biết rất rõ rằng không phải như thế. Kể từ giờ trở đi, đây cũng là cuộc chiến tranh của Ilsa Lund.

Đúng lúc đó, cánh cửa mở ra và ai đó bước vào. Cô đã nghĩ rằng đó sẽ là bà Bunton, nhưng không phải. Đó là Victor. "Em không sao chứ, em yêu quý ?" ông ta hỏi và ngồi nhẹ xuống giường bên cô.

"Vâng, Victor," Ilsa đáp. "Em không sao. Thật ra là em đang cảm thấy trở lại hoàn toàn chính con người mình."

"Tốt," Victor nói. "Tôi đã lo ngại về em. Trông em xanh tái trong chuyến bay, trông mệt mỏi đến mức tôi sợ rằng em sẽ bị ốm. Sự căng thẳng --"

"Victor," Ilsa nói, "có một điều em cần nói với anh." Cô ngồi dậy và đối mặt với chồng. Ông ta vuốt lại tấm ga trải giường trong khi lắng nghe.

"Em không biết vì sao chúng ta lại ở đây, hay anh đang có kế hoạch gì," cô bắt đầu.

"Đó là vì sự an toàn cho chính em," ông ta ngắt ngang.

Cô chặn lại bằng cách để tay lên cánh tay ông ta. "Nhưng chính thế!" cô kêu lên. "Em không muốn cái kiểu như vậy nữa! Em không còn là một con bé học trò mà anh đem lòng yêu nữa. Em là vợ anh. Trên khắp châu Âu, những cô gái bằng nửa tuổi em đang sống chết cho niềm tin của họ. Làm sao em có thể làm khác đi được?"

"Tôi không biết em muốn nói gì, Ilsa," Victor nói.

"Em có ý muốn được là một phần của cái mà anh cũng đang là một phần," cô nói liền một mạch. "Nếu có nguy hiểm, em muốn được chia sẻ cùng anh. Nếu có vinh quang, em muốn cùng tìm kiếm với anh."

Victor lắc đầu. "Điều đó là không thể được."

"Không phải như thế," Ilsa đáp, nắm chặt cánh tay chồng. "Anh nói anh biết ơn về mọi điều em đã làm cho anh, nhưng em mới chỉ làm những gì anh để cho em làm. Em muốn làm hơn thế. Anh nói là anh yêu em. Vậy hãy chứng tỏ đi, bằng cách đối xử với em như với một người phụ nữ chứ không phải như với một đứa trẻ, như một người vợ chứ không phải là con gái của anh."

Lần đầu tiên kể từ khi cô gặp ông ta, Victor dường như bối rối và có vẻ thiếu tự tin. "Tôi không thể," sau cùng thì ông ta nói. "Tôi không thể đưa em vào chỗ nguy hiểm như vậy được."

Ilsa nhìn thẳng vào mắt chồng. "Anh đã," cô nói. "Chúng ta đã chia sẻ với nhau cái gì ngoài nỗi hiểm nguy trong một năm rưỡi qua? Nếu như em đã chịu đựng được nguy hiểm, vậy thì hãy để em cùng chia sẻ trong vinh quang."

Victor gỡ tay cô ra và đứng dậy. "Em chắc chắn đây là điều em muốn chứ?"

"Em muốn cùng thử mà anh muốn." cô đáp. "Không hơn, không kém."

Sự tự kiểm chế của Victor đã trở lại. "Vậy thì được thôi," ông ta nói. "Chúng ta cùng xuống gặp những người kia."

Khi họ trở lại gian phòng khách, Ilsa để ý thấy rằng hai người đàn ông đi cùng chuyến bay với họ đã có mặt.

"Thưa quý vị," Victor lớn tiếng loan báo, "tôi xin hân hạnh được giới thiệu vợ tôi, cô Ilsa Lund. Ilsa, đây là Huân tước Ernest Spencer, Bộ chiến tranh Anh quốc. Em đã biết thiếu tá Miles. Còn hai chàng trai đứng cạnh này là Jan Kubis và Josef Gabcik, những công dân tự do của nước Tiệp Khắc và là những người đồng chí."

Ilsa bắt tay với tất cả bọn họ. Huân tước Ernest là một người đàn ông dong dong với vẻ khổ hạnh, có gương mặt quý tộc và một hàng ria mép nhỏ. Thiếu tá Miles là một quân nhân vóc dáng khỏe mạnh. Trái lại, Kubis và Gabcik trông không hơn gì mấy so với các chú bé. "Rất vui được gặp tất cả các ông," cô nói.

"Trước khi chúng ta tiếp tục," Victor nói, "vợ tôi muốn có đôi lời."

Ilsa nhẹ gật đầu với ông ta. "Thưa quý vị, hai năm qua là những ngày tháng đặc biệt căng thẳng đối với cả chồng tôi và tôi. Thẳng thắn mà nói thì cũng có những lúc tôi đã tuyệt vọng. Có lúc, tôi nghĩ là Victor đã chết. Về sau, tôi bị một trận ốm rất nặng. Thế nhưng, như các vị có thể thấy, cả hai chúng tôi đã vượt qua được."

Trông cô mới rạng rỡ làm sao, Laszlo nghĩ trong khi ông ta dõi theo cuộc nói chuyện của cô, mỗi lúc một thêm ngưỡng mộ. Ông ta rất hân diện khi được gọi cô là vợ mình - và giờ

dây, trong sự an toàn của Luân Đôn - ông ta có thể làm được điều đó.

"Và bởi vì cả hai chúng tôi đã vượt qua được," Ilsa nói tiếp, "giờ đã đến lúc để chúng tôi làm cho mỗi quan hệ vợ chồng của chúng tôi trở nên trọn vẹn hoàn toàn." Cô mỉm cười với chồng, vẫn nụ cười thoát đầu đã thu hút đôi mắt và sau đã chiếm lấy trái tim của ông ta. "Do đó, từ lúc này trở đi, tôi hân hạnh và vui mừng thông báo với quý vị rằng tôi sẽ là một thành viên hoàn toàn tích cực trong hoạt động này - bất kỳ điều gì quý vị có thể nói trước mặt Victor, quý vị có thể nói trước mặt tôi."

Huân tước Ernest háng giọng. "Rất hay, thưa bà Laszlo," ông ta nhận xét. "Nhưng hẳn bà cũng nhận thức được sự nguy hiểm đặc biệt..."

"Chồng tôi và tôi đã thảo luận chuyện đó. Chúng tôi mong muốn chia sẻ bất kỳ nguy hiểm nào mà chúng tôi gặp phải."

Thiếu tá Miles mắt nhìn Victor. "Ông Laszlo, tôi xin chúc mừng ông. Với một người vợ dũng cảm và tinh tế như thế này, có lẽ ông không cần tới sự giúp đỡ của chúng tôi."

Victor cảm thấy rạng rỡ trong lòng. Ông ta biết là Ilsa là người phụ nữ phi thường, nhưng trước đây chưa bao giờ ông ta ngờ rằng cô lại tuyệt vời đến như vậy.

"Thưa quý vị," ông ta nói, tiếp tục vấn đề, "quý vị có thể thấy vợ tôi và tôi nguyện hiến mình thế nào cho sự nghiệp. Chúng tôi, cả hai, đều sẵn sàng chết vì niềm tin của mình - cũng giống như các cộng sự của chúng tôi từ Tiệp Khắc trong nỗ lực cao quý này." Ông ta gật đầu về phía Jan và Josef. "Chúng tôi không yêu cầu sự hy sinh như vậy từ phía các

ngài. Chỉ có điều là, khi đến lúc, các ngài có mặt ở đó cho chúng tôi - một cách chắc chắn như chúng tôi đang ở đây với các ngài vào lúc này."

Ilsa đứng dậy để đi. "Tôi hy vọng là quý vị sẽ thứ lỗi cho tôi. Có một nhân vật rất quan trọng mà tôi phải gặp. Một người mà rất lâu rồi tôi đã không gặp."

Một thoáng im lặng, bị thiếu tá Miles phá vỡ. "Tôi hy vọng bà sẽ thứ lỗi cho tôi được hỏi nhân vật quan trọng này có thể là ai vậy, thưa bà?"

"Có chuyện gì vậy, ngài Harold?" cô đáp lại. "Ngài không tin tôi ư?"

"Không có chuyện đó. Nhưng trong một hoạt động như thế này, mức độ an ninh cao nhất phải được duy trì. Do đó, rất lấy làm tiếc rằng tôi phải hỏi bà là ai?"

"Tôi sẽ đi gặp mẹ tôi," Ilsa không úp mở nữa. "Tôi hy vọng là điều đó không có vấn đề gì với quý vị. Tôi đã không được gặp hay nói chuyện với bà suốt hai năm nay. Tôi chắc rằng quý vị đều đồng ý là tôi cần phải thăm bà quá đi rồi."

Ba trong số những người đàn ông này biết mẹ của Ilsa là ai và bà đã phải chịu đựng những gì do bàn tay kẻ thù gây ra. "Xin cho tôi được vinh dự đích thân đưa bà đến thăm người phụ nữ vĩ đại đó," thiếu tá Miles nói, vẻ hối lỗi trông thấy.

"Ông thật tốt bụng, Huân tước Harold," Ilsa nói. "Nhưng tôi hoàn toàn tin chắc rằng tôi biết đường mà."

Cô cầm chiếc áo khoác từ tay bà Bunton và đi ra ngoài. Một chiếc taxi đến ngay tức thời. Cô giơ tay vẫy, trao cho người lái xe một địa chỉ và chui vào trong xe.

CHƯƠNG 5

Ilse Lund ngồi trong chiếc tắcxi, một mình chìm đắm trong những suy nghĩ. Bỗng nhiên, cô thở dài một cái và một cảm giác nhẹ nhõm bao trùm lấy cô. Đây là lần đầu tiên trong nhiều tháng qua, cô vừa được an toàn lại vừa chỉ có một mình. Có điều dường như cái cảnh cô chào từ biệt cha mẹ trên ngưỡng cửa nhà ở Ôxlô để đi Pari học ngôn ngữ tại trường Sorbonne hồi mùa thu năm 1938 đã diễn ra hoặc là từ lâu lắm rồi, hoặc giả mới như ngày hôm qua thôi. Ai có thể tưởng tượng cái thế giới mà cô vừa rời khỏi đó đã biến mất nhanh chóng đến thế? Hoặc cái cô sinh viên ngây thơ, e ấp lúc sắp sửa đi Pháp kia cũng đã nhanh chóng không còn nữa mà thay vào đó là một người phụ nữ quả quyết, từng trải giờ đây đang ngồi xe chạy trên đường phố Luân Đôn? Không ai, ít nhất là bản thân cô.

Bất giác, cô với ngang băng ghế sau của chiếc tắcxi để cầm tay Victor, và trong một thoáng đã ngạc nhiên vì không có ai ở đó.

Có khiếu bẩm sinh về ngôn ngữ, cô đã học những ngôn ngữ Xlavơ, với một sự chú trọng vào tiếng Nga. Cha cô đã rất khuyến khích. "Người Xcandinavơ chúng ta không thể mong chờ người châu Âu học ngôn ngữ của mình được đâu, Ilse, bởi vậy chúng ta phải học ngôn ngữ của họ," ông bảo cô. Cô đã lao mình vào chuyện học hành, đánh đổi cuộc sống ban đêm ở St.Michel lấy việc miệt mài học ngữ pháp tiếng Nga và

phần thưởng là cô đã có thể đọc được Tolstoy bằng nguyên bản. Cô tự nhủ sẽ còn thời gian về sau cho việc vui chơi. Rất nhiều thời gian.

Thế rồi, vào ngày đầu tiên của tháng 5 năm 1939, cô gặp Victor Laszlo.

"Mặc đồ vào đi, Ilsa!" Angelique Casselle, cô bạn thân nhất của cô, nói, sục vào tủ áo của Ilsa, lấy ra chiếc váy đẹp nhất của cô và ném nó cho cô trong khi cô vẫn đang cúi vào một cuốn sách giáo khoa. "Cậu không thể cứ ngồi học mãi ở trong phòng. Cậu muốn làm một cô gái già à?"

"Nhưng còn bài kiểm tra," Ilsa phản đối.

Angelique chum môi thổi phỉ ra, một cử chỉ phỉ báng kiểu Pháp tiêu biểu. "Thôi đi!" cô ta nói. "Cậu đã nói được tiếng Nga hơn cả Stalin rồi. Còn muốn gì nữa ? Nào! Tổ muốn cậu gặp một người."

Ilsa sẽ không bao giờ quên cái địa chỉ đó: 150, đại lộ St.Germain. Cô đã dừng lại ở một cái chợ trời chạy dọc cả hai bên phố Seine và mua một chút phomát tươi cùng một chai Bordeaux để làm quà. Khi cô nhấn chuông, cánh cửa được mở ra bởi một người đàn ông đẹp trai nhất mà cô từng thấy, người đã chào cô rất lịch thiệp bằng một thứ tiếng Pháp hoàn hảo.

"Tiểu thư Ilsa Lund, tôi tin là như vậy," ông ta nói và hôn tay cô. "Tên tôi là Victor Laszlo." Mắt ông ta gặp ánh mắt cô. "Tiểu thư Casselle nói với tôi rằng cô là cô gái xinh đẹp nhất ở Pari. Cô ấy đã nói dối. Cô là cô gái xinh đẹp nhất ở cả châu Âu này."

Ilsa kinh ngạc. Mọi người ở Pari đều biết Victor Laszlo, nhà yêu nước người Tiệp mà trước Hiệp định Munich năm

1938 đã kiên quyết phản đối bất kỳ thỏa hiệp nào với bọn Quốc xã trên tờ nhật báo của ông ta, tờ *Pravo*. Laszlo đã không sợ sệt bóc trần sự tàn bạo của bọn Quốc xã và càng nỗ lực hơn nữa khi vùng đất Sudet bị dâng cho nước Đức. Khi Hitler thôn tính Bohemia và Moravia vào ngày 15 tháng 3 năm 1939, Laszlo trở thành một người bị truy nã. Ông ta lui vào bí mật một thời gian, tiếp tục xuất bản. Sau cùng, khi tình hình trở nên quá nguy hiểm, ông ta chạy sang Paris, nơi ông ta tham gia chính phủ lưu vong Tiệp Khắc và tiếp tục sự chống đối của mình.

Từ lúc đó trở đi, họ đã gần như trở nên không thể rời xa nhau được. Victor đem lòng yêu không chỉ sắc đẹp của Ilsa mà còn yêu cả trí thông minh và sức mạnh ở trong cô nữa; ông ta thấy ở cô một người cộng sự trong cuộc đấu tranh lớn của mình. Với Ilsa, Laszlo đã mở ra cả một thế giới của những tri thức, những lý tưởng và hoài bão, và cô kính trọng, sùng bái ông ta với một tình cảm mà cô đã cho là tình yêu. Họ làm việc bên nhau đầy nhiệt huyết, không phải cho bản thân họ, mà là vì tất cả những dân tộc bị cầm tù của châu Âu.

Bị cuốn đi bởi sự hiến dâng không hề toan tính của ông ta, Ilsa Lund đã bí mật kết hôn với Victor Laszlo vào tháng 6 năm 1939. Ngay cả những bạn bè gần gũi nhất cũng không biết về đám cưới của họ.

Bất chấp những phản đối của cô, Victor trở về tổ quốc của ông ta vào tháng 7 để tiến hành cuộc chiến đấu chống kẻ thù. Cô bảo ông ta là điều đó quá nguy hiểm, thế nhưng ông ta không bị thuyết phục. "Ilsa, tôi phải đi," ông ta nói với cô. "Làm sao tôi có thể yêu cầu người khác làm những việc mà bản thân tôi sẽ không làm?"

Thế nhưng, Gestapo đã đợi ông ta sẵn; ít ngày sau khi đến Praha, Victor bị bắt và bị đưa tới trại tập trung Mauthausen ở nước Áo, lúc này đã bị Đức chiếm đóng. Sau đó ít lâu, có tin là ông ta đã chết, bị bắn trong lúc chạy trốn.

Ilsa nản lòng một cách tuyệt vọng. Đã có lúc, cô tính trở về nhà ở Ôxlô nhưng rồi lại quyết định thôi. Victor hẳn sẽ muốn cô ở lại và tiếp tục công việc của họ. Bên cạnh đó, kinh nghiệm ngăn ngủi của cô với phong trào bí mật đã cho cô cái cảm giác về cuộc chơi của những người đàn ông và cô thấy thích. Ngay cả khi những tin đồn về chiến tranh đã âm ỉ tới mức không thể làm ngơ được nữa, ngay cả khi mối đe dọa Hitler đã bắt đầu làm lay chuyển mọi nền tảng xã hội, từ Vaxxava tới Pari, cô vẫn ở lại nước Pháp. Khi quân Đức tấn công Ba Lan vào tháng 9 năm 1939, cô biết là cô đã có một quyết định đúng đắn.

Cô không lo ngại về gia đình. Bán đảo Xcandinavi nhỏ bé và không gây đe dọa. Ngoại trừ quặng sắt của Thụy Điển, bán đảo này không có gì mà người Đức cần hoặc muốn cả. Những bức thư từ nhà cũng không có điều gì khiến cô phải lo lắng. Thế rồi, vào tháng 4 năm 1940, người Đức đã tấn công và chinh phục Na Uy. Nhà vua chạy sang Luân Đôn, và những bức thư từ nhà đột nhiên bật đi. Một tháng sau cô mới nhận được tin từ mẹ, một cái tin khủng khiếp: bố cô đã chết.

Ilsa nhìn đường phố lướt nhanh qua cửa xe trong khi chiếc tắcxi chạy về phía đông bắc, trên những đường phố quanh co, trong cơn mưa như trút.

Luân Đôn không có gì giống với Ôxlô hay Pari, cô nghĩ. Thành phố quê hương cô nhỏ bé, nhấp nhô theo những sườn đồi, trải ra tới sát mép nước như thể sẵn sàng quăng những tấm lưới đánh cá ra biển vào bất kỳ lúc nào. Nhà cửa ở Ôxlô

nhỏ hơn nhà cửa ở Luân Đôn, không khuôn nếp bằng, nhưng hài hòa hơn trong cộng đồng. Đó là những ngôi nhà hẹp, có nhiều đầu hồi, và được làm bằng gỗ. Vào mùa hè ngấn ngủi, những ngôi nhà tràn ngập với những đám cây cảnh xanh tươi và những bông hoa rực rỡ làm cho tất cả càng trở nên vui tươi với sự hiện diện không mấy lâu của chúng; cửa đóng then cài trước giá lạnh suốt mùa đông dài ảm đạm, những ngôi nhà chợt trở nên ấm áp và dễ chịu. Pari trải dài hai bờ sông Seine thanh bình, ôm lấy con sông vào lòng thành phố, như thể con người, chứ không phải Chúa, đã mang dòng nước tới đó cho người dân Pari thưởng ngoạn. Ôxlô vui lòng để thiên nhiên ngự trị; còn Pari thì vui lòng để thiên nhiên hòa nhập.

Dòng sông Thames là huyết mạch nối ra biển của Luân Đôn, thế nhưng trừ phi là một công nhân trên cảng hay là một nghị sĩ, người ta có thể đi cả ngày mà không thấy con sông đâu cả. Nhà cửa nơi đây to hơn nhưng kém vẻ sang trọng so với nhà cửa ở Pháp, và những cư dân của thành phố này thường đi lại với mục đích cụ thể nhiều hơn. Thời tiết nhiều mưa và sương mù dày đặc thường che khuất mặt trời, nhưng Luân Đôn lại chọn việc phớt lờ những yếu tố thiên nhiên này chứ không phải là chiều theo hay khuất phục. Công việc ở Luân Đôn không phải là kinh doanh mà là quyền lực, và chính là để giữ được quyền lực mà nước này một lần nữa lại lao vào cuộc chiến. Hitler có biết điều gì là đối thủ khủng khiếp nhất của hắn ở người Anh không ? Cô ngờ rằng hắn biết.

"Đây, tài xế, đây rồi!" cô kêu lên khi họ rẽ vào Quảng trường Myddleton ở Islington. Cô cúi mặt nắm tiền xu vào

tay người lái xe, nhảy ra, và chạy vội lên những bậc thang dẫn tới cửa căn hộ của mẹ cô, tìm đập thỉnh thịch.

Inghild Lund đứng dậy khi nghe tiếng chuông. Bà mở cửa và bàng hoàng nhìn đứa con gái mà bà đã ngỡ không còn bao giờ gặp lại được.

Trước khi bà nói được nên lời, Ilsa đã ôm choàng lấy bà và hai mẹ con cứ đứng mãi nơi ngưỡng cửa, trong vòng tay siết chặt.

"Mẹ không thể tin được lại là con," bà Inghild thầm thì qua những giọt nước mắt mừng vui.

"Con đây, mẹ," Ilsa thốt thức, "con đây."

Họ cứ đứng mãi như thế đến mức không ai còn biết là bao lâu, không bận tâm tới những người qua đường hay những giọt mưa, mãi cho tới khi sau cùng bà Inghild buông con gái ra. "Vào đi và kể cho mẹ nghe điều kỳ diệu nào đã đưa con trở về với mẹ thế này."

Căn hộ nhỏ trông ấm cúng và tiện nghi; dấu rằng nó ở xa Na Uy, đối với Ilsa, nó vẫn là nhà. Một bức chân dung Quốc vương Haakon VII được treo trên tường, và trên một cái bàn nhỏ sát tường là một bức ảnh Edvard và Inghild Lund, chụp vào ngày cưới của hai ông bà hồi năm 1912. Cha cô thật đẹp trong bộ lễ phục, tay trái ông ôm lấy người vợ mới cưới, tay phải cầm một điếu thuốc. Ilsa như vẫn chờ ông bước vào từ cửa bất kỳ lúc nào, sau một cuộc họp với nhà vua; thật không thể nào tin nổi rằng cô sẽ không còn bao giờ được thấy ông nữa.

Ilsa Lund được sinh ra ở Ôxlô vào ngày 29 tháng 8 năm 1915, đúng mười năm sau khi Na Uy giành được độc lập từ tay Thụy Điển; bấy giờ Ôxlô vẫn còn được gọi là Christiania.

Cha Ilsa, Edvard Lund, là một nghị sĩ quốc hội, cơ quan quyền lực đã không chấp thuận vương triều Thụy Điển Oscar II và thành lập nước Na Uy hiện đại. "Đối với những ai nghi ngờ khát vọng sâu sắc của chúng ta," ông đã nói trong một bài diễn văn quyết liệt, "tôi xin trả lời: Chúng ta sẵn sàng chứng tỏ bằng sự hy sinh mạng sống của chúng ta, nhà của chúng ta - nhưng không bao giờ bằng danh dự của chúng ta." Cha Ilsa đã nhanh chóng được đưa vào nội các và ông tiếp tục phục vụ ở đó cho đến khi bọn Quốc xã thôn tính Na Uy nhân danh Đại đế chế Đức.

Bà Inghild chỉ còn kịp mang theo một chút đồ dùng khi bà bí mật đi Luân Đôn cùng với nhà vua và chính phủ lưu vong. Ilsa nhận ra chúng ngay lập tức. Một chiếc khăn trải bàn dăngten vốn dùng để phủ lên chiếc bàn gỗ nặng trịch với những chân bàn được chạm trổ mà hồi còn nhỏ cô hay chui xuống bên dưới. Vài thứ đồ bạc. Máy tấm thảm Ba Tư, mà một trong số đó vẫn còn dấu vết của cốc sữa mà cô hát vào trong một cơn giận dữ trẻ con. Một cái đồng hồ treo tường nhỏ của gia đình mẹ cô trong nhiều thế hệ. Nó vẫn tích tắc êm dịu trong một góc phòng, mỗi giây là một nhắc nhở cay đắng về nỗi tai ương giáng xuống tổ quốc của họ.

Không, Ilsa tự nhủ, đó không phải là cách nghĩ đúng. Mỗi tích tắc phải là một giây xích gần tới sự giải phóng và tự do cho tất cả. Cho dù vai trò cô có thể đóng trong cuộc giải phóng đó là thế nào, cô cũng sẵn sàng.

Bà Inghild đã pha một chút trà cho mình, nhưng lúc này bà chế thêm một chút nước và để nguyên trong bình chờ cho ngấm. Bà mang ra mấy cái bánh, như những bà mẹ vẫn làm, và một chút rượu mạnh mà đôi khi các bà mẹ có thể chiêu con.

"Mẹ vẫn một mình một bóng lo cho con," bà nói với con gái, giọng nhẹ nhõm pha lẫn mừng vui. "Sau khi nước Pháp thất thủ, thư từ của con bắt di. Tổ chức bí mật báo được với mẹ là con còn sống, nhưng ngoài ra thì chẳng còn gì cả. Trong chừng một năm tiếp theo, mẹ có nhận được mấy lá thư của con, được lén đưa vào. Từ người của chúng ta, mẹ biết là con vẫn còn ở lại nước Pháp bị chiếm đóng, nhưng không biết là ở đâu. Khi mẹ biết là con đi Casablanca, mẹ không thể không đặt câu hỏi vì sao, nhưng ít ra thì mẹ cũng có thể làm được một điều gì đó." Bà nở một nụ cười. "Và giờ thì con đã ở đây! Mẹ ao ước giá mà cha con được thấy con."

"Vây ra mẹ là người đã khuyên con tiếp xúc với Berger!" Ilsa kêu lên. Vào giờ phút hân hoan này, cô không muốn nghĩ về cha mình; họ sẽ khóc ông sau - sau khi cô đã trả thù cho ông. "Thế mà con không biết là mẹ vẫn theo sát từng bước của con."

"Đúng thế, con ạ," bà Inghild nói. "Có thể mẹ chỉ là một người đàn bà đơn côi, nhưng mẹ vẫn có thể chiến đấu vì tổ quốc mình - và vì đứa con của mình. Mỗi tuần, mẹ đều nhận được thông báo tình hình từ ông bộ trưởng quốc phòng mới của nhà vua. Có vẻ là chính phủ đánh giá cao những góp ý của mẹ, mặc dù cả đời mẹ cũng chẳng hiểu vì sao."

Ilsa cầm lấy bàn tay vẫn còn trẻ trung của mẹ, bàn tay mà cô nhớ rõ từ hồi tằm bé. "Mẹ có biết vì sao không, mẹ," cô nói. "Mẹ và cha đã luôn luôn là những người cộng sự bình đẳng. Cha gọi mẹ là nửa kia của cha và không tin ai như tin mẹ cả. Mọi điều cha biết, mẹ đều biết, và đất nước vì thế mà được lợi nhiều hơn đây."

Cặp mắt bà Inghild sẫm lại với nỗi nhớ về ông Edvard Lund, nhưng bà cố gạt đi, không muốn để hồi ức đó xâm lấn

niềm hạnh phúc của bà lúc này. "Ông Bộ trưởng quốc phòng nói với mẹ rằng Berger có thể kiếm được một tấm hộ chiếu hoặc một giấy thông hành để đưa con ra khỏi Maroc, bởi vậy mẹ mới báo cho con gặp ông ta ở một tiệm cà phê. Mẹ quên mất tên cái tiệm đó rồi."

"Rick's Café Americain," Ilsa nói. "ở Casablanca, sớm hay muộn thì mọi người cũng tới chỗ Rick."

"Phải," mẹ cô nói. "Mẹ rất mừng là Berger đã có thể đưa con an toàn ra khỏi Casablanca. Ông ta là một người tốt nhưng luôn bồn chột. Ai dám ngờ rằng ở ông ta lại có lòng dũng cảm đến thế? Không phải lúc nào cũng trông mặt mà bắt hình dong được."

Những hồi tưởng về gia đình khiến Ilsa xao xuyến. Nếu như nhắm mắt lại, lắng nghe giọng nói và hít cái mùi trong căn bếp của mẹ là dường như cô có thể hình dung như mình đang ở Ôxlô vậy.

"Mẹ nói chuyện nhà đi," Ilsa đề nghị.

Bà Inghild vuốt vuốt chiếc váy. "Tất nhiên là một số người hiện đang ở Luân Đôn này," bà bắt đầu. "Liv Olsen, ở đường cuối phố, hiện cùng chồng ở đây, và Birgit Aasen - con có nhớ Birgit mà con vẫn chơi cùng hồi còn nhỏ ấy giờ đang ở cùng chồng bên Mỹ. Bay Ridge, mẹ nghĩ là họ gọi tên cái nơi đó như vậy."

"Con có nhớ," Ilsa nói. "Chúng con vẫn cùng đi bộ tới tòa nhà quốc hội và làm bộ như là những cố vấn quan trọng nhất của nhà vua."

"Biết đâu lại chẳng có một ngày nào đó," bà Inghild nói. "Mẹ cùng mọi người đến đây vào tháng 6 năm 1940 sau khi nhà vua thấy là việc kháng cự lại bọn Quốc xã sẽ không đi

đến đâu, và rằng chính phủ có thể tiếp tục cuộc chiến đấu một cách có hiệu quả hơn từ Luân Đôn. Tuy nhiên, nhiều người khác đã ở lại và ngay đến tận bây giờ vẫn đang ngày đêm hoạt động chống lại bọn Đức. Con có nhớ Arne Bjornov không?"

"Cậu Arne bé nhỏ từng xin phép đưa con đi xem phim chứ gì?" Ilsa đáp. "Cậu ta quá lo sợ. Cậu ta hẳn phải nghĩ là cha sẽ chặt đầu cậu ta hay sao ấy. Chắc con đã đi với cậu ta nếu cậu ta không chạy biến như bị ma đuổi vậy. Tất cả chỉ bởi mỗi việc cha hỏi 'Này, chàng trai, ý định của cậu là thế nào?' Cậu ta lúc đó mới có mười ba tuổi!"

"Cậu bé nhỏ nhún nhút nhát ấy đã lớn lên thành một người đàn ông rất dũng cảm đấy. Ilsa," bà Inghild nói. "Nhờ Arne, mọi người đã từ chối chấp hành các sắc lệnh của viên Cao ủy Đức Josef Terboven, và họ phớt lờ hoàn toàn của cái gọi là quốc hội, tổ chức chính trị hợp pháp duy nhất. Việc tên phản bội Quisling thiết quân luật hồi tháng 9 năm ngoái đã chỉ làm tăng thêm ý chí kháng cự của họ, và hàng ngũ những người yêu nước hoạt động điệp báo và hoạt động phá hoại tăng lên từng ngày. Bọn Đức thất vọng và tức giận, nhưng chúng có thể làm gì được? Chúng không thể giết hết chúng ta - và để thật sự chinh phục được Na Uy thì đó là điều chúng phải làm."

Ilsa đã lặng người khi nghe về bạn bè; giờ là lúc để kể cho mẹ nghe về những hoạt động của bản thân cô. "Berger không phải là người đã giúp tụi con kiếm được giấy thông hành đầu, mẹ. Một người đàn ông khác đã đưa con - chúng con - ra khỏi Casablanca."

Bà Inghild nhận ra sự thay đổi trong giọng nói của con gái. "Chúng con?"

"Vâng, chúng con," Ilsa thú nhận. "Con đã lấy anh Victor Laszlo được hai năm nay rồi."

"Cưới rồi!" mẹ cô kêu lên, trong đầu bà không còn chỗ cho ý nghĩ nào khác. "Và lấy Victor Laszlo! Cả châu Âu biết và trân trọng cái tên ấy. Đây là một tin tuyệt vời!" Bà Inghild hôn con gái, trái tim bà rộn lên niềm kiêu hãnh; giá mà ông Edvard còn sống.

"Con không thể nói cho mẹ về đám cưới của chúng con trong thư được," Ilsa nói tiếp. "Vì sự an toàn của anh ấy, và của con, chúng con không dám nói với ai cả. Điều đó quá nguy hiểm - cho cả hai chúng con. Nhưng cũng không phải Victor là người đã lo để chúng con rời khỏi được Casablanca. Một người khác cơ. Một người mà con cần phải nói chuyện cho mẹ nghe."

Ilsa ngừng lời, không dám chắc phải nói như thế nào. "Mẹ," cô bắt đầu, "có thể nào cùng một lúc yêu cả hai người được không ? Yêu thật sự cả hai, với cả trái tim và khối óc của mình, như thể sự sống của chính mình phụ thuộc vào ngay sự tồn tại của họ vậy ? Nếu là vậy thì sao ? Phải lựa chọn thế nào ?"

Ilsa đan chặt hai tay vào nhau. Cô đang ngồi thật sát bên mẹ và cảm thấy còn gần hơn thế nữa. "Liệu có thể như vậy khi mà người này lại rất khác người kia không ?" cô nói tiếp. "Khi mà người này lỗi cuốn được phần bản chất tốt đẹp nhất trong con người mình, còn người kia thì lại lỗi cuốn được chính cốt lõi cái bản chất ấy ?"

Cô ngồi yên chờ đợi, lo sợ và khao khát câu trả lời; không biết là mình muốn nghe trả lời thế nào nữa.

Bà Inghild cân nhắc lời lẽ một cách cẩn trọng. Giả như bà có bị bất ngờ khi biết về chuyện hôn nhân của con gái và rồi, ngay tiếp đó, là tình thế khó xử của cô thì bà cũng không để lộ ra. "Vì sao con không nói với mẹ về anh ta, Ilsa?"

Đây là câu chuyện mà cô đã nhắm lại trong lúc ngồi trên taxi, chỉ có điều lúc đó cô không hề biết mà thôi. "Tên anh ấy là Richard," cô đáp. "Richard Blaine. Anh ấy là một người Mỹ từ New York."

Cô tiếp tục kể với bà Inghild tất cả mọi chuyện, bắt đầu với việc cô đã gặp Victor như thế nào. Về cuộc sống ngắn ngủi của họ với nhau ở Pari. Về tin tức về cái chết của ông ta. Về việc cô đã gặp Rick ra làm sao.

"Vào một ngày mùa xuân, con đang ở Deux Magots, đọc mấy tờ báo. Khắp nơi đều bàn tán về chuyện chiến tranh. Tờ báo của con bị một cơn gió cuốn bay. Một người đàn ông ngồi ở bàn bên đã chụp lại nó cho con trước khi nó bị thổi bay ra đường. 'Tôi tin rằng tờ báo này là của cô, thưa cô,' anh ấy nói bằng tiếng Anh. Con nghĩ anh ấy có thể là người Mỹ. Anh ấy ngồi xuống bàn con. Con không có mời anh ấy, nhưng anh ấy cứ ngồi. Thế rồi con biết anh ấy là người Mỹ. 'Ngồi đây dễ quan sát hơn,' anh ấy nói, và gọi cà phê cho cả hai với một thứ tiếng Pháp tệ nhất mà con từng nghe thấy. Nghe anh ấy nói mà con phải cười phá lên. 'Cái gì buồn cười hơn,' anh ấy hỏi con. 'giọng tôi hay là khuôn mặt tôi vậy?' Sau đó thì làm sao mà con có thể yêu cầu anh ấy đứng dậy cơ chứ?"

"Khi một người đàn ông làm cho một người phụ nữ cười," bà Inghild nói. "đó là bước đầu tiên để giành được trái tim của cô ta."

"Trái tim của con!" Ilsa kêu lên. "Con đã nghĩ là nó không còn nữa, nó đã chết cùng với Victor rồi. Con chỉ có một

mình và rất cô đơn. Con đã không biết phải làm gì hay đi đâu nữa. Con không thể trở về nhà ở Ôxlô, sau khi..."

"Sau khi Quisling đã dâng tổ quốc ta cho người Đức," mẹ có đỡ lỗi.

"Sau khi mẹ đã đi," Ilsa chữa lại. "Sau khi cha đã mất." Giọng cô run rẩy với nỗi đau khó kìm nén. "Anh ấy ngỏ ý mời ăn tối hôm đó, ở nhà hàng La Tour d'Argent. Con nhận lời. Chuyện có vẻ không có gì. Chúng con đã cùng ăn. Ngày hôm sau, chúng con đi nhây. Chúng con chạy chơi lòng vòng trên chiếc xe của anh ấy, và đi thuyền dọc sông Seine. Chúng con tới thăm cái hộp đêm của anh ấy, có tên là La Belle Aurore. Chúng con đã cùng nhau ngắm bình minh đang lên, đẹp lắm mẹ à."

"Con đã đem lòng yêu," bà Inghild nói.

"Con đã đem lòng yêu," Ilsa bằng lòng với nhận xét của bà. "Lần này thì không phải là yêu một lý tưởng mà là yêu một người đàn ông. Richard đã mở ra cho con một thế giới mà con vốn không hề biết là có tồn tại, một thế giới của sự lãng mạn và đam mê, và ..."

"Tình yêu xác thật giữa một người đàn ông và một người đàn bà," bà Inghild nói.

Ilsa gật đầu. "Rick đã làm con hồi sinh. Và rồi Victor từ cõi chết trở về."

"Như thế nào?"

Ilsa cảm thấy mình bị kích động mỗi lúc một tăng và cổ trắn tỉnh. Khi một Victor kiệt sức và gầy ốm đột ngột xuất hiện trở lại ở Pari vào một ngày mưa gió của tháng 6 năm 1940, cuộc sống chung của họ đã trở nên không gì khác hơn một cuộc chui lủi tuyệt vọng và trốn chạy không ngừng bởi bọn Gestapo lùng sục họ trên khắp nước Pháp. Nếu như không có người đánh cá Angiêri dùng cảm đó, người đã chở

họ trên chiếc thuyền buồm của ông ta từ Marseille tới Angiê, ngang qua Địa Trung Hải, được che giấu dưới một đồng cá tanh tươi... Cô rùng mình khi nhớ lại tất cả những điều đó.

"Quân Đức đang tiến tới gần," cô nói. "Mọi người đều hiểu việc bọn chúng chiếm Pari chỉ còn là vấn đề thời gian. Chính phủ lưu vong Tiệp Khắc đã chuyển sang Luân Đôn. Richard thì không muốn đi mặc dù là con đã cầu xin anh ấy. Con biết anh ấy không phải là một kẻ ích kỷ vô cảm như anh ấy cố tỏ ra. Con biết anh ấy đã chiến đấu chống Mussolini ở Êtiôpia và chống Franco ở Tây Ban Nha. Người Đức cũng biết lai lịch của anh ấy; nếu như ở lại thì chắc chắn là anh ấy sẽ bị bắt. Con không thể để chuyện ấy lại xảy ra với một người đàn ông nữa trong đời mình. Vậy mà anh ấy sẽ không đi nếu không có con. Chúng con quyết định sẽ cùng đi."

"Nhưng con đã không."

"Con không thể," Ilsa nói, mắt nhìn xuống. "Hôm trước ngày mà lẽ ra chúng con sẽ đi Marseille, con nhận được tin Victor vẫn còn sống, đang ăn náu trong một cái toa xe lửa ở ngoại ô Pari. Anh ấy ốm và cần có con. Ôi, mẹ, làm sao con có thể không đến với anh ấy được? Anh ấy là chồng con mà."

Lúc này, Ilsa bật khóc, những giọt nước mắt mà cô kìm nén lâu nay giờ tự do trào ra. "Con gặp Rick lần cuối cùng khi mà con biết là Victor đã trở về. Chúng con ở chỗ hộp đêm của anh ấy, uống chỗ sâm banh cuối cùng để bọn Đức sẽ khởi kiểm soát gì được. Con kiểm soát ra về và hẹn sẽ gặp lại anh ấy tối hôm đó tại ga Lyon. Con đã không bao giờ tới chỗ hẹn. Richard lên chuyến tàu đi Marseille với mỗi một mẫu nhân của con rằng con không thể nào còn gặp lại anh ấy được. Con đã không thể nói được với anh ấy là vì sao. Con đã không thể nói bất kỳ điều gì. Đó là quyết định khó khăn nhất trong đời

con. Nhưng mà con biết làm gì được ? Công việc của chúng con quan trọng hơn tình cảm của mình. Ngay cả tình cảm của con với Richard Blaine. Hạnh phúc của hai con người có là gì khi tính tới sinh mạng của hàng triệu người ?

Một vẻ buồn không thể nói hết bằng lời hiện lên trên gương mặt mẹ cô. "Không phải là con đang nói về chồng mình." bà nhận xét, "mà là về công việc của anh ta. Hai chuyện đó không giống nhau."

Trước đây Ilsa đã không bao giờ phân biệt như vậy cả. "Đúng vậy," cô thừa nhận, "công việc của anh ấy. Con đã yêu công việc của anh ấy từ lâu trước khi con gặp anh ấy. Đến khi gặp, con không thể nào tin nổi một người vĩ đại như anh ấy lại có thể yêu một cô gái thiếu kinh nghiệm như con. Anh ấy đang có những việc làm anh hùng cho tổ quốc của anh ấy, còn con thì đang làm gì ? Học ngôn ngữ."

Bà Inghild cân nhắc những lời tiếp theo một cách thận trọng. "Mẹ chưa được gặp gỡ cả hai người đàn ông này, Ilsa. Con yêu điều gì ở mỗi người đó ?"

Ilsa nói với bà. Rằng Victor đã dạy cho cô tình yêu là gì: tình yêu đất nước, tình yêu có nguyên tắc, tình yêu tự do, tình yêu đối với con người. Rằng cô đã từng là con người thế nào hay đã trở thành một con người thế nào đều là do ông ta. Rằng ông ta là một người đàn ông dễ mến, và Ilsa đã nghĩ rằng cô yêu ông ta.

"Về người kia thì sao ? Richard Blaine phải không nhỉ ?"

Ilsa nói với mẹ cô rằng Rick hoàn toàn đối lập với Victor. Rằng anh ta đầy hoài nghi nơi mà Victor đầy nhiệt huyết: chán ghét xã hội loài người trong khi Victor lại không hề vị kỷ. Rằng anh ta nói năng dứt khoát, và khi cần thiết thì

hành động một cách tàn nhẫn. Rằng anh ta lừa mai cái mà Victor khen ngợi, nhạo báng khi mà Victor tán dương. Rằng thậm chí trong bộ đồ ăn tối, ở anh ta cũng toát lên cái vẻ bạo lực. Rằng anh ta là một người đàn ông khó mà yêu được, nhưng mà cô lại biết là cô yêu anh ta.

Rick cũng dạy cho cô tình yêu là gì, một thứ tình yêu khác: một thứ tình yêu nhục dục, thể xác, hoàn toàn tự nguyện từng làm cho cô phải kêu lên vì đam mê và hoan lạc. Với Victor, cô là một cá thể trong một số đông; với Rick, cái số đông kia biến mất và cô là người đàn bà duy nhất trên thế giới này.

"Con yêu người đàn ông nào hơn?"

Chẳng nhẽ còn chưa rõ ràng sao? Ilsa nhào vào tay mẹ, thốn thức trên ngực bà. Bà Inghild vuốt vuốt tóc con một cách trìu mến và thậm chí bên tai cô vẫn bằng cái giọng đồ dành của bà khi Ilsa còn là một đứa trẻ.

"Con yêu Victor, mẹ ạ. Cho dù anh ấy và công việc của anh ấy đòi hỏi gì chẳng nữa, con cũng sẵn sàng hiến dâng, kể cả bản thân mình. Một người phụ nữ làm sao có thể có một tình yêu lớn hơn vậy nữa?"

"Còn Rick?"

"Con yêu cả Rick. Anh ấy làm cho con cảm thấy mình là đàn bà. Khi chúng con ở bên nhau, những cái hôn của anh ấy làm con ngộp đi, làm cho đầu óc con không còn có ý nghĩ nào khác, làm cho con muốn được ở bên anh ấy mãi mãi. Làm sao có thể có tình yêu nào hơn thế được?"

Bà Inghild siết chặt con gái vào lòng. "Mẹ đã không gặp con trong hai năm, và mẹ chỉ có thể tưởng tượng về những gì con đã trải qua. Nhưng mà mẹ biết con gái mẹ. Mẹ biết con

gái mẹ mạnh mẽ và ngay thẳng, và rằng con gái mẹ sẽ chỉ làm những điều đúng đắn. Ngoài ra, mẹ nghĩ là con đã có lựa chọn của mình."

"Con cũng nghĩ vậy," Ilsa ngẩng đầu lên, và bà Inghild đưa tay lau những giọt nước mắt cho con gái. "Cho tới khi đến Casablanca, khi con gặp lại Rick. Rick là người đã kiếm những tấm giấy thông hành cho con và Victor. Anh ấy đã cứu mạng chúng con." Cô kể với bà Inghild về ba ngày của họ ở Maroc, về việc gặp lại Rick, về sự chua chát của anh ta, về sự nổi lại tình yêu giữa họ, và về sự hy sinh của anh ta ở sân bay.

"Con muốn mẹ bảo con nên làm gì," bà Inghild nói, và Ilsa gật đầu. "Mẹ sẽ không làm thế đâu."

Mặt Ilsa sụ xuống. "Sao lại không, mẹ?" cô năn nỉ.

"Bởi vì mẹ không thể. Đây là cuộc sống của con, Ilsa, chứ không phải của mẹ. Quyết định của con là thế nào thì mẹ cũng vẫn ủng hộ con. Tất cả những gì mẹ có thể nói là: Hãy lắng nghe trái tim mình. Câu trả lời nằm ở đó."

Đúng vậy. Yêu Rick có nghĩa là sẽ phải phản bội cả những lời thề ước hôn nhân của cô lẫn chính phong trào kháng chiến. Rick nói anh ta sẽ không bao giờ chia cô ra vì ai cả. Cô sẽ cho anh ta thấy: cô sẽ vì tất cả mọi người - vì Victor, vì cháu Âu. Thậm chí vì cả Rick Blaine, cho dù anh ta có thích thế hay không.

CHƯƠNG 6

New York, tháng 6 năm 1931

Yitzik Baline, mà mọi người đều gọi là Rick, gặp Lois Horowitz trên đường xuống khu phố dưới để mua cho mẹ cậu một cái bánh *knish* - một thứ bánh nướng nhân thịt. Rồi cậu đã gặp Solomon Horowitz trên đường trở lại khu phố trên để giao Lois lại cho cha cô.

Cậu đang ngồi trên một chuyến tàu điện chạy dọc theo đại lộ 2 sau khi rời khỏi căn hộ của mẹ cậu ở phố 116 Đông. Trước đó, cậu đã cuộc bộ từ cái ổ chuột của cậu ở khu Đồi Washington đến thăm bà. Cậu khoái lòng vòng quanh New York và không ngại chuyện đi bộ. Vả lại, cậu cũng không có ô tô. Cậu không có tiền để có thể mua được một chiếc. Cậu cũng không ngại việc thỉnh thoảng đến thăm mẹ, dù rằng điều đó có nghĩa là phải ngồi trong phòng ăn của bà để nghe bà thuyết giảng quanh cái mã ngoài đẹp trai của cậu và phàn nàn về việc cậu không có việc làm.

Nói một cách thật chặt chẽ thì bà không đúng, bởi lẽ cậu có một việc làm - hay nói đúng hơn là mấy việc. Chỉ có điều là không có việc nào trong số đó là rất tốt hay rất đáng kính trọng cả. Phần lớn thời gian của cậu được dùng vào cái việc cố xét đoán vì sao mà một người tài ba như cậu lại có thể nghèo đến thế.

Một vài trò cờ bạc bịp lặt vặt ở chỗ này, buôn lậu chút ít ở chỗ kia, thậm chí là cầm đầu một băng lưu manh báo chí ở Harlem để dọa dẫm buộc những người bạn hàng chỉ được bán tờ *World* của Pulitzer chứ không phải là tờ *Journal* của Hearst. Đàm lưu manh này là một phần của việc kinh doanh báo chí thời đó. Chúc năng của chúng là khuyến khích các chủ sạp báo bày bán tờ báo của chúng chứ không phải báo của các đối thủ, và phương tiện để thuyết phục của chúng thường là những chiếc gậy đánh bóng chày và những vụ cháy đáng ngờ. Cậu không hành diện gì về cái thứ công việc này, thế nhưng tiền kiếm được thì lại hậu hĩnh - ngay cả sau khi đã đá lại một phần cho cảnh sát để họ làm nơ cho đến khi họ kiếm được một giao kèo lời hơn - cũng thừa đủ để giúp cậu khỏi có cái vẻ của một gã ăn xin, dấu rằng cậu vẫn thường cảm thấy mình giống một kẻ như vậy.

Công việc mà cậu thật sự muốn làm là quản lý một tiệm rượu. Mọi thứ của cuộc sống ban đêm đều hấp dẫn cậu, bắt đầu là từ giờ giấc; cậu là một con chim ăn đêm sống trong một cái thế giới nơi mà những con chim đến sớm sẽ kiếm được phần nhỏ nhiều hơn. Mặc dù cậu không chơi một nhạc cụ nào, nhưng gia đình cậu có cái tài âm nhạc truyền thống, điều mà mẹ cậu nhắc đi nhắc lại không biết mệt. Tiếng lanh canh của ly tách, tiếng rượu mạnh mới cất được rót ra từ chai, tiếng *xịt* sượng tai khi thùng bia được mở - đó là những nốt nhạc của cậu.

Và tiền! Ở tuổi cậu, những gã trông coi các quán rượu đi quanh thành phố trên những chiếc xe Duesenbergs, mỗi tay ôm một cô bé xinh đẹp. Còn cậu, cậu không chịu nổi giá xe. Cậu những muốn đổ lỗi cho cuộc suy thoái kinh tế nhưng cậu biết là không thể. Cậu không thể đổ lỗi cho ai ngoài chính bản thân mình.

Tiệm bánh Ruby, nơi cậu muốn tới, nằm ở góc của hai phố Hester và Allen trong khu phố cũ của họ, gần bến tàu điện. Đây là *niềm vui* mỗi tuần của cậu, xuống khu phố dưới để mua bánh *knish* cho mẹ trong khi có đầy thứ bánh này, hoàn toàn ngon lành, dọc trên đại lộ 2. Bà Miriam khẳng khẳng cho rằng những cái bánh *knish* ngon nhất - thứ *bánh khoai* ngon nhất, thứ *chả cá* ngon nhất cùng mọi thứ nhất - vẫn phải tìm ở Lower East Side, một khu phố phía dưới, bên bờ đông.

Cậu thích cho mình là một kẻ cứng đầu, ấv vậy mà giờ đây cậu đang trên tàu điện trên đường đi mua cho bà già một cái bánh.

Phần lớn thời thơ ấu của cậu là ở Lower East Side, "Khu phố cũ," những người có tuổi vẫn gọi như vậy bằng cái giọng mà họ nói về đất nước trước đây họ từng sinh sống - vừa có vẻ nuối tiếc, lại vừa nhẹ nhõm là đã không còn phải sống ở đó nữa. Mà với gia đình Baline, cũng như với hầu hết các gia đình Do Thái khác ở Đông Harlem, đó là nước Nga, Ucraina hoặc Ba Lan. Chín mươi nghìn người Do Thái sống ở Đông Harlem và tám mươi nghìn người nữa ở chính Harlem, đã làm cho khu vực phía bắc Công viên Trung tâm này trở thành khu dân cư Do Thái lớn thứ hai trong toàn quốc, sau khu phố cũ.

New York có rất nhiều người Do Thái từ Đức sang. Nhưng nhiều người trong số đó là những kẻ hợm hĩnh đã có cuộc sống yên ổn và nhanh chóng bị đồng hóa, những kẻ chỉ thoáng thấy những đồng bào khốn khó của họ đổ đến từ Đông Âu là đã vội vã đổi tên mình. Như cái lão August Belmont hãnh tiến ở Nhà hát thành phố đấy: lão vốn được sinh ra với cái tên Schonberg. Rick thể với mình là cậu sẽ

không bao giờ đổi tên cả. Từ "Yitzik" sang "Rick" thì còn có thể; nhưng cậu đã sinh ra với cái họ Baline thì vẫn sẽ là một Baline.

Đó là ảnh hưởng của mẹ cậu. Bố cậu cũng đã có thể có một ảnh hưởng, thế nhưng Rick chưa bao giờ biết bố: ông Morris Baline đã chết trước khi Rick ra đời. Bà Miriam mong muốn điều tốt đẹp hơn cho con mình nhưng bà cũng muốn cậu nhớ là cậu đã xuất thân từ đâu. Bà theo dõi tin tức qua tờ nhật báo tiếng Do Thái *Vorwarts*, một trong những tờ báo lớn nhất và quan trọng nhất của thành phố, và không bao giờ bà để lỡ cơ hội nhắc cậu về tầm quan trọng của công bằng xã hội. Bà Miriam là một chuyên gia về công bằng xã hội, bởi lẽ, từ khi nhập cư, bà đã không mấy khi gặp điều đó, và bà có một cảm nhận rằng mọi người phải có bốn phận phù hợp với địa vị của mình, điều hoàn toàn giống với lão Belmont; nếu như người Do Thái không thể làm một ngọn đèn soi đường cho những người khác, vậy thì ai có thể? Nếu có một điều nào đó mà bà đã dạy con mình, thì bà có thể tự hào nói rằng đó là lòng khoan dung; với bà, khoan dung là một phẩm chất rất quan trọng bởi vì nếu biết khoan dung đối với người khác thì chắc chắn người khác cũng sẽ khoan dung đối với mình. Đó là một thứ chính sách bảo hiểm trước những cuộc giết chóc vì lý do chủng tộc hoặc tôn giáo, và đó là lý do vì sao bà tự hào là một công dân Mỹ, sống tại đây, trên vùng đất phì nhiêu này, dù rằng bà gần như không nói được tiếng Anh, không viết được một chữ, và, ở vào tuổi bà, không hề có ý định bắt đầu từ đầu.

Chính là tàu điện và người em sinh sau của nó, tàu điện ngầm, đã cho phép những người nhập cư sinh sống đông đúc trong các khu đông dân cư nhất của Manhattan có thể rời

khỏi Lower East Side. Miriam Baline đã lo ngại việc dễ cho các đường phố cướp mất đứa con mồ côi cha của mình, và những đường phố của Lower East Side lại tệ hơn bất cứ đâu - địa bàn tuyển mộ chủ yếu cho một số những băng đảng rắn mặt nhất của thành phố. Giống như tất cả các bà mẹ ở khắp New York, bà luôn cầu nguyện để con trai bà khỏi rơi vào thế giới của bọn tội phạm, đừng tham gia vào các băng nhóm của những kẻ muốn trấn lột một kẻ buôn bán ma túy hay cướp một đám bạc hơn là kiếm tiền bằng một ngày lao động lương thiện, đừng trở mặt nhìn những tên gangster như Dopey Benny và Gyp Máu trong những bộ cánh kỳ dị và những đôi giày bóng lộn của chúng, với một cô gái trong vòng tay, một khẩu súng trong túi và một vẻ mặt khiến không ai dám hé miệng nói năng gì.

Tuy nhiên, giống như nhiều bà mẹ ở khắp New York, bà Miriam không thể tránh khỏi thất vọng. Con bà đã đi về phía nam, chứ không phải phía bắc.

Quảng đường dài xuống khu phố dưới đã cho cậu nhiều thời giờ để nghĩ lại về con đường đầy chán nản đã qua của cậu. Cậu cho rằng mình đã được sinh ra dưới một ngôi sao xấu. Cậu còn quá trẻ để có thể chiến đấu trong Cuộc chiến tranh vĩ đại; quá nghèo để có thể di dẫu ngoài trường Cao đẳng của thành phố, nơi cậu đã là một sinh viên hồ hững và rồi đã bỏ học; quá không quan tâm đến những kiến thức thuần túy để có thể để ý đến bài vở; và quá dễ dàng bị đám con gái cuốn hút để còn có thể làm được gì nữa. Cậu không có động cơ nào và, bên cạnh việc ngày càng thích uống rượu, không có sở thích gì. Ngoại trừ tốc độ của đoàn tàu chạy trên những tuyến đường ray được nâng lên trên cao này, cậu đang từ từ đi đến chỗ không còn biết đi đâu nữa. Cậu cần có một sự nghiệp.

Mùa hè đó thật nóng, như vẫn thường thấy ở New York, có phần còn nóng hơn nữa. Tất cả những người đàn ông đều mặc comple và mang ca vát, và trên người họ mồ hôi chảy như suối. Rick thường băn khoăn liệu có khi nào nó sẽ chảy xuống ngập giày và tràn ra ngoài, làm cho người ta phải phát ngượng trước đám phụ nữ hay không. Việc đi tàu điện chẳng dễ chịu gì khi mà mọi người phải chen chúc đứng sát vào những người cũng đang mồ hôi mồ kê ròng ròng như mình, nhưng nó rẻ tiền và nhanh hơn nhiều so với đi bộ. May ra thì Rick có thể xuống tới khu phố dưới và quay trở lại chỉ trong vòng chưa đầy một tiếng, với một túi vải đầy những thứ mua từ các tủ kính bày hàng của ông già Ruby.

Tuy nhiên, vào cái chiều hôm đó, đoàn tàu gần như trống không. Nhìn xuống phố xá bên dưới, Rick có cảm tưởng rằng những người dân New York duy nhất đang không ngồi uể oải hay ngủ gà ngủ gật hay đang đứng thò đầu vào trong hộp dụng đá chính là cậu và một người hành khách duy nhất nữa, một cô gái cực kỳ xinh đẹp, đang ngồi đối diện với cậu mà thôi.

Nói rằng cô ta là người con gái xinh đẹp nhất mà cậu từng trông thấy sẽ là chưa đủ. Mái tóc cô ta đen óng, làn da trắng nõn nà. Thân hình cô ta chỉ phần nào được giấu đi dưới lớp váy áo, thế nhưng phần được để lộ ra đã làm cậu phải dán mắt vào suốt mấy bến tàu. Mặc dù chiếc váy của cô ta khá dài, nhưng phần chân dưới vẫn lộ ra, và giống như bất kỳ một chàng trai trẻ nào khác, Rick lập tức để ý, từ đôi cổ chân đến đường cong nơi bắp chân, tới chiều dài của cặp đùi, vân vân, cho tới tận đỉnh đầu của cô ta. Và trước khi nhìn tới phần đầu, cậu đã biết là cậu thích những gì mà cậu đã nhìn thấy.

Cô gái, chừng tuổi mười tám, đặt tay ở trong lòng, như có thể là đã được mẹ dạy dỗ, mắt nhìn xuống sàn, điều mà chắc chắn là đã học được từ kinh nghiệm. Tuy nhiên, cho dù được nuôi dạy từ tế đến thế nào thì một cô gái vẫn có thể không chịu nổi cái nóng, khi sức nóng đến độ hoặc khi cô ta muốn thối. Rick hầu như không mấy ngạc nhiên khi cô gái trẻ chợt chúi xuống sàn với tiếng rên khe khẽ: một hơi thở, và rồi cô ta ngã người nằm sấp xuống giống như một chiếc tàu kéo ở ngoài cảng bị một hòn đá ngầm chọc thủng nơi dưới mồn nước.

Đã tới bến của Rick, nhưng cậu quên hẳn đi trong khi lao tới để giúp cô gái. Đoàn tàu chạy thêm khoảng một chục dãy phố gì đó nữa thì cô gái mới hé mở cặp mắt xanh trong trẻo nhất mà Rick Baline từng thấy. Cậu giúp cô ta từ từ đứng dậy, nhưng cô ta vẫn còn một chút choáng váng do bầu không khí ngột ngạt của Manhattan, bởi vậy cậu lại đặt cô ta ngồi xuống, lần này thì ở bên cạnh cậu. "Cô không sao chứ?" cậu hỏi.

Trong một lúc lâu, cô ta đã không trả lời. Thế rồi, cô ta quay đầu sang nhìn cậu. "Cảm ơn anh," cô ta nói. "Anh thật tử tế, đã giúp đỡ em như vậy."

Cô ta có một nụ cười nhút nhát, e ấp dường như không phù hợp với một gương mặt đẹp lộng lẫy đến thế. Trong khi cậu đang cố nghĩ ra một điều gì đó để nói thì cô ta chợt túm lấy tay cậu và giật mạnh.

"Lờ rồi! Chúng ta lờ rồi!" cô ta nói vẻ bức tức.

"Lờ cái gì?" Rick hỏi.

"Bến của em," cô ta đáp. "Để cho cha em ấy mà." Cứ như thể là mọi chuyện đã được giải thích.

"Cái gì ?" Rick hỏi, hoang mang, và không phải là lần đầu tiên, về dấu ố phụ nữ.

"*Chả có,*" cô ta nói. "Cửa tiệm Ruby," và mỉm cười. "Chỗ đó là ngon nhất."

Tối đây, cậu đã nghĩ cô ta là một cô gái gốc Ailen từ Morrisania. "Đừng lo," cậu an ủi. "Chúng ta sẽ quay lại ngay mà. Người lái tàu là bạn của tôi đấy."

Câu nói của cậu đã làm cho cô ta phì cười. "Tên em là Lois," cô nói và chìa tay ra.

"Tôi là Yitzik," cậu nói, "nhưng bạn bè vẫn gọi là Rick." Cậu trao cho cô cái mà cậu nghĩ là một cái nháy mắt đầy vẻ tán tỉnh. "Em cũng có thể gọi tôi là Rick."

"Rất tuyệt," Lois nói. "Có điều cha em nói là em không được phép có bạn trai cho đến khi nào ông đồng ý."

Họ xuống bến tiếp theo và đi bộ tới tiệm Ruby. "Anh làm gì há Rick ?" Lois hỏi.

"Việc này việc khác ấy mà," cậu trả lời mập mờ.

"Sao, thất nghiệp chứ gì ?" Lois nói, và tìm cậu lặng đi. Cậu không muốn cô nghĩ rằng cậu là một kẻ lang thang như cậu nghĩ về mình. "Chuyện đó thì có gì. Khởi người như vậy. Có lẽ anh phải về nhà với em để gặp cha em. Ông cho người ta công việc như là cho kẹo ấy."

"Được, tất nhiên rồi," Rick nói. Trong đầu, cậu thậm hình dung về một Einstein đầu tóc rối bù, giống như các thầy giáo ở trường Cao đẳng thành phố, hay một người lao động cực nhọc lòng đầy phần uất. "Tên ông ấy là gì ?"

"Solomon Horowitz," cô nói. "Có bao giờ nghe tiếng không ?"

Rick ngừng bật, và rồi đứng hẳn lại. Nghe tiếng ư ? Solomon Horowitz. Gã Nga điên. Solomon Horowitz, ông trùm băng đảng của vùng Thượng Manhattan và Bronx. Từ những sòng bạc ở Harlem, Đồi Washington, và Inwood, tới chuyện cho vay nặng lãi ở Riverdale, từ chuyện dâm thuê chém mướn ở East Tremont, tới những trò cờ bạc bịp ở Marble Hill. Solly là ông chủ của những vùng đất đó. Nghe tiếng ư ? Mẹ kiếp. Rick muốn mình là ông ta một ngày nào đó.

Lois đưa cậu về nhà, trước là để cậu gặp cha mẹ cô và sau là để mang món chả cá cho cha. Rick cảm thấy chán hẳn khi cô dừng lại trước một ngôi nhà mới, dành để cho thuê theo luật định, trên phố 127, ngay phía tây đại lộ Lenox. "Chúng ta đến rồi. Biệt thự của gia đình Horowitz!" Cô cười vẻ khôi hài. "Có lẽ anh đã nghĩ đến cả cơ ngơi Vanderbilt chứ gì ?"

Một số ngôi nhà chung cư ở vùng Bờ Tây này có tên. Nhưng ngôi nhà này không có. Ngôi nhà vô danh này chẳng hơn gì bất cứ ngôi nhà nào ở quanh đó và dĩ nhiên là nó cũng chẳng gây được ấn tượng gì. Một ngôi nhà năm tầng với một tiệm bán đàn violông ở tầng trệt. Bên cạnh là một cửa hàng rượu vang chính cống - vẫn hợp pháp, bất chấp Luật cấm rượu. Sau góc phố là một rạp chiếu phim và một cửa hàng rau quả.

"Đẹp." Rick nói. Đó không phải là một lời dối trá hoàn toàn; nó có đẹp hơn chỗ của cậu.

Họ đứng trên hè phố với nhau một lát, cùng chia sẻ một ý nghĩ. Con gái của Solomon Horowitz xứng đáng được hưởng hơn thế này. Rick nghĩ bụng đầy ngạc nhiên; con gái

của Solomon Horowitz sẽ phải được hơn thế này. Lois nghĩ một cách đầy quả quyết.

Họ đi lên hai đoạn cầu thang dẫn tới tầng thứ ba. Sau này Rick biết rằng Solomon Horowitz rất ghét ở một tầng thấp, nơi một kẻ không được hoan nghênh có thể trèo vào qua cửa sổ, hoặc ở trên tầng thượng, nơi một kẻ cũng chẳng được hoan nghênh như vậy có thể chui từ trên mái xuống. Trong công việc, ông ta muốn vào ngay khúc giữa và đó cũng là cách mà ông ta chọn nơi ở.

Lois khe khẽ gõ vào cánh cửa ngay ở đầu cầu thang. "Con đây!" cô nói. "Con đã về."

Rick có thể cảm thấy là cậu đang bị quan sát qua lỗ khóa, trong một thoáng, và rồi cánh cửa mở ra và Lois bước qua ngưỡng cửa. "Đây là anh Baline," cô nói. "Con bị choáng trên xe điện. Anh ấy đã vực con dậy. Con muốn cha đổi tốt với anh ấy."

Ngay sau đó là cậu biết cậu đang mặt đối mặt với Solomon Horowitz. Vua bìa của vùng Bronx.

Một người đàn ông thấp, mập với cái bắt tay chắc nịch của một người thợ nguội nhìn cậu như thể ông ta đang nhìn một con ngựa kéo. Horowitz cao chừng hơn một mét sáu và phải nặng tới chừng chín chục cân, nhưng không hề béo. Ông ta mặc một bộ xéc màu xanh nhàu nhĩ, một chiếc sơ-mi trắng không cài khuy cổ và mang một chiếc ca vát sặc sỡ. Chân ông ta không mang giày và Rick không thể nào không để ý thấy rằng đôi tất của ông ta đã được mạng lại một hoặc hai lần. Nhìn ông ta, người ta sẽ không bao giờ biết rằng đó là một trong những trùm băng đảng oai hùng nhất ở New York.

"Người giúp cho con gái tôi là đã giúp cho tôi," ông ta nói. "Và tôi sẽ có phần đáp lại cho người đó. Cậu có vợ chưa?"

"Chưa."

"Thích âm nhạc không?"

"Nếu hay."

"Uống rượu không?"

"Nhiều như người ngồi bên."

"Một con sâu rượu à?"

"Chưa đến mức."

"Có nghĩ tới chuyện công việc không?"

"Còn tùy xem việc gì."

"Cậu có thể tự mình xoay sở trong một cuộc đánh lộn không?"

"Tất nhiên."

"Dùng súng bao giờ chưa?"

"Chưa, nhưng tôi sẵn sàng học."

"Cậu có phải là một kẻ hèn nhát không?"

"Không."

"Cậu muốn tán con gái tôi à?"

"*Cha!*" Lois kêu lên.

Rick nhìn cô. Đôi mắt cô khuyên cậu trả lời không, bởi vậy cậu nhìn Horowitz và nói dối. "Không."

"Tốt: cậu có thể quên chuyện đó đi. Tôi để dành nó cho một quý ông giàu có." Horowitz lại tiếp tục cuộc lục vấn của ông ta: "Cha cậu làm gì?"

"Chưa bao giờ biết mặt."

"C'hết rồi?"

"Đó là điều họ bảo cho tôi."

"Mẹ?"

"Chỉ có một."

"Ngoài bà ấy ra cậu có biết sợ gì nữa không?"

"Phải là một kẻ thua cuộc."

"Cậu chơi được với tội không phải người Do Thái chúng ta chứ?"

"Cũng được."

"Cậu đang kiếm một việc làm?"

"Ông có thể làm cho tôi xiêu lòng," Rick nói.

"Hộp đêm được không?"

"Được quá đi chứ."

Solomon Horowitz nhìn Yitizk Baline từ đầu tới chân, và cả hai bên sườn.

"Tôi thấy ưa bộ dạng cậu," sau cùng ông ta tuyên bố. "Tôi luôn luôn có thể dùng người thất nghiệp. Gặp tôi ngày mai, địa chỉ này." Dứt lời, ông ta liền đóng cửa ngay vào mặt cậu.

Từ sau lưng cha, Lois gửi cậu một nụ hôn gió. "Chúc ngủ ngon, Rick," cô nói. "Hẹn gặp lại lúc nào đó."

Đưa tay lên chào cô, cậu chợt nhớ ra là cậu đã quên bồng món bánh *knish* của mẹ. Ngay lập tức, cậu biết là cậu đã yêu.

CHƯƠNG 7

New York, tháng 7 năm 1931

Đoàn xe chở sữa đi qua đoạn dốc ở Bedford Hills vào lúc rạng sáng, đúng như Tick-Tock đã nói.

"Bắt đầu đây, chàng trai." Solly nói với Rick và đưa cho cậu một khẩu súng ổ quay. Đó là một khẩu Smith&Wesson cỡ 38, sẵn sàng với ổ đạn đầy áp sáu viên và nước thép xanh ngồi sắc lẹm như thể cạo râu được.

Rick gạt dầu vẽ vũng tin. "Cảm ơn, Solly," cậu nói. Đây là hành động có vũ trang đầu tiên của cậu, và cậu đã sẵn sàng.

Lúc bấy giờ là 6 giờ 15 sáng ngày 4 tháng 7 năm 1931, và trời đã oi bức, ngột ngạt. Đoàn xe chở sữa này là của Dion O'Hanlon, có điều là thực ra những chiếc xe không chở sữa. Chúng chở rượu uýt-xki từ Canada xuống cho khu trung tâm Manhattan đang khát. Nhưng Solly có ý định bảo đảm để những cơn khát được chấm dứt ở vùng Thượng Manhattan và ở Bronx trước đã.

Vùng đất này của Westchester được coi là hành lang an toàn, nơi mà họ có thể chạy qua mà không lo sợ bị những nhiều hay cướp đoạt gì cả. Đó là mục đích của việc O'Hanlon chỉ tiến bảo vệ cho cảnh sát Westchester, và là điều mà lão ta cho là phải có để đổi lại tiền bạc của mình. Do vậy mà những gã lái xe của lão ta đã trở nên lười nhác. Hôm nay, bọn

chúng cũng vô tư như đám trẻ nô đùa của trường tiểu học P.S.21 ở Bronx. Hôm nay, tiền bạc của O'Hanlon đã không còn có giá ở đây. Solomon Horowitz đã vượt mặt lão ta. Solly cảm thấy đó là bốn phần yêu nước của lão.

Đó là chưa nói chuyện lão buộc phải ra tay. Lão cần rượu cho các hộp đêm của mình, và O'Hanlon gần đây đã đẩy lão ra khỏi một hộp đồng béo bở trên Montreal mà Horowitz nghĩ là lão đã cầm chắc trong tay.

"Lưu ý, Ricky." Solly nói. "Nhớ là không bao giờ bóp cổ khi cậu không định bắn ai. Không bao giờ bắn trừ phi cậu định bắn trúng. Nếu không chúng nó có thể nổi điên và bắn lại cậu."

Rick nhìn lão thoát vụt đi. Với thân thể to mập, Solly quả là một người nhanh nhẹn.

Rick bắt đầu nâng súng lên khi chiếc xe dầu tiên lọt vào tầm mắt cậu. Tick-Tock Schapiro, trước hết là cánh tay phải của Solly và sau nữa cũng là em họ của lão, đập mạnh xuống tay cậu, "Cẩn thận, thằng ôn," hần lầu bầu, "Mày có thể làm toi người khác với cái thứ này đây."

Không có lời cãi lại nào từ phía Rick. Tick-Tock Schapiro cao chừng một mét chín và trông rất cục súc. Tên hần là Emmanuel, nhưng không ai gọi thế bao giờ. Hần được đặt cho cái biệt hiệu Tick-Tock năm hần mười ba tuổi: tiếng tích tắc từ cái đồng hồ của ông nội hần trong gian phòng khách nhỏ xíu của gia đình Schapiro trên phố Little Water làm cho hần phát điên lên, bởi vậy hần bỏ ra ngoài và kiếm được khẩu súng dầu tiên trong đời hần từ một tên trong bọn Five Point đảng phố Anthony, mang về nhà một cách rất hài lòng, và bắn thẳng vào cái đồng hồ, cực kỳ sung sướng khi thấy cái mặt kính vỡ tan, những cái kim văng ra, và phần máy bên

trong vô bung thành hàng nghìn mảnh, mà không một tay thợ đồng hồ Thụy Sĩ nào có thể lắp lại được nữa.

Khi bà nội hấn phàn nàn về việc hấn phá cái đồng hồ mà bà cụ đã mang từ Đức sang, hấn bẻ cụ ném xuống cầu thang. Tick-Tock nói với cảnh sát là bà cụ bị trượt chân. Me hấn, người chứng kiến toàn bộ sự việc, cũng nói với cảnh sát như vậy. Tick-Tock nổi tiếng từ đó.

Hấn cũng là vũ khí quý giá nhất của Solomon Horowitz trong cuộc chiến mới rộ lên của lão với O'Hanlon, Schapiro to con nhưng không ngổ ngàng, và hấn đã tìm cách kiếm được thông tin từ bên trong về chuyển hàng của tay người Ailen kia. Hấn làm ra sao thì chẳng ai đoán được. Tick-Tock không nói nhiều.

"Xem tao đây này," hấn nói. Tick-Tock lạnh lùng nhăm vào chiếc xe đi đầu và bắn xẹp hai bánh trước. Chiếc xe loạng quạng chúi xuống. Schapiro là một tay súng cừ, thậm chí ngay cả Kinsella, gã tài xế của chiếc xe đó, hấn cũng sẽ phải thừa nhận. Thế nhưng, không còn thể nào điều khiển chiếc xe được nữa, gã đành bất lực để nó lao ra khỏi mặt đường, búc vào một cái cây, và đổ nghiêng sang một bên. Mùi mồ hôi, mùi thuốc súng và mùi cao su cháy trộn lẫn thành mùi của một thứ nước hoa kinh tởm chắc hấn sẽ không sớm được mang bày bán ở cái cửa hiệu Bloomingdale mới trên phố 59.

Bởi vậy nên bọn chúng đã mang sẵn những cái bình cứu hỏa. Pinky Tannenbaum, Abie Cohen và Laz Lowenstein lao tới chỗ chiếc xe cháy xịt bọt dập lửa gần như đồng thời. Trong khi đó, đám còn lại ập tới, bắn xả vào các buồng lái của ba chiếc xe kia như thể đó là những con gà tây bằng kim loại ở Công viên Luna mà đám dân ông có thể nhảm bắn để

gây ấn tượng với các cô gái cùng đi, kiếm phần thưởng là một con thú nhồi bông, và có thể cũng kiếm được một dịp may nữa.

Rời vào giữa ô phục kích, mấy thằng người Ailen kia lao ra khỏi xe giống như những ngư dân Aran rời bỏ những con thuyền của họ trong một cơn bão. Chúng nổ súng trong khi buồng người rơi xuống từ buồng lái và các vị trí bảo vệ, bắn trả quyết liệt trong lúc cuống cuống tìm một chỗ nấp an toàn, thế nhưng chúng đã không có được một cơ hội nào hết. Đám quân của Horowitz bậm trợn và có kỷ luật, cũng giống như sếp, chúng không hề dễ phí đạn. Trong vòng chưa đầy một phút, trận đánh ở Bedford Hills đã kết thúc khi mà ngay cả thằng gà mờ nhất trong đám gangster của O'Hanlon cũng hiểu ra rằng tội gì phải chết để cứu lấy vài nghìn galông thứ rượu Canadian Club này. Chúng ném súng xuống đất, đầu hàng.

Tick-Tock những muốn bắn chúng luôn tại chỗ, thế nhưng Solly từ chối. "Chúng ta là những kẻ đi cướp đoạt, nhưng không phải bọn mọi da đỏ," lão nói. "Chúng ta không lấy da đầu." Lão quay qua đám quân của O'Hanlon, vẫy vẫy khẩu súng và quát, "Cút khỏi đây, đồ chó đẻ."

Đám quân của O'Hanlon không phải chờ bao đến lần thứ hai. Chúng quay người và chạy. Chúng làm sao để về được tới New York thì đó là việc của chúng.

Mặc dù lão biết O'Hanlon sẽ không nghĩ như vậy, nhưng theo cách tính của Solly Horowitz thì số rượu này là của lão. Lão vốn có một tuyến cung cấp thẳng từ các lò rượu của gia đình Michaelson ở Quebec; lão đã làm ăn với họ nhiều năm, kể từ khi Quốc hội cho lão một món quà có tên là Luật Volstead. Vậy mà về sau, O'Hanlon đã bẻ cong đi, nếu không

hắn là thằng thường phá vỡ, cái thỏa thuận ngầm về việc ai kiếm cái gì, từ nguồn cung cấp nào, và đã lừa gạt trong việc làm ăn với Michaelson, đẩy giá lên và tăng khối lượng. Đó không phải là cách làm ăn, trừ phi Dion đang cố tìm cách đẩy Solly ra rìa.

Ban đầu con đường qua Bedford Hills là một tuyến đường thông thống của O'Hanlon, trong khi Solly để dài bằng lòng chuyển rượu của lão xuống theo phía bên kia con sông Hudson, xuyên Castkills qua ngã Newburgh và vượt sông. Theo Solly thì lão chỉ đang lấy lại những gì lẽ ra đã phải là của lão ngay từ đầu. Solomon Horowitz không ưa để người khác chiếm đoạt cái gì thuộc về lão.

O'Hanlon sẽ tức điên người, Solly biết, nhưng để xem. Lão sẽ không để mình bị chèn ép bởi cái tay người Ailen kia và những đồng minh mới của hắn, Salucci và Weinberg. Bởi vì Solomon Horowitz đã cầm đầu các băng đảng ở New York từ khi cái thằng nhóc Irving Weinberg đó còn dái dầm cơ mà. Và nếu như có một ngày mà cái thằng vừa mới xuống tàu như Salucci có thể bắt đầu giồn mặt lão mà không bị trừng phạt... hừ, sẽ chẳng bao giờ có cái ngày đó cả.

Vụ này sẽ làm cho chúng phải lưu tâm.

Horowitz bước tới bên đoàn xe giò đã bị bỏ lại. Rick đang sắp nhét súng vào bao thì, từ khoe mắt, cậu chợt nhìn thấy một cánh tay, một bàn tay, một ngón tay, một cái cò súng, tất cả đang chuyển động. Không hề nghĩ ngợi, cậu đẩy Solly chúi xuống và nhồm lên bắn.

Cậu nâng súng lên đúng vào lúc gã kia, người của O'Hanlon, đã nâng súng. Rick đã nhanh hơn. Viên đạn cỡ 38 của cậu xuyên vào và lập tức làm dập nát cổ tay gã kia. Cậu đã bắn theo phản xạ, đúng như cách mà Solly đã dạy cậu

trong tất cả những giờ tập bắn ở khu sân sau Harlem. Yitzik Baline là một xạ thủ bẩm sinh.

Solly quay lại nhìn Rick một cách hài lòng. "Bắn khá lắm," lão nói. Nếu như việc bị cái chết quệt qua có làm lão giật mình thì lão cũng chẳng hề để lộ ra. Solomon Horowitz không bao giờ để cho ai nhìn thấy lão toát mồ hôi cả.

"Phải. Lois sẽ hành diện về mày đấy, người anh hùng." Tick-Tock, đang cơn bực tức vì hắn đã không được bắn ai, nhếch mép nói. Hắn bước lại chỗ kẻ bị thương và bắn vào đầu kẻ khốn khổ kia. Thế, giờ đây hắn cảm thấy dễ chịu hơn nhiều. "Mày biết không," hắn nói, chuyển sự chú ý trở lại Rick. "Tao nghĩ là nó có vẻ ngọt ngào với mày."

Solly không nói gì mà chỉ quắc mắt nhìn thẳng em họ. Với Lois, cha cô đã có sẵn những kế hoạch lớn, và chúng không liên quan gì tới mấy thằng đao búa trong cái băng đảng này. Trước mặt lão, người ta không nên nói đùa tới chuyện Lois ngọt ngào với ai. Mà thực ra là thậm chí không nên nhắc tới tên cô. Nếu như còn muốn sống lâu, thanh thân và khỏe mạnh. Đó là luật đối với tất cả, và với Tick-Tock thì còn nghiêm ngặt gấp đôi, bởi lẽ sau cùng, Tick-Tock là người nhà. Nhiều hay ít.

CHƯƠNG 8

Ngày 23 tháng 1 năm 1942. Đây là Luân Đôn. Trong khi cuộc chiến nhằm vào Liên Xô diễn ra ngoài xa hàng nghìn dặm thì ở đây, trên mặt trận phía Tây, Không quân Đức vẫn tiếp tục dội bom gần như đêm đêm với toan tính của Adolf Hitler hòng buộc nước Anh phải quỳ gối. Đêm qua, khu cảng East End của Luân Đôn đã bị các máy bay của thống chế Goering đánh phá dữ dội. Bom đạn trút xuống suốt đêm, từ tận Cheapside ở phía tây đến Whitechapel. Kề cả mái vòm cổ kính của kiệt tác kiến trúc của Christopher Wren, Nhà thờ lớn St. Paul, cũng không thoát khỏi bị đánh phá.

Thế nhưng, ngay giữa đồng đô nát, hy vọng vẫn bừng lên. Bởi lẽ, Luân Đôn là ngôi nhà chung của tất cả những phong trào kháng chiến chống Quốc xã ở châu Âu, và số những phong trào này đang tăng lên hàng ngày. Dưới sự lãnh đạo của tướng Charles De Gaulle, phong trào Nước Pháp tự do đang tiến hành những hoạt động tập hậu quyết liệt chống lại quân Đức trên khắp châu Phi và Trung Đông, mở những cuộc tấn công đầu tiên, không thành công, vào Dakar và rồi ở Xyri. Chính phủ lưu vong Na Uy cũng ở đây, làm việc ngày đêm nhằm lật đổ chính phủ tay sai của Vidkun Quisling. Những nhà hoạt động Tiệp hiện cũng đang coi thành phố này là ngôi nhà của mình. Phải chăng kiến trúc tiền là việc đất nước họ bị chia cắt bởi việc Đức sáp nhập vùng đất Sudet hồi năm 1938, rồi bị thủ tiêu bởi việc

thiết lập Nhà nước bảo hộ Bohemia và Moravia vào năm 1939, họ đã thể sẽ lật đổ cả nhà nước bảo hộ này lẫn chế độ chư hầu của Quốc xã ở Slovakia.

Tổng thống lưu vong Eduard Benes đã tuyên bố: "Hãy để cho bọn đầu sỏ ở Béclin biết rằng chúng ta sẽ không chiến đấu không ngừng cho tới khi đất nước Tiệp Khắc yêu dấu của chúng ta được khôi phục lại hoàn toàn."

"Tất di, Sam."

"Ông không muốn nghe tin tức à ?" Sam hỏi lại.

"Không, trừ phi đó là tin vui." Rick nói.

"Ngày nay làm gì có tin vui," Sam cãi lại.

"Đó chính là điều tôi muốn bảo cậu." Rick nói.

Sam tắt đài, ngã mình lên một chiếc ghế và cầm quyển sách lên. Anh ta đang đọc cuốn *Ngôi nhà hoang* của Dickens mà anh ta đã tìm thấy trong thư viện của khách sạn. Đọc về những người da trắng còn tồi tệ hơn bản thân anh ta khiến anh ta cảm thấy dễ chịu hơn.

Trong sáu năm qua, đôi khi anh ta đã nghi ngờ về tính khôn ngoan của những gì anh ta đã làm, của việc vượt biển chạy trốn với Rick, một bước đi vội vã, trong khi anh ta có thể tránh được hoàn toàn những rắc rối ở New York và chờ cho đến khi mọi chuyện lắng xuống: ở Manhattan luôn có chỗ cho một nghệ sĩ pianô kiêm ca sĩ... ấy là chưa nói đến lại kiêm luôn cả một tay lái có hạng. Anh ta nhớ xiết bao cái hồ yêu thích ở Catskills hoặc, nếu tự cho phép mình hồi tưởng xa hơn nữa, cái tuổi thơ ấu ở Ozarks, Missouri, nơi mà những con cá cứ luôn luôn nhảy lên khỏi mặt nước, hoặc tuổi

thiếu niên ở New Orleans, nơi mà cái hồ Pontchartrain luôn luôn mời gọi.

Thế rồi, anh ta nhớ đến Pari và tất cả những cô bé Pháp đó, với những bộ ngực nhỏ nhắn và những cái mũi phồng cũng sự tò mò không bao giờ thỏa mãn của các cô về tất cả những gì thuộc về người *da đen*, và đó là chỗ kết thúc của cái sự mơ mộng đặc biệt này. Ai dám nói rằng nếu như anh ta ở lại New York, anh ta sẽ không đi đến cái kết cục như Horowitz và Meredith cùng tất cả những người như họ ? Xét tất cả mọi góc độ thì anh ta cũng không đến nỗi quá sai lầm. Ngoài trừ việc anh ta không ưa gì Luân Đôn cho lắm. Những tòa nhà đơn điệu, bầu trời luôn xám xịt, và không mấy khi thấy một gương mặt đen nào trên phố. Anh ta lại chúi vào cuốn sách của mình.

Cả Rick cũng đang đắm mình trong suy tư. Với số tiền bán cái tiệm cà phê cho Ferrari, anh ta đã thuê nguyên một căn hộ nhiều phòng trong khách sạn Brown. Rick đóng vai một nhà tổ chức biểu diễn và Sam, trong vai người hầu, là một phần của kịch bản. Số tiền đó sẽ chẳng kéo dài được mãi, nhưng cũng sẽ đủ lâu, hay ít ra thì đó là điều Rick hy vọng, để họ có thể tìm được Victor và Hsa. Tuy nhiên, hơn một tháng trôi qua, bất chấp những cố gắng hết sức của họ, cả Rick lẫn Renault đều không thành công trong việc tìm ra Victor Laszlo.

Nếu như Laszlo đã biến anh ta thành một thằng ngốc thì sao ? Anh ta thường cho rằng mình đã học được một số bài học về sự phản bội trong những năm tháng qua và đây sẽ không phải là lần đầu tiên anh ta bị lừa. Nếu như Laszlo biết rằng Rick sẽ đủ khả năng cưỡng lại cả những lời kêu gọi của ông ta về lòng yêu nước của Rick lẫn tình yêu của anh ta

đối với Ilsa và do vậy đã lừa để có được những tấm thị thực xuất cảnh thì sao ? Vậy thì Laszlo đã ngu ngốc đến mức nghĩ rằng ông ta có thể hoàn toàn một mình chống chọi được với bọn Quốc xã.

Nếu như mẫu giấy ở Lisbon được nhằm để đánh lạc hướng, do Ilsa viết dưới sự cưỡng ép của chồng cô, người nghĩ ngờ rằng sự hào hiệp của Rick không hoàn toàn vì lòng vị tha, và là người đã đi New York - nơi mà Rick không thể bám theo được thì sao ? Nếu như Laszlo thật sự không hề ở Luân Đôn ? Nếu như thật đã đi Mỹ ? Vậy thì hết chuyện: anh ta không thể trở về, trừ phi muốn cái vé một chiều đến nhà tù Old Sparky. Thế nhưng biết đi đâu ? Hết chỗ.

"Chúng ta sẽ ở đây bao lâu, sếp ?" Sam cắt ngang, vẫn đọc được những suy nghĩ của Rick như thường lệ.

"Cho tới khi chúng ta tìm thấy Victor Laszlo."

"Nếu chúng ta tìm thấy ông Laszlo," Sam chữa lại.

"Chúng ta sẽ tìm thấy," Rick đáp, đốt một điếu thuốc và đưa mắt nhìn xuống phố Dover. "Chúng ta phải tìm cho được."

"Tùy ý sếp thôi," Sam nói. "Đây không thể nào giống như Pari, hay New York . Tôi muốn nói là khó mà kiếm cái gì đó tương tất một chút để mà ăn cả."

Rick quay sang nhìn người bạn của mình. "Cậu biết đó là những nơi tôi đã bảo cậu không nên nhắc tới," anh ta lầu bầu.

"Chao ôi, sếp, ông không thể cứ giữ mãi những hồi ức xấu được. Chuyện đã xảy ra là đã xảy ra; ông không thể thay đổi được những gì đã xảy ra hồi ở nhà," Sam can môi. "Đù

sao thì đó cũng không phải là lỗi của ông, về những chuyện đã xảy ra."

"Chắc chắn đó là lỗi của tôi," Rick gật lên. "Nếu không thì còn có thể là của ai?"

Sam bắt đầu cũng nổi cáu như Rick. "Nếu đó là cách mà ông muốn nghĩ về những chuyện đó thì tùy," anh ta nói. "Nếu ông muốn để những chuyện đó cứ đeo đẳng suốt cả cuộc đời ông, xin cứ việc. Nhưng về phần tôi, cứ mỗi khi cắn một miếng cái thứ bánh patê kinh khủng đó là tôi lại nhớ tới món đùi cừu ở Tootsie-Wootsie --"

"Cậu có im đi không?"

-- và món bánh rán ở La Belle Aurore --"

"Tôi bảo im đi!" Một tiếng gõ cửa cắt ngang cuộc cãi vã. "Mở đi, được không?"

Sam bước nhẹ ra và mở cửa.

"Xin chào Sam," người khách nói và bước vào. Đó là Renault. "A. Ricky, tôi thấy là anh vẫn đang có cuộc sống của một người nhàn rỗi đấy." Anh chàng người Pháp nhỏ bé, bành bao, đã đổi bộ đồng phục cảnh sát Vichy sang một bộ Savile Row, với một chiếc mũ phớt sang trọng trên đầu. Trông anh ta như một nhà ngoại giao trẻ, đó là điều mà anh ta muốn gây ấn tượng với mọi người, nhất là với các cô tiểu thư Anh. "Trong lúc tôi làm việc cật lực và thu được những tin tức tốt."

"Sẽ không bao giờ có cái ngày mà cậu phải làm việc cật lực để kiếm sống cả, Louis," Rick nói.

"Công việc là tùy ở trong mắt mỗi người," Renault đáp lại. "Nếu như tôi không muốn để ý tới nó thì điều đó hoàn toàn là việc của tôi." Với một cái khoát tay, anh ta lấy ra một

chiếc hộp đựng thuốc là bằng bạc. "Quà của một trong những người ngưỡng mộ tôi đây."

"Cô ta ngưỡng mộ cái gì vậy?"

Renault thở phì một cái. "Sự tháo vát là dấu hiệu của một người đàn ông chân chính," anh ta nói.

"Chuyện đó thì tôi dám cá." Rick cầm lấy một điếu thuốc được mời. "Kiếm được cái gì nào?"

Renault châm thuốc, hút một hơi, và sắp xếp những ý nghĩ trong đầu. Anh ta hút thuốc giống như một con chim đang mổ sâu. Bập bập điếu thuốc chứ không phải là ngậm lấy nó, trong khi Rick thích hút từng hơi chậm và dài. Sam không hề hút thuốc. Đó là một tật xấu khác nữa của người da trắng mà anh ta đã học được cách không dính vào.

"Hừm, chưa nói đến những thứ khác, tôi nghĩ là tôi đã tìm ra cách để phát hiện được nơi trú ngụ của ông bạn Victor Laszlo của chúng ta và, tất nhiên, cả cô bạn Lund của anh nữa." Renault ngừng một chút để đo tác động của cái thông tin này đối với những người đang nghe anh ta nói.

Tuy nhiên, Rick chỉ hơi khẽ gật đầu chút xíu. "Nói tiếp đi," anh ta nói.

Renault mỉm cười. "Ngay cả Victor Laszlo, người mà sự lo lắng đến cuộc sống và tình cảm của những người khác chỉ xếp sau cách lo toan của ông ta cho phái đẹp, cũng không thể nghĩ rằng chúng ta sẽ dợm mãi ở đây. Hơn nữa, cảm nhận của tôi về bốn phần của một người Pháp và một người yêu nước đã buộc tôi phải tiếp xúc với bộ chỉ huy của De Gaulle và đề nghị được phục vụ trong cuộc đấu tranh chống lại Hitler."

Điều đó là một phần từ lâu trong kế hoạch của họ.

"Đến lúc rồi đây," Rick nói.

Renault ngã người trên ghế. Một trong những phẩm chất mà anh ta thấy thiếu nhất ở những người Mỹ là cái cảm nhận về phong thái, về cách diễn đạt, về sự thưởng thức cái đẹp. Anh ta háng giọng để mào đầu. "Nói một cách nghiêm túc, Ricky, có lẽ là một hoặc hai, ờ, đồng nghiệp mới của tôi vừa qua đã phát hiện một quý ông mang những đặc điểm bề ngoài của ông Laszlo ra vào khu South Kensington."

Điều đó đã giành được sự chú ý của Rick. "Cậu có kiếm được một cái địa chỉ nào không?"

"Chưa," Renault nói dối. Anh ta không hoàn toàn biết chắc vì sao lại đã nói dối. Có lẽ đó chỉ là một thói quen. Có lẽ trước hết anh ta muốn kiểm tra lại cái đã, để bảo đảm rằng anh ta đang có thông tin chính xác. Đi đầu mà vội một hay hai ngày nữa.

"Hả, kiếm đi, ngay lập tức," Rick nói. "Nhân tiện, những 'đồng nghiệp' mới đó là ai thế?"

"Nào, Ricky, chúng ta cũng phải có được đôi chút bí mật với nhau chứ." Về căng thẳng, Lois lấy một điều thuốc khác ra khỏi hộp, châm lửa. "Đất nước chúng ta có thể là đồng minh, nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta phải chia sẻ mọi tin tức tình báo. Hãy cho tôi thời gian."

" 'Đất nước chúng ta', ý cậu muốn nói gì? Cậu biết là tôi không có một tổ quốc nào, và có thể là sẽ không bao giờ có cả." Rick đưa mắt nhìn Sam, người chỉ nhún vai không nói gì. "Và đối với cậu, theo chỗ tôi biết mới đây nhất, nước Pháp đã bị chia làm đôi. Một nửa đang bị điều hành trực tiếp từ Béclin, còn nửa kia thì chỉ giả bộ là không phải như vậy. Nói một cách khác," anh ta kết luận, "cả hai chúng ta đều không có một tổ quốc, ít nhất là cho tới khi chúng ta tổng cổ bọn Đức ra khỏi Paris."

"*Nước Pháp muôn năm*," Renault nói.

"Tiếp tục đi. Thời gian là thứ mà chúng ta không có."

"Chuyện có vẻ là thế này," Renault bắt đầu, bần khoản không biết nên nói bao nhiêu. Vấn đề không phải là chuyện nói dối mà đúng hơn là sắp xếp lại một cách có lựa chọn và hy vọng rằng những phần bị cắt bỏ không trở lại quấy rầy anh ta. "Anh sẽ không ngạc nhiên khi biết rằng phong trào *Kháng chiến* Pháp không hoàn toàn tin cậy người Anh. Một phần của sự không tin cậy này mang tính chất thói quen, lẽ tất nhiên, nhưng một phần thì liên quan tới các mục đích chiến tranh khác nhau của chúng tôi. Với nước Anh, thắng lợi sẽ là việc đánh bại Hitler. Chuyện gì xảy ra với nước Pháp không phải là điều người Anh quan tâm. Trên thực tế, chúng tôi ngỡ rằng việc phục hồi *niềm tự hào của nước Pháp* nằm ở vị trí rất thấp trong chương trình nghị sự của ông Churchill."

"Có khả năng là cậu đúng về điều này," Rick tán thành.

Renault gạt đầu về ghi nhận. "Tất nhiên là *tướng quân* không nghĩ như vậy," anh ta tiếp tục. "Với ông, việc phục hồi danh dự và niềm tự hào của nước Pháp là điều tối thượng. Khi nước Đức bị đánh bại, Pháp phải và sẽ là cường quốc mạnh nhất trên lục địa châu Âu. Bất kỳ điều gì khác đi đều là không thể chấp nhận được."

"Điều đó không liên quan tới tôi," Rick nói. "Thật ra, Sam và tôi vừa mới nhớ về Pari trong những ngày cũ tốt đẹp trước khi anh bước vào, phải vậy không, Sam?"

"Nếu như ông cho là như thế," Sam đáp.

"Vậy có vấn đề gì?" Rick hỏi.

"Vấn đề là," Renault nói, "bất kỳ hoạt động nào được tiến hành dưới sự bảo trợ của tình báo Anh ở Trung Âu đều nằm trong sự quan tâm rất lớn của Pháp. Vì thế mà các điệp viên của *Kháng chiến* đã giám sát tất cả các nhân viên MI-6 được biết tới ở Luân Đôn."

Rick cười âm lên, "Nói cách khác, bên các cậu đang dò xét ngay chính những người đang cố bắt căng bọn Đức ra khỏi điện Êlîdê chứ gì."

"Anh có thể nói như vậy," Renault thừa nhận.

"Có vẻ giống như hồi ở New York," Sam lầm bầm.

"Người Pháp các cậu nói thế nào nhì, Louis: *nuôi cáo trong nhà*?"

"Rick, tôi thất vọng với anh quá," Renault nói. "Sau ngắn ấy thời gian ở Pháp và ở Casablanca, tiếng Pháp của anh vẫn còn không đâu vào đâu."

"*Cám ơn*, đúng vậy," Rick nói.

Mặc dù bông phèng nhưng Renault bắt đầu có vẻ bất an. Chắc chắn là những lòng trung thành bị chia cắt không lạ lắm gì với anh ta, nhưng anh ta muốn thả nó bị chia cắt thật sự chứ đừng có xung đột với nhau như thế này. "Trời, xem thời giờ này," anh ta kêu lên và đứng dậy. "Tôi sợ rằng tôi đã hơi bất cẩn có một cuộc hẹn nhỏ chiều nay. Tiệm Savoy, để uống trà."

Rick mỉm cười, vẻ nhân nhô nhiều hơn là dễ chịu. "Và cả cái khoản kia nữa chứ."

"Nếu như có," Renault đáp lại với vẻ ranh mãnh. "Ai mà biết được."

"Thêm thông tin, Louis. Chúng ta cần có thêm thông tin," Rick nói trong khi anh ta đi ra.

Ra tới ngoài phố, Renault vẫy một chiếc tácxì và rồi ngấm lại các sự việc. Người bạn của anh ta, sau vụ gặp lại Ilsa Lund ở Casablanca, đang tỏ rõ một khuynh hướng đáng lo ngại về những cân nhắc mang tính chất đạo lý. Nhưng mà đàn bà vốn vẫn khiến cho đàn ông làm những điều lạ lùng, và lại, nhân vô thập toàn.

Tuy nhiên, phần anh ta lại có một số tiến triển. Mặc dù một vài thành viên của Kháng chiến vẫn hoài nghi, một cách có thể hiểu được, việc anh ta chạy sang với sự nghiệp đấu tranh giải phóng mới đây, việc anh ta nhúng tay vào cái chết của thiếu tá Strasser và cú chạy trốn ngoạn mục từ Casablanca đã thuyết phục được họ về thiện ý của anh ta. Không thể làm gì tốt hơn việc hạ sát một sĩ quan Gestapo và tiêu diệt một chiếc xe chở đầy bọn tay sai của hắn, và trong khi không thể nào nói được một cách chắc chắn rằng Renault đã làm việc đó, chỉ riêng việc anh ta có tham gia vào hành động này cũng đã là đủ.

Tin về việc Victor Laszlo tới Luân Đôn đã không qua được tai mắt của Kháng chiến, và khi họ phát hiện được là Renault có biết Laszlo từ Casablanca - và thật sự là đã giúp nhân vật đấu tranh cho tự do này chạy trốn - thì một sứ mệnh đã tự nó xuất hiện.

"Ông Renault, chúng tôi rất hoan nghênh ông gia nhập hàng ngũ của chúng tôi," người lãnh đạo *phong trào Bí mật*, với cái mặt danh Raoul, đã nói. "Với hiểu biết của ông về những hoạt động của bọn tội phạm Vichy ở Bắc Phi, ông đã mang lại cho chúng tôi những thông tin quý báu. Không có gì phải nghi ngờ là ông sẽ hài lòng biết rằng một số tên phản bội đã phải trả giá bằng mạng sống của chúng; tâm tay của

chúng tôi khá dài, và sự bảo thủ của chúng tôi là khủng khiếp."

Raoul rút nổi mẩu thuốc Gauloises đang sắp cháy hết. Ông ta để tóc dài theo kiểu các học giả Rive Gauche, và Renault có thể dễ dàng hình dung cái cảnh ông ta ngồi hút thuốc và tranh cãi với Jean-Paul Sartre. Thế rồi anh ta nhớ ra rằng Raoul là một tay súng cự phách và là một tay chế tạo bom bậc thầy; anh ta lại ngờ vực không biết có thể cùng nói như vậy về Sartre được không.

"Victor Laszlo vẫn là một bí ẩn đối với chúng ta," Raoul nói. "Tất nhiên, chúng tôi biết về ông ta và công việc của ông ta. Việc bọn Đức đối xử với ông ta thế nào ở Mauthausen, và cuộc vượt ngục táo bạo của ông ta, đã làm cho ông ta càng được ngưỡng mộ hơn - và làm cho bọn Quốc xã e ngại hơn. Điều cấp bách là chúng ta phải tiếp xúc được với ông ta trước khi bọn Đức tìm ra ông ta."

"Vì ông ta hay vì chúng ta ? Renault hỏi.

"Ông nghĩ sao ?" Raoul đáp. "Có tin đồn rằng những người Tiệp, với sự cộng tác tích cực của Tinh báo Anh, đang dự tính có một hoạt động quan trọng - một hành động khủng bố ngoạn mục hoặc phá hoại hoặc ám sát, nhằm làm cho thế giới phải giật mình và chú ý đến họ. Tất nhiên, một diễn biến như vậy sẽ dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng nhất cho tất cả các hoạt động của phong trào bí mật chúng ta. Ông ta ngừng lại đủ lâu để lấy hơi. "Vấn đề là chúng ta không biết đó là hoạt động gì."

Với một động tác nhanh và mạnh, ông ta quẹt một que diêm vào tường. Nó cháy bùng lên và ông ta châm thuốc. "Tất nhiên, chúng ta cầu mong điều tốt đẹp cho những người anh em của chúng ta trong cuộc đấu tranh chống lại Hitler.

Nhưng phải có những giới hạn ngay cả đối với cái khái niệm gần gũi với những trái tim người Pháp như *tình hữu nghị*."

Raoul bắt đầu đi đi lại lại trong căn phòng, trên tầng hai của một ngôi nhà kho cũ kỹ nằm quá phía dưới khu cảng. Đêm này qua đêm khác, khu vực này bị Không quân Đức đánh phá dữ dội, thế nhưng Raoul dường như không để ý chữ dùng nói là quan tâm tới chuyện đó.

"Ông nói vậy là có ý gì?" Renault hỏi.

Raoul xịt mũi. "Thế giới này là một nơi đầy lòng trắc ẩn, thế nhưng ngay lòng trắc ẩn cũng có các giới hạn. Một người ăn mày có thể lôi cuốn được sự cảm thông của mọi người; một chực người ăn mày thì chỉ dẫn tới sự ghê tởm và khinh bỉ. Châu Âu ngày nay đã có quá nhiều những kẻ ăn mày rồi - đó là mỗi nước bị bọn Đức chinh phục và chiếm đóng. Ai mà biết được, rồi thì Liên Xô và thậm chí có thể là cả Anh cũng sẽ gia nhập vào hàng ngũ này." Thái độ của Raoul cho thấy ông ta không nghĩ rằng việc nước Anh bị Quốc xã chiếm đóng sẽ là cả một thảm họa.

"Thế nhưng, chỉ có duy nhất một phong trào bí mật ở châu Âu. Duy nhất một phong trào mà tai mắt của tất cả những người tự do đều hướng tới. Một phong trào thu hút sự cảm thông của cả thế giới như một lẽ tự nhiên. Và phong trào đó phải là và sẽ là của người Pháp chúng ta. *Kháng chiến muôn năm!*"

"*Kháng chiến muôn năm!*" Renault lập lại.

Raoul ngừng lại uống một ngụm từ một cái ly nhỏ đựng thứ rượu Bordeaux. "Do đó, điều cấp bách là chúng ta phải phát hiện được xem những người Tiếp đang định làm gì. Có thể là việc họ đang suy tính sẽ không hề ảnh hưởng tới

chúng ta chút nào. Mặt khác, nó cũng có thể là điều sẽ gây thiệt hại nghiêm trọng tới những hoạt động của chúng ta."

"Tôi nghĩ rằng chúng ta có chung một kẻ thù," Renault phản đối.

"Một kẻ thù chung, đúng," Raoul nói. "Nhưng không phải là những mục đích chung. Hình thái châu Âu sau Hitler là điều mà tất cả chúng ta đều quan tâm - nhưng không phải tất cả chúng ta đều có cùng một cách nhìn." Raoul đợi mẫu Gauloises và ngay lập tức đốt một điếu khác. "Điều có thể xảy ra với Ba Lan hay Tiệp Khắc hay thậm chí là Anh không phải là điều mà chúng ta quan tâm. Vấn đề quan trọng là bảo đảm cho tương lai của châu Âu. Tôi không cần phải nhắc ông là những nhu cầu cùng niềm tự hào của nước Pháp phải là trên hết, *phải vậy không ?*"

"Tất nhiên rồi," Renault tán thành.

"Vậy thì rất tốt," Raoul nói. "Ông có nhiệm vụ của mình. Tìm hiểu về tay Laszlo này. Ông ta đang toan tính gì ? Người Tiệp đang có kế hoạch gì ? Nếu ông biết tay đó như lời ông nói thì việc này sẽ không phải là khó khăn. Chúng tôi thậm chí chờ đợi việc ông xâm nhập vào hoạt động đó tới một mức độ nhất định. Những thông tin như vậy, tất nhiên, sẽ là rất quý, và sự phục vụ của ông sẽ được chính tướng quân thay mặt nước Pháp ghi nhận một cách xứng đáng."

Đột nhiên, Raoul ôm lấy Renault và hôn lên hai má anh ta. Rồi ông ta lùi lại và nhìn anh ta chằm chằm. "Mặt khác, nếu ông không hoàn thành được nhiệm vụ này, điều đó sẽ nói với chúng tôi rằng tuyên bố về lòng trung thành của ông với số mệnh của tướng quân là một sự dối trá và có thể trên thực tế ông là một điệp viên của Vichy được đánh vào hàng

ngũ của chúng tôi." Cặp mắt của Raoul lạnh như băng. "Và trong trường hợp đó, sự hữu ích của ông đối với sự nghiệp của chúng ta sẽ buộc phải chấm dứt. Ông hiểu rõ ý tôi chứ?"

Renault nuốt nước bọt. "Hoàn toàn rõ." anh ta đáp.

"Tốt." Raoul nói. "Đây là cái số nhà ở South Kensington, nơi một người đàn ông có nhân dạng như Victor Laszlo được trông thấy ngày hôm qua." Ông ta viết nó lên một mẫu giấy và trao cho Renault.

"Hay có lẽ tôi nên nói rằng một người phụ nữ có nhân dạng giống với tiểu thư Lund. Có vẻ như là người của chúng ta còn bị người phụ nữ này lôi cuốn nhiều hơn cơ đấy."

"Đàn ông Pháp mà." Renault nói.

"Trừ phi mà cái sở thích về đàn bà của người đàn ông Pháp đó không vượt lên trên bốn phạm của anh ta đối với đất nước." Với tuyên bố đó, Raoul đã chấm dứt cuộc nói chuyện.

Louis Renault có ý định tìm xem chính xác là Victor Laszlo đang ở đâu và ông ta đang định làm gì càng nhanh càng tốt. Renault đã luôn luôn tin rằng giữ lấy mạng sống phải là ưu tiên số một để người ta còn có thể hưởng thụ những ưu tiên thứ hai và thứ ba của cuộc sống. Nhưng có vẻ là trong lúc này, giống như Raoul, anh ta đã đảo ngược lại thứ tự của các ưu tiên đó.

"Xin ông nói lại là tối đầu, ông chủ?" người tài xế hỏi.

"Số 12 phố Clareville." Renault đáp.

CHƯƠNG 9

Sau khi Renault đã đi một lúc lâu, Rick vẫn bất động trên ghế và chìm trong ưu tư.

"Có chuyện gì vậy, sếp?" Sam hỏi, như thể là anh ta không biết. Anh ta đã từng chứng kiến những thú mớ mắng này. "Tôi cứ nghĩ là ông không thích nhớ lại những chuyện thời cũ."

"Đôi khi những thứ đó nhớ tới người ta," Rick nói. Anh ta toan cầm lấy tờ báo nhưng rồi nhớ ra rằng vì một lý do kỳ lạ nào đó, báo chí Anh tuyệt nhiên không đưa tin về bóng chày. Anh ta muốn có việc gì đó để làm, một hoạt động nào đó giúp tiến gần hơn tới cái mục đích tìm ra Ilsa. Việc ngồi không này đang làm cho anh ta phát điên lên được. Anh ta lôi mẫu giấy nhắn tin của cô ra khỏi túi áo và đọc nó lần thứ một nghìn: "Đi Luân Đôn." "Tình báo Anh." "*Henker* (?)." "Nguy hiểm." "Praha." "Đến nhanh."

Anh ta đã nghiền ngẫm nó cả tháng qua. Phần về Luân Đôn thì được rồi, họ đang ở đây. "Tình báo Anh" thì tự nó đã cho thấy, cũng như "Nguy hiểm" và "Đến nhanh" Thế nhưng *Henker* là ai? Anh ta biết từ này có nghĩa là "dao phủ", nhưng còn gì nữa? Và Praha thì có liên quan gì? Mặc dù anh ta quá biết rằng Victor Laszlo là người Tiệp...

"Sam," anh ta nói, "*Dao phủ* là ai vậy?"

"Tôi chịu thôi, sếp."

Rick thất vọng. Anh ta đã trông cậy ở Sam từ quá lâu, tới mức bị bất ngờ mỗi khi Sam không biết một chuyện gì đó. Anh ta cho rằng Sam biết mọi thứ.

Anh ta đứng lên khỏi ghế. Sự thụ động luôn làm cho anh ta cảm thấy không yên. Một cuộc di lỏng vòng quanh Luân Đôn, cho dù là một Luân Đôn vẫn đang chao đảo dưới những trận bom gần như hàng đêm của Không quân Đức, cũng còn hơn là ngồi một chỗ. Cũng tạm an toàn; nhờ việc Anh đi đầu trong những nghiên cứu về rada, bọn Đức chỉ tiến hành những phi vụ vào ban đêm.

"Chúng ta đi đâu vậy?" Sam hỏi, vó lấy áo khoác.

"Một nơi mà nhiều năm nay tôi đã không đến." Rick đáp. "Thư viện."

Họ đi bằng tắcxi ngang qua Luân Đôn - dọc theo phố Dover tới Piccadilly, qua bùng binh Piccadilly tới quảng trường Leicester, ngược theo đường Charing Cross và vào phố Great Russell - né tránh những mảnh vụn gạch đá từ trận bom mới nhất. Mặc dù mục tiêu chủ yếu của người Đức là khu cảng East End, trung tâm của ngành hàng hải Anh, những máy bay của họ hoặc là quá kém kinh nghiệm hoặc là quá sợ để có thể ném bom thật chính xác. Mức độ chính xác đáng kể của hỏa lực phòng không Anh, cùng lòng dũng cảm và trình độ của các phi công Không lực Hoàng gia, đã gây những tổn thất nặng nề cho máy bay Quốc xã tới mức các phi công Đức quá bằng lòng với việc nhìn thấy Luân Đôn, cất bom, và chuồn khỏi khu vực đó ở mức nhanh nhất có thể được.

Trong lúc đi qua quảng trường Leicester, Rick và Sam thấy rằng cái khu vực chơi bởi này của Luân Đôn vẫn không bị ảnh hưởng gì; các vũ trường vẫn đầy ắp người và các rạp

chiếu phim vẫn tiếp tục hoạt động. Rick đã để ý thấy là nhà hát Astor đang diễn vở *High Sierra*. Với tám biển quảng cáo. "HUMPHREY BOGART và IDA LUPINO ĐÓNG VAI CHÍNH. ĐẠO DIỄN RAOUL WALSH." Chuyện phim ảnh với Rick thì có thể có hay không cũng vậy nhưng anh ta ưa sân khấu, đặc biệt là các màn nhạc kịch.

Bảo tàng Anh và Thư viện Anh nằm ngay trên Quảng trường Russell. "Cậu đã bao giờ vào một bảo tàng chưa, Sam?" Rick hỏi trong khi họ bước lên những bậc thêm.

"Chưa, sếp," Sam đáp. "Chưa bao giờ có thời gian. Cũng muốn nhưng luôn kẹt một chuyện gì đó."

Tiếng chân bước của họ vang trên nền đá hoa cương và Rick đi thẳng tới chỗ một người gác mặc đồng phục.

"Có ai nói được tiếng nước ngoài ở đây không?" anh ta hỏi.

Người gác đáp lại ngay lập tức. "Tôi tin chắc là có nhiều người, thưa ngài."

"Tốt quá, cho cái tên," Rick nói. Vào những lúc như thế này, sự thất học làm cho anh ta phát ngượng.

"Ông Robbins sẽ là người ngài cần, thưa ngài," người gác nói. "Tôi sẽ báo ông ấy cho ngài chứ?"

"Được thế thì hay," Rick đáp.

Năm phút sau, Rick và Sam được đưa vào khu phòng làm việc của Jonathan Robbins, trợ lý giám đốc về ngôn ngữ cổ.

"Ông Blaine," Robbins chào và bắt tay Rick một cách cời mở. "Tôi có thể giúp gì cho ông?"

"Tôi có một câu hỏi dành cho ông." Rick nói. "Ông nói được bao nhiêu thứ tiếng?"

"Ông thích bao nhiêu?" Robbins trả lời với tất cả nhiệt tình. Lúc duy nhất mà người Anh có vẻ thể hiện chút ít tình cảm. Rick nghĩ, là lúc mà họ nói chuyện với người hoàn toàn xa lạ về một chuyện trời ơi đất hỡi gì đó hoàn toàn không liên quan gì tới ai. "Tôi thành thạo tiếng Ai Cập cổ đại, tiếng Hy Lạp cổ đại, tiếng Sumerian, Sanskrit, và Akkadian. Tôi cũng đang nghiên cứu về tiếng Etruscan." Ông ta cười một mình. "Thế đã đủ chưa nhỉ?"

"Khiếp thật," Rick nói. Không biết sao anh ta muốn đánh cược rằng kho kiến thức ngôn ngữ của Robbins không bao hàm tiếng Do Thái. "Liệu cái này có nghĩa gì đối với ông không?" Anh ta chìa một mẫu giấy mà trên đó anh ta đã viết từ "Henker" ra trước mặt Robbins.

Robbins liếc nhìn mẫu giấy. "Chà, tôi thật không phải," ông ta nói. "Mời cả hai ông ngồi xuống đi chứ? Tôi xin lỗi vì căn phòng này thật chật hẹp, nhưng, tiền, các ông biết đấy..."

"Tiền, tôi biết," Rick đồng ý. "Tôi sẽ phải trả ông bao nhiêu?"

Robbins bật cười. "Nào, đừng bận tâm tới chuyện đó." ông ta bảo đảm với Rick. "Chỗ chúng tôi đây là một cơ sở công cộng, thư viện quốc gia của nước Anh là để phục vụ tất cả mọi người. Tôi sẽ trả lời câu hỏi của ông mà không lấy tiền bạc gì." Ông ta hít một hơi. "Henker, giống đục, có nghĩa là 'kế hoạch quyết' trong tiếng Đức. Hay 'đao phủ'. Chẳng một ai muốn làm quen với nhân vật này làm gì."

"Tôi biết thế," Rick nói. "Nhưng mà nó có thể đề cập đến ai vậy?"

Robbins lắc đầu. "Không thể nào nghĩ đến ai một cách cụ thể," ông ta nói, hàng thế kỷ lướt nhanh trong đầu. Tiếng Đức cổ thật ra không phải là lĩnh vực của ông ta, nhưng ông ta vốn tự hào là có thể sánh ngang với tất cả các học giả lừng danh nhất trong bất kỳ một cuộc hội thảo nào về thơ ca Anglo-Norman của thế kỷ thứ mười hai. "Không," lát sau, ông ta nói. "Tôi đã vừa thăm điểm lại tất cả, từ Charlemagne đến Bismarck và không thể đưa ra một cái tên nào. Xin lỗi."

Rick đã toan bỏ đi, bỗng Sam giữ anh ta lại. "Tôi nghĩ rằng ông Rick muốn nói tới chuyện gì đó đại để là của ngày nay thôi."

Robbins có vẻ ngạc nhiên bởi chính cái ý kiến về tính đương đại này. "Ông muốn nói thời đại của chúng ta ày hả?"

"Đúng thế đấy," Rick nói.

"Ông có ý nói là ngoài Reinhard Heydrich?" Robbins hỏi lại.

"Reinhard gì?" Rick vội vã.

"Heydrich. Nhà bảo hộ mới của Bohemia và Moravia. Người ta gọi y là *Đao phủ*."

Hắn là đúng rồi. Rick cố gắng kiềm chế sự phấn khích. "Tôi có thể tìm hiểu thêm về thằng cha này ở đâu được?" anh ta hỏi.

Robbins có vẻ ngạc nhiên. "Sao cơ, ngay tại đây, thưa ông Blaine," ông ta đáp. "Sau cùng thì chỗ chúng tôi đây là một thư viện mà."

"Chỉ cho tôi," Rick đứng dậy.

Robbins đưa cho họ cái danh thiếp của ông ta, ở mặt sau ông ta viết một chỉ thị gì đó. "Cứ đưa cái này cho thủ thư," ông ta bảo Rick. "Anh ta sẽ giúp đỡ ông." Rick thấy rằng, trên mặt sau của tám danh thiếp, Robbin viết đồng chữ "Reinhard Heydrich - báo cất gần đây."

Trong phòng đọc, Rick trao danh thiếp của Robbins cho một người thủ thư tên là Fullerton, trông có vẻ khó tính. Fullerton xem xét một lúc, như thể đó là một mẫu vật khoa học vậy. "Xin mời theo tôi. Hừm, và bảo người của ông chờ ở bên ngoài ấy. Phòng đọc chỉ dành cho những người nghiên cứu thôi."

Rick đã toan lên tiếng thì Sam ngăn lại. "Tôi sẽ ở dưới lâu, sắp," anh ta nói. "Có khi tôi sẽ kiếm được một cuốn sách hay ở đâu đó."

Fullerton dẫn Rick đi vào một phòng riêng và để Rick lại đó. Mười phút sau, anh ta quay lại với một chồng những mẫu báo đã được cắt ra. Rick vớ lấy mẫu đầu tiên, và cũng là mẫu mới nhất.

HEYDRICH LOAN BÁO HẠN CHẾ KHẨU PHẦN ĂN
Ở BOHEMIA, đó là dòng tít trên tờ *The Times*.

Điểm chính của bài báo là việc Reinhard Tristan Eugen Heydrich, người vừa được bổ nhiệm làm Toàn quyền Bohemia và Moravia, đã ban hành một loạt các quy định mới liên quan tới phiếu mua lương thực và vải vóc trên cơ sở năng suất lao động. Làm việc hay là chết đói: đó là ý tưởng tiêu biểu của người Đức. Người Tiệp đang có sự điều chỉnh; sau giai đoạn kháng cự ban đầu, bị Heydrich đàn áp một cách tàn bạo, họ đã miễn cưỡng đi tới một thỏa hiệp với các ông chủ Quốc xã. Viết từ Luân Đôn, phóng viên của tờ *Times*.

ngà về ý kiến cho rằng sự kháng cự của người Tiệp đối với Hitler đang yếu dần và trật tự mà người Đức áp đặt, trong con mắt của nhiều người Tiệp, còn dễ chịu hơn tình trạng tương đối vô chính phủ mà họ đã trải qua chốc lát với dân chủ dưới chính quyền Masaryk và Benes. Đó là điều mà họ phải biết ơn *Henker*: Reinhard Heydrich, Đao phủ của Praha.

Ngay lập tức, Rick thấy căm ghét y.

Câu chuyện cũng đề cập tới một hội nghị do Heydrich triệu tập tại một biệt thự ở Wannsee, vùng hồ ngoại ô Béclin vào ngày 20 tháng 1. Tin tức chỉ là sơ lược:

Trong khi nội dung đầy đủ về hội nghị Wannsee, với sự tham dự của một số quan chức Quốc xã cao cấp trong đó có Heinrich Himmler, còn chưa được biết rõ, các nguồn tin chính phủ Anh cho biết cái gọi là vấn đề Do Thái trên thực tế là chủ đề thảo luận cơ bản và rằng chính phủ Đức dự tính có thêm các biện pháp, vượt ra ngoài khuôn khổ hiện tại của Các đạo luật Nuremberg, đối với người Do Thái ở Đức và phần châu Âu bị chiếm đóng.

Bộ trưởng chiến tranh, ông Spencer, từ chối bình luận về hội nghị này nhưng đã đưa ra một lời cảnh cáo nghiêm khắc: "Chính phủ Hoàng gia ghê tởm Hitler không kém ai," ông nói. "Tuy nhiên, chúng tôi hy vọng và chờ đợi chính phủ Đức hành động một cách có trách nhiệm trong việc đối xử với thường dân và những người không trực tiếp tham chiến. Chúng tôi không cần phải nhắc họ rằng cả thế giới đang theo dõi tình hình."

Chuyện đó thì ăn thua gì. Riek nghĩ. Theo kinh nghiệm còn có phần hạn chế của anh ta, bọn Quốc xã sẽ không để một chút chuyện vặt như dư luận thế giới ngăn cản bất kỳ điều gì mà chúng muốn làm.

Anh ta nhận ra rằng đó chính là sai lầm mà tay thiếu tá Strasser đã mắc phải với Laszlo: hắn ta đã để cho ý kiến của Renault ngăn cản hắn làm cái điều mà lẽ ra hắn phải làm ngay lập tức. Một tên Quốc xã thực thụ sẽ phải bắn Victor Laszlo ngay tại chỗ, khi ông ta cùng Ilsa bước vào tiệm cà phê của Riek. Chẳng nhẽ Strasser đã không mới thấy điều xảy ra với Ugarte hay sao? Anh chàng bé nhỏ, người đã hạ sát hai giao thông viên Đức và đánh cắp những tấm thị thực xuất cảnh quý giá, bị bắt ngay ở đó, trong tiệm Café Americain theo lệnh của Renault, bị đưa ra ngoài và bị bắn ngay. Vì sao, anh bạn Renault đã thắng tay hơn Strasser. Viên thiếu tá này, ngoài tất cả mọi thứ, đã quá lịch thiệp. Một gã gangster chính cống không bao giờ để kẻ thù của mình dễ dàng thoát được.

Riek đọc tiếp. Anh ta biết rằng Heydrich đã góp phần dựng lên một loạt các trại tập trung ở Đức, Áo và ở Đông Âu bị chiếm đóng mà trong đó Hitler đang cầm tù và giết hại các kẻ thù của hắn - một danh sách đang dường như tăng lên hàng ngày. Anh ta ngạc nhiên khi biết cũng giống như nhiều nhân vật Quốc xã cao cấp, trong đó có cả Hitler, Heydrich lo sợ rằng hắn có thể mang trong mình một phần dòng máu Do Thái. Rằng cha hắn, người sáng lập Học viện âm nhạc Halle, có thể đã từng được đặt tên là Suss, một cái tên Do Thái - hay ít nhất cũng được chế độ Quốc xã cho là như vậy. Rằng Heydrich, hy vọng leo cao trong đảng, đã cho đục bỏ cái tên Sarah của bà nội hắn trên tấm bia mộ của bà cụ.

Anh ta cũng biết rằng khi còn trẻ, Heydrich vốn được học đàn violông và rồi gia nhập quân đội, sau đó bị loại ngũ vì dạn dịu với một bé gái vị thành niên. Giờ đây, Heydrich là người đứng đầu cái gọi là *Reichsicherheitshauptamt*, một cái từ dài dặc có nghĩa là cơ quan an ninh của Đảng Quốc xã. Nói cách khác, đó là những đội hành quyết. Rick có biết đôi điều về thứ việc này.

Còn có cả một bức ảnh chụp hấn ta. Hấn là một hình mẫu đầy ấn tượng của dân ông Đức: cao lớn, rắn rỏi. Hấn có một gương mặt mỏng với những đường vẽ của một con diều hâu. Cái mũi hấn trông rất quý tộc, cặp mắt sáng và lạnh, tóc màu hung. Hai bàn tay hấn to, với lòng bàn tay rộng và những ngón tay dài có móng được chau chuốt kỹ càng. Bộ quân phục của hấn được là thẳng nếp, cổ áo sơmi sạch bong, và đôi giày bóng nhoáng. Rick biết khuôn mặt đó. Anh ta đã nhìn thấy nó trước đây, của một người dân ông khác, ở New York: có thể là không cao bằng nhưng cũng sang trọng và tàn bạo như vậy.

Heydrich cũng là một kẻ độc ác và xảo quyệt, kẻ đã tiến thân trên con đường quyền lực bằng cách tiêu diệt những người khác. Hấn tinh quái và tàn nhẫn, và có tin nói rằng Hitler đã lựa chọn Heydrich làm người kế tục y. Cho đến ngày đó, nếu có, hấn vẫn phụ trách Bohemia và Moravia, tên gọi của bọn Quốc xã để chỉ phần còn lại của Tiệp Khắc sau khi chúng kết thúc cái công việc chia cắt đất nước này. Heydrich đã làm cho người ta cảm nhận được sự hiện diện của hấn bằng một chiến dịch tàn bạo kéo dài hàng tháng trời chống lại nhân dân Tiệp, cái chiến dịch đã đưa lại cho hấn cái biệt danh *Dao phủ*, nhằm bình định xứ sở này. Sự tàn bạo đã có hiệu quả: trong những ngày đẹp trời, Heydrich có

thể đi trên đường phố Praha trong một chiếc xe để mũi trần mà yên tâm là sẽ không hề hấn gì. Điều đó, hoặc là do hấn quá tự tin, hoặc là do quá ngu ngốc.

Các thông tin rời rạc đã bắt đầu được sắp xếp lại. Dấu chấm hỏi mà Ilsa đặt sau chữ *Henker* trong mẫu giấy của cô có thể có nghĩa là cô không nghe rõ chữ này hoặc không hiểu ý nghĩa của nó.

Nhưng giờ thì rõ: Tên dao phủ của Praha. Kể ít nhất đã gián tiếp đưa Victor Laszlo vào một trại tập trung và sẽ vui mừng thấy ông ta lại quay trở lại. Phải chăng hấn có thể là mục tiêu của một chiến dịch táo bạo và rất nguy hiểm của người Anh và người Tiệp - một chiến dịch do Victor Laszlo dẫn đầu? Nếu như có một đối tượng của một vụ mưu sát, kẻ đó chắc phải là Heydrich.

Có vẻ như việc này không đến nỗi khó khăn. Như Rick đã thấy, bọn Đức đã tự tin đến mức không cần có những biện pháp đề phòng mà ngay cả một tay gangtơ ngổ ngàng ở New York cũng phải có trong giấc ngủ của hấn. Nếu như Heydrich đi trên đường phố Praha trong một chiếc xe để mũi trần, thì thực tế là hấn đã thách thức một ông bố tội nghiệp nào đó báo thù cho cái chết của một đứa con với một khẩu súng ngắn, một khẩu tiểu liên, hay một quả bom. Mẹ kiếp, bất kỳ ai ở Lower East Side bên New York hấn cũng sẽ nói là hấn điên khi mạo hiểm như vậy.

Thế nhưng, lúc này, Heydrich và tất cả những kẻ khác của cái Đảng tộc thượng đẳng kia tự cho mình là không thể bị tổn thương và không thể bị tấn công, và mọi thứ mà chúng đã làm từ năm 1939 dường như chứng tỏ là chúng đúng. Chúng đã tràn qua Ba Lan, gập nước Pháp bỏ vào một cái

vali rê tiển, và thọc sâu vào nước Nga. Tuy nhiên, cho tới lúc này, chúng chưa phải đương đầu với nước Mỹ.

Đức và Italia đã tuyên chiến với Mỹ bốn ngày sau vụ Trân châu cảng, ba ngày sau khi Roosevelt tuyên chiến với Nhật Bản. Với Rick Blaine thì điều đó là hay. Anh ta không ưa gì cả người Đức lẫn người Italia. Ngồi trong thư viện lạnh lẽo, anh ta nhớ lại quá khứ, nhớ tới những người Italia mà anh ta đã từng gặp: Ferrari, tất nhiên, và ở Êtiôpia là các lực lượng của Mussolini. Bên Mỹ thì có Salucci. Còn về người Đức, chẳng nhẽ thiếu tá Strasser không đủ để nhớ tới già hay sao ?

Nhìn xuống về mặt ngạo mạn của Reinhard Heydrich, Rick quyết định rằng nếu như hắn là người mà Laszlo có thể muốn hạ sát, thì Laszlo sẽ có sự ủng hộ của anh ta. "Đến nhanh," Ilse đã viết. Sự giúp đỡ đã sẵn sàng.

Rick chợt nhận ra sự chú ý của Fullerton. "Biết nói thế nào nhỉ, tôi không nghĩ là anh biết về ông Spencer này phải không ?" anh ta hỏi.

"Ngài Ernest Spencer là Bộ trưởng chiến tranh."

"Tôi biết điều đó," giọng Rick nhẵn nại. "Tôi có ý nói rằng tôi có thể tìm gặp ông ấy ở đâu được ?"

"Ông Bộ trưởng chiến tranh thường không nói chuyện với những người dân bình thường đâu, thưa ông," Fullerton đáp.

"Sao, vậy thì ại ?"

"Tôi chắc rằng tôi không biết, thưa ông," anh ta trả lời và quay lưng lại phía Rick.

Rick không còn lịch thiệp được nữa. Đã đến lúc phải thẳng thừng hơn. "Tôi vào đây là để có chút thông tin chứ không phải là để phải gặp sự cao ngạo."

Một vẻ gì đấy trong giọng nói của Rick đã cảnh cáo Fullerton rằng chớ nên phớt lờ anh ta. "Có thể là thư ký riêng của ông ấy, ông Reginald Lumley," Fullerton gợi ý.

"Có thể chứ. Anh có biết tôi có thể tìm được ông ấy ở đâu không?"

"Cũng may là tôi có biết," Fullerton nói. "Ông Lumley, một người hâm mộ sân khấu, là thành viên câu lạc bộ ở Garrick."

"Câu lạc bộ Garrick là câu lạc bộ gì?" Rick lại hỏi.

"Garrick, thưa ông. Không bao giờ gọi là Câu lạc bộ Garrick cả. Garrick là câu lạc bộ sân khấu hàng đầu ở Anh. Thực sự là ông phải cố gắng xem vở *Tâm quan trọng của sự nghiêm túc* trong thời gian ông lưu lại đây, thưa ông. Nữ diễn viên chính, Polly Nevins, là một người bạn đặc biệt của ông Lumley." Anh ta nhìn Rick. "Tôi tin là tôi đã giúp ích cho ông, thưa ông?"

"Rất nhiều."

Sam đang chờ ngoài cửa khi anh ta rời khỏi phòng đọc.

"Có ăn giải gì không, sếp?"

"Cậu có thể nói là như vậy," Rick trả lời.

CHƯƠNG 10

Ngay sau khi đến Luân Đôn, Rick đã cho in một ít danh thiếp, với nội dung:

HÃNG TỔ CHỨC BIỂU DIỄN SÂN KHẤU

145 phố 43 Tây, tầng 2

New York, New York

Richard Blaine, nhà sản xuất

Rick lấy một chiếc ra khỏi ví và nhìn ngắm vẻ hành diện. Nó sẽ qua được một cách ngon lành, anh ta nghĩ, và quyết định giữ cho riêng mình cái trò đùa ẩn bên trong. Sam đã đúng: đến lúc phải dứt bỏ những bực bội trong quá khứ và bắt tay vào làm một việc gì đó trong hiện tại.

"Ông không muốn kêu tácxì à, sếp?" Sam hỏi.

"Đâu có xa," Rick nói. "Và lại, cậu cũng cần tập thể dục."

Sam ném một cái nhìn sang anh ta. "Cái trò thể dục duy nhất của ông là đốt những điều thuốc lá," anh ta nhận xét. "Sếp, một ngày nào đó chúng sẽ giết ông đấy."

"Nếu như rượu nó không lôi được tôi đi trước," Rick nói.

Người gác cửa ở Garrick gật đầu hướng về phía Rick khi anh ta và Sam tới gần. Trông Rick khá bảnh bao mặc dù lộ rõ vẻ của một người Mỹ. Những người lịch thiệp đang trở nên hiếm hoi trong cái thời buổi bấp bênh này; rồi một ngày nào đó có lẽ họ sẽ hiếm như một thứ hàng phân phối vậy.

"Chờ tôi ở khách sạn sau hai giờ nhé." Rick nói, "và đừng có dính vào chuyện gì rắc rối đấy."

"Làm gì có nhiều thứ rắc rối dễ mà dính vào cơ chứ." Sam nói. "Tôi nghĩ có lẽ mình phải đi kiểm cái thú câu lạc bộ của chúng tôi mới được. Một chỗ nào đó thích hợp để tôi có thể chơi pianô ở trong đó. Ông có nghĩ rằng có một cái nào kiểu đó quanh đây không?"

"Nếu có thì tôi chắc là cậu sẽ tìm được. Thử chỗ Soho xem?"

"Được đấy, sắp," Sam nói. "Tốt hơn là một trong hai chúng ta nên bắt đầu kiểm lấy một chút tiền, và tôi đoán rằng rất có thể người đó phải là tôi."

"Có những điều không bao giờ thay đổi cả, Sam."

Bên trong, cái câu lạc bộ này ấm và lạnh, nhưng mà Rick đã quen với cái lối dùng hệ thống sưởi trung tâm của người Anh rồi.

"Xin chào, thưa ông," tay phục vụ của câu lạc bộ nói. "Tên tôi là Blackwell. Tôi có thể giúp gì ông ạ?"

"Tên Blaine," Rick nói. "Richard Blaine. Tôi gặp ông Lumley, nên ông ta có đây. Hãy nói với ông ta là có chuyện gấp." Anh ta móc một cái danh thiếp, nguệch ngoạc mấy chữ lên mặt sau, và đưa nó cho Blackwell.

Blackwell xem mặt trước của tấm danh thiếp một thoáng; còn cái gì được viết ở mặt sau thì chẳng phải là việc của anh ta. "Ông Blaine của hãng Horowitz ở New York." Giống như hầu hết người Anh, Blackwell nhấn trọng âm lên chữ "New" và chữ "York" như nhau - như thể là có ai đó có thể nhầm lẫn cái thành phố lớn nhất thế giới này với thành

phố York cũ vậy. "Tôi sẽ xem xem quý ông đó có trong này không, thưa ông." anh ta nói. "Tôi sẽ không lâu đâu."

Câu lạc bộ Garrick, được đặt theo tên của một diễn viên vĩ đại, là một tòa nhà cổ kính - không có vẻ gì nhiều nếu nhìn từ ngoài vào, nhưng bên trong thì hoàn toàn đầu vào đầy và tiện nghi. Các bức tường được trang hoàng bằng chân dung của những nhân vật lớn của sân khấu Anh. Rick khoái kiểu *Bông hồng Ailen của Abie* hơn là Shakespeare, nhưng quyết định không để lộ ra.

Đúng như lời, Blackwell trở lại sau vài phút. "Ông Lumley vui lòng được làm quen với ông, thưa ông Blaine, và xin ông rộng lượng chờ cho ít phút trong lúc ông ấy đang mắc chút việc gấp." Bộ dạng Blackwell đầy vẻ xin lỗi. "Cuộc chiến tranh khùng khiếp này, ông biết đấy. Xin mời ông đi theo tôi."

Rick đi theo Blackwell lên một chiếc cầu thang lớn và vào một trong những căn phòng câu lạc bộ choáng lộn nhát mà anh ta từng thấy. Trên các bức tường treo các bức chân dung sơn dầu và những tấm thảm thời trung cổ, đồ đạc đều sang trọng, và những chiếc bàn gỗ tẻch được lau chùi bóng như gương. Đây không phải là một câu lạc bộ như anh ta hiểu theo cái nghĩa của từ đó; đây là ông vua của các câu lạc bộ thì mới đúng.

Blackwell chỉ một cái ghế du cạnh một cái lò sưởi đang cháy đỏ, đối diện một cái ghế khác về phía bên kia. "Xin mời ông ngồi, thưa ông," anh ta nói, rồi bước đi.

Rick thả người xuống ghế và nhìn quanh. Anh ta chưa bao giờ nghĩ mình lại sẽ có mặt trong một nơi như thế này. Khi còn là một cậu bé thì việc đặt chân vào cửa Câu lạc bộ

Players ở công viên Gramercy cũng là điều không thể tưởng tượng được.

Các thành viên đáng kính đứng rải rác quanh phòng thành từng nhóm chuyện trò chừng hai hay ba người. Họ đứng cách xa nhau đủ để những câu chuyện không bị vô tình bị nghe thấy một cách dễ dàng - mà cũng không có chuyện một quý ông nào cố tình nghe trộm cả. Hầu hết những người này hoặc ở tuổi trung niên hoặc, phần nhiều hơn, bắt đầu luống tuổi. Không hề có ai trông dưới bốn mươi. Rick hiểu là vì sao - tất cả bọn họ đều là người trong quân đội.

Anh ta lật lướt qua một tờ *Times*. Các tin bài dường như đều nặng nề. Quân Đức tiến ở chỗ này chỗ kia. Người Anh bất lực ở mọi nơi. Người Nga bị đẩy lùi, và có vẻ, đang suy sụp hẳn. Trong khi đó, ở Mỹ, vụ tấn công Trân châu cảng vẫn đang gây cay đắng. Vì sao Mỹ đã không thể thấy trước được cuộc tấn công này? Đáng tiếc là, như anh ta biết từ những kinh nghiệm chua chát của mình, những dấu hiệu cảnh cáo thường lại không được lưu ý đến.

Anh ta quyết định làm vui mắt mình bằng những thứ xung quanh thay vì chuyện đọc báo. Anh ta ngắm nghía những bức chân dung trên tường một cách cẩn thận và lập tức nhận ra rằng cái mà anh ta tưởng là tranh vẽ những người đàn ông trong trang phục của thế kỷ mười tám hóa ra là những chân dung của chính Garrick trong các vai diễn sân khấu khác nhau. Nào là Vua Lear, trong một dáng vẻ lo âu; nào là Hamlet trong cái áo choàng đen khủng khiếp; và Macbeth tay đang rút dao.

Rick vẫn còn đang tự giáo dục cho bản thân mình về lịch sử sân khấu Anh thì chợt nhận ra một người đàn ông đã đang đứng bên cạnh anh ta. "Quý tha ma bắt tôi đi nếu như

ông ấy không giống y hệt cái bà mẹ vợ khó tính của tôi!" ông ta kêu lên. "Nhất là với cái con dao kia trong tay."

"Tôi nghĩ ông là Lumley," Rick nói và đứng bật dậy. Anh ta không hề biết phải xưng hô thế nào. Nếu như, trong đời tư, ông ta là một huân tước nào đó, mà dường như mọi người Anh thượng lưu hạng ba đều có danh hiệu này, thì sao?

"Còn nghĩ ngợi gì nữa, thưa ông," người kia nói. "Reginald Lumley xin phục vụ ông, ông Blaine."

Họ bắt tay. Rick thích ông ta ngay lập tức, và còn thích hơn nữa, khi mà tí tẹo sau, người tiếp chuyện anh ta giơ tay lên vẫy vẫy và Blackwell hiện ra với hai ly rượu.

"Tôi hy vọng ông muốn uống một chút urytxki vào giờ này," Lumley nói và nâng ly.

"Cũng đã chiều rồi còn gì nữa?" Rick đáp, thưởng thức cái ấm nóng của thứ nước màu hổ phách trong khi nó chảy xuống trong cổ họng. Không phải là thứ Kentucky, nhưng cũng tuyệt rồi. Có một điều người ta có thể nói về thời tiết ở Anh: nó luôn gợi đến một ly rượu mạnh.

Hai người cạn ly gần như cùng lúc. "Được đấy chứ!" Lumley nói. "Blackwell, xin cậu vui lòng?"

"Tất nhiên rồi, thưa ông," Blackwell nói và chạy đi.

Rick ngắm nghía người đối thoại của anh ta. Lumley là một người thấp, nhỏ với mái tóc màu sẫm, phủ xuống ngang trán. Ông ta mặc một bộ complet màu xanh nước biển cắt rất khéo, một cái áo sơ mi trắng bong và một chiếc ca vát màu sáng. Ông ta trông có vẻ một chủ nhà băng đang cân nhắc một khoản cho vay nhưng chưa quyết định được.

"Ngài Horowitz có gửi tới ông lời chào..." Rick bắt đầu.

Lumley lấy tấm danh thiếp của Rick ra và nhìn vào đó. "Solomon Horowitz, hả ?" ông ta nói. "Ông Horowitz hẳn là một người Do Thái, tôi cho là như vậy. Tôi cho rằng bây giờ có tới nửa dân số New York là người Do Thái."

"Cái khó là ở chỗ nói được là nửa nào." Rick nói.

"May cho các ông là họ không phải dân Ailen." Lumley nói. "Trung lập, trong một cuộc chiến tranh như thế này! Ông có tin được không ?"

"Sau tất cả những gì mà các ông đã làm cho họ nữa chứ," Rick nói.

Lumley vênh mặt lên. "Ài cần tới họ ?" ông ta hỏi. "Khi mà người Mỹ các ông đã vào cuộc. Rất vui được có các ông ở bên."

"Ông Horowitz...." Rick nhắc.

"Chà, phải, Horowitz. Chưa bao giờ gặp. Nhưng đó đâu có phải là cái tên mà ông muốn nói chuyện tới, phải không, ông Blaine ?"

Trên mặt sau của tấm danh thiếp vô vắn kia, Rick đã viết mấy cái tên: Polly Nevins, Victor Laszlo, Ilsa Lund, Reinhard Heydrich. Chỉ ít thì một trong những cái tên đó đã mang lại kết quả.

"Tôi đặc biệt quan tâm tới cô Nevins - về mặt nghề nghiệp mà nói." Rick thăm dò, tiếp tục vắn bài của anh ta. "Tôi cho rằng vai Gwendolyn đang có tiếng vang trong thành phố. Ông chủ của tôi sẽ rất quan tâm tới việc có được cô ấy đóng vai chính trong một trong những vở của ông ấy - khi chiến tranh kết thúc, tất nhiên, và khi việc đi lại trở nên an toàn."

"Ra vậy, cô Nevins." Lumley nói. "Một phụ nữ mà người ta có thể nói một cách không quá lời rằng cô ấy chính là vẻ đẹp và chính cô ấy lại nâng vẻ đẹp lên. Đặc biệt là trên sân khấu, nơi cô ấy là một phụ nữ đáng yêu nhất mà người ta từng được thấy." Ông ta nhấp một ngụm uryxki nữa và xem xét mặt sau tấm danh thiếp của Rick. "Tất cả đàn ông chúng ta đều khổ vì đàn bà đẹp, có phải không ?" Ông ta lắc đầu. "Những thứ mà chúng ta làm cho họ..."

"Những thứ mà chúng ta muốn làm cho họ," Rick nhẹ nhàng chữa lại. "Tôi hy vọng có cơ hội làm quen với cô ấy trong thời gian tôi ở Luân Đôn."

"Thời gian đó là bao lâu vậy, ông Blaine ?" Lumley hỏi.

"Lúc này thì cũng chưa biết."

"Tôi sẽ thu xếp để hai người có dịp gặp nhau sớm nhất có thể được." Câu tiếp theo của Lumley đã làm cho anh ta phải ngạc nhiên. "Tôi mai thì sao ? Ông có thể có thời gian đi ăn tối được không ?"

"Nếu ông mời thì tôi rất vui lòng."

"Vậy cứ như thế đi," Lumley nói. "Ngày mai, lúc tám giờ. Tôi sẽ cho tài xế đến đón ông. Ông đang ở đâu vậy ?"

"Khách sạn Brown."

"Tuyệt. Tôi sống ở South Kensington. Vậy là không xa lắm. Chúng ta sẽ có một cuộc chuyện gẫu vui vẻ."

Mọi việc diễn ra nhanh chóng. "Để tiện cho ông, tôi vui lòng tự đi cũng được," Rick nói.

"Trời ơi, có phiền hà gì đâu," Lumley kêu lên. "Quái! Máy giờ rồi này. Tôi đã quên biến một cuộc hẹn ở trụ sở chính phủ. Đó là cái trò mà tôi hay bị khi uống một hay hai ly vào buổi chiều. Tôi sợ rằng ông phải thứ lỗi cho tôi, ông

Blaine. Còn nếu ông có thời giờ, cho phép tôi được mời ông thưởng thức lòng biếu khách ở Garrick."

Lumley vẫy Blackwell, người lập tức có mặt ngay. "Nghe này, Blackwell, mang lại cho ông Blaine một tập giới thiệu về câu lạc bộ. Ông Blaine được tự do ở đây đến lúc nào cũng được với tư cách là khách của tôi nhé."

"Tất nhiên, thưa ông," Blackwell đáp.

"Bạn sẽ quan tâm đến ông ấy, được chứ?" Lumley yêu cầu.

"Tôi sẽ chăm sóc ông Blaine chu đáo, thưa ông." Blackwell đáp. "Ông cứ yên tâm về chuyện đó."

Blackwell quay sang Rick. "Quý ông có muốn một ly nữa không ạ?"

"Có," Rick nói.

CHƯƠNG 11

Các căn phòng của họ đã bị lục soát một cách rất kỹ lưỡng: đó là điều thấy ngay khi anh ta mở cửa ra. Rick đã nhìn thấy những cuộc lục lợi còn hơn thế nữa, nhưng tuy vậy đây không phải là một tác phẩm nghiệp dư. Vừa đủ sự xê dịch để anh ta biết là đã có khách thăm. Vừa đủ gọn ghẽ trở lại để anh ta biết họ là những người lịch thiệp. Vừa đủ mức độ phá hủy để anh ta biết là họ dám làm thật.

"Sếp, chúng ta đã bị chơi rồi." Sam, người đã trở về cả giờ đồng hồ và không hé môi với ai hay dụng chạm tới cái gì, cất tiếng. Anh ta cũng đã chứng kiến những chuyện như thế này.

"Có đoán ai không?" Rick vừa hỏi vừa xem xét hiện trường.

"Tôi nghĩ là tôi có một chút nghi ngờ." một tiếng nói đằng sau lưng họ vang lên.

Đó là Renault, người đã theo ngay sau chân Rick.

"Vào đi, cứ thoải mái, Louis." Rick nói. "Dù sao thì ai đó cũng đã khua khoắng loạn ở đây rồi."

Renault liếc nhanh xung quanh. "Có vẻ là trò cù," anh ta nhận xét, mở hộp thuốc lá và ngồi xuống một cái ghế bên lò sưởi điện.

"Đừng có béc," Rick nói. "Người của cậu không ngon đến thế này đâu." Anh ta bắt đầu xem xét kỹ lưỡng từng thứ.

Các tù áo của họ trống rỗng. Quần áo bị ném ra sàn, các túi bị lộn ngược cả, ngoại trừ bộ đồ mặc tối của Rick - đã được các vị khách cố ý để treo nguyên cho khỏi bị nhàu nhĩ.

Renault hút thuốc trong khi Rick và Sam kiểm lại đồ dùng. "Khi nào không nén nổi sự tò mò nữa thì hãy cho tôi biết nhé." Anh chàng người Pháp nhỏ bé, bảnh bao, trông rất choáng trong một bộ cánh mới tinh.

"Tôi có cảm tưởng là cậu vừa mua một bộ đồ mới," Rick nói.

"Người ta luôn luôn phải để ý tới vẻ ngoài của mình." Renault đáp.

"Tôi thì lại muốn để ý sau lưng mình." Rick nói, vẫn tiếp tục xem xét căn phòng. "Nhưng tôi nghĩ là tôi đã không làm tốt cái việc đó."

Các tấm hộ chiếu của họ đã biến mất. Cho dù là ai đi chăng nữa thì cái người đã chú ý đến họ tới mức này muốn bảo đảm rằng họ sẽ không sớm đi đâu được.

"Rick, đã bao nhiêu lần tôi bảo anh là phải mang giấy tờ tùy thân theo người rồi?" Renault nói. "Người châu Âu chúng tôi luôn làm như vậy."

"Có lẽ đó là lý do vì sao có nhiều người các anh muốn trở thành người Mỹ." Rick đáp. "Bọn tôi sống trong một đất nước tự do." Anh ta không thể kể với Renault rằng những gã gangster New York không bao giờ mang một thứ giấy tờ gì theo người để có thể tự do bịa ra với cảnh sát bất cứ một cái tên rôm nào mà chúng muốn. Những thói quen cũ ấy giờ mới tai hại. "Thôi được, Sam, cho qua đi. Chúng ta ở đây trong một thời gian rất dài, bởi vậy chúng ta cũng có thể tận dụng

cho hết thời gian đó." Anh ta kiểm tra lại tử rượu. "May mà họ đã không uống hết của chúng ta."

Sam ngừng cuộc tìm kiếm những tấm hộ chiếu và rút cho Rick và Renault mỗi người một ly.

"Đó là lỗi của tôi," Rick bắt đầu. "Trong mấy giờ qua, tôi đã bị một thằng người Anh lừa cho một vỏ."

"Kìa, sếp," Sam thì thào.

Rick phớt lờ anh ta. "Tôi đã ngồi vô bổ ở Garrick trong khi Tinh báo Anh lại đến thăm bọn tôi, nhờ tay Reginald Lumley kia."

"Hay là nhờ Victor Laszlo," Renault vặn lại.

Cả Rick và Sam đều quay sang nhìn anh ta. "Cái gì?" Rick hỏi về không tin.

Renault nén cười. Anh ta thích thú có được sự chú ý hoàn toàn của Richard Blaine, người vẫn luôn cho mình là hơn so với những người như Louis Renault. Tất nhiên, giờ đây họ là bạn bè, và kể cả hồi chưa, cũng đã cùng nhau làm nhiều việc ra tiền ở Casablanca. Rick đã luôn xa lánh Renault và đám người tị nạn; anh ta ở Casablanca nhưng không thuộc về Casablanca và không bao giờ để mọi người quên điều đó. Cho tới khi cô ấy bước trở lại vào cuộc đời của anh ta. Đó, Renault kết luận, là điều sau cùng đã tách Rick Blaine khỏi tay chủ tiệm kỳ phùng dịch thủ Arrigo Ferrari: một người phụ nữ có tên là Ilsa Lund.

"Tôi muốn nói rằng chúng ta có mặt ở đây, bám theo vợ chồng Victor Laszlo từ Casablanca tới Lisbon rồi tới Luân Đôn, và chúng ta thực sự biết gì về họ nào?" Renault tợp một ngụm rượu. Đó là rượu Armagnac, thứ mà anh ta khoái. "Tôi không còn là Quận trưởng cảnh sát ở Casablanca trong

ngắn ấy thời gian nếu như không học được một đôi điều về con người. Về cái gì là động cơ thúc đẩy anh ta và cái gì đang ám anh anh ta."

"Tôi có thể nghĩ đến một vài thứ," Rick nói.

"Vây là cả hai ta đều có thể, anh bạn ạ," Renault đáp. "Tiền bạc, tất nhiên. Và quyền lực. Và đàn bà." Anh ta cười phá lên một mình. "Anh biết đấy, Ricky, có một thời ở Casablanca khi mà tôi đã lo ngại về anh và đàn bà. Anh có vẻ như không hề có chút hứng thú gì về họ, và, hừm, tôi..."

"Cậu cái gì?"

Renault không hề chớp mắt. "Nào, đừng có hiểu lầm," anh ta giải thích. "Tôi chỉ có ý nói rằng một người đàn ông không thích phụ nữ cho dù chỉ ở mức một nửa cái sự thích của tôi là làm cho tôi sợ. Tôi muốn nói rằng tôi không hiểu được một người đàn ông như vậy."

"Cậu nói tôi," Rick nói.

"Không, tôi nói Laszlo," Renault nói. "Cái tay Laszlo này là một con vịt què. Lão ta không bận tâm tới cả tiền bạc lẫn quyền lực. Thực ra thì cái sự nghiệp vinh quang của lão có vẻ như là thứ duy nhất lôi cuốn được lão."

"Chuyện đó thì có gì sai?" Rick hỏi.

Renault mở một hộp thuốc lá và rút ra một điếu Players. Đó không phải là thứ Gauloise, nhưng cũng đành. "Này, Ricky, tôi tin là lòng vị tha và sự vô tư đúng là có chỗ trong thế giới này của chúng ta, nhưng tôi phải thú nhận rằng với tôi thì tôi không thể nhìn thấy chỗ nào cho những thứ đó nếu chúng không đi kèm với một vài phần thưởng khác, sờ thấy được."

"Louis, có lẽ Victor Laszlo thật sự tin vào một điều gì đó." Rick nói. "Có lẽ thậm chí ông ta sẵn sàng chết vì nó." Anh ta nhấp một ngụm. "Và cũng có lẽ ông ta là một thằng mất trí."

"Có thể còn hơn thế," Renault nhận xét.

"Giờ thì cậu lại không hiểu ý tớ," Rick nói. Anh ta ngả hẳn người, đầu hất ra phía sau.

"Thế biết nói về chuyện này thế nào?" Renault vung vẩy điều thuốc. "Rick, đã có bao giờ anh nghi ngờ gì đó về Laszlo chưa?"

"Nhiều lần," Rick trả lời. "Cả về Ilsa nữa."

"Chính xác. Có rất nhiều nghi vấn cả về hai người, nhiều diễn biến chưa được giải thích, nhiều sự trùng lặp tình cờ, đây là chưa nói tới việc mọi thứ đều có vẻ quá chẵn chũ. Anh có nghĩ vậy không?"

"Thì có ài không?"

Renault gần như không thể ngồi yên trên ghế. "Tôi muốn nói là còn nhiều thứ chưa ổn thỏa," anh ta nói. "Ví dụ: Làm sao lão ta có thể trốn thoát một cách dễ dàng khỏi trại tập trung ở Mauthausen? Làm sao mà lão ta lại có thể thoát khỏi tay bọn Đức tới ba lần? Vì sao lão ta được cho là đã chết tới năm lần, để rồi lại lù lù xuất hiện, trông vẫn hoàn toàn ung dung như thể lão đang trong một cuộc đi săn chứ không phải là trốn tránh bọn Quốc xã, ở Casablanca? Ngoài cái vết sẹo nhỏ trên mặt, ở lão ta không có một chút dấu vết nào chứng tỏ là mới được tiếp đãi với lòng hiếu khách của Đế tam Đế chế, như lời lão nói." Lúc này, Renault đang khoa chân múa tay. "Rick, tôi bảo dám với anh," anh ta nói, "rằng một

người dân ông có thể tính tới chuyện rời bỏ một phụ nữ xinh đẹp như tiểu thư Lund thì có thể dám làm mọi chuyện."

Rick lắng nghe sự lập luận này nhưng không bị thuyết phục. "Cô ấy là bà Laszlo, Louis, cho dù là ông ta cố giấu diếm điều đó trước mọi người vì sự an toàn của cô ấy."

"Lão nói vậy," Renault nhận xét. "Anh nghĩ là tiểu thư Lund cảm thấy thế nào về chuyện đó?"

Rick đã không sẵn sàng để trả lời câu hỏi đó. "Không phải là tớ không đồng ý với cậu. Nhưng tớ nghĩ cậu đã ở Casablanca quá lâu, lẩn lộn quá nhiều, đến mức cậu không còn tin ai được nữa."

"Và nhờ vậy mà tôi có một cuộc sống rất thoải mái đấy," Renault nói. "Một cách nghiêm túc, Ricky, tôi nghĩ chúng ta phải kiểm tra cái khả năng là Victor Laszlo không phải là người, hay cái mà lão ta tự nhận. Ngay cả cái tên của lão cũng không thật giống: Victor Laszlo. Nếu lão ta là người Tiệp, vậy thì lão có liên quan gì tới một cái tên Hunggari? Có chuyện gì đó khuất tất, nếu như anh muốn biết ý kiến tôi."

Rick rút một ly khác cho anh ta và Renault. Đằng góc phòng, Sam đang đọc một cuốn sách về chơi bài tây. Sam thích chơi bài, nhưng không bao giờ là vì tiền cả.

"Tôi không biết nhiều về những cái tên," Rick trả lời, "nhưng tôi cho rằng do những đường biên giới ở đây bị dịch chuyển luôn đến mức ít có ai lại là công dân của một đất nước nơi mà anh ta được sinh ra." Và không phải là lần đầu tiên, anh ta cảm thấy may mắn được là một người Mỹ. "Và lại, khối người thay đổi tên của mình, vì hàng tỉ lý do."

"Cậu mới để cập tới Mauthausen," Rick tiếp tục. "Tôi chưa thể chứng minh được, nhưng bắt đầu nghĩ rằng bất kỳ điều gì mà Victor Laszlo toan tính ở Luân Đôn đều có liên quan tới kẻ đã dựng nên cái trại đó, một kẻ tên là Reinhard Heydrich. Kẻ hiện giờ đang làm mưa làm gió ở Tiệp Khắc. Kẻ có thể có liên quan nhất định tới việc Laszlo bị ném vào trại ngay từ đầu." Anh ta rit một hơi thuốc. "Theo cách nhìn của tôi thì Victor Laszlo và người của ông ta có thể đang chuẩn bị sẵn sàng cho việc thanh toán Heydrich. Cái thằng cha ấy, trông cũng đã đáng chết rồi."

"Cứ cho rằng Laszlo là người mà lão ta đã tự nhận đi," Renault phân đối. "Thằng cha Heydrich này có thể là một con thú, nhưng cho dù là như vậy thì chuyện mục tiêu của cái chiến dịch của Laszlo vẫn có thể hoàn toàn không phải là việc mà ta quan tâm. Vấn đề là ở chỗ việc để nó diễn ra có phù hợp với lợi ích của chúng ta hay không." Anh ta nắm hai tay vào nhau một cách đầy ý nghĩa. "*Tất cả* những lợi ích của chúng ta."

"Vậy cù giả thiết là nó phù hợp với lợi ích của chúng ta trong lúc này," Rick nói. "Sao lại không nhỉ? Cậu có thể nghi ngờ ông ta, và có Chúa mới biết rằng chắc chắn là tớ không có lý do gì để ưa ông ta, nhưng ngoài bộ cánh diêm dúa ra, ở ông ta không có một dấu hiệu xác thực nào chứng tỏ ông ta là thú giả mạo cả. Thiếu tá Strasser chắc chắn đã nghĩ đúng là ông ta. Đủ để hấn ta phải chết hòng cố ngăn chặn ông ta chạy trốn."

"Đừng quên rằng lão ta có được thông tin mà thiếu tá Strasser rất cần," Renault nói.

"Và bây giờ ông ta có những thông tin mà chúng ta rất cần," Rick nói và đứng bật dậy. "Nghe này, Louis, đừng có

hương vượn về Laszo Victor trước mặt tổ nữa." Anh ta nhìn Renault, người vẫn ngồi nguyên trên ghế. "Tuy nhiên, tổ nghĩ là cậu đang theo đuổi điều gì đó trong cái mớ bòng bong này về những hoạt động của Laszlo."

"Thế ư ?" Renault nói và đứng dậy. Sam vụt rời mắt khỏi cuốn sách của anh ta.

"Nhưng không phải vì những lý do như cậu nghĩ đâu. Ngày hôm nay, ở Garrick, tổ đã gặp cái tay mà tổ đã nói, Reginald Lumley. Hắn ta là phụ tá tin cậy của ngài Bộ trưởng chiến tranh trong nội các của Churchill. Hắn là kiểu người của chúng ta. Louis: hắn thích uống và hắn thích đàn bà. Tổ đã chia ra cho hắn một trong hai thứ đó."

Rick lấy ra một tấm danh thiếp rơm của anh ta và chìa cho Renault. "Tổ đã viết vài cái tên lên mặt sau, để thu hút sự chú ý của hắn. Một trong số đó là tên người tình của hắn."

"Anh vất vả đấy."

"Những cái tên khác là Ilsa Lund, Victor Laszlo, và Reinhard Heydrich."

"Cái nào đã trúng đích ?"

Rick uống cạn ly rượu. "Chỉ vậy thôi. Tổ không biết."

"Nhưng có ngờ cái nào không ?"

"Cho tới lúc này," anh ta nói, "tổ nghi ngờ tất cả mọi thứ và tất cả mọi người. Có lẽ là ngoại trừ Sam, và đôi khi tổ cũng không quá dám chắc về cậu ta nữa."

Sam vẫn phớt lờ.

"Anh tính làm gì về chuyện này ?" Renault hỏi.

"Tổ định ăn tối bằng tiền của hắn," Rick đáp. "Tối mai. Tổ được mời dự chiêu đãi, ở chỗ Lumley, South Kensington." Anh ta nhìn quanh phòng. "Với một lời mời

như thế này, làm sao tớ có thể từ chối được ? Một hôm nào đó, có lẽ tớ lại cần đến hộ chiếu của mình."

"May mà là anh chứ không phải tôi, anh bạn ạ," Renault nói. "Trình độ bếp núc của người Anh còn kém lắm."

"Tớ không đến đó để ăn, Louis," Rick nói.

"Tất nhiên là không rồi," Renault tuyên bố với vẻ quả quyết. "Tôi biết chính xác vì sao anh nghĩ là anh sẽ đến đó. Anh sẽ đến đó để tìm hiểu thêm về nơi cư trú của ông bạn Laszlo bí ẩn của chúng ta. Tuy nhiên, trước khi anh xúc tiến những dự định của mình..." Anh ta uống nốt chỗ rượu. "Anh nói South Kensington phải không ? Số nhà bao nhiêu ?"

"Hắn không nói với tớ," Rick đáp. "Hắn nói sẽ cho xe đón."

Renault nhìn người bạn của anh ta với vẻ nghiêm trọng. "Nếu tôi là anh, tôi sẽ không ngồi lên cái xe đó. Sau chuyện thế này - dù rằng tôi e là chúng có thể đã hơi quá tay, điều còn là may cho chúng ta."

"Sao lại không ?" Rick hỏi.

"Bởi vì, nếu như chúng ta đang nói cùng về một ngôi nhà thì tôi đã ở đó," Renault đáp. Anh ta ngừng lại để chờ tác động của câu nói.

"Tớ đang nghe cậu đây," Rick nói.

Renault yêu cầu một ly rượu nữa, và chăm một điệu Players khác trong khi chờ đợi. "Cảm ơn, Sam," anh ta nói và làm một ngụm. Không hề đề cập gì tới Raoul, anh ta lược thuật lại việc phát hiện địa chỉ ngôi nhà mà các thành viên của phong trào Kháng chiến đã nhìn thấy Laszlo ra vào. Việc anh ta đã ngồi taxi chạy ngang Luân Đôn, từ nơi bị tàn phá nặng nề nhất ở East End đến các khu vực Kensington và

Chelsea không mấy hề hấn gì, để đến chỗ đó. Việc anh ta đã đi loanh quanh đó thế nào để tìm cách nhận biết ngôi nhà đó giữa những ngôi nhà khác trên cùng dãy phố. Việc anh ta đã chú ý tới những ngọn đèn bật sáng ở các tầng trên, nhưng bên dưới thì tối om, sau khi trời đã tối hẳn. Việc, sau khi mặt trời lặn chừng một tiếng, có những người dân ông ăn mặc chỉnh tề, vài người trong số họ cấp cấp, vội vã ra vào qua cửa trước, mà theo chỗ anh ta có thể nói, là lối vào duy nhất từ ngoài phố - vậy mà vẫn không hề có tí ánh sáng nào ở tầng dưới. Việc, sau khi dốc cả một đêm và một phần buổi sáng cùng một gia sản vào tiền tácxì, sau cùng anh ta đã thấy điều mà anh ta đã muốn thấy từ lâu.

"Laszlo?" Rick hỏi.

"Không," Renault nói. "Ilsa Lund. Rời khỏi ngôi nhà và lên một chiếc tácxì."

Rick đứng dậy và đi ra cửa trước khi Renault kịp dúi diều thuốc. Anh ta chỉ đuổi kịp Rick đúng vào lúc Rick đang chui vào tácxì.

"Số 42, phố Clareville," Renault nói với người lái xe. Anh ta quay sang nhìn Rick. "Tôi nghĩ rằng anh có thể muốn biết là chúng ta đang đi đâu trước khi tới đó."

"Cậu toàn trò bất ngờ, Louis."

Renault cúi chào. "Đó là một phần sự quyến rũ của tôi."

"Tôi dám cá rằng cậu nói thế với tất cả các cô gái," Rick đáp lại.

CHƯƠNG 12

Trong vòng chưa đầy mười lăm phút, họ đã tới ngôi nhà ở phố Clareville kia, ngay khi rời khỏi đường Brompton. Đó là một ngôi nhà to màu trắng với năm tầng lầu, nằm lẫn với những ngôi nhà cùng kiểu mà người Anh vẫn gọi là các chung cư. Một tấm biển nhỏ với dòng chữ "Blandford" là đặc điểm khác biệt duy nhất của nó. Về cả hai phía của ngôi nhà này là những ngôi nhà màu sẫm có những tấm biển để "Cho thuê." ở New York, nhìn chung người ta biết những người giàu có sống ở đâu chỉ cần bằng việc nhìn vào những ngôi nhà của họ. Không như ở đây, nơi mà người ta chẳng biết gì cả khi nhìn như vậy. Rick từ lâu đã biết là không nên tin người, thế nhưng anh ta chưa bao giờ nhận ra rằng cũng không nên tin cả vào những ngôi nhà.

Tim Rick đập thình thịch khi anh ta và Renault ra khỏi tácxì. "Cách tiếp cận vấn đề trực tiếp đã đưa chúng ta tới kết quả này," anh ta nói, bước lên mấy bậc và bấm chuông cửa.

Anh ta ngạc nhiên khi cánh cửa được mở ra dường như ngay lập tức bởi một phụ nữ luống tuổi nhỏ nhắn.

"Xin chào," Rick nói, tay nhấc mũ.

"Xin chào ông," bà ta đáp. Mái tóc bạc của bà ta được búi gọn ghê ra phía sau, và ngang hông bà ta là một chiếc tạp dề. Bà ta nhìn hai người bọn họ với một vẻ quan tâm - hoặc giả một sự nghi ngờ? "Phải chăng hai quý ông muốn thuê phòng?" bà ta hỏi một cách lịch sự.

Một ngôi nhà cho thuê ư ? Điều đó sẽ giải thích việc những người dân ông đến và đi, những hoạt động ở trên các lầu, và ở một mức độ nào đó là sự im ắng của tầng dưới. Phải chăng Renault đã cung cấp một cái tin vệt ? "Đúng là như vậy," Rick nói. "Các khách sạn quanh đây đều chật ních."

Bà ta lắc đầu. "Tôi e rằng hiện giờ chúng tôi cũng đã hết chỗ rồi." bà ta thông báo với vẻ lấy làm tiếc. "Có lẽ các ông hỏi thứ chỗ bà Blake ở cuối đường này xem, số mười sáu. Bà ấy thường có một hay hai phòng để trống."

Bà ta bắt đầu đóng cửa. Rick, trong lúc trao đổi, đã cố nhìn vào trong nhà phía sau bà ta, thế nhưng chỗ bà ta đứng là một lối vào hẹp và sau đó là những cánh cửa gỗ trông có vẻ chắc nịch chắn kín bùng phần còn lại.

"Bà có chắc vậy không, thưa bà ?" Louis hỏi với vẻ lấy lòng nhất. "Chúng tôi đã từ xa tới, và được nghe nói là không đâu có thể sánh với chỗ này của bà." Để thêm phần tác động, anh ta cúi đầu trịnh trọng.

"Ôi, thật là," bà ta nói. "Tệ quá, cái sự chật chội ở Luân Đôn những ngày này. Còn những người Mỹ đang kéo tới nữa, sẽ còn khó mà kiếm được một chỗ để mà nghỉ ngơi cho mà xem."

Renault lại lên tiếng. "Tôi cứ nghĩ không biết chúng tôi có thể vào nhà và ngó quanh một chút được không ? Nhờ đâu bà sắp có một chỗ trống bất ngờ nào đó trong ít ngày tới." Anh ta đập hai gót giày vào nhau. "Một người bạn từ phong trào Nước Pháp Tự do sẽ rất biết ơn."

Giương mặt bà ta sáng hẳn lên. "Tất nhiên rồi," bà ta nói. "Blandford là nơi ăn ngủ dễ chịu nhất tại khu vực này của Luân Đôn, và tôi vui lòng được giới thiệu nó, nhất là với những người lịch thiệp như hai quý ông đây."

Bà ta mở rộng hần cửa và họ bước vào bên trong.

Họ đã ở trong gian phòng khách của một ngôi nhà sang trọng. Trong phòng đầy những lọ hoa, những giá sách kê dọc theo các bức tường, và một cửa sổ vòm mở ra một mảnh vườn mùa hè đang yêu, lúc này đang mờ nhạt và lụi tàn trong bóng tối của mùa đông. Chính giữa phòng đặt một chiếc đại dương cầm được phủ một tấm vải đáng-ten, trên đó để nhiều những nhiều những bức ảnh gia đình khác nhau. Rick nhìn qua những tấm ảnh, nhưng những gương mặt trên đó không có ý nghĩa gì với anh ta. Chỉ lại là những người lạ, mà một nửa trong số đó có thể là đã qua đời.

"Tôi được một vài người bạn, những người mà tôi nghĩ rằng có thể là đang ở đây, trao cho địa chỉ này, thưa bà..." Rick tìm cách mở đầu. Ngôi nhà trông hoàn toàn phù hợp với mục đích của nó. Gọn gàng, theo kiểu Anh, với một bộ đồ trà trong phòng khách, những bức tranh mèo xen lẫn trên tường với những bức chân dung về hoàng gia.

"Bà Bunton," bà ta đáp. "Sẵn sàng phục vụ các ông. Góa bụa từ hai mươi sáu năm nay, và không có ngày nào tôi không nghĩ về Bertie tội nghiệp của tôi, tử trận ở Amiens khi mà chiến thắng đã gần kề như vậy. Xin các ông ngồi xuống đi chứ?" Bà ta chỉ một chiếc xôpha. "Tôi có thể mời các ông một chút trà được không?"

Rick những muốn cái gì đó thực chất hơn là trà, thế nhưng Renault lại bằng lòng. "Được quá đi, thưa bà Bunton," anh ta nói.

Rick và Renault ngồi xuống trong lúc bà ta rót trà. "Có điều những người bạn của các ông có thể là ai vậy?" bà ta hỏi một cách lịch sự.

"Ông bà Victor Laszlo," Rick đáp.

Bà Bunton ngẫm nghĩ một lát. "Ông Laszlo ư?" bà ta nhắc lại. "Tôi cho rằng hẳn phải là một người nước ngoài."

"Đúng," Rick nói. "Ông ta là người Tiệp. Vợ ông ta, với cái tên Ilsa Lund, là người Na Uy."

"Tôi hoàn toàn đảm chắc rằng không có ai tên như vậy ở đây," bà ta nói, môi mím lại.

"Có lẽ họ đăng ký dưới một cái tên khác," Rick gợi ý.

Bà Bunton ra vẻ như bị xúc phạm bởi ý kiến đó. "Tôi hoàn toàn chắc là mọi người ở đây đều nói đúng tên của họ," bà ta qua quyết. "Quản lý đòi hỏi như vậy."

"Vậy người quản lý này là ai thế?" Rick hỏi vu vơ. Bà Bunton không trả lời mà thay vì đó kéo một cái dây chuông cũ kiểu thời Victoria. Thực tế là cùng với một động tác đó, bà ta rút ra một khẩu súng nhỏ từ dưới vạt tạp dề và chìa vào họ một cách lành nghề. Rick và Renault giơ cả những tách trà của họ lên, cảm thấy tình thế thật lố bịch.

"Đó là ông Lumley," bà ta nói với họ. "Ông ấy sẽ đến ngay đây. Nào, xin hai quý ông để nguyên tay ở nơi mà tôi có thể nhìn thấy chúng, sẽ không lâu đâu." Bà ta giật mạnh chuông một lần nữa.

Quả nhiên, không đầy hai phút sau, Reginald Lumley bước vào phòng. "Còn ai vào đây nếu không phải là ông Richard Blaine hay tò mò," ông ta nói. "Trừ phi tôi nhầm, còn thì ông đến sớm một ngày đấy."

"Tôi muốn bảo đảm để thực đơn phù hợp với ý thích của tôi," Rick nói. "Bụng dạ tôi, ông biết đấy...."

"Và đây hẳn phải là Louis Renault, cựu Quận trưởng cảnh sát ở Casablanca," Lumley nói tiếp.

Renault nhẹ gật đầu. "Xin phục vụ ngài." anh ta nói.

"Vâng thì." Lumley nói, "do tất cả các vị khách danh dự, trừ cô một người, đều đã có mặt ở đây, tôi không thấy có lý do gì không bắt đầu buổi tiệc. Xin mời các quý ông theo tôi nào?"

Rick và Renault đi theo Lumley lên ba đoạn cầu thang. Rick nhận thấy rằng tầng hai và tầng ba trông có vẻ được chia làm nhiều phòng, như một khách sạn tư nhỏ, thế nhưng khi họ leo lên có một tầng nữa thôi thì tất cả khác hẳn. Toàn bộ tầng này được dành làm một kiểu phòng tình hình, những người đàn ông đang dò tìm trên bản đồ, những người phụ nữ đang liên lạc điện thoại, và những người đánh máy đang hồi hả. Một vài người phục vụ đang lặng lẽ đi lại trong phòng, mang đồ ăn và đồ uống tới chỗ này chỗ kia khi cần thiết.

Rick buột miệng xuýt xoa khi họ đứng ở ngưỡng cửa. "Ông có ở đây một bộ máy tuyệt đấy." anh ta nói. "Làm tôi nhớ tới thứ mà một thời chúng tôi từng có ở bên dờ. Tất nhiên là có điều trông không được hào nhoáng như thế này."

"Rất vui là ông thấy thích, ông Blaine." Lumley nói. "Mục tiêu của chúng tôi là làm cho khách cảm thấy dễ chịu. Thậm chí là ngay cả khi chúng tôi không chắc là họ có hoàn toàn đáng được đón tiếp hay không." Ông ta gõ mạnh lên cửa để báo hiệu về sự hiện diện của họ, rồi mời hai người vào.

"Tất nhiên là các ông biết Victor Laszlo," ông ta nói và gật đầu về phía một trong những người đang ở trong phòng.

Rick và Laszlo lần đầu tiên lại nhìn thấy nhau kể từ lúc trên đường băng sân bay ở Casablanca. "Anh Blaine." Laszlo vừa nói vừa chìa tay ra, "thật vui mừng lại được nhìn thấy anh."

"Tôi rất vui," Rick vừa nói vừa châm một điếu thuốc.

Laszlo cầm vào cánh tay anh ta và kéo lại một góc. "Chúng tôi buộc phải bảo đảm thời điểm là thích hợp," ông ta nhẹ nhàng nói. "Chúng tôi buộc phải tuyệt đối bảo đảm rằng kế hoạch của chúng tôi có thể thành công. Và chúng tôi phải biết, thật sự biết, rằng ông là người có thể tin cậy được."

Rick bập một hơi thuốc. "Tôi nghĩ rằng việc ông đang có mặt ở nơi đây nguyên vẹn là bằng chứng về điều đó."

"Đúng thế," Laszlo nói. "Đó là điều tôi đã nói với họ kể từ lúc chúng tôi đến đây. Người Anh không tin bất kỳ ai. Họ phải chắc chắn được về thiện ý của anh. Tôi lấy làm tiếc là việc đó đã mất quá nhiều thời gian."

"Đó là lý do vì sao họ đã có một chuyến thăm tới mấy căn phòng của tôi," Rick nói. "Này, Laszlo, tôi nói sao làm vậy. Ông biết điều đó mà. Bất kỳ ai không như vậy sẽ không phải là người mà tôi muốn hợp tác. Tôi đã nói với ông hồi ở Casablanca khi Louis giữ ông trong cái nhà giam mà tôi có mặt, và tôi quả quyết như vậy đó. Tại cái nơi mà tôi đã lớn lên, mỗi lời nói của một người dân ông là một lời cam kết. Đôi khi đó là tất cả những gì anh ta có. Còn ngay giờ đây, đó là tất cả những gì tôi còn lại, và tôi không có ý định làm nó mất giá đi đâu."

Laszlo gật gật đầu. "Đồng ý và chấp nhận. Chúng ta hãy bắt tay vào việc." Ông ta đưa Rick tới gặp một quân nhân có hàng ria mép dày. "Thiếu tá Huân tước Harold Miles, tôi xin được giới thiệu ông Richard Blaine."

Thiếu tá Miles chìa tay ra và bắt tay Rick một cách trịnh trọng. "Xin hoan nghênh ông tới Luân Đôn," ông ta nói. "Chúng ta cùng ngồi xuống đi chứ?"

Họ ngồi quanh một cái bàn họp lớn: Rick, Renault, Lumley, Laszlo và thiếu tá Miles. Một sĩ quan giúp việc đứng gần đó. Một nhân viên tốc ký ghi biên bản.

"Thưa quý vị, tôi nghĩ rằng tất cả chúng ta đều biết nhau, ít ra thì cũng có nghe tiếng," thiếu tá Miles, người có vẻ ở cương vị phụ trách, lên tiếng. "Tôi đại diện cho Ban hành động đặc biệt, mà như quý vị biết, chịu trách nhiệm về những hoạt động bí mật. Ngài Lumley có mặt ở đây với cương vị là thư ký riêng của Huân tước Ernest Spencer, Bộ trưởng chiến tranh, người có quyền hạn cao nhất đối với các hoạt động này." Ông ta ném một xấp ảnh lên mặt bàn. "Tôi tin là quý vị sẽ thú lỗi nếu như tôi bỏ qua các thủ tục chính thức, nhưng mà thời gian không có nhiều. Thưa quý vị, đây là mục tiêu của chúng ta." Vẫn gương mặt tàn bạo mà Rick đã nhìn ở Thư viện quốc gia Anh: gương mặt của Reinhard Heydrich.

"... viên chỉ huy của RSHA và là Toàn quyền Bohemia và Moravia," viên thiếu tá nói. "Hắn là 'Con quái vật tóc vàng' của Nietzsche bằng xương bằng thịt. Đẹp trai, có văn hóa, tài ba, một kẻ sành đồ ăn, rượu vang và đàn bà. Một mẫu người mà người ta sẽ không ngần ngại tiếp đón tại câu lạc bộ của mình, nếu như hắn ta không đồng thời là một kẻ sát nhân tàn bạo."

Rick ngắm nghía gương mặt trong tấm ảnh có chất lượng cao hơn nhiều so với hình in trên báo. Anh ta đã từng nhìn thấy gương mặt này cả nghìn lần, hồi ở New York. Gương mặt của một kẻ cơ hội. Gương mặt của một kẻ thủ lợi. Gương mặt của một kẻ lá mặt lá trái sẵn sàng phản bội cả mẹ đẻ của mình vì một mối lợi cá nhân. Rick nhìn thấy nét của một kẻ hung hãn, nhưng liệu hắn ta cũng còn là một kẻ

hèn nhất hay không thì anh ta chưa thể nói. Để cảm nhận được điều đó thì người ta phải nhìn tận mặt kẻ kia.

"Một tay trông bảnh đẫy chứ?" anh ta nhận xét.

"Đừng có để diện mạo của hấn lừa gạt ông," viên thiếu tá nói. "Ngoài Hitler ra thì Heydrich có lẽ là tên Quốc xã nguy hiểm nhất. Goering chỉ là một tên hề múa may mà lực lượng không quân của hấn có thể làm cho cuộc sống của chúng ta phải khốn khổ trong một thời gian nhưng sẽ không thể nào bảo vệ được nước Đức khi đến lúc. Goebbels là một kẻ cuồng tín nhưng cũng là một tay tuyên truyền sẽ đổi giọng nếu như hoàn cảnh thay đổi. Himmler là một con lợn bẩn thỉu và đầy tự kỷ ám thị. Heydrich tinh ranh hơn tất cả ba nhân vật đó và do vậy nguy hiểm hơn gấp mười lần."

"Tại sao không nhằm thẳng vào Hitler và kết thúc mọi chuyện đi?" Rick hỏi. "Đánh rắn phải đánh đập đầu."

Viên thiếu tá nhìn Rick như nhìn một kẻ điên. "Tôi e rằng chúng ta không thể làm được điều đó," ông ta giải thích. "Điều đã được quyết định ở các cấp cao nhất của chính phủ là theo Công ước La Hay, việc ám sát các nguyên thủ quốc gia đối địch, kể cả của nước tham chiến, sẽ không được chấp thuận. Đây là một cuộc chiến tranh chứ không phải là một cuộc ẩu đả trên đường phố."

Rick nghĩ tới những đồng đồ nát trên các đường phố Luân Đôn và không thể tin được. "Với tôi thì có vẻ như đó chính là điều mà Không quân Đức đang cố làm. Hạ gục Churchill, ý tôi là thế."

Viên thiếu tá phẩy tay trước sự phản đối của Rick. "Ném bom từ trên không là một chuyện. ám sát lại là chuyện khác," ông ta nói. "Nếu các máy bay ném bom của Không lực

hoàng gia đưa được Hitler xuống địa ngục, tôi có thể bảo đảm với ông là không có ai trong chúng ta sẽ nhỏ một giọt nước mắt nào về điều đó. Dù thế nào thì các chiến dịch bí mật ở Béclin cũng không được đặt ra. Chúng ta có rất ít điệp viên ở đó." Ông ta dập dập cây gậy chỉ huy của ông ta vào đùi.

"Vậy sao lại là Heydrich?" Rick hỏi. "Vì sao mà hán ta lại được chọn làm mục tiêu?"

"Bởi vì chúng ta có thể," thiếu tá Miles đáp.

"Bởi vì chúng ta phải!" Lumley lớn tiếng. "Tôi muốn nói là làm sao mà những người Tiệp này có thể trông chờ chúng ta đánh bại bọn kẻ cướp kia khi mà họ thậm chí không động chân động tay để giúp đỡ."

"Bởi vì chúng ta cần." Laszlo thăm thì.

"Ông nói về chuyện gì vậy?" Rick hỏi Lumley.

"Người Tiệp đang không hề có mấy hành động chiến đấu," Lumley nói. "Kể từ khi tên Heydrich này tới và bắn một ít người của bọn họ, vậy là tất cả co rúm vào. Vì sao, ngay kẻ ngu ngốc nhất cũng đang nghĩ đến mạng sống của mình nhiều hơn."

"Hừ." Renault hắng giọng.

"Dù sao chẳng nữa," Lumley kết luận, "đã đến lúc chúng ta phải đốt một chút lửa dưới chân bọn khốn đó. Một chút gì đó để khuấy cái máu Ailen của họ lên, đại loại như vậy."

"Tôi chắc rằng họ sẽ rất biết ơn," Renault bình luận.

"Thằng thần mà nói," viên thiếu tá lên tiếng, "chúng tôi đã phải lo ngại về lòng trung thành của người Tiệp ít lâu nay. Bohemia và Moravia, về mặt văn hóa mà nói, thì Đức

hay Tiệp cũng như nhau, và họ tỏ ra hơi quá dễ dàng một chút trong việc chấp nhận cái ách Quốc xã.

"Những tướng ngài Chamberlain của các ông sẽ cứu được nền dân chủ Tiệp Khắc," Rick nhận xét.

"Đó là chuyện đã rồi," Huân tước Harold bẻ lại. "Hiện giờ Winston là thù tướng, và ông quyết tâm sửa lại những sai lầm về đánh giá của người tiền nhiệm."

"Cho dù ông ấy không thì chắc chắn là chúng tôi cũng sẽ làm," Laszlo nói.

Rick không bị thuyết phục. "Tôi không hiểu vì sao Heydrich lại tồi tệ hơn, hay nguy hiểm hơn so với những tay Quốc xã đầu sỏ khác, đặc biệt là khi Heydrich lại ở Praha, chứ không phải Béclin, nơi mà các quyết định được đưa ra."

"Anh có thể sẽ cảm thấy rất khác, anh Blaine," Laszlo nói, "nếu như Heydrich là *Toàn quyền* New York."

"Có thể."

Viên thiếu tá đưa mắt nhìn anh ta. "Ông Laszlo đã cho tôi biết việc ông sẵn sàng ủng hộ sự nghiệp của phong trào Kháng chiến ở khắp châu Âu, ông Blaine," ông ta nói. "Ông ấy cũng cho tôi biết vấn đề về lai lịch và những kỹ năng của ông, những thông tin mà chúng tôi cũng đã tự mình thẩm tra rất kỹ lưỡng."

"Đó là lý do mà các ông đã lục lọi phòng của tôi và đánh cắp hộ chiếu của tôi ư?"

"Chúng tôi buộc phải tin chắc được ông là ai," viên thiếu tá đáp. "Chúng tôi không thể mạo hiểm trong trường hợp ông là người được bọn Đức phái tới để phát hiện nơi ẩn náu của ông Laszlo...."

"Nếu đúng thế thì sao?"

"Chúng tôi sẽ phải giết ông." Huân tước Harold lạnh lùng trả lời. "May mắn cho tất cả chúng ta, ông Laszlo đã xác nhận về ông khi nhìn thấy những tấm hộ chiếu, cũng như đã có một sự nhận diện trực tiếp tối nay khi ông đang thưởng thức lòng hiếu khách của bà Bunton."

"Đâu là chó săn và đâu là con thỏ vậy?" Renault băn khoăn. "Và đâu là cáo?"

Thiếu tá Miles ném hộ chiếu của Rick và Sam lên mặt bàn. "Vào lúc này, ông Blaine," ông ta nói, "tôi nghĩ là tôi không quá lời khi nói rằng tôi biết về ông còn nhiều hơn cả chính bà mẹ của ông."

Rick nghĩ lại cuộc gặp của anh ta với một viên thiếu tá khác, Strasser, trong văn phòng của Renault ở Casablanca, và bộ hồ sơ về anh ta trong những bàn tay nhớp nháp của bọn Quốc xã. Chắc hẳn là người Anh cũng không thể nào có nhiều thông tin về anh ta hơn so với người Đức. Đã đến lúc để làm rõ. "Bà mẹ tôi chưa bao giờ biết thật rõ về tôi," anh ta nói, và ao ước được một ly rượu.

"Thế nhưng chúng tôi biết," Miles tiếp tục. "Chúng tôi biết ông tuần vũ khí vào Êtiôpia cho Hoàng đế Haile Selassie hồi năm 1935 và 1936 trong cuộc kháng cự tuyệt vọng của ông ta trước Mussolini. Ông rất dũng cảm - và hào hiệp không dẫu vào dẫu, nếu ông cho phép tôi nói."

"Tôi luôn có muốn đứng về phía bên thua thiệt," Rick nói. "Đó là phong cách Mỹ."

"Và cũng rất khác thường. Hãy cho tôi biết, ông Blaine" - giờ đến lượt viên thiếu tá châm một điếu thuốc - "điều gì đã buộc ông phải rời thành phố New York đột ngột như vậy hồi năm 1935 thế?"

"Tôi thật sự không nghĩ rằng đó lại là việc của ông." Rick nói một cách bình tĩnh nhất có thể được.

"Đột ngột và đầy vẻ cuối cùng, đến mức người ta nói rằng ông có thể không bao giờ trở về quê hương của mình nữa." Viên thiếu tá bung tàn thuốc vào cái thùng đựng rác. "Điều gì đã khiến ông tới Êtiôpia, chứ không phải là nơi nào khác?"

"Tôi không định đến đó." Rick nói với ông ta. "Lúc đầu, tôi đã dừng ở Pari, và để Sam lại đó để tìm nơi làm ăn." Anh ta mỉm cười. "Tôi cho rằng việc tôi hoạt động trong nghề kinh doanh rượu ở bên Mỹ chẳng phải là điều gì bí mật, và tôi nghe nói Pari có thể là một nơi tốt để mở một tiệm rượu nữa. Điều tôi nghe được là đúng."

"Vậy thì vì sao ông lại đi Adi Abêba?" viên thiếu tá muốn biết.

"Chỉ cho rằng tôi không thích những trò đâm chém và vì thế đã ra đi." Rick đáp.

Thiếu tá Miles lật lật vài tờ giấy. "Chúng tôi cũng biết là ông từng tham chiến ở Tây Ban Nha với phe Trung thành, chống lại Franco. Một lần nữa, cũng rất dũng cảm, rất hào hiệp - và rất nguy hiểm. Ông đã tham gia nhiều hoạt động - xen kẽ với việc kiếm được không ít tiền từ việc buôn vũ khí cho phe Cộng hòa."

Rick kéo một hơi thuốc dài. "Đó cũng không phải là một điều bí mật gì," anh ta nói. "Hãy cho tôi biết đôi điều mà cơ quan Tình báo cừ khôi của các ông đã phát hiện được mà cả phần còn lại của thế giới không biết ấy."

Huân tước Harolt phớt lờ sự mỉa mai này. "Thế rồi vào tháng 5 hoặc tháng 6 năm 1939, ông xuất hiện ở Pari và ở đó cho đến khi quân Đức tiến vào."

"Tôi đâu có mấy lựa chọn ngoài việc ra đi," Rick giải thích. "Với quá khứ của tôi ở Tây Ban Nha, tôi phải đi trừ phi tôi muốn có cái kết thúc như Laszlo, làm một vị khách của Đức Quốc xã. Thực tế là, thưa ông thiếu tá, bọn Quốc xã chẳng ưa gì tôi cho lắm, và nói thẳng là tôi cũng không ưa gì bọn họ."

"Tôi thấy khó mà dung hợp điều này, chúng ta có thể nói, lý tưởng chủ nghĩa với tính cách của một con người trung lập thụ động mà rõ ràng là ông đã thận trọng hình thành nên ở Casablanca."

"Tùy ông thôi," Rick đáp. "Ngay với tôi, điều đó đôi khi cũng đã là khó." Anh ta hút nốt điếu thuốc và dụi nó vào trong một chiếc gạt tàn. Chuyện này đôi với anh ta thế là đã quá đủ. "Ông biết đấy," anh ta nói một cách nóng nảy, "tôi đã trải qua chuyện này với thiếu tá Strasser ở Casablanca, và quỷ tha ma bắt tôi đi nếu như tôi lại đang sắp ngồi đây về chuyện đó một lần nữa với các ông. Một người đàn ông có quyền giữ riêng tư ít nhất là một phần đời sống riêng tư của anh ta. Vì sao tôi đã làm những gì tôi đã làm là việc của tôi và không phải là việc của bất kỳ ai khác. Còn bây giờ, nếu như không còn câu hỏi nào thêm nữa ..." Anh ta đứng dậy như thể chuẩn bị đi.

"Kboan đã, Richard, xin anh." Đó là tiếng cô ấy. Đúng là cô ấy. Khi cô bước vào phòng, anh ta đã không biết. Thế nhưng, cô đang đứng đó.

Anh ta những muốn quay lại để nhìn cô, thế nhưng đã không làm như vậy. Anh ta không thể. Ngay lúc này. Anh ta lại ngồi xuống.

Victor Laszlo lên tiếng. "Anh Blaine, việc vợ tôi và tôi cần tới sự giúp đỡ của anh là điều hoàn toàn nghiêm túc. Anh không thể trách chúng tôi nếu như Huân tước Harold đã cho điều tra về anh. Trong một chiến dịch quan trọng và nhạy cảm như thế này, chúng tôi phải tuyệt đối tin tưởng được về lòng trung thành của mỗi người."

"Ông Renault thì chúng tôi hiểu," Laszlo tiếp tục, gật đầu về phía Louis. "Ông ấy là một người coi tiền bạc và khoái lạc là tối thượng. Đây là kiểu người mà chúng ta có thể cộng tác được. Nhưng anh lại là chuyện khác. Tôi không thể lại xúc phạm anh bằng việc chia tiền ra...."

"Ông còn nhớ là đã đề nghị trao cho tôi một trăm nghìn phrăng vì những giấy thông hành kia chứ ? Rick nói. "Hay là hai trăm nghìn nhỉ ?"

"Và anh đã từ chối chấp nhận đề nghị của tôi. Thay vì đó, anh đã trao không chúng cho tôi - hoặc có lẽ tôi nên nói là anh đã trao không những giấy tờ đó cho vợ tôi."

"Đúng vậy," Rick lầu bầu.

"Tôi đã sẵn sàng - *chúng tôi* đã sẵn sàng - làm bất kỳ điều gì để thoát ra khỏi Casablanca. Tình cảm của Ilsa dành cho anh là không quan trọng đối với tôi, chừng nào cô ấy và tôi có thể trốn thoát, để tiếp tục công việc của chúng tôi ở đây." Laszlo tự rót cho mình một ly nước từ cái bình để trên bàn. "Một cuộc chiến tranh thế giới không có chỗ cho những tình cảm cá nhân xen ngang vào một sự nghiệp. Trong đầu tôi, việc anh quyết định góp tay vào cùng chúng tôi vượt lên

trên mọi ý đồ mà anh có thể có đối với vợ tôi. Do vậy, chúng ta hãy ký kết cái giao kèo mà chúng ta đã bàn thảo ở Casablanca."

Laszlo đứng dậy. "Tôi chia bàn tay mình ra cho anh, không phải là trong tình bạn, vì tôi biết rằng chúng ta không thể bao giờ lại là bạn bè. Thay vì đó, tôi chia tay ra trong tình cảm của những người cùng chí hướng."

Vài giây trôi qua trước khi Rick chia tay ra. Victor nắm lấy. "Laszlo, tôi sẽ làm mọi việc, mà lương tâm tôi cho phép, vì cả ông lẫn Ilsa. Có điều là mức độ nhiều ít thì sẽ do tôi và chỉ riêng tôi quyết định mà thôi. Đồng ý không?"

"Một lần nữa," Laszlo nói, "xin lại hoan nghênh anh tham gia vào cuộc chiến."

"Chỉ có một điều nữa," Rick nói thêm. "Tôi muốn nói điều tôi đã nói với Ilsa ở sân bay. Rằng việc tôi phải làm không hề liên quan gì đến cô ấy. Chúng ta thỏa thuận như vậy."

Anh ta có thể nghe thấy tiếng bước chân của cô khi cô bước lại phía chiếc bàn. Tiếng cô vang vang trong tai anh ta. Anh ta có thể ngửi thấy mùi nước hoa của cô. Anh ta quay lại và, đột nhiên, đắm vào trong đôi mắt của cô.

"Ông thiếu tá," cô nói, "xin ông vui lòng trình bày tình hình hiện nay cho ông Blaine được chứ?"

CHƯƠNG 13

Huân tước Harold đứng lên. "Ông Blaine," ông ta bắt đầu, hắng giọng một chút. "Kể từ khi Hợp chúng quốc Hoa Kỳ tham chiến, tình hình của cuộc xung đột đã thay đổi sâu sắc."

Rick ngồi yên, lắng nghe, tim đập thình thịch.

"Cuộc chiến tranh này không còn thuần túy là cuộc đấu tranh của một nước Anh tự do và đơn độc chống lại nước Đức Quốc xã nữa. Cuộc chiến tranh này không còn là một cuộc tranh đua giữa các đế quốc - đế quốc Anh chống lại đế quốc Đức. Cuộc chiến tranh này không còn đơn thuần là một vấn đề học thuật về việc liệu chủ nghĩa phát xít hay chủ nghĩa cộng sản hay chế độ dân chủ là hình thái chế độ ưu việt nữa."

"Cuộc chiến tranh này," ông ta nói, tay đập mạnh xuống bàn. "là một cuộc chiến sống chết."

Ilsa nhăn mặt vì tiếng động. Laszlo thì không.

"Sống chết," thiếu tá Miles nhắc lại. "Tôi không biết chắc cá nhân ông đã có bao nhiêu kinh nghiệm trong một cuộc đấu tranh như vậy, ông Blaine."

"Đủ để biết rằng tôi muốn thắng." Rick cất tiếng, "nhưng cũng đủ để biết rằng tôi không tin chắc vào điều đó."

"Cho là như vậy. Giờ đây, ông Blaine, cuộc đấu tranh của chúng tôi cũng là cuộc đấu tranh của ông." Viên thiếu tá chỉ lên một trong những tấm bản đồ trên tường. "Đây," ông

ta nói, "là phần còn lại của Tiệp Khắc." Ông ta đập đập cái gậy lên tấm bản đồ. "Đây là Praha. Ông sẽ thấy rằng nó cách Viên hai trăm dặm về phía tây bắc, không thật xa cả Munich hay Béclin cho lắm. Nói cách khác, Praha không phải là một nơi xa xôi và hẻo lánh gì mà là một thành phố hiện đại nằm sâu trong lòng của Đế chế Đức và ở ngay trung tâm của lục địa châu Âu. Không thể nào nói hết tầm quan trọng về chiến lược và tâm lý của thành phố này."

Điều đó có lý đối với Rick. Nếu muốn sửa lưng kẻ khác thì tốt nhất là chơi ngay vào một trong những cơ sở của hắn ta. Cũng không phải là không tốt hơn nếu như có sự giúp đỡ của một kẻ từ bên trong, một kẻ sẽ phản bội lại nạn nhân vào lúc thích hợp. Đó là một bài học khác nữa mà anh ta đã học được với giá đắt. Anh ta vẫn nhớ cái cách mà Giuseppe Guglielmo đã nhìn khi Tick-Tock xĩa dao vào giữa những cái xương sườn của lão và Abie Cohen bắn nát mặt lão, và kẻ sẽ trở thành *ông trùm của những ông trùm* đã chết ngay tại chỗ, trên tấm thảm Ba Tư đắt tiền, trong văn phòng của lão ở bên trên Ga Trung tâm, cái thời huy hoàng đó.

Tiếng Miles thu hút sự chú ý trở lại. "Chúng tôi tin rằng một quả bom là cách tốt nhất để thanh toán Heydrich. Ông Laszlo đã có một trình bày rất thuyết phục về một cuộc tấn công bằng bom, nhằm vào một trong những lượt xe đi lại hàng ngày của hắn qua thành phố."

Thiếu tá Miles, Rick kết luận, là con người của công việc và không có trái tim. Ông ta là một sĩ quan Anh mẫu mực. Ông ta hẳn cũng sẽ là một tay gangtơ cừ.

Huân tước Harold chỉ lên một tấm bản đồ thành phố Praha lớn. "Một trong những yếu tố nghiêng về phía một kế hoạch như vậy chính là đặc điểm của các đường phố Praha.

Thành phố cô kính này về cơ bản vẫn còn nguyên vẹn, điều sẽ cho phép người tiến hành ám sát tiếp cận mà gần như không bị phát hiện. Cũng vì lý do đó, một cuộc tấn công bằng súng bắn tỉa không được chú trọng. Một nòng súng nhô ra từ một cửa sổ để ngỏ là quá dễ bị phát hiện."

"Ông muốn nói là như vậy quá nguy hiểm cho một tay súng bắn tỉa phải không?" Renault hỏi.

Miệng thiếu tá Miles giật giật dưới bộ ria mép được xén tỉa gọn gàng. Sự đánh giá của ông ta về người Pháp, luôn luôn thấp ngay từ đầu, đã bị hạ thấp hơn nữa do hoạt động chiến đấu tồi tệ của họ trước quân Đức hồi năm 1940. Nếu như ông ta có quyền hành thì chiến dịch này sẽ không có chỗ cho những kẻ nhút nhát. Nhưng những đồng minh thời chiến đấu có phải bạn cùng phòng, và lại, phải làm hải lòng phong trào Nước Pháp Tự do.

"Không, ông Renault," ông ta chữa lại. "Tôi muốn nói là việc đó chứa đựng quá nhiều khả năng thất bại. Điều đó có thể làm tổn hại nghiêm trọng khả năng thành công của sứ mệnh này và do vậy sẽ gây lúng túng cho chính phủ Hoàng gia."

"Chúng ta không thể chấp nhận chuyện đó phải không?" Renault nhận xét.

"Không thể nào," viên thiếu tá nói, không nhận ra được sự mỉa mai. "Vấn đề đầu độc cũng không được đặt ra bởi lẽ điều đó có nghĩa là cần phải có một mức độ gần gũi nhất định giữa người ám sát và nạn nhân, điều mà chúng ta có thể hy vọng, nhưng không trông cậy vào đó. Việc dùng dao cũng vậy, tất nhiên. Như vậy, một quả bom là cách thức hiệu quả và thích hợp nhất để thanh toán hẳn." Viên thiếu tá nhếch môi với cái mắ dối với ông ta là một nụ cười. "Nó cũng

bảo đảm cho nhóm của chúng ta cơ hội rút lui tốt nhất. Dù sao thì đây cũng không phải là một sứ mệnh cảm tử."

"Tôi không dám chắc về điều đó," Rick nói.

"Thưa quý vị," Laszlo cắt ngang. "Ông thiếu tá nói đúng. Tất cả mọi chi tiết phải và sẽ diễn ra hoàn hảo. Chúng ta không được có một sai sót nào, dù là nhỏ nhất. Chúng ta cũng không thể có thỏa hiệp nào trong vấn đề an ninh của bản thân chúng ta." Ông ta nhìn Renault, người cũng nhìn lại một cách hững hờ.

Thiếu tá Miles lên tiếng. "Chính phủ tin rằng việc dành sự ủng hộ hoàn toàn và dứt khoát cho chiến dịch này là nằm trong lợi ích cao nhất của nỗ lực chiến tranh," ông ta nói. "Tôi cũng có thể nói thêm rằng kế hoạch này đã được đích thân Tổng thống Eduard Benes tán thành và được chính phủ lưu vong Tiệp Khắc phê chuẩn."

Rick vẩy điều thuốc. "Vậy chỗ nào được dành cho Louis và tôi?"

Thiếu tá Miles đã có sẵn câu trả lời. "Ở ông Laszlo, chúng ta có một tấm gương tiêu biểu của cuộc kháng chiến chống Hitler tại Trung Âu, ở đại úy Renault, chúng ta sẽ có một đại diện mới của phong trào Nước Pháp Tự do. Và ở ông Blaine" - ông ta gạt đầu về phía Rick - "chúng ta có sự hiện thân của sức mạnh công nghiệp và sức mạnh tinh thần của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ."

Bất chấp bản thân mình, Rick cảm thấy trào lên niềm hân hoan về đất nước. Anh ta đã không cảm thấy điều đó trong một thời gian dài. Kể từ năm 1935, ít có ngày nào mà anh ta không nghĩ về New York, nhưng đây là lần đầu tiên anh ta lại cảm thấy mình là một người Mỹ.

"Heydrich có một loạt các điểm yếu," Laszlo nói. "Hắn uống rượu quá nhiều. Do sự ngạo mạn quá mức, hắn có những lơ là không đáng có. Hắn không hề chung thủy với vợ, người luôn ở Béclin nếu có thể, và hắn rất thích có bên mình những phụ nữ xinh đẹp đến mức người ta có thể coi là thái quá."

Rick không cần phải bàn khoăn xem cái "người ta" đó có thể là ai.

"Mặc dù hắn là người đứng đầu cơ quan an ninh Quốc xã, chúng ta tin rằng an ninh của cá nhân hắn có thể bị thỏa hiệp và bị xâm phạm."

"Chuyện đó có vẻ không quá khó hiểu," Rick nhận xét. "Tôi đã nghe nói là hắn thường đi quanh Praha trong một chiếc xe để mũi trần."

"Đúng," Laszlo đồng ý, "nhưng điều chúng ta biết này sẽ là vô dụng nếu như không đồng thời biết về thời gian biểu và những lộ trình của hắn. Heydrich được bảo vệ chắc chắn sau những bức tường của Lâu đài Hradcany. Chúng ta cần một ai đó, người sẽ có thể tiếp cận hắn mà không gây nên sự nghi ngờ."

"Nói cách khác, ông cần có một điệp viên trong bộ chỉ huy của hắn."

"Chính xác."

"Ai?"

"Em," Ilsa dịu dàng nói.

Rick giật nảy người, làm tàn thuốc bay tung tóe. Những muống ném thẳng cô xuống địa ngục với quỷ sứ.

"Tôi tự hào nói rằng vợ tôi, Ilsa, đã đồng ý hành động như một điệp viên nằm vùng của chúng ta trong bộ chỉ huy

của Heydrich," Victor nói. "Nghĩa là, như tai mắt của chúng ta trong bộ chỉ huy của chính cơ quan an ninh Quốc xã."

"Ông không nói đùa đấy chứ," Rick nói.

"Nghiêm túc." Laszlo đáp. "Hoàn toàn như vậy. Cả Ilsa nữa."

Rick nhìn Ilsa, nhưng mắt cô không để lộ điều gì, và đôi môi cô cũng im lặng. Giờ thì đã rõ: với Victor, đây không phải là một hành động chiến tranh không liên quan đến riêng ai, như cách nghĩ của thiếu tá Miles. Đây là một trận độ sức giữa Laszlo và Reinhard Heydrich, một cuộc đấu tối tệ nhất.

Laszlo đứng lên và bắt đầu đi xung quanh. Rick tự chuẩn bị mình cho một bài thuyết giảng nữa với việc đốt một điều thuốc khác.

"Chúng ta có cơ hội giáng một cú đòn vì tự do, và cơ hội đó chỉ đến với một vài người dương thời. Nếu có thể, tôi sẽ tiêu diệt chính bản thân Hitler. Nhưng không thể. Do đó, đáng tiếc là chúng ta phải bằng lòng với một trong những phụ tá của y. Reinhard Heydrich là người mà chúng ta muốn giết."

"Ông muốn nói đó là người mà ông muốn giết," Rick nói, "bởi vì hắn là người đã tống ông vào trại tập trung một thời gian. Với tôi, vụ này đang bắt đầu có vẻ có tính cá nhân."

"Được lắm." Laszlo nói một cách lãnh đạm. "hắn là người mà tôi muốn giết."

Một lần nữa, Rick lại bị bất ngờ bởi sự điềm tĩnh của con người này. "Tuy nhiên, có một điều gì đó ở đây mà tôi không thấy thích thú. Không, không phải là bản kế hoạch, hay trái bom, hay việc chúng ta sẽ đánh bom thế nào. Đó là việc của các ông chứ không phải của tôi. Các ông là những chuyên

gia. Tôi vừa mới nói rằng vụ này, đối với tôi, đang bắt đầu có vẻ có tính cá nhân, và tôi sẽ nói lại điều đó một lần nữa. Tôi không thích chuyện đó. Trong đời tôi, tôi đã phải giết một vài người, và tôi không hãnh diện gì về điều đó. Chiến tranh là chiến tranh, đó là việc phải làm, cho dù đó là người da - "Anh ta biết mình lỗ lòi. "Cho dù đó là ở Tây Ban Nha hay châu Phi hay ở đâu đi chăng nữa. Nhưng khi ông giết một người thì ông nên làm nhanh chóng và hiệu quả, nếu không thì hẳn ta sẽ săn đuổi ông bằng mọi thứ mà hẳn có trong tay. Bởi vì, lúc này với hẳn cũng đã là chuyện cá nhân."

Renault lên tiếng. "Tôi phải nói rằng ông bạn Ricky của tôi nói đúng," anh ta bắt đầu. "Không một giây phút nào tôi ngờ vực sự chân thực trong lòng căm thù của ông Laszlo, tôi cũng không nghi ngờ về nguồn gốc của lòng căm thù này. Chỉ một quãng ngắn trong một trong các trại tập trung của viên thiếu tá Strasser đã quá cố cũng đủ để đánh gục bất kỳ ai. Nhưng tôi bàn khoản rằng, nếu ông cho phép một công dân Pháp và là một người con chân chính của Descartes được nói, liệu tình cảm cô đang lẩn át lý trí ở đây hay không."

Thiếu tá Miles nhìn Renault với một vẻ tôn trọng miễn cưỡng. "Tôi không thể nói sao cho hết," ông ta nói. "tính nghiêm túc của sứ mệnh này và tầm quan trọng mà chính phủ của tôi gắn vào sự thành công của nó. Tất cả quý vị đều đã được lựa chọn tham gia vào sứ mệnh này do các kỹ năng của quý vị, chứ không phải là do tình cảm của quý vị."

"Tôi không biết là tôi đã tham gia vào một cuộc tuyển lựa," Rick nói.

"Chà, thế mà có đấy, ông Blaine," viên thiếu tá nói. "ở Êtiôpia, và ở Tây Ban Nha, khi ông chống lại những lực lượng không thể chống lại được - và thua." Ông ta quay sang

Louis. "Tôi không thể nào nói rằng thiện ý của ông đã không làm cho chúng tôi mất ngủ vài đêm, ông Renault. Tuy nhiên, sự ra đi đột ngột của ông khỏi Casablanca ngay sau cái chết của thiếu tá Strasser và sự mất tích của ông Blaine đã cho ông một bằng chứng ngoại phạm có sức thuyết phục. Tôi không hề nghi ngờ rằng ông sẽ nhập vai một cách đầy ấn tượng một quan chức Vichy với một lai lịch mới mà chúng tôi sẽ cung cấp cho ông."

"Tôi tin rằng đề nghị của ông là thứ duy nhất có ở trên bàn, ông thiếu tá," Renault nói. "Với tôi, thế là tốt rồi."

"Còn về phần ông, ông Laszlo, không thể có nghi ngờ về sự chân thực của ông, hay khát vọng muốn thấy công lý được áp dụng đối với kẻ đã làm ô uế đất nước ông," Laszlo gật đầu. "Tuy vậy, với ông vẫn còn có vài việc phải làm." Viên thiếu tá xem lướt một tập hồ sơ. "Victor Laszlo," ông ta đọc từ trong hồ sơ này. "Sinh tại Pressburg, hiện được gọi là Bratislava, Tiệp Khắc. Ngoại ngữ: Tiếng Hunggari, Tiệp, Đức, Pháp và Anh. Quốc tịch..." Ông ta ngừng lại một chút. "Không."

"Đó là một tình trạng mà tôi đã nguyện dùng cả cuộc đời mình để điều chỉnh lại," Laszlo nói.

"Nào, nào, ông Laszlo," viên thiếu tá an ủi. "Một trong những điều lạ kỳ dễ thấy của cuộc chiến tranh này là như vậy đấy. Hitler không phải là người Đức mà là người Áo. Stalin không phải là người Nga mà là người Gruzia. Ngay cả thủ tướng của chúng tôi, ông Churchill, cũng mang một nửa dòng máu Mỹ." Ông ta ngừng lại để uống một ngụm nước.

"Cha tôi gốc gác ở Viên," Laszlo đáp lại. "Nhưng tôi cảm thấy mình là người Tiệp. Tiếng Tiệp là tiếng mẹ đẻ của tôi. Tôi lớn lên với những câu chuyện về những người anh hùng Tiệp, về Sarka và về tảng đá lớn ở Vysehrad, và về Lâu đài

Hradecany, nơi ở ngày xa xưa của các quốc vương xứ Bohemia. Trên mảnh đất Tiệp Khắc, chúng tôi đã và đang đấu tranh chống lại người Đức hàng trăm năm nay. Họ đã toan tính thủ tiêu ngôn ngữ của chúng tôi, họ đã toan tính thủ tiêu nhân dân chúng tôi. Họ biến Bohemia và Moravia thành thuộc địa, họ cấm không cho âm nhạc của chúng tôi được trình diễn trong các nhà hát của chúng tôi. Mặc dù chúng tôi là người Xlavơ, họ đã ép buộc những người phụ nữ tóc vàng nhất, mắt xanh nhất của chúng tôi vào cái gọi là chương trình cải tạo giống nòi xấu xa của họ và cưỡng buộc tất cả những người còn lại làm nô lệ, cũng giống như họ sẽ cưỡng buộc tất cả những người Xlavơ nào mà chúng còn để cho sống làm nô lệ. Thực ra thì từ "slave" - nghĩa là nô lệ - trong tiếng Anh của các ông bắt nguồn từ đâu, nếu không phải là từ chữ "Slav" để chỉ người Xlavơ ?"

Ông ta quay sang Rick. "Vâng, anh Blaine, đó là chuyện cá nhân. Nó đã luôn luôn là chuyện cá nhân. Và anh dám chỉ trích tôi - anh, kẻ chưa bao giờ có một phút thương thức lòng hiếu khách của Reinhard Heydrich và những hạng người như hắn! Anh, người chưa bao giờ phải nhìn thấy những người thân yêu của mình bị giết - đơn thuần chỉ vì là những người thân yêu của anh..."

"Tôi không dám quá chắc về điều đó." Rick lắc bả.

"Tuy nhiên, Laszlo đã không nghe thấy anh ta nói gì. "Anh, đến từ một đất nước chưa bao giờ phải trải qua chiến tranh, chưa bao giờ phải chứng kiến nhân dân của mình bị tàn sát, chưa bao giờ bị thách thức trên trường quốc tế. Anh, với thứ nhạc jazz, những tòa nhà chọc trời, những người da đen và những tên gangster Chicago. Anh, an toàn và bình yên ở bên kia Đại Tây Dương. Trong khi những người Tiệp chúng

tôi ở ngay giữa lòng châu Âu, bị vây bọc bởi những kẻ thù và khát khao tự do!" Laszlo nắm chặt hai tay. "Anh nói chuyện này là chuyện cá nhân đối với tôi ư ? Tôi nói - chuyện này cũng nên là chuyện cá nhân đối với anh."

"Có lẽ là như vậy," Rick nói.

Laszlo yên lặng một khoảnh khắc. Thế rồi ông ta lại nói: "Chắc ông muốn nói tới vợ tôi." Đó là một câu khẳng định chứ không phải là một câu hỏi.

"Thưa quý vị," thiếu tá Miles nói, "xin chúng ta quay trở lại với công việc trước mắt."

"Rất vui lòng," Renault đồng ý. "Công việc là điều gì đó mà người Pháp chúng tôi hiểu. Thế nhưng chúng ta đã tính tới sự trả đũa chưa ?"

Mọi người đều ngồi yên, kể cả thiếu tá Miles.

"Tôi thấy dường như," Renault nói tiếp, lợi dụng sự im lặng này. "là bọn Đức sẽ không dễ yên vụ ám sát Heydrich đâu. Trên thực tế, chúng chưa bao giờ tỏ ra có chiều hướng dễ yên những vụ như vậy trong quá khứ. Khi những người ủng hộ Tito bắn một tên Quốc xã ở Bancăng, một trăm người dân vô tội đã phải chết để đáp lại. Kế hoạch đánh bom chiếc xe của hãn khi hãn chạy trên các đường phố của Praha có thể thành công. Nhưng về những sinh mạng vô tội có thể bị mất đi thì sao ? Còn về chuyện trả thù thì thế nào ?"

Tất cả đều im lặng. Laszlo có vẻ bồn chồn. Thiếu tá Miles có vẻ khó chịu. Renault thì đưa mắt quan sát.

"Bây giờ thì ai là kẻ theo chủ nghĩa tình cảm nhỉ ?" Rick hỏi Louis.

"Không phải là chủ nghĩa tình cảm," Renault đáp. "Chủ nghĩa thực dụng. Có một sự khác biệt."

Huân tước Harold hắng giọng. "Ông có cho rằng chúng tôi đã không cân nhắc tới điều sau cùng đó không?" ông ta hỏi Renault bằng một cái giọng cho thấy là ông ta bị xúc phạm.

"Ông thiếu tá." Renault nói, "đó chính là điều làm tôi lo ngại."

Có tiếng gõ cửa và một sĩ quan giúp việc đi vào với một số giấy tờ để Miles ký. Khi viên thiếu tá quay lại với mọi người thì Rick lên tiếng.

"Các ông hoàn toàn tự nghĩ ra chuyện này, hay nó là từ Rube Goldberg thế?" anh ta nói. "Tôi có ý muốn nói rằng đây là một trò ngốc nghếch nhất mà tôi từng nghe thấy. Thứ nhất là nó quá phức tạp. Quá nhiều người tham gia, điều có nghĩa là sẽ có sự rò rỉ. Yếu tố bất ngờ sẽ không còn nữa."

Về câu kính, anh ta chাম một điều thuốc khác. "Nó cũng quá nguy hiểm. Các ông đang nói tới việc đánh một nhóm do Laszlo dẫn đầu vào sau phòng tuyến của quân Đức. Nếu có một sai sót dù là nhỏ nhất, chúng ta sẽ bị nghiền nát trong vòng vài giờ. Tệ hại hơn nữa là các ông tính để Ilsa, tiểu thư Lund, ẩn mình ở Praha, nơi mà chúng có thể hành quyết cô ấy ngay lập tức khi chiến dịch bị đổ vỡ. Nếu Laszlo bị bắt sống thì cho dù ông ta có thể chịu đựng được những tra tấn tàn khốc nhất, liệu bao lâu sau thì chúng phát hiện ra được rằng chúng cũng còn có trong tay cả người vợ yêu quý của ông ấy nữa? Laszlo có thể không muốn hé miệng chỉ vì mạng sống của ông ta, nhưng còn để cứu cô ấy thì sao?"

Anh ta mong có được một ly rượu. "Không được đâu," anh ta kết luận. "Thiếu tá Miles, tôi đã từng tham gia vào một số kế hoạch rỏ rạc, nhưng đây là vụ rỏ rạc nhất."

"Ông Blaine...." Laszlo toan nói nhưng Rick đã nổi khùng với ông ta.

"Còn ông - lẽ ra tôi nên cùng đi với Ilsa trên chuyến bay đó và mặc xác ông ở Casablanca." anh ta giận bưng bưng. "Tôi đã nghĩ là chúng ta có một thỏa thuận, và theo chỗ tôi hiểu thì ông đã thất hứa." Anh ta ngồi xuống. "Vây thôi. tôi đã nói xong." anh ta nói. "Với tôi thì chuyện chỉ đơn giản là vậy."

"Không, Richard," Ilsa dịu dàng nói. "Không phải vậy."

Tất cả các cặp mắt đều hướng vào cô.

"Richard." cô nói tiếp, "em muốn anh hãy nghe em. Thật sự lắng nghe." Đôi mắt dăm dăm của cô làm cho anh ta không còn lựa chọn nào khác.

"Mỗi lần như vậy là tôi lại được nghe một câu chuyện khác," Rick nói, cố cưỡng lại sự quyến rũ của cô mà không được.

"Đây không phải là lúc cho những trò này nọ!" cô kêu lên. "Không phải là em làm việc này vì Victor đã yêu cầu em, hay vì người Anh đã yêu cầu em. Em làm việc này là vì em *muốn* làm. Vì em, vì gia đình em. Vì cha em."

Chưa bao giờ cặp mắt cô rực lên như vậy kể từ hồi ở Pari. Khi đó, chúng rực lên vì nỗi khao khát của tình yêu. Còn bây giờ, chúng rực lên vì một nỗi khao khát khác.

"Anh có nhớ hồi ở Pari không, khi anh hỏi em ở đâu mười năm về trước?"

"Rồi, có," Rick nói. "Cô còn nói là cô đã mang những cái nẹp chỉnh răng nữa."

"Đúng thế." Ilsa đáp. "Những cái nẹp do cha mẹ em, những người mà em rất yêu quý, mua cho. Khi đó, em chỉ là

một con bé ngốc nghếch mười lăm tuổi đầu, nhưng em cũng đã biết rằng cha em là một người vĩ đại thế nào, biết về những công việc quan trọng mà cha em làm vì đức vua và vì đất nước của em. Trong thập kỷ tiếp theo đó, em càng thêm tự hào về ông, khi ông vào nội các, lên tới chức Bộ trưởng quốc phòng. Làm con gái của Edvard Lund là niềm tự hào lớn nhất mà em đã có thể tưởng tượng được - cho đến, hồi ở Pari, khi em trở thành bà Laszlo."

Laszlo tiếp lời. "Vài tuần sau khi quân Đức tiến vào Praha, tôi đã chạy sang Pháp," ông ta nói. "Tôi đã cố gắng duy trì hoạt động của tờ báo càng lâu càng tốt, nhưng điều đó là vô ích. Phong trào Bí mật đã khẩn khoản yêu cầu tôi ra đi, để nói cho thế giới biết bọn Đức là thế nào, chúng đang toan tính gì với phần còn lại của châu Âu. Tôi đã không muốn đến Anh, vì Chamberlain và Hiệp định Munich. Thụy Điển có vẻ an toàn hơn. Thế nhưng có vẻ như nước Pháp, cũng giống như tôi, kiên quyết với cuộc đấu tranh chống Hitler."

Ilsa tiếp tục câu chuyện của cô. "Tôi đã không lo ngại gì về cha mẹ mình ở Ôxlô. Ai mà tưởng tượng được rằng bọn Quốc xã sẽ xâm lược Na Uy? Thế rồi, vào tháng 4 năm 1940, chúng đã làm điều đó. Tất cả đều hoàn toàn bị bất ngờ. Vâng, người Anh đã thả mìn phong tỏa các cảng của chúng tôi, nhưng chúng tôi nghĩ rằng điều đó sẽ làm nản lòng bọn Đức chứ không phải là khiêu khích chúng. Cảm giác sai lầm về sự an toàn đó đã kéo dài cho mãi tới lúc đạp của ngôi nhà của cha tôi, dựng ông và mẹ tôi dậy khỏi giường, và lôi hai người xuống nhà với các mũi súng chĩa vào lưng."

Cô rung mình với sự hồi tưởng này. Rick đã muốn choàng tay ôm lấy cô. Laszlo vẫn ngồi bất động.

"Ông là Edvard Lund ?" một trong những tên lính hỏi. Khi cha tôi trả lời là phải, viên sĩ quan đã rút súng ra và bắn ông chết ngay tại chỗ. Họ bỏ mẹ tôi lại đó, trên sàn nhà, ôm lấy xác ông mà khóc."

"Em không coi nhẹ quyết định này đâu," Ilsa nói với mọi người nhưng mắt nhìn thẳng vào Rick. "Richard, anh nghĩ đây là ý tưởng của Victor bởi vì anh ấy muốn trả thù những gì chúng đã làm đối với anh ấy ở Mauthausen, và anh đúng. Nhưng đây cũng là cuộc báo thù của em nữa. Đừng cố ngăn em làm điều đó."

Rick Blaine đã bàng hoàng với những gì anh ta vừa được biết về Ilsa Lund. Hồi ở Pari, họ đã không bao giờ đặt những câu hỏi. Hồi ở Pari, anh ta đã nghĩ rằng chính anh ta mới là người có những hối ức khủng khiếp. Hồi ở Pari, anh ta đã nghĩ rằng anh ta là trường hợp bất hạnh duy nhất trên thế giới này.

"Tôi vẫn không hiểu tại sao cô lại phải liều mạng tới Praha làm gì." Rick phản đối. "Tại sao cô không để chuyện đó cho Victor, cho Louis và tôi được ?" Anh ta quay sang Huân tước Harold. "Ông thiếu tá, vì sao chúng ta không thể đánh một người đàn ông vào trong bộ sậu của Heydrich ? Chắc chắn là phải có một người Tiệp nào đó ở Luân Đôn, nói được tiếng Đức và thông thạo thung thỏ và --"

Victor Laszlo giờ tay phản đối. "Anh Blaine," ông ta nói, "tôi tin chắc anh không có ý xúc phạm tôi bằng việc bóng gió rằng tôi đã sẵn sàng đưa vợ tôi vào chỗ nguy hiểm không cần thiết trong khi còn có thể có cách khác. Cho phép tôi giải thích với anh vì sao là Ilsa, và chỉ Ilsa mà thôi, phải đi."

"Không, Victor!" Ilsa kiên quyết. "Hãy để em."

Cô nhìn Rick với cùng cái nhìn của cô lần cuối cùng họ bên nhau ở Pari - tại hộp đêm của anh ta, *La Belle Aurore*, nhảy trong tiếng nhạc, lẫn với tiếng gầm của trọng pháo đằng xa. Với sự triu mến và tình yêu, nỗi lo âu và sự bối rối, cùng một bí mật về những gì cô sắp sửa làm. Chỉ có điều lần này, cô sẽ nói trước với anh ta cái bí mật đó.

"Richard," cô bắt đầu nói với anh ta, một gã rắn mặt từ New York, như thể anh ta là một đứa trẻ, "anh không biết về những người này bằng bọn em đâu. Nếu chúng ta phải đi một người Tiệp nói được tiếng Đức từ tổ chức Kháng chiến ở Luân Đôn này, khả năng mà anh ta sẽ bị nhận ra, bị chỉ điểm, bị tố cáo và bị bắn ngay trong tuần lễ đầu tiên là rất cao. Không ai biết em ở đó. Với một chút giúp đỡ của Tình báo Anh, em có thể là bất kỳ ai mà em muốn."

"Nhờ vào Victor" - cô gật đầu về phía chồng - "cuộc hôn nhân của bọn em, thực ra là toàn bộ mối quan hệ của bọn em - đã được giữ kín bưng với tất cả mọi người. Điều này là để bảo vệ cho em. Nhưng giờ đây thì em biết rằng em có thể dùng nó như một vũ khí chống lại chúng. Chúng sẽ không bao giờ ngờ rằng em là vợ của Victor Laszlo." Cô hơi nhoeun cười vì sự hồi hộp đầy kích động. "Và lại, một người đàn ông không bao giờ có thể đến gần Heydrich như một người đàn bà."

"Sao lại không?" Rick hỏi. Trong kinh nghiệm của anh ta, không bao giờ một gã gangtơ đáng giá cho dù chỉ một xu lại cho phép một phụ nữ đến sát tới mức có thể nhìn thấy màu sắc của những đồng tiền của hắn trừ phi hắn đang ở ngoài phố với ả. Đàn bà và công việc không lẫn lộn vào nhau được.

"Bởi lẽ chúng không đếm xỉa đến đàn bà, đó là lý do!" Ilsa nói. Bởi lẽ, với người Đức, đàn bà không là cái gì cả ngoài nơi bếp núc, và lúc này lúc khác, nơi phòng ngủ. Chúng sẽ không bao giờ có một căn phòng toàn nam thư ký lo sắp xếp các tài liệu tối mật bởi lẽ như vậy thì chúng rồi sẽ phải bắn tất cả bọn họ để bảo đảm an toàn. Anh nghĩ xem vì sao Hitler có tới sáu thư ký - và ngoại trừ Martin Bormann, tất cả đều là phụ nữ?"

Anh ta đã không nghĩ về chuyện này theo khía cạnh đó.

"Rồi nữa," cô tiếp tục, "còn có một điều hiển nhiên là Heydrich nổi tiếng là, chúng ta có thể nói, thích những phụ nữ quyến rũ, và em --"

"Và Ilsa là một phụ nữ rất đẹp," Laszlo nói nốt hộ cô. "Như tự anh cũng thấy, anh Blaine."

"Ông quá nôn nóng để biến cô ấy thành một phần trong cuộc chiến tranh của ông phải không?" Rick đáp lại.

"Anh vẫn không hiểu, phải không, Richard?" Ilsa kêu lên. "Em đã luôn luôn là một phần của cuộc chiến tranh này! Anh nghĩ vì sao bọn em đã đến Casablanca nào? Chắc chắn không phải là để em gặp lại anh! Anh có nhớ Berger, người buôn dĩa quý thường có mặt trong tiệm cà phê của anh không? Ông ta là đầu mối của em - chứ không phải của Victor. Em đã cố gắng để đưa chồng em ra khỏi vòng nguy hiểm, chứ không phải là ngược lại."

"Cái gì?" Rick hỏi.

"Phải, ông ta là đầu mối của em," Ilsa nhắc lại. "Berger làm việc cho phong trào kháng chiến Na Uy. Ông ta đã cố kiểm thị thực xuất cảnh cho bọn em, và khi ông ta nghe nói về vụ hạ sát hai giao thông viên người Đức và sự tồn tại của

những tấm giấy thông hành thì ông ta bắt đầu tìm cách mua chúng từ tay Ugarte. Và rồi..."

"Và rồi tôi đã can thiệp," Renault thừa nhận, "và cho bắt Ugarte tại chỗ của Rick để cố làm vui lòng thiếu tá Strasser chút đỉnh." Anh ta nhìn quanh bàn. "Tôi xin lỗi."

"Đó là lúc anh xen vào, Richard," Ilsa nói. "Anh đã có được những giấy tờ đó từ tay Ugarte, và trao cho bọn em. Khi anh làm điều đó, anh cũng đã trở thành một phần của cuộc chiến tranh này. Giờ đây, tất cả chúng ta đều cùng như vậy." Cô ngừng lời và đỏ bừng mặt. "Có phải vậy không, Richard ? Hãy nói với em là đúng thế đi anh."

Anh ta muốn hôn cô, ngay tại đó, trước mặt người chồng của cô, trước mặt tất cả mọi người, và không hiểu vì sao lại đã không làm như vậy.

"Tôi sẽ suy nghĩ xem," anh ta nói cộc lốc.

CHƯƠNG 14

Đêm đó, Sam về rất muộn, từ một công việc hứng thú mới. Anh ta đã chơi pianô theo hợp đồng trong một hộp đêm Soho đầy khói nằm dưới một tầng hầm ở phố Greek mà trong đó chỉ có những thứ rượu pha nhạt thêch và những màn trình diễn của những cô gái bán khỏa thân chắc hẳn là chẳng ra gì, theo ý Sam, trong ánh sáng ban ngày. Nơi này được gọi là Câu lạc bộ Morton's Cabaret do hai gã gangxtơ Cockney là anh em sinh đôi, Melvin và Earl Canfield, cầm đầu. Những người dân Anh dường như thấy hai anh em nhà này là khủng khiếp lắm, nhưng Sam thì chỉ thấy buồn cười. Cái cách mà hai gã ngênh ngang đi lại trong những bộ đồ đen bó sát lấy người, thứ đồ không che giấu nổi một chiếc bật lửa chứ chưa nói tới một khẩu súng, quát lác và nhìn chung là làm ra vẻ chúng là những kẻ rắn mặt! Chính cái ý nghĩ về một gã gangxtơ không có vũ trang đã làm cho Sam cười ngất; những gã gangxtơ không có vũ trang duy nhất mà anh ta được biết hồi ở Mỹ là những gã gangxtơ đã ngoan.

Những người da đen khác ở Morton là mấy người rửa chén bát, và Sam cũng không nghĩ mấy về họ. Họ là những người Anhdiêng miền Tây, nhưng khác xa kiểu những người có học sinh ra ở vùng Caribê mà anh ta đã từng gặp ở Harlem, nơi mà những người dân đảo này, nói về mặt xã hội, ít nhiều cũng đứng đầu một nhóm. Đẳng này, họ hiền lành, nhỏ nhẹ và thiếu tự tin, có vẻ như họ sợ rằng vào một lúc bất

kỳ nào đó giới chức Anh sẽ phát hiện ra họ là người da đen và sẽ lại đưa họ xuống tàu chở sang phía bên kia đại dương. Một lần nữa.

Tại Morton, bài hát được ưa chuộng là bài "Tỏa sáng," một bài về người da đen trên nền nhạc jazz của Ford Dabney mà Sam không bao giờ thêm chơi, cho dù là với Josephine Baker ở Pari hay chơi một mình ở tiệm Café Americain của Rick. Những người da trắng nghĩ rằng trò cợt nhạo trong đó là gắn liền với anh ta, nhưng Sam biết thật sự là điều đó chĩa vào họ. Anh ta không thể nào tưởng tượng được cái cảnh người da đen ngồi xúm xung quanh và trả tiền để nghe một người da trắng cợt nhạo mình.

"Sao lâu thế?" Rick hỏi. Anh ta đang ngồi một mình trong phòng khách, chơi cờ với chính mình. Nhìn về ngoài. Sam thấy khó có thể nói được rằng anh ta đang thắng hay đang thua.

"Có gì đâu, ông Rick," anh ta trả lời, cởi áo khoác và treo nó lên một cái móc trên tường." Anh ta đi vào và nhìn bàn cờ: Rick đang chơi một trong những ván cờ ưa thích, một ván Paul Morphy mà đặc điểm là việc hy sinh quân hậu đen một cách khéo léo và thắng lợi đến ở nước thứ bảy mươi sáu. Sam và Rick có hôm đã chơi ván này. Vì sao Morphy đã đi quân tốt đối lại quân hậu R5 ở nước đi thứ mười sáu dường như là điều hiển nhiên đối với Sam, nhưng Rick có vẻ vẫn chưa hiểu. Anh ta đã nghĩ tới chuyện cho sắp mượn cuốn *Phân tích các ván cờ* của Philidor nhưng rồi lại nhớ ra là Rick đọc tiếng Pháp không được tốt lắm. "Chẳng qua có mấy gã cảnh sát muốn biết một người da đen đi bộ trên đường phố Luân Đôn giữa đêm làm gì, và liệu tôi có biết là đang có chiến tranh hay không?"

"Thế cậu bảo họ thế nào?" Rick hỏi.

"Tôi nói rằng đây không phải là cuộc chiến tranh của tôi."

"Bây giờ thì có lẽ khác rồi đây." Rick chiếu vua trắng trong sự tuyệt vọng. "Nào, xuống dưới kia đi. Tôi đã chán ngấy cái vụ ngồi uống riết một mình và lại tự mình đánh mình trên bàn cờ rồi. Tôi muốn nghe một chút nhạc. Thậm chí có lẽ một vài bài xưa cũ."

"Được thôi, sếp." Sam nói.

Họ xuống dưới quầy rượu của khách sạn. Chẳng có đèn dóm gì và chỉ còn vài người khách, song Sam vẫn có thể chơi được pianô dưới ánh sáng nến. Món rượu uýt-xki của Rick thì không cần gì tới ánh sáng; nó vẫn ngon lành như thường trong bóng tối.

"Ông có muốn nói về chuyện đó không, sếp?" Sam hỏi trong khi các ngón tay của anh ta vẫn lướt nhẹ trên những phím đàn với ca khúc "Em hẳn phải là một cô bé xinh đẹp," một trong những bài ưa thích của Rick. Rick vẫn thường trấn tĩnh lại mỗi khi nghe Sam chơi đàn.

"Về chuyện gì?"

"Ông biết rồi," Sam nói. "Cô ấy, Cô Ilsa." Văn Morphy là một dấu hiệu rõ ràng: những khi Rick cảm thấy lạc quan, anh ta chơi lại những ván của Jose Capablanca.

"Tôi nghĩ là tôi đã bảo cậu đừng có nói về cô ấy nữa cơ mà." Rick gắt. "Tôi không biết là mệnh lệnh đó đã được bãi bỏ đấy."

"Không sao, ông Richard," Sam nói. "Tôi chỉ nghĩ --"

"Ai nhờ cậu nghĩ?"

Anh ta ngồi im hút thuốc và uống rượu trong một lúc. Sam tiếp tục chơi một cách ngẫu hứng trên các phím đàn. Bất giác, anh ta để cho những ngón tay của mình lướt sang bài "Với thời gian trôi qua."

"Thôi đi," Rick phản đối, nhưng Sam đã nhanh chóng cắt ngang lời anh ta.

"Ông có nhớ lần đầu tiên chúng ta nghe bài này không, ông Rick?" anh ta nói. "Hồi đó là năm ba mươi mốt hay ba mươi hai gì đó tại cái hộp đêm Tootsie-Wootsie của chúng ta, tôi nghĩ thế."

"Có lẽ đúng," Rick lầu bầu. "Vào khoảng thời gian tôi trở thành quản lý ở đó."

"Chắc chắn là đúng," Sam lắc lắc đầu trong sự hồi tưởng. "Hồi đó thích thật." Anh ta lại bắt đầu chơi một cách thật nhẹ nhàng và quay lại đối mặt với Rick.

"Tôi thấy cứ như mới ngày hôm qua vậy," anh ta nói. "Cái anh chàng da trắng tên là Herman đó xông xộc từ cửa trước đi vào và nói anh ta có một ca khúc và nó phải được trình diễn và ông Solomon nói xéo đi cùng với cái ca khúc chết tiệt của nhà anh, đây là chỗ của người da màu, bọn ta không muốn có người Do Thái ở đây, nhưng ông nói giờ ông là người quản lý, và rồi ông bảo Herman chơi và anh ta đã chơi." Sam uống một ngụm nước từ cái cốc để trên mặt đàn, chỉ bỏ mỗi một nhịp không có mấy ý nghĩa ở bên tay trái. "Và tôi đã chơi bài đó suốt từ bấy đến nay."

"Đúng là thế," Rick công nhận.

"Nói thật với ông, tôi không thích thú gì lắm. Nhưng nó luôn luôn là một trong những bài ưa thích của ông."

"Và của cô ấy," Rick nói. "Bởi vậy nên thôi đi."

"Tôi có nghe ông, ông Rick," Sam nói, vẫn tiếp tục chơi, "nhưng tôi sẽ không làm theo lời ông đâu."

"Anh bị đuổi việc," Rick nói.

"Tôi sẽ tin là thế khi nào ông thực hiện cái lời hứa nâng lương trời đánh kia cho tôi đã," Sam nói.

"Anh ấy sẽ không bao giờ đuổi việc anh đâu, Sam." Ilsa nói. "Anh chơi bài 'Với thời gian trôi qua' quá hay, anh ấy sẽ không bao giờ có thể làm như vậy đối với anh được."

Một lần nữa, cô đã từ bóng tối đến với anh ta, một thiên thần trong bộ váy áo trắng tinh, như cô đã xuất hiện ở tiệm cà phê của anh ta ở Casablanca. Bữa dở anh ta đã nghĩ là anh ta biết vì sao cô đến, và anh ta đã lầm. Còn đêm nay, thì khác. Đêm nay, anh ta biết.

"Khi nào thì em đi?" anh ta hỏi.

"Ngày mai."

"Sâm banh nhé?" Đó là thứ mà họ đã uống ở La Belle Aurore trước khi từ biệt nhau lần trước. Có vẻ là thích hợp.

"Vâng, sâm banh," cô nói.

"Kiếm cho tiểu thư đây ít sâm banh nào, Sam?" Rick yêu cầu. "Và đảm bảo là phải lạnh đấy nhé. Tôi không quan tâm tới chuyện phải lót tay cho ai đó, miễn là phải có."

"Ờkê, sếp," Sam đáp và đứng dậy.

Cô tự trấn tĩnh mình giây lát trong lúc Sam đi kiếm sâm banh.

"Victor nói với em về cái thỏa thuận giữa hai người ở Casablanca, khi đại úy Renault đang giữ ông ấy trong nhà giam. Về việc anh đã giả bộ với em rằng chúng ta sẽ ra đi trên chuyến bay đó, trong khi ngay từ đầu anh đã dự định để

cho em đi với ông ấy. Em muốn anh biết rằng em rất biết ơn."

"Tôi nghi ngờ việc mình đã có một sự lựa chọn đúng." Rick nói.

"Thôi đừng bận tâm tới chuyện đó nữa." Ilsa nói. "Điều quan trọng là chúng ta đang ở đây, bên nhau. Điều quan trọng không phải là những gì đã được làm mà là những gì chúng ta sẽ làm - với nhau."

"Có vẻ như là em đã tính toán mọi thứ đầu vào đấy." Rick nhận xét. "Vậy em cần tôi vào việc gì?"

"Em thì không," cô đáp, mắt nhìn xuống. "Victor cần."

Rick nốc cạn ly rượu của anh ta. "Tôi đã có những đề nghị hấp dẫn hơn."

Đó là điều không nên nói. "Richard, đừng có ngốc nghếch! Đừng có ích kỷ! Anh không thấy là chuyện này là quan trọng hơn bản thân anh và em, hơn bản thân Victor, hơn bản thân tất cả mỗi người chúng ta ư? Đây không phải là chuyện về những vấn đề giữa ba con người nhỏ bé. Nếu anh không thể nhìn thấy điều đó - nếu anh *không muốn* nhìn thấy điều đó - thì anh không đáng bằng nửa cái con người mà em vẫn nghĩ ở nơi anh. Không đáng bằng nửa của cái người mà em đã phải lòng ở Pari."

Lúc này thì cô khóc. "Không đáng bằng nửa của cái người mà em vẫn đang yêu," cô dứt lời, giọng nhòà đi.

Rick choàng tay ôm lấy cô, và cô ngã hẳn người sang, đầu áp lên vai anh ta.

Anh ta hôn cô, mãnh liệt. Cô đã không hề cưỡng lại, cho dù là chỉ một giây.

"Richard, anh không thấy ư?" cô rấm rứt sau khi môi họ đã rời ra. "Ông ấy sẽ chết. Em biết thế. Chuyện này ám ảnh ông ấy. Ông ấy chỉ nghĩ đến có một chuyện ấy thôi. Bọn Đức đã làm gì đối với đất nước của ông ấy - đã làm gì đối với bản thân ông ấy - đó là điều ông ấy không thể dễ mà được. Ông ấy đã hiến dâng cuộc đời vào việc đuổi chúng ra khỏi Praha, ra khỏi Tiệp Khắc, ra khỏi cả Trung Âu nếu như ông ấy có thể. Thời gian mà ông ấy phải ở Mauthausen đã chỉ làm cho ông ấy thêm quyết tâm, chứ không phải là ngược lại. Bất chấp mọi chuyện xảy ra, ông ấy sẽ thành công. Ngay cả nếu như ông ấy phải chết."

Cô lau mắt với chiếc khăn tay của Rick. "Vì thế mà em đang xin anh giúp đỡ," cô nói. "Không phải là cho ông ấy, mà là cho em. Cho chúng ta. Giờ thì anh có hiểu không?"

Về miễn cưỡng, cô gỡ ra khỏi Rick và ngồi lùi lại để nhìn anh ta. "Người Anh sẽ đưa em vào Praha. Phong trào bí mật có thể đưa em vào bộ chỉ huy RSHA và, nếu gặp may, vào văn phòng của Heydrich. Có một chân thư ký trống ở đó, và với các ngôn ngữ của em, em có thể dễ dàng giả làm một người Bạch Nga."

"Vậy ra đó là kịch bản của em," Rick nói. "Anh không hiểu rồi câu chuyện sẽ diễn ra như thế nào."

"Vâng." Ilsa nói. "Tên em sẽ là Tamara Toumanova, con gái của một quý tộc Nga, người đã bị bọn Bôn-sê-vích bắn sau Cách mạng Tháng Mười. Được mẹ nuôi dưỡng ở châu Âu, từng sống ở Xtóckhôm, Pari, Munich, và Rô-m. Đầu cũng là nhà, mà lại cũng chẳng ra nhà."

"Điều gì làm em nghĩ rằng chúng sẽ tin vào câu chuyện đó?" Rick hỏi.

"Thế nào chúng cũng tin," Ilsa đáp, "bởi lẽ chúng sẽ muốn vậy. Là một người Bạch Nga, chúng sẽ nghĩ rằng em muốn trả thù những người Cộng sản về những gì họ đã làm đối với em và gia đình em. Bất kỳ ai căm thù những người Cộng sản thì đều quá được hoan nghênh trong các giới Quốc xã."

Cô lắc đầu khi Rick bắt đầu rót một ly khác cho cô. "Không, Richard," cô nói. "Em sẽ phải luôn giữ mình tỉnh táo, từ giờ trở đi." Cô mỉm cười với anh ta, vẫn cái nụ cười làm tan nát trái tim mà anh ta nhớ rất rõ. Lần cuối cùng anh ta nhìn thấy nụ cười đó là ở La Belle Aurore và khi đó cô mặc bộ đồ màu xanh nhạt. Đêm nay, màu xanh duy nhất ở nơi cô là màu xanh của đôi mắt.

"Ca anh nữa," cô nói với một tiếng cười khe khẽ và đưa tay để cầm lấy ly uýt-xki trên tay anh ta.

"Em không để mặc cho người ta uống một mình được sao?" Rick phản đối.

Cô nhìn anh ta tha thiết, vẻ khát khao và thêm muốn ánh lên trong mắt cô. "Vậy thì đây là ly cuối cùng nhé," cô nài nỉ. "Em cần anh phải hoàn toàn tỉnh táo từ nay trở đi. Tất cả chúng ta, nếu muốn có bất kỳ cơ hội thành công nào. Cho dù anh đang né tránh chuyện gì thì cũng đừng dùng đến rượu nữa nhé."

Anh ta miễn cưỡng đặt ly rượu xuống. Rượu đã là người bạn thân thiết của anh ta từ quá lâu nay đến mức, ngoài Sam, đó là người bạn tốt nhất. Đột nhiên chia tay với nó không phải là một chuyện dễ dàng gì. Đó là một đòi hỏi quá nhiều đối với một người đàn ông. Anh ta nhìn Ilsa dưới ánh sáng của những ngọn nến và bỗng nhiên anh ta biết là điều

đó sẽ dễ dàng như thế nào. "Chỉ ít thì cũng để anh uống nói chứ. Một kiêu từ biệt ấy mà."

Cô nghiêng người tới và hôn nhẹ anh ta trên má. "Anh có thể uống nốt ở trên phòng mà."

"Cứ chơi đi nhé, Sam." Rick nói.

"Tôi sẽ không đi đâu cả." Sam đáp.

Tay trong tay, Hsa Lund và Richard Blaine đứng dậy và rời khỏi quầy rượu.

Sáng sớm hôm sau, Tamara Toumanova lên đường đi Praha.

CHƯƠNG 15

New York, tháng 1 năm 1932

"Ricky, giá mà cậu được thấy chỗ này thời trước." Solly nói vào một sáng mùa đông sau khi họ đã kết thúc việc thu tiền từ trò xổ số, những vụ giao bia, và việc tập bắn bắt buộc. Solly đôi khi vẫn thích đích thân thu tiền xổ số, có lẽ là để giữ được sự gần gũi với những cội rễ của sự thành đạt của lão, và lão thường lôi Rick đi vòng quanh Harlem để thu tiền.

Họ đang ngồi trong căn phòng kế toán ưa thích của Solly, một căn phòng có mặt tiền tại góc phố 129 cắt với đại lộ St. Nicholas. Nơi này chẳng có gì đáng chú ý, nhưng đó chính là cái hay. Một cái tay vịn dài phía bên trái khi đi vào qua cái cửa hẹp ở đằng trước, và cái bàn bình thường của Solly kê mãi tận phía trong với một tấm nhìn bao quát cả căn phòng. Muốn chơi lão ở đây sẽ là rất khó, đặc biệt là khi lão mang theo hai hoặc ba tay súng, hoặc chỉ có một mình với Tick-Tock Schapiro. Tick-Tock đáng giá hai hoặc ba tay súng khác trong một ngày bình thường và gấp đôi thế vào ngày thứ Bảy.

"Người Đức và Ailen, rồi, và tất nhiên cả người Do Thái nữa. Bây giờ thì khác." Lão làm một cử chỉ với cả hai lòng bàn tay ngửa lên, một cử chỉ diễn hình của nhà Horowitz, có nghĩa là *biết làm sao được ?* "Có vài người không thích như vậy. *Mặc mẹ chúng!* Ricky, để tôi bảo cho cậu biết cái mà

mấy cái thằng ở khu phố dưới không biết: Người da màu cũng là người." Với "khu phố dưới," Rick biết, Solly đang không chỉ nói về Tòa thị chính mà là về cả Hội đồng thành phố. Và O'Hanlon, Salucci và Weinberg trong các sào huyệt của chúng trên phố Mott, và tất cả những gã gangster khác đang muốn dòm ngó tới cái lãnh địa ở khu phố trên này của Solly.

"Hơn nữa," Horowitz tiếp tục, "họ có tiền để tiêu, nhất là vào chuyện chơi số xổ. Mọi người đều thích số xổ. Và tôi để cho tất cả cùng chơi." Lão chìa ngón tay cái vào ngực mình. "Tôi có một trái tim lớn!" lão tuyên bố. "Cái bọn đó, chúng nó thì biết gì? Chúng đối với nhau như lang sói, và chúng đối với người da màu còn tệ hơn. Nhưng không phải là tôi. Tôi đối xử với mọi người bình đẳng cho đến khi chuyện chúng tỏ rằng họ không đáng được như vậy."

Trò xổ số là một trong những trò kiếm tiền béo bở nhất và dễ dàng nhất của Horowitz; thực sự là phải xua đi không hết những kẻ khờ dại. Người chơi chọn một con số từ 1 đến 999 và đặt một khoản tiền cược, thường là năm mươi xu. Con số thắng là ba số cuối của dãy số kết quả tại cuộc quay số của ngày hôm đó, được đăng trên báo để mọi người đều biết là mình có trúng thưởng hay không. Phần tiền thắng cược lẽ ra phải là 1 ăn 999, thế nhưng sau khi các chi phí kinh doanh rồi này khác được tính vào thì số tiền mà người thắng được nhận chỉ còn khoảng một nửa số đó. Thế nhưng, dường như điều đó đã không ngăn cản được ai đặt cược cả.

Những chú bé da đen đầu đội mũ kiểu Ailen thường to tiếng chào Solly trong lúc lão đi làm cái công việc trình trọng đó của lão ở khu phố trên. Lâu lâu, Solly và Rick lại thấy một gã da đen ăn mặc rất tươm tất nào đó, mà bọn trẻ đi theo với

những cặp mắt thần phục. Đó thường là một trong những người đã trúng thưởng của Solly, một người trở nên nổi tiếng trong cộng đồng, có thể có tiền để mua sắm những gì tốt nhất đối với một người da đen. "Câu thấy đấy," lão bảo Rick "họ biết là tôi lương thiện. Tôi thanh toán sòng phẳng, 500/1."

"Nhưng tỉ lệ này là 999/1 cơ mà," có một lần Rick cãi lại.

"Đó không phải là chuyện của tôi," Solly nói. "Luật lệ quy định phải trả 500/1 và đó là điều tôi làm. Chứ không phải là 350/1, 400/1 hay 499/1. 500/1, không thiếu một xu. Tôi đã không lừa dối họ như Salucci; tôi cũng không gài sắn các con số như lời Weinberg làm với cái trò quay bịp bợm của hắn ở Timbuktu. Tôi chơi công bằng và không có chuyện gì phải bận tâm." Lão ngoác tay chỉ về cả hai đầu đại lộ Lenox và trông đầy vẻ khoan khoái trong khi mọi người ngả mũ chào lão. "Thấy không?" lão kêu lên. "Mọi người đều yêu quý Solly Horowitz! Nhân vật vĩ đại của Harlem!"

Khi Solly bành trướng thế lực vào khu vực này của Harlem, lão đã phải đương đầu với một nhân vật ghê gớm là Lilly DeLaurentien, một phụ thủy người Haiti với đầy những vòng, chuỗi trên người và trấn giữ toàn bộ những trò số xổ dành cho người da màu. Solly và Lilly đã sớm thường xuyên đụng độ, và sau khi không phải là ít những thủ hạ của họ đã chấm dứt cuộc đời dưới sông Bắc với những cặp chân bị dúc chặt cứng trong những khối bê tông thì một cuộc ngừng bắn miễn cưỡng mới được dàn xếp, theo đó Lilly phải nhượng lại hầu hết lãnh địa của họ nhưng giữ lại được vị trí xã hội của mình. Có những lời xì xầm rằng Lilly và Solly đã ký kết thỏa thuận giữa họ bằng một cuộc làm tình ra trò nhưng không ai thật sự biết rõ cả.

Solomon Horowitz chỉ có giải bày tâm sự với Chúa và, năm thỉnh mười thoáng và chỉ trong trường hợp bắt buộc, với phu nhân Horowitz. Những thứ duy nhất mà lão thật sự tin cậy là khẩu súng, mà lão luôn lau chùi cẩn thận, và cái mục tiêu mà lão luôn dành cho một sự tập trung cao độ. Điều này đã bảo đảm cho sự thịnh vượng tiếp tục, và cả sự tồn tại của Solly, và nó cũng mang lại thêm một lợi ích là giúp kiểm soát được đàn chuột trong khu phố. Horowitz căm ghét chuột, cho dù đó là loại bốn chân hay hai chân.

Trong vòng nửa năm, Rick Baline đã từ một lính mới tò te leo lên tới cương vị là một trong những cố vấn tin cậy nhất của Horowitz. Trong đám lâu la thì chỉ có Tick-Tock là có vẻ bất bình với sự thăng tiến nhanh chóng này của cậu ta; số còn lại thì đủ trí khôn để nhận ra rằng Rick thông minh hơn và dùng cảm hơn tất cả bọn họ. Sát thủ thì Solly có quá nhiều, và Schapiro đứng đầu trong số đó. Tick-Tock có thể bắn xuyên qua mắt một con chuột ở cự ly sáu mươi mét, một thứ kỹ năng được hình thành một cách tự nhiên quanh khu vực Five Points, nơi mà Tick-Tock đã lớn lên. Là vệ sĩ riêng của ông trùm, Tick-Tock đã từng nuôi nhiều tham vọng quyền lực. Tuy nhiên, Solly vẫn là ông trùm và sau lão, bất kỳ ai mà Solly nói sẽ là ông trùm thì sẽ là ông trùm. Solly biết sẽ không phải là Tick-Tock. Trong lòng, Tick-Tock cũng biết vậy, và hẳn không thích điều đó.

Từ Solly, Rick học được một điều là trong khi thói rượu chè có thể là xấu - "uống cũng được, không uống cũng được, nhưng không nên uống" - việc uống rượu và nghệ thuật uống là điều mà một người đàn ông trẻ tuổi có thể tính toán sao cho có lợi cho mình và hái ra tiền. Đó là lý do vì sao mà ngoài những thủ đoạn kiếm tiền khác, Solly còn sở hữu và điều

hành cả loạt những tiệm rượu sang bên đủ loại khắp khu Thượng Manhattan. Horowitz cũng sở hữu một loạt tiệm giặt, hầu hết là ở Bronx, nơi mà lão có thể rửa những đồng tiền bẩn thỉu, giặt là những chiếc tạp dề của những tay phụ trách bar rượu của lão, và lúc này lúc khác làm biến mất một cái xác gây rắc rối nào đó trong những cái bể nước tro khổng lồ.

Có lẽ hoạt động bất chính duy nhất không diễn ra trong vương quốc của lão Nga Điện này là chuyện gái. "Cái trò ma cô đó hả ! Tao để cho cái bọn hám tiền kia làm!" lão thường tuyên bố như vậy khi thằng này hay thằng khác trong cái đám choai choai trong băng tò mò vì sao, không giống như Salucci, lão đã không làm cái việc chặn dắt gái. Và, với Solly, tuyên bố đó chấm dứt cái chủ đề này, thế nhưng với cái đám choai kia thì lại không; và rồi một thằng đàn anh nào đó lại phải kéo chú choai kia sang một bên và giải thích rằng có một thời, nhiều năm về trước, khi vừa mới nhập cư và không biết kiếm sống bằng cách nào, Solly cũng đã chặn dắt vài cô gái ưa mắt - những cô gái sẵn lòng làm bất kỳ việc gì sau khi tới Mỹ và hiểu ra rằng miễn dất hứa này chỉ là một cái xương may cực nhọc trên phố Allen, và làm việc bên họ là cha, mẹ và tất cả các anh chị em khác mà thôi.

Thế rồi, luật cấm rượu được ban hành và việc chặn dắt gái đó chấm dứt, ơn Chúa.

Rick khoái những hộp đêm, thứ mà Horowitz có rải rác ở khắp thành phố, những nơi đầy quyến rũ mà ở đó người ta có thể kết bạn với những tay chơi, nghe nhạc jazz, và ngắm những cô gái đẹp nhất New York, tất cả chỉ với giá của một ly đồ uống. Tất nhiên là cái giá đã được đội lên: bất chấp luật cấm rượu, việc kinh doanh thú hàng này không hẳn là rất

mạo hiểm, điều đã làm cho cái giá rượu cất cô đồ càng trở nên thú vị và mang lại nhiều tiền lời hơn.

Sớm hơn gần như tất cả những trùm gangster khác, Solly đã kết luận được rằng Điều luật bổ sung thứ mười tám sẽ rất không được hoan nghênh bởi hầu hết các công dân của thành phố, và lão quyết tâm thỏa mãn cho các cơn khát của họ, cho dù có Luật Volstead hay không. Điều tiên tri này đã làm cho lão trở nên giàu sụ, thế nhưng lão vẫn sống đơn giản và không phô trương bên trên cái tiệm dân violông của ông Grunwald ở phố 127 với Irma, vợ lão. Những gì bà Irma Horowitz biết về các hoạt động của đức ông chồng đều rất lơ mờ, nhất là khi mà bà lại gần như không biết tiếng Anh. Bà không biết gì, không nhìn thấy gì, và quan trọng nhất là không nhớ gì, điều mà Solomon luôn duy trì. "Bà ấy học tiếng Anh làm gì cơ chứ?" lão thường kêu lên như vậy mỗi khi vấn đề này được nêu lên. "Chẳng nhẽ tiếng Do Thái không đủ tốt cho bà ấy hả?"

Horowitz không phải là một người to lớn, nhưng mà hầu hết những tay trùm gangster đều như vậy cả. Bọn họ không cần phải to lớn. Trông bề ngoài, lão thấp và tròn quay, thế nhưng không béo; đằng sau cái vẻ ngoài ân cần lịch sự của lão là một sức mạnh đầu óc và thể chất mạnh mẽ. Sau lưng lão, đám lâu la gọi Solly là "lão Nga Điện," do việc lão đã được sinh ra đầu đó ở nơi đã từng là hoặc rồi sau cùng cũng sẽ lại là nước Nga. Ngay cả Solly cũng hơi rối rắm về cái nơi sinh chính xác của lão, mặc dù hầu hết đám đông tranh cãi trong băng - nghĩa là tất cả đám lâu la - đều đặt cửa Odessa. Trong khẩu ngữ, lão trùm mang nặng giọng Nga và phớt lờ mọi thứ quán từ, xác định hay không xác định. "Chà," Lois từng phải kêu lên một cách bức tức về cái khiếm khuyết

ngghiêm trọng này trong gia đình Horowitz. "cha phải học để nói cho đúng!"

Solly không phải là cái thứ người làm dòm như O'Hanlon, chỉ ưa những bộ đồ không còn được bày bán của tiệm Ginzberg trên phố 125; đôi khi những vết trứng dầy bắn lên một trong những chiếc ca vát của lão cũng khó làm cho lão thôi không dùng nó nữa. Cũng vậy, lão không lái một chiếc xe Murphy Duesenberg thời thượng chạy quanh thành phố để mọi tay cảnh sát bình thường cũng có thể chú ý đến. Nếu gặp Solomon trên tàu điện ngầm hay tàu điện, người ta có thể nhầm lão với một doanh nhân - một người bán bảo hiểm, có lẽ là đang sục sạo trong khắp các cộng đồng người nhập cư vì những thứ gì đáng giá ở họ. Điều mà trong đầu lão, chính là việc mà lão đang làm.

Tuy nhiên, sẽ mất mạng nếu như đánh giá thấp về lão - hoặc còn tệ hơn, nếu lừa gạt lão. Có một lần, Julie Lón, chủ tịch Hiệp hội từ thiện các tiệm ăn công nhân, một chi nhánh của Tổng công ty S.Horowitz, đã tìm cách biến thủ một khoản tiền hoàn toàn thuộc về ông trùm. Khi phải đối mặt với chứng cứ về việc này, Julie đã cố to mồm để lẫn tránh cho đến khi Solly chấm dứt cuộc cãi vã bằng việc móc khẩu súng mà lão luôn giắt ở cạp quần ra, tống nòng súng vào miệng Julie Lón, bóp cò và làm hấn phải vĩnh viễn im lặng. Việc lão đã làm điều này ngay trước mặt luật sư của lão cho thấy mức độ an toàn mà Solly cảm thấy trong công việc của lão.

"Bọn bay," lão nói qua cái xác nằm đấy, "một bài học về chuyện gì sẽ xảy ra. Đừng bao giờ toan lấy của tao những cái gì là của tao."

Hôm nay, Rick có thể nói rằng lão người Nga Đen đang ở trong một tâm trạng phấn chấn, bởi lẽ lão đang hút một

điều xì gà, một thứ đam mê nho nhỏ mà thỉnh thoảng lão mới cho phép mình. Cúc áo ngực của lão mở phanh, và lão ngồi một cách thoải mái sau cái bàn của lão.

Như thường lệ, Tick-Tock Schapiro ngồi không xa đó lắm, canh chừng cho Solly.

Rick những muốn nói chuyện về Lois, để ít nhất là thăm dò về vấn đề này, bởi lẽ, trong khi cậu ta yêu quý Solly như một người cha thì lại không hề yêu quý Lois như một người em gái. Tuy nhiên, lệnh của Solly cấm con gái hẹn hò với bất kỳ chàng trai nào vẫn hoàn toàn đang có hiệu lực.

Rick liếc nhìn Tick-Tock và e ngại không biết con đường này có thể dọc được suy nghĩ của người ta hay không. Nếu như có ai đó nói với Solly rằng cậu ta và Lois đã bắt đầu thân mật quá mức độ mà lão cho phép... Cậu ta đã nghĩ về Julie Lớn, và không phải là lần đầu tiên.

Nếu như Solly có tí ngờ vực nào về những ý định của Rick đối với Lois thì lão cũng không hề để lộ ra. Thay vì đó, lão bắt đầu nói về một chủ đề ưa thích của lão, đó là chuỗi hào quang của những ông trùm gangster vĩ đại người Do Thái ở Manhattan và lão là người sau cùng trong số đó. Cũng giống như một vị vua nước Pháp, sau mình, Solly chỉ nhìn thấy một con đại hồng thủy.

Nào là Dopey Benny Fein, với cặp mắt hùm hụp. Nào là Jack Zelig Lớn, với một cái mũ rơm điên rồ lúc nào lão cũng đội trên đầu. Rồi Louis Kushner, người đã bán Dropper Trẻ con ngay sau một chiếc xe cảnh sát. Và người vĩ đại nhất trong số đó, Eastman Tu sĩ, với những con bồ câu và những con mèo của lão, người thậm chí đã từng tham gia chiến tranh. Lạy Chúa, hồi đó đã có những ông trùm gangster Do Thái.

Họ là những tên tuổi quen thuộc đối với Rick Baline. Cậu ta đã lớn lên trong những câu chuyện kể về những vụ lây lũng của họ, chẳng hạn như vụ băng của Tu sĩ, được gọi là băng Hasman theo tên của ông trùm, người có tên cũng cóm là Edward Ostermann, đã đụng độ với đám Five Points do Paul Kelly, người thực ra là gốc Italia có tên là Vacarelli, cầm đầu. Hai băng này đã đấu súng ngay tại ngã tư Rivington và Allen đủ dội đến mức vài trăm cảnh sát phải được phái đến để khôi phục hòa bình và làm cho dân cờ bạc bịp vẫn hoạt động ở khu vực bên dưới đường tàu điện phải chui rúc ẩn náu có lẽ cả ba tiếng đồng hồ trước khi trở lại làm an bình thường được.

Sự hời hợt này luôn luôn bắt đầu với những câu chuyện về Dopey Benny, rồi nhanh chóng lướt qua những năm tháng của quãng thời gian từ đầu thế kỷ đến sát thời về sau này, và luôn luôn kết thúc với lời than vãn về sự vắng dần của những trùm gangster Do Thái chính hiệu - những người có thể mặt đối mặt với đám người Ailen và Italia mà không hề chớp mắt và không bao giờ khuất phục bất cứ kẻ nào.

Rick đã luôn luôn lắng nghe, bằng cả mồm và mắt. Hàng ngày, mỗi khi trở về cái căn hộ độc thân, xám xịt trên phố 182 Tây, hình ảnh của Solomon Horowitz lại cao thêm theo mỗi bậc thang mà cậu ta đang leo lên. Mỗi bậc trong cái cầu thang tối om đó, sắc mũi cá rán hoặc bắp cải ninh, với cậu ta dường như là một bước xa dần khỏi cái cuộc sống mà cậu hằng mong muốn, một bước quay về theo hướng phố Chrystie, mà xa hơn nữa là bến tàu, là Galicia. Những chuyện mà mẹ cậu đã kể về đời con gái của bà ở đó, một vùng am đạm với những mơ than và, ít nhất là trong lời kể của bà,

dân Còdắc, đủ để làm cho cậu không bao giờ muốn trở về vùng Trung Âu. Paris, cậu nghĩ, có lẽ sẽ hợp hơn với cậu.

"Có bao giờ ông nghĩ tới chuyển chuyển sang làm ăn ngay thẳng không, Solly?" Rick hỏi.

"Ngay thẳng?" Horowitz cười âm thầm. "Cậu đùa đấy chứ."

"Sao lại không?" Rick vẫn cố hỏi.

"Tôi sẽ cho cậu biết vì sao lại không, ranh con." Solly hét lên. "Tôi sẽ cho cậu biết ngay thẳng là thế nào. Ngay thẳng là việc bọn côm ra tay, bắn hạ ông Moskowitz trên đại lộ 2. Ngay thẳng nghĩa là cái bọn làm chính trị ở Hội đồng thành phố, những kẻ chụp cái mũ của người Do Thái lên đầu và đòi người ta bỏ phiếu cho chúng để chúng đại diện cho những người mà chúng chẳng hề biết là ai. Ngay thẳng là khi chúng lại mở ra thêm một cái tiệm rượu nữa trên phố Bowery, chứ không bao giờ lại là một cái nhà thờ hay một nơi cúng lễ. Lão nhổ bọt về khinh bỉ. "Đo, ngay thẳng là thế."

Horowitz dướn người về phía chàng trai được lão bảo hộ. "Ngay thẳng," lão nói, "là sự *lừa đảo*."

Từ đằng kia, Schapiro gằn giọng.

"Rick, đôi khi tao nghĩ có lẽ mày cũng *lừa đảo*. Điều này làm tao lo ngại. Mày biết luật lệ đấy."

"Luật lệ nào?" Rick nói.

"Luật lệ về Lois," Solly trả lời. "Tôi nghe thấy. Tôi nhìn thấy. Và tôi không có ngu." Lão cười lại cục cựa. "Cậu cũng thế. Cậu có thể thích, nhưng không được đụng vào. Cậu mà đụng vào, Tick-Tock sẽ phải bắn cậu."

"Rất sẵn lòng," Tick-Tock nói từ phía sau.

"Thật uổng!" Solly có vẻ buồn với ý nghĩ về cái chết chưa phải lúc của Rick. "Bối lễ tôi đã có những dự định cho nó." Rick du khôn ngoan để không hỏi về những dự định đó là gì và cũng du khôn ngoan để hiểu rằng những điều đó không có liên quan đến cậu.

"Còn cậu, Ricky," lão nói. "Tôi cũng có những dự định cho cậu. Không phải là cùng những dự định đó. Nhưng cũng là những dự định. Một chàng trai như cậu, với đầu óc kinh doanh, sao nhĩ, có thể kiếm tiền trong những tiệm rượu và đó là những đồng tiền dễ dàng. Đó là điều mà tôi muốn nói với cậu?"

Thế rồi, Solomon Horowitz thông báo với Rick Baline rằng kể từ lúc đó cậu sẽ là quản lý của cái hộp đêm mới nhất của Solly. Cậu lạc bộ Tootsie-Wootsie, vừa được khai trương tại một địa điểm vốn là một câu lạc bộ giao tiếp xã hội của người da đen. "Còn tôi, tôi đã bắt đầu quá già đối với cái thứ dành cho bọn trẻ con này. Thúc đến bốn giờ sáng, tiếp đón đám khách quen, giải tán những cuộc ẩu đả, dọn dẹp hậu quả, *áy dáy*. Tôi nên ở trên giường ngủ. Và lại, cậu sẽ hòa nhập dễ hơn với bọn họ."

"Với ai?" Rick hỏi.

"Với bọn không phải người Do Thái chúng ta chứ còn ai! Không phải chỉ là bọn Ailen hay bọn Italia thường thường, mà là cả giới thượng lưu. Sao nào, tôi dám chõ cả chính John Jacob Astor bước vào đó nếu như ông ấy còn sống, với ba trăm chín mươi chín người bạn tốt nhất của ông ấy." Solly xoa tay vào nhau. "Cái mà chúng ta có ở đó là cả một phiên bản căn phòng khách của bà Astor tại khu phố trên."

Solly túm lấy hai vai cậu ta, giữ cậu ở khoảng cách một tầm tay, và nhìn thẳng vào mắt cậu. "Nhớ lấy điều này: Bọn không phải người Do Thái ấy, chúng làm ăn với chúng ta, chúng mua đồ của chúng ta. Đôi khi chúng ngủ với đàn bà của chúng ta. Nhưng chúng không uống với chúng ta. Và nếu khôn ngoan thì cậu cũng sẽ không uống với chúng. Luôn luôn giữ một khoảng cách như thế này." Một cách chậm rãi, lão để tay tuột xuống khỏi vai Rick. "Hiểu không?"

"Ông đừng lo, Solly," Rick nói. Cậu không thể tin nổi được là một trong hai giấc mơ của cậu đã trở thành sự thật. "Tôi sẽ tâm niệm một điều là không bao giờ uống với khách." Cậu nhìn thẳng vào ông trùm. "Cho dù là họ ngủ với ai."

Nào, còn một giấc mơ khác nữa.

CHƯƠNG 16

New York, tháng 4 năm 1932

"Thử đoán xem anh có cái gì nào?" Rick Baline bảo Lois Horowitz vào một tối khi họ đang ngồi với nhau phía trước nhà cô. Trời hơi gió một chút, tuy không lạnh nhưng đủ để làm hồng đôi má Lois, điều mà Rick rất thích.

Tay Rick để ở phía sau, giấu một thứ gì đó.

"Hai chai Moxie chứ gì?" cô hỏi.

"Em sai rồi."

"Một tấm bản đồ chỉ kho báu của bọn cướp biển trên một hòn đảo chẳng?"

"Hoàn toàn sai, vả lại, anh mới lấy ở chỗ Blinsky mà."

Lois cắn môi một lúc. "Em biết rồi." cô nói. "Một chiếc vé đi California!"

Cái đó, cậu biết, là điều cô thật sự muốn. "Không phải," cậu nói, "nhưng đã gần hơn đấy."

"Em chịu," cô nói và bấu môi về hờn dỗi.

"Đây." Cậu chìa ra một cặp vé cho vở nhạc kịch tối hôm đó, vở *Cặp uyên ương*, với Ruby Keeler và Al Jolson thủ vai chính tại Nhà hát Henry Miller.

Đây sẽ là một chuyện liêu lĩnh. Lâu lâu, Solomon Horowitz có cho phép Rick Baline đưa con gái lão tới những cuộc giao tiếp xã hội không thật quan trọng, với vai trò của

một người hộ tống, nhưng ngay cả những dịp như vậy cũng rất hiếm hoi. Tuy nhiên, một tối đi xem ở Broadway và một bữa ăn sau đó lại là một cuộc hẹn hò thật sự, và điều này hoàn toàn bị cấm. Càng ngày, Rick càng cảm thấy bất mãn với những cấm đoán đó. Cậu muốn được ra phố với cô bạn gái tuyệt vời nhất của cậu. Rốt cuộc thì làm một gã gangster có còn ý nghĩa gì nếu như không thể hành động như một gã gangster thực thụ?

Trong con mắt của Solly, điều đó sẽ không xảy ra. Lão có thể sống một cách hài lòng, nếu như không phải là sung sướng, bên trên cái tiệm bán đàn violông nhưng lão muốn điều tốt đẹp hơn cho con gái. Lão không thèm khát tới đại lộ 5, nhưng lão muốn con gái lão phải được như vậy. Lão không phải là một người phù phiếm và lão không bao giờ ghen tị với O'Hanlon về những bộ đồ lụa hay mái tóc trơn láng của hắn; hoặc với Salucci về nước da sẫm Italia. Tiền thì lão có rất nhiều, nhưng nó được để sang một bên - chiếc két ở Cầu lạc bộ Tootsie-Wootsie được nhồi chặt - sẵn sàng cho một ngày nào đó, có thể là vào một việc hữu ích, nếu không phải là cho lão thì cũng là cho đứa con duy nhất của lão. Lão đã nghĩ tới chỗ tiền đó như một thứ hồi môn, nhưng là để dành cho Lois chứ không phải là cho chồng cô - người mà dù thế nào thì cũng phải là giàu có và thành đạt trước khi Solomon có thể chấp thuận một cuộc hôn nhân.

Tuy nhiên, Rick đã mê có ngay từ đầu, chết lặng với mái tóc óng ả, cặp mắt xanh thắm và nước da trắng mịn của cô. Và rồi cậu còn nhanh chóng phát hiện ra rằng ở Lois không chỉ có vẻ bề ngoài. Cũng giống như cậu ta, cô muốn có được những gì đó đáng kể từ cuộc sống. Không phải chỉ là một chiếc xe đẹp đẽ hay một ngôi nhà lớn mà còn là học vấn và vị

trí xã hội nữa. Lois đã rất chăm chỉ để cố làm cho lời ăn tiếng nói của cô chuẩn mực hơn, sửa chữa những lỗi văn phạm và dành các buổi chiều vào việc đọc những gì mà cô có thể tìm thấy ở thư viện. Khoản tiền tiêu vặt nhỏ nhoi mà cha cô cho được dành để mua những bộ váy áo mới kiểu cách. Trông cô vốn đã chưa hề bao giờ giống lắm với những cô gái khác trong cùng khu phố và giờ đây cô lại đang tách mình xa khỏi họ ở mức độ nhanh nhất mà cô có thể làm được.

"Rick Baline!" cô kêu lên. "Quả là anh không để cho một người con gái có đủ thời gian để chuẩn bị sẵn sàng cho việc đi xem vở nhạc kịch đang ăn khách nhất này ở Broadway."

"Cô gái xinh đẹp nhất Harlem này không cần phải có nhiều thời gian," cậu nói.

Cô chạy vụt lên những bậc thêm. Vừa mở cửa, cô vừa gửi cậu một cái hôn gió. "Chờ em ở đây sau một tiếng nhé," cô nói, "và đừng có muộn. Em nghe nói màn đầu hay lắm đấy."

Rick không dám chắc có phải vậy không. Suốt màn đầu, Ruby Keeler nhảy múa như một con voi và hát như một con khỉ nhỏ. "Hừ, cô ta đâu có ra gì," cậu nhận xét trong lúc họ đứng bên ngoài vào lúc nghỉ giữa hai màn. Lois hút một điếu thuốc, điều mà cha cô không bao giờ cho phép ở nhà. Hút thuốc là thứ mà những người sang trọng được cho là phải biết.

"Ai cũng thấy thế," Lois nói.

"Vậy thì làm sao mà cô ta lại có thể được diễn chung với Jolson?"

"Cô ta là bạn gái của anh ta chứ còn sao nữa." Lois nói. "Đàn ông thích làm chuyện này chuyện khác cho bạn gái của họ, anh biết mà."

Rick muốn tiếp tục câu chuyện, đặc biệt là phần về những cô bạn gái, nhưng Lois không mấy quan tâm. Cô đang mãi để mắt tới đám đông tại nhà hát, tới những chiếc xe đẹp đang đậu dài trên phố, và ngược nhìn những nóc nhà cao ở khu phố trung tâm. "Chắc chắn là ở đây thích hơn nhiều so với ở Harlem," cô nói, phần như với chính mình. "Này, anh có để ý mấy cái nhà mà chúng mình đi qua trên đường xuống đây không ? Anh có sẵn sàng làm bất kỳ điều gì để được sống ở một nơi như vậy một ngày nào đó không ? Em thì dám lắm."

"Đừng có lo, Lois," Rick nói. "Cả hai chúng ta sẽ được như vậy, trước khi em dám nghĩ tới."

Cô túm lấy cánh tay cậu. "Anh nghĩ như vậy thật hả ? Em mong lắm."

"Anh hứa."

"Đó là điều em thích ở anh đấy, Rick," Lois nói. "Anh cũng sẽ thành đạt nữa. Sao nào, em đánh cược là một ngày nào đó anh sẽ được thấy cả thế giới cho mà xem."

"Nếu như em sẽ đi cùng anh."

Tiếng chuông báo hiệu bắt đầu màn thứ hai đã ngăn câu trả lời của cô. "Nào, để xem rồi chuyện sẽ thế nào," Lois nói và nắm lấy tay Rick.

Màn hai do Ruby và Al trình diễn trong vai Wannda và Joe, với cảnh phong là một cái thác nước. Theo chỗ Rick hiểu, nội dung của vở nhạc kịch này gắn liền với việc cặp tình nhân trẻ tuổi đã quẩn lấy nhau, bất chấp mong muốn của cha mẹ họ, ở một khách sạn trong khu nghỉ ở vùng Catskills, hay có lẽ là vùng hồ George. Joe là một anh chàng giúp việc nghèo khó đầy hăng hái, còn Wannda là một cô gái

con nhà giàu đang muốn tung hê chàng công tử bột hiện tại của cô, một gã xanh xao theo đạo Tin lành có tên là Lester Thurman, người mà cô hoàn toàn không yêu, để có Joe. Nội dung tinh thần của nó có vẻ là ở chỗ bất kỳ ai cũng có thể làm điều anh ta muốn chừng nào anh ta dám làm cho được điều đó.

"Có đôi không?" cậu hỏi trong khi hai người đi ra.

"Em đã nghĩ là anh chẳng bao giờ hỏi đến," cô nói.

Cậu đưa cô đến tiệm Rector, một tiệm ăn sang trọng ở khu phố phía Tây nổi tiếng về đồ ăn và việc nó là chỗ lui tới của những tay anh chị. Đám khách tao nhã quen thuộc của nhà hàng luôn thích thú khi biết rằng những tay mặt mũi hăm hồ và những cô ả lêu loẹt đang ngồi ở bàn rất thường là chính những nhân vật mà họ sẽ đọc thấy sáng hôm sau trên các cột báo về Broadway và trong các câu chuyện của cảnh sát. Tuy nhiên, việc nổ súng là điều không hề có ở tiệm Rector - không có gì tồi tệ hơn cho chuyện làm ăn hơn việc một vài thương nhân ở nơi khác đến bị dính một viên đạn lạc trong khi đang ăn cả. Rector là một mảnh đất hoang không thuộc về ai của thế giới tội phạm, nơi mà những sự đối địch, nếu không hẳn là súng, phải được kiềm chế ngay từ ngoài cửa.

Trong một góc xa, Rick phát hiện thấy Damon Runyon đang ngồi nốc uýt-xki và bôn cọt với mấy cô ả. Runyon thích lang bạt tới cái vùng giáp ranh này, tặng bốc những tay anh chị sừng sỏ là những nhân vật hào hoa với những trái tim vàng, trong khi trên thực tế những tay anh chị có đầu óc chính là những người có khuynh hướng gia đình như Horowitz và những kẻ dao búa là những tên cuồng sát như Tick-Tock và Salucci.

Lois thấy thật hồi hộp. Solomon hẳn sẽ không bao giờ cho cô tới đây, và Rick thì cũng đang thăm giải thích về sự có mặt của họ tại đây với ông trùm nếu như chuyện dẫn đến chỗ phải như vậy. Thế nhưng, cậu có thể nhìn thấy ánh mắt ngời sáng của cô và hiểu rằng cậu đã làm đúng khi đưa cô đến đây. Đây là thứ cuộc sống hào nhoáng mà cô đã muốn; ngoại trừ đám gangster, đây cũng chính là thứ cuộc sống mà cha cô muốn có cho cô. "Có vẻ như hơi đông một chút," cô nói.

"Nguyên tắc đầu tiên của các tiệm ăn," cậu bảo cô, "là luôn luôn có một bàn trống nếu khách thật sự muốn có một bàn." Cậu đưa tay vẫy người phụ trách xếp bàn. "Anh muốn nói là nếu như Tổng thống Hợp chủng quốc bước vào ngay lúc này đây, họ sẽ tìm được cho ông ta một cái bàn, phải không nào? Đây, Tổng thống đang ở đây!" Cậu nhẹ nhàng áp một tờ 20 đôla vào lòng bàn tay và dúi nó cho người kia khi anh ta chào họ.

"Andrew Jackson," cậu thì thầm vào tai Lois trong khi được dẫn tới bàn của họ. "Bao giờ cũng có hiệu quả ngay."

Thế rồi, cậu thấy chính lão Dion O'Hanlon, đang ngồi ở cái bàn thường lệ của lão kê sát bức tường phía sau, không xa nhà bếp là mấy.

Người ta nói rằng hồi còn trẻ, O'Hanlon đã từng bị dụ vào một cuộc phục kích trong một tiệm ăn và, trước khi lão kịp rút một trong ba khẩu súng mà lão luôn mang theo trong những cái túi đặc biệt được khâu liền bên trong những bộ đồ của lão, đã bị bắn mười một lần. Tuy nhiên, lão vẫn sống sót; ba kẻ toan hạ thủ lão thì chết trong vòng một tuần sau đó. Từ đây, không bao giờ thấy O'Hanlon ở nơi công cộng mà không có cả nhóm hộ vệ lẫn một lối thoát sẵn sàng.

Rick hoàn toàn bị thu hút bởi dáng dấp của lão. Cậu mới chỉ nhìn thấy O'Hanlon qua những tấm hình mờ nhạt trên báo - lão Ailen này không muốn dính với báo chí và các phóng viên sợ hãi chỉ còn nước tuân thủ - thế nhưng Rick biết đúng là lão. Giống như khi người ta phải đối mặt với quỷ Satăng vậy.

"Sámбанh," Rick nói với người bồi bàn vừa chạy lại. Tối nay là một tối đặc biệt.

"Sámбанh!" Lois kêu lên. "Nhân dịp gì thế?"

"Anh sẽ nói với em khi đến lúc," Rick nói.

O'Hanlon là một người thấp, bánh bao, ăn mặc sang trọng và bồi lễ trong thế giới ngầm này không có ai cao niên hơn lão cho nên lão vẫn đội mũ trên đầu với vành mũ kéo sát xuống bên trên mắt trái, nhưng Rick biết rằng lão vẫn có thể quan sát mọi điều có liên quan. Rick thăm so sánh vẻ lộng lẫy của O'Hanlon với vẻ vô sản chủ nghĩa nhếch nhếch của Solly và cố quyết định xem cậu thích vẻ bề ngoài của ai. Không phải mất nhiều thời gian cho một quyết định như vậy.

Walter Winchell đang phân trần gì đó với lão. Hắn nói to đến mức có lẽ tất cả mọi người có mặt đều nghe thấy, thế nhưng O'Hanlon chỉ nghe một cách lơ đãng, có vẻ như chú trọng hơn vào câu chuyện của lão với một anh chàng tóc vàng đẹp trai trong một bộ đồ trịnh trọng. Một thứ công tử bột thực thụ, Rick nghĩ, thứ người mà nhìn thấy là cậu đã lộn giọng.

Đột nhiên, O'Hanlon đứng dậy. "Chào Mae," lão nói, tay hơi nhấc mũ. Lão quay sang Winchell. "Walter, anh có thể để chúng tôi ngồi riêng lại với nhau một lát được không?"

Trong khi Winchell lùi đi, chính Mae West chứ không phải là ai khác thông thả bước vào với cái dáng không thể lẫn vào đâu. Cô ta ngồi xuống cạnh lão trùm gangxtơ và bắt đầu thì thầm vào tai lão những lời mà Rick nghĩ là ngọt ngào nhưng sáo rỗng. Mọi người ở New York đều nói rằng họ đã có thời dan díu với nhau.

"Trông kia," Lois kêu lên. "Kia là Mae West."

Rick đang ngắm nghía cái kỳ quan có tên là Mae West kia thì cậu nhận ra O'Hanlon đang đưa mắt nhìn về phía cậu và rồi gật đầu với ai đó phía đằng sau cậu. Đó là một cái gật thoáng nhanh, gần như không thể nhận ra trừ phi nó đang được đợi sẵn.

Hai giây sau, cậu cảm thấy có một bàn tay đặt lên vai mình. Không phải là một bàn tay bè bạn, cũng không phải là một bàn tay kiểu "này, nhóc," mà đơn thuần là một bàn tay, tì lên cậu như thể cậu là một cái cột đèn vậy. Rick ngoái đầu sang bên và thấy rằng bàn tay đó thuộc về một người đàn ông nhỏ con khác cùng cỡ O'Hanlon và có vẻ mỡ màng hơn. Rick không hề nghe thấy tiếng hân ta đến gần, vậy mà hân đứng đó lù lù.

Rick biết hân là ai: George Raft, một vũ công mà O'Hanlon đang biến thành một ngôi sao ở Hollywood, trong một bộ phim gangxtơ có tên là *Mặt sẹo*.

"Ngài O'Hanlon gửi lời chào và mời anh sang ngồi cùng bàn," Raft nói.

"O'Hanlon là ai vậy?" Lois ngáy thơ hỏi.

"Đó là quý ông đang ngồi với tiểu the West," Raft trả lời. Lois đã đứng dậy và ra khỏi chỗ trước khi Rick kịp nói bất kỳ

điều gì. "Anh bạn có một cô gái tuyệt vời đấy," Raft nói riêng với Rick trong lúc họ đi theo Lois.

O'Hanlon đứng dậy và cúi chào một cách trịnh trọng. "Thật vinh hạnh và sung sướng được đón tiếp con gái của người bạn làm ân quý hóa của mình trong buổi tối dễ chịu này," lão nói. Lois chia tay ra, và O'Hanlon đón lấy, đặt môi hôn lên đó.

"Xin mời ngồi, cô Horowitz," lão nói. Mặc dù chất giọng của lão là giọng Ailen nhưng vẫn phảng phất âm điệu Anh, cái còn lại từ thuở niên thiếu của lão trong những thị trấn xường máy của nước Anh, nơi mà cha mẹ lão đã đổ mồ hôi để có đủ tiền cho việc di cư sang Mỹ. "Cả anh nữa, anh Baline. Tôi đã nghe nói nhiều về anh, và tôi rất vui mừng được làm quen với anh." Lão búng một ngón tay và người phụ trách hầu bàn xuất hiện ngay tức thời. "Cho sâm banh nào."

"Chúng tôi đã gọi rồi," Lois nói.

"Tôi khước từ việc để một tiểu thư tươi trẻ và đáng yêu như cô dùng thứ sâm banh thường, thưa cô," lão nói. "Là một người có biết chút ít về nghề rượu, tôi có một kho riêng của mình ở đây, chính xác là để cho những dịp như thế này." Mỗi lão hơi bẹp ra với cái gọi là một nụ cười.

"Tất nhiên là các vị biết tiểu thư Mae West và anh George Raft." O'Hanlon nói như thể hiển nhiên là họ biết vậy. "Tôi xin được giới thiệu tiểu thư Lois Horowitz và anh Yitzik Baline, một là con gái và một là người được bảo hộ, của ông bạn đáng kính của tôi, ông Solomon Horowitz của vùng Harlem và Bronx."

Rick có thể thấy rõ sự khinh bỉ trong mấy chữ Horowitz, Harlem và Bronx trong lời lão Ailen, và hy vọng là Lois

không nhận ra. Nó không phải là ở giọng lão, mà là trong cách diễn đạt hoặc phát âm, cái lỗi mà lão tách bạch từng từ để thu hút sự chú ý vào đó, cái lỗi lão ngụ ý rằng Harlem và Bronx giờ đây là những nơi hẻo lánh mà không người dân hoàng nào muốn cư ngụ nếu được lựa chọn. Đó là sự khinh bỉ của dân thành thị đối với dân tỉnh lẻ, của kẻ đang thời huy hoàng đối với kẻ khó khăn, của kẻ thắng đối với người thua.

"Còn đây, để kết thúc phần giới thiệu," O'Hanlon nói tiếp, với Lois. "Anh chàng đẹp trai này, người đã chết lặng vì sự ngưỡng mộ đối với nhan sắc long lanh của cô, không phải là ai khác mà chính là Robert Haas Meredith, người mà cô có thể đã biết qua tất cả báo chí ở New York trong thời gian gần đây, và khi nói như vậy tôi có ý nói đến cả tờ *Journal*, tờ *American*, và ờn Chúa, thậm chí là cả tờ *Times*."

Giờ thì Rick mới nhận ra người đó. Meredith là cậu ấm của một gia đình giàu có của khu Upper East Side, khu phố bên bờ Đông nhưng ở phía trên, một luật sư của đại lộ Park hành nghề tư với những tham vọng chính trị lớn, người buộc các khách hàng giàu có của hắn phải trả cả một gia sản để được hưởng sự công bằng trước pháp luật. Meredith thừa khôn ngoan để không bào chữa cho những gã gangster như O'Hanlon một cách công khai, thế nhưng không có luật nào cấm việc giúp đỡ bên ngoài tòa án, và lại việc ngồi cùng với những kẻ như vậy cũng không làm tổn hại tới hình ảnh của ai. Sao nào, Thị trưởng Walker cũng vậy thôi.

"Xin chào, tiểu thư Horowitz," Meredith nói.

"Anh thật có sức hấp dẫn, tôi chắc vậy," Lois đáp, mà thực thì cô cũng đã bị hấp dẫn.

"Anh Baline," O'Hanlon nói với cả bàn, "có đầu óc làm ăn khá đấy. Chỉ trong vòng vài tuần ngắn ngủi, anh ta đã biến Câu lạc bộ Tootsie-Wootsie ở khu phố trên thành đối thủ hàng đầu của Câu lạc bộ Boll Weevil yêu quý của tôi." Như mọi người đều biết, Boll Weevil là cái hộp đêm trình diễn nhạc jazz hàng đầu của Harlem, mặc dù là có thể không còn là lâu, nếu như Rick có thể xía vào được.

"Cái tên rất yêu, Tootsie-Wootsie," Mae West nói. "Nghe nói anh có một tay chơi pianô rất tuyệt, anh biết tên anh ta đấy."

"Sam Waters," Rick đáp.

"Lúc nào đó tôi sẽ phải tới nghe anh ta mới được," Mae nói.

"Anh làm gì nhì, Baline?" Meredith hỏi.

"Tôi --"

Đúng lúc đó thì sâmbanh được đưa đến. Mỗi người đều được rót một ly trừ tay luật sư và lão chủ tiệc, và sau một lời chúc tụng ngắn ngủi của O'Hanlon, thứ rượu lỏng lách đó trôi xuống cổ một cách êm dịu. Rick cũng phải thừa nhận là nó ngon tuyệt.

"Tôi là một con sâu rượu," cậu ta bốn cọt trong khi cạn ly. "Hay ít nhất cũng sẽ là như thế sau khi uống thêm thứ này nhiều nhiều một chút."

"Tôi chắc là anh Baline đã yêu một nói mười về chai rượu này," O'Hanlon nói. "Bối lễ với sự thành công rầm rộ của luật cấm rượu, chắc chắn là không còn một con sâu rượu nào ở Mỹ vào lúc này - thật là đáng tiếc! Họ là những khách hàng tuyệt vời nhất của tôi." Lão uống một ngụm nước lạnh. "Anh Baline là một nhà quản lý," lão nói với Meredith. "Và

anh có nghĩ tới điều đó khi nhìn một người trẻ tuổi như anh ta không?"

"Nhìn anh ta thì tôi nghĩ đến rất nhiều thứ đấy," vừa đưa vôi ly sâm banh ra khỏi miệng, Mae West vừa nói.

Tất cả mọi người đều cười. O'Hanlon để cả hai bàn tay với những móng tay được chăm sóc cẩn thận của lão lên mặt bàn. "Anh Meredith," lão nói, "tôi không biết liệu anh có vui lòng đưa cô Horowitz và mọi người sang cái bàn trống đằng kia để tôi có thể nói vài lời riêng tư với anh Baline được không?"

O'Hanlon quay sang Lois. "Tôi rất xin lỗi phải tách cô ra khỏi người hộ tống của cô, nhưng tôi hy vọng là cô sẽ không phản đối việc ngồi ăn với tiểu thư West, anh Raft và anh Meredith."

"Tôi rất sung sướng," Meredith nói thêm, đỡ lấy cánh tay cô và bắt đầu đưa cô đi. "Tạm biệt, anh Baline," hán nói.

"Có được không, Rick?" Lois hỏi khi đã ở trong tay Meredith.

Rick cố phỏng đoán từ vẻ mặt của cô nhưng không thấy gì. "Anh sẽ tới đó ngay," cậu nói về trấn an.

"Tôi sẽ cố gắng rất nhanh thôi," O'Hanlon nói khi họ bước đi, và Rick nhận ra rằng giờ mới là chuyện nghiêm túc. Cậu không sợ O'Hanlon nhiều hơn việc vì nể lão. Những lời khinh bỉ của Solly dành cho lão giờ đây dường như rất có vẻ không xác đáng.

"Anh Baline, anh hãy vui lòng nói với ông bố của tiểu thư Horowitz duyên dáng rằng tôi không hận thù gì ông ta về điều mà ông ta đã làm đối với đoàn xe từ Canada về của tôi. Nếu đám tay chân của ông ta có thể cướp đi số rượu

trong tay dám thủ hạ của tôi thì đó là vấn đề của tôi và tôi sẽ phải kiếm cho mình những thằng khá hơn. Đó là bản chất công việc của chúng ta, và cho đến lúc này công việc đó là rất tốt đối với tất cả chúng ta."

"Solly nói rằng ông đã lừa gạt ông ấy ở Montreal trong vụ làm ăn với Michaelson," Rick phản công. "Rằng ông đang tìm cách đẩy ông ấy ra khỏi cuộc chơi."

O'Hanlon phẩy tay phản đối. "Solomon Horowitz và tôi biết nhau từ thời Lefty Louis và Jack Zelig Lớn và - xin Chúa giúp cho, chẳng nhẽ thời gian như vậy còn chưa đủ sao - Eastman Tu sĩ, người đồng bào của chính ông ta. Và chẳng phải Tu sĩ, người đã coi tôi như con, là một người Do Thái như chính anh sao, và tôi đã chẳng yêu ông ấy như một người cha hay sao." Lão uống một ngụm nước nữa.

"Không giống như quá nhiều người anh em Thiên chúa giáo khác của tôi, đáng tiếc, tôi không hề có một điều gì chống lại người Do Thái hay những việc làm của họ," O'Hanlon tiếp tục. "Trong tình hình tai họa của việc cấm rượu, chúng ta, những người vì lợi ích chung, phải hợp tác trong tinh thần hòa giải và hiểu biết lẫn nhau, và tất nhiên, chẳng phải là còn quá nhiều đất dụng võ cho chúng ta ở đây, trong thành phố New York vĩ đại và thống nhất này hay sao. Tôi không quan tâm tới những trò xô số của Solomon ở cái nơi tôi tắm đó, và những việc ông ta làm ở phía bắc phố 110 và dọc theo đường Grand Concourse về cơ bản là không nằm trong quan tâm của tôi.."

"Tuy nhiên," O'Hanlon tiếp tục, "bất kỳ việc làm nào của ông ta động đến những chuyến hàng từ nơi những người anh em của chúng ta ở Quebec thì dứt khoát là việc của tôi. Những chuyện lộn xộn, mọi kiểu, đều rất làm tôi khó chịu.

Bởi lẽ tôi là một người tũ tế và đảng hoàng, như anh thấy, và tôi không muốn có bất kỳ rắc rối nào thêm nữa giữa chúng ta. Do đó, tôi có một đề nghị với ông ta. Hãy nói với sếp của anh rằng tôi muốn có một cuộc ngừng bắn giữa chúng ta, và vì mục tiêu đó, tôi sẵn sàng đưa ra để ông ta cân nhắc về một trong những tài sản quý nhất mang tính chính trị của tôi - một chàng trai mà tôi đã đích thân chăm sóc một thời gian khá dài - để đổi lấy lời hứa hạ súng."

Rick lắng nghe, nhưng không hoàn toàn hiểu. Về mặt của cậu thể hiện rõ điều đó.

"Ai ai cũng biết rằng việc được kính trọng chính là điều mà Solomon Horowitz mong muốn," O'Hanlon nói, "và ông ta muốn có được điều đó bằng bất cứ cách nào. Ông ta đã từng nói với không sót một ai ở New York rằng ông ta để dành cô con gái bé bỏng của ông ta cho một nhân vật lớn. Giờ đây, nhìn thấy cô tiểu thư tươi trẻ này, tôi có thể hiểu vì sao. Cô ấy thật xinh đẹp, và tôi là một thằng đàn ông đã từng biết và yêu nhiều người đàn bà đẹp trong đời. Và tôi còn định yêu nhiều nữa trước khi Thượng đế triệu tôi đi."

O'Hanlon uống cạn ly nước của lão và cẩn thận lau miệng với chiếc khăn ăn. "Với anh chàng Robert Meredith ở đây, tôi nghĩ là tôi có một ứng cử viên sáng giá cho bàn tay của tiểu thư Horowitz. Anh ta là tất cả những gì mà Solomon hy vọng ở một chàng rể. Bản thân anh ta giàu có. Anh ta là một luật sư, thứ luôn cần có sẵn trong nghề nghiệp của chúng ta. Và anh ta là một người không phải Do Thái với một cái tên danh giá và một dòng dõi làm bất cứ một con chim mồi nào khác cũng phải thấy xấu hổ. Tôi đã đang toan tính việc giới thiệu này thế nào, thế mà có vẻ như là số phận đã giúp một tay."

O'Hanlon đã vừa nói vừa xoay xoay con dao ăn trong tay. Lúc này, lão ngược lên và nhìn thẳng vào mắt Rick.

"Đúng như tôi đã nghĩ," lão nói. "Tương tự rồi. Tôi rất thông cảm với anh nhưng tôi khuyên anh ném ngay cái ý tưởng đó ra khỏi đầu di. Cô ta không phải là để cho anh, chàng trai, đó là chuyện không thể phủ nhận được." Lão lau lau con dao ăn vốn đang sạch tinh. "Thế nhưng, cũng giống như ngày xưa, khi mà các vương quốc tham chiến có thể giải quyết các bất đồng giữa họ một cách văn minh và tiến bộ hơn bằng việc thúc đẩy các lợi ích chung, hôm nay chúng ta có thể cải thiện những bất đồng giữa chúng ta bằng việc để cho đôi trẻ đưa chúng ta xích lại gần nhau. Tốt cho Solomon. Tốt cho tôi. Tốt cho cô ta. Và tốt cho cả anh nữa, nếu như anh đủ thông minh để có cách nhìn như vậy."

Lão đặt dao xuống. "Có quá nhiều kẻ đói khát trong cái thành phố này, anh bạn nhỏ ạ," lão nói.

"Những người quan trọng này không định đến với chúng tôi sao?" Mae West, loạng choạng từ chiếc bàn đằng kia bước tới, nói lẽ nhè. "Các người biết việc để tôi lại với mỗi hai người đàn ông là tệ đến thế nào chứ?"

O'Hanlon đứng dậy. "Tôi vừa mới nói là tôi đang bắt đầu đói," lão nói với cô ả. "Chúng ta đến với các cô ấy chứ, anh Baline?"

Rick đưa mắt nhìn sang bàn bên kia. Raft có vẻ như đang ở giữa chừng một câu chuyện hài. Meredith để cả hai tay trên bàn và đang cười rũ ra.

Lois ngã người vào hần ta, cũng đang cười hơn hớn, tay quàng tay, tóc vương cả lên mặt hần.

"Tôi nghĩ có thể là tôi không muốn sang bên đó," cậu ta nói.

O'Hanlon nhún vai vui vẻ. "Tùy thôi, anh bạn," lão nói. "Người biết đâu không phải là chỗ của mình là người khôn đấy."

Họ bắt tay, và O'Hanlon kéo Rick lại gần. "Tôi có nghe về chuyện anh đã làm, cứu sếp của anh khỏi án dạn của một thằng tay chân của tôi. Rất dũng cảm. Nhưng cũng rất khờ. Hãy nhớ: chỉ có thằng ngu mới hứng dạn cho kẻ khác, cho dù đó là ai. Không bao giờ chìa cổ ra vì kẻ khác, đó là khẩu hiệu của tôi, anh Baline. Như vậy thì anh sẽ thấy mình sống được lâu hơn đấy."

Rick dậm chân bước đi. Cậu ta không thể nào chịu nổi việc đứng lại thêm ở chỗ này nữa.

"Còn một điều nữa," O'Hanlon nói. "Hãy luôn luôn đứng về bên kẻ thắng, cho dù trong một cuộc đua ngựa, trên chiến trường hay trong các cuộc chiến. Người khôn ngoan luôn luôn biết trước ai sẽ là kẻ thắng." Lão vỗ vỗ lên tay Rick về phía chú. "Sếp của anh đã được cảnh cáo. Anh cũng vậy. Người khôn ngoan nghe thấy và chú ý đến một lời cảnh cáo. Với tôi, anh bạn trông có vẻ khôn ngoan đấy. Có điều sếp của anh mới là người tôi không dám chắc."

Đúng khoảnh khắc đó, Rick trông thấy Meredith hôn Lois, một cái hôn nhanh lên má. Cặp mắt cô sáng lên như những hạt kim cương mà cậu sẽ không bao giờ có thể mua cho cô được. Và đây chính là nơi mà đêm nay cậu định ngỏ lời cầu hôn với cô. Cậu cảm thấy mình là một thằng ngốc.

"Tình yêu mới tuyệt làm sao!" Mae West, người hẳn phải biết rõ, nói.

"Tôi sẽ lo việc để cô ta về nhà an toàn." Dion O'Hanlon nói. "Anh có thể tin ở tôi."

CHƯƠNG 17

"Anh không thấy sao, Ricky ?" Renault nói. "Thật là điên rồ. Ngay cả khi quả bom có nổ, và ngay cả nếu nó có thật sự giết được Heydrich - và chuyện đó thì tôi vẫn còn nghi ngờ - thì hậu quả sẽ là tệt hại cho tất cả những người còn lại ở đó. Và gần như chắc chắn là sẽ có cả tôi trong số đó."

Renault đang đi đi lại lại quanh căn phòng của Rick trong khách sạn Brown. Sam đang chơi nhạc ở đằng hộp đêm Morton. Rick thì đang ngồi trong một cái ghế bành.

"Một quả bom quăng vào trong xe khi hấn chạy từ Staré Mesto lên cầu Charles! Thậm chí vô lý! Cơ hội thành công chỉ là một phần một trăm, có khi là một phần một nghìn ấy chứ. Người ám sát sẽ phải tẩu thoát như thế nào ? Liệu anh ta có đến gần được hấn không đã ? Nếu quả bom kia không nổ thì sao ?"

"Thì đó chính là việc của những người còn lại trong nhóm," Rick nhắc. "Vì thế mà họ mới phải mang theo súng." Anh ta cười phá lên. "Vì thế mà họ mới có thể có cơ hội dùng đến chúng."

Renault vẫn chưa chịu. "Như thế họ sẵn sàng độ súng với cả một đội bảo vệ của Heydrich."

Rick nhả một làn khói vào không khí. "Tổ thật sự không nghi là Victor Laszlo quan tâm nhiều gì cho lắm tới việc ông

ta có thể sống sót thoát ra khỏi Praha chừng nào mà Heydrich không có cơ hội đó."

"Vậy thì sao chúng ta lại dính vào?"

"Bởi vì nó làm tôi vui. Bởi vì tôi thích được chứng kiến những sự nghiệp tan thành mây khói. Bởi vì tôi chẳng có chỗ nào khác để đi hay việc gì khác để làm cả. Bởi vì đã đến lúc đứng lên chiến đấu chứ không phải là ngồi bên lề cuộc chiến tranh này."

"Chiến đấu vì cô ấy, ý anh nói vậy," Renault hỏi. "Vì Ilsa Lund. Hay còn gì hơn thế nữa?"

"Nhiều thứ."

Renault nhìn người bạn của anh ta. "Rick, hồi ở Casablanca tôi đã hỏi anh vì sao anh lại không thể trở về Mỹ. Anh đã trả lời một cách rất mơ hồ."

"Đó là sự thật, Louis."

"Nếu như anh không muốn nói với tôi --"

"Tôi không thể."

"-- hay nếu như anh không thể, cũng được. Nhưng hãy cho tôi hỏi: Sau khi anh rời New York, vì sao anh lại đã dành toàn bộ những năm tháng đó ở Êtiôpia và Tây Ban Nha, đứng về phía bên thua hả? Chắc chắn là một người tình tế như anh hẳn sẽ phải biết rằng cả những người Êtiôpia bị thua kém về lực lượng lẫn những người Cộng hòa bị thua kém về vũ khí kia không thể có được một cơ hội nào."

"Có thể là tôi thích chính điều đó."

"Vì sao?"

"Liệu tôi có phải vẽ ra cho cậu cả một bức tranh không đấy?" Rick cố kiềm chế sự bực mình: việc Renault tò mò dẫu có phải là lỗi của anh ta. Mẹ kiếp, bản thân anh ta cũng phải

tò mò về mình nếu như đã không biết trước câu trả lời. "Tớ muốn tình đến cái chết." Anh ta nhún vai. "Mà không xong."

"Cái đó thật sự là chẳng giải thích được điều gì," Renault nói.

"Ôkê," Rick nói. "Thế này vậy nhé, lâu lắm rồi, tớ đã làm một việc mà tớ không lấy làm tự hào được. Tớ đã mắc một sai lầm - mẹ kiếp, tớ đã mắc một loạt sai lầm - và trước khi tớ biết điều gì xảy ra với tớ thì nhiều người mà tớ thương yêu đã phải chết và đó là lỗi của tớ. Tớ đã phải trả giá bằng mọi thứ mà tớ có. Giờ tớ vẫn còn đang phải trả."

Cả Rick và Renault đều lặng im trong một lát. Không ai cảm thấy thật thoải mái trong việc trao đổi những điều thầm kín.

"Còn gì làm cậu áy náy nữa nào?" Rick đột ngột nói. "Cậu cứ như một con mèo đang loay hoay trên lò sưởi ấy. Đừng có nói với tớ là cậu đang mất trí đấy."

Renault ngồi xuống một cái ghế đối diện với Rick. "Tôi không hoàn toàn biết chắc là phải nói chuyện này thế nào," anh ta bắt đầu.

Rick nhìn lên. Có vẻ như không phải là Renault nói mà là làm trò vậy. "Nói tiếng Anh đi. Cậu biết là tiếng Pháp của tớ tồi như thế nào rồi."

"Nghiêm chỉnh đấy, Ricky," Renault đáp. "Chúng tôi có một câu ngạn ngữ trong tiếng Pháp. '*Albion perfide*.' Albion phản bội. Nước Anh phản bội."

"Có lẽ cậu đã nên ở lại Casablanca," Rick nhận xét.

Renault đứng dậy, vươn thẳng người lên. "Tôi muốn nói," anh ta cúi gập, "rằng có cái gì đó khó ngủ lắm trong

toàn bộ cái chiến dịch này. Tôi biết đôi chút về những trò sắp đặt ---"

"Tớ cũng vậy.

-- và lúc này tôi đã nghĩ thấy điều đó. Vì sao mà người Anh lại quan tâm tới Reinhard Heydrich ? Vì sao mà họ lại dốc sức vào việc diệt một tên Quốc xã không mấy tiếng tăm này khi mà còn những tên quan trọng hơn hẳn, những kẻ mà cái chết của chúng có thể mang lại việc chấm dứt cuộc chiến tranh này nhanh hơn nhiều ? Vì sao họ lại bỏ tiền ra cho Victor Laszlo và nhóm của ông ta ? Vì sao họ không muốn có những dấu vân tay của họ trên con dao ?"

"Tớ chịu."

"Bởi vì trong chuyện này có điều gì đó cho họ, điều gì đó rất quan trọng." Renault châm một điếu thuốc. "Khi chúng ta gặp thiếu tá Miles lần đầu tiên, tôi đã nêu chuyện trả thù. Ông ta đã gạt những quan tâm của tôi sang một bên. Tuy vậy, hãy nghĩ xem: Nếu như đó chính là điều mà thật ra là họ muốn thì sao ? Người Anh chẳng hề quan tâm tới Heydrich đâu. Anh nghe Lumley phàn nàn về việc người Tiệp không đấu tranh, phải không nào ?" Renault hạ giọng. "Nào, nếu như toàn bộ chuyện này chỉ là đơn thuần là cách để khiêu khích một vụ tàn sát và làm cho người Tiệp chiến đấu trở lại thì sao ? Sẽ không phải là lần đầu tiên người Anh làm chuyện như thế này đâu. Hãy nhớ Na Uy."

"Na Uy thế nào ?" Rick hỏi với sự tò mò tăng lên.

Louis vui vẻ giải thích. "Khi người Anh thả mìn phong tỏa các cảng ở Narvik hồi tháng 4 năm 1940, không phải là họ cố gắng *ngăn chặn* một cuộc xâm lược của Đức đối với Na Uy mà là họ đã *khiêu khích* một cuộc xâm lược. Bởi vì chính

họ cũng muốn chiếm đóng Na Uy và cắt đứt nguồn cung cấp quặng sắt cho Đức theo tuyến đường sắt Kiruna-Narvik. Rắc rối là ở chỗ bọn Đức đã ranh ma hơn họ và đã đổ bộ trong khi các tàu Anh đang trên đường trở về, chờ đợi phản ứng của Đức. Người Anh đã bị chơi một ván; họ không muốn chuyện đó lại xảy ra nữa đâu."

"Khó mà tin nổi," Rick lắm bầm.

"Khó mà tin nổi bởi vì đó chính là điều mà họ muốn thế. Tuyên truyền, anh bạn thân mến - đó là tên của trò chơi. Người Anh cũng đồn mặt như cái trò rulét của anh vậy thôi."

"Trước đây, chưa bao giờ cậu cần nhần về cái trò rulét của tớ. Sao bây giờ lại mở mồm ra, hả?"

"Để lấy lại cái danh dự mà tôi nghĩ là tôi đã đánh mất mãi mãi," Renault buồn rầu nói và ngồi xuống.

"Danh dự?" Rick ngạc nhiên. "Sao nào, Louis, tớ không nghĩ là có lúc nào tớ đã nghe thấy cậu nói tới từ đó."

"Có một lần."

"Được rồi, tớ cho là mọi chuyện đều có một lần thứ hai," Rick nói, đốt một điếu thuốc khác. Tay trái anh ta quờ quờ cái ly rượu vốn thường có bên cạnh theo thói quen, cho tới khi nhớ ra là vì sao nó không còn ở đấy nữa. Vì cô ấy. "Cậu có muốn nói với tớ về điều đó không?"

"Không hơn mức mà anh muốn nói với tôi," Renault nói. "Tuy nhiên, người ta vẫn nói rằng việc xưng tội là hữu ích cho linh hồn."

"Chuyện đó thì tớ không biết," Rick nói. "Nhưng đừng để tớ phải ngăn cậu lại thôi."

"Được lắm," Renault đáp, và kể lại câu chuyện của anh ta.

Vào năm 1926, Louis Renault đã rời khỏi ngôi nhà của mình ở Lille để đến Pari tìm kiếm tương lai. Lúc đó anh ta hai mươi sáu tuổi, thông minh, có giáo dục, nói năng lưu loát, và trông hào hoa hơn nhiều so với cái thị trấn quê hương buồn tẻ, âm đạm, với những xưởng thợ. Renault đã đúng khi cho rằng Lille là quá nhỏ bé cho việc rèn luyện thích hợp và thể hiện những tài năng của anh ta. Anh ta không quan tâm tới việc nối nghiệp cha trong nghề làm dăngten mà chỉ vui lòng cầm tiền của cha cho quãng đường ngắn tới Pari và việc tạo dựng một chỗ đứng chân nho nhỏ ở đó.

Renault đã mừng tượng đến một cuộc sống nơi những tiệm cà phê hay phòng trà. Anh ta đã nghĩ trước tới những buổi tối ở nhà hát Ôpêra và những đêm bên những phụ nữ xinh đẹp. Nhưng bởi lẽ còn bao nhiêu những người trẻ tuổi mới vào đời khác nữa nên Pari đã tỏ ra là một bà chủ nhà không mấy mến khách. Bất ngờ và thất vọng, Louis thấy mình không phải là sống trong một căn hộ trang nhã trên phố Scribe mà là trong một căn phòng tối tăm trên tầng bốn của một ngôi nhà âm đạm đối diện với đối Montmartre ở phố Joseph le Maître và tiêu xài những đồng tiền đang cạn dần của mình vào việc gần gũi với những cô gái bất hảo của khu Pigalle.

Một chập tối tháng Năm, anh ta từ bến tàu điện ngầm Abbesses trở về, uể oải leo lên sườn đồi, lòng đầy chán nản. Những đồng tiền của người cha anh ta cho đã đang sắp hết, cũng chưa thấy khả năng tìm được việc làm nào, những toán tính lọt vào được vào mấy phòng khách lớn cho đến lúc này cũng đã thất bại, và những năng lực trí tuệ, vốn giúp cho anh

ta rất nhiều hồi ở trường, giờ đang bị thư thách hơn bao giờ hết.

Đột nhiên, anh ta thấy một cô gái trẻ ngồi ú rù trên vỉa hè ngay trước mặt ngôi nhà của anh ta. Bà chủ nhà, một người đàn bà ghê gớm có tên là Montpellier, người mà sự ngờ vực đối với những người lạ và những kẻ xâm nhập lớn đến mức vẫn còn nghi ngờ ngay cả anh ta mặc dù anh ta đã thuê phòng ở đây được hơn bốn tháng, đang la ó những lời chửi rủa nhằm vào cô ta; thế nhưng cô gái không để ý. Nước mưa vẫn chưa gột được hết mùi khói thuốc lá trên xống áo cô ta, và tóc thì rối bời. Renault đập khế vào vai cô ta, để hỏi liệu anh ta có thể giúp được gì không, thế nhưng cô ta phớt lờ và cứ nhìn thẳng về phía trước.

Anh ta châm một điếu thuốc, hít một hơi thật sâu. Bà Montpellier đã kết thúc bài ca của bà ta với một vài lời lằng mọ có chọn lọc và đóng sầm cửa sổ lại. Louis biết là bà ta vẫn còn ở đó để theo dõi, bởi vậy, anh ta tiếp tục hút thuốc và nhìn ngắm Pari - phong cảnh thật ngoạn mục, cho dù là những tiện nghi thì không được như vậy - cho tới lúc một quãng thời gian khá lâu đã trôi qua. Một lần nữa, anh ta lại nói với cô bé lang thang kia.

"Louis Renault, sẵn sàng phục vụ, thưa tiểu thư," anh ta nói với cái giọng mà anh ta hy vọng là mang chút gì đó quý tộc.

Sau cùng thì cô gái cũng ngẩng lên. Trong ánh sáng nhấp nhোang, anh ta không thể thấy màu mắt cô ta, nhưng đó là một cặp mắt to và tròn, và anh ta biết rằng chúng phải có màu xanh. Mái tóc vàng nhạt của cô tỏa tỏa xuống hai vai và hẳn là vài ngày nay đã không được gội. "Renaud," cô ta nói. "Một cái tên nghe buồn cười. Anh cũng đang bị săn đuổi,

giống như em à ?" Cô gái cười khúc khích, và trong một thoáng anh ta đã lo có khi là cô ta hơi điên điên.

Đó không phải là lần đầu tiên ai đó khôi hài về cái tên của anh ta, nhưng anh ta phớt lờ đi và chặc lưỡi. "Quả là vậy, thưa tiểu thư," anh ta nói. "những con chó đang sửa sát gót tôi ngay chính lúc này đây." Điều rất gần đúng với thực tế.

"Vậy thì có thể là chúng ta nên vào bên trong đi, trong đó sẽ an toàn hơn," cô ta gợi ý và đứng dậy.

Cô gái đã làm cho anh ta ngộp thở. Không phải là tất thấy dần bà đều làm cho anh ta ngộp thở, thế nhưng trong khi trở nên già dặn hơn, anh ta cũng trở nên tinh tế hơn trong những đánh giá về phái đẹp. Bản thủ và hơi hám như vậy thế mà cô ta vẫn có cái gì đó thật đặc biệt. Đó là điều mà anh ta có thể thấy, cho dù là trong bóng tà hoàng hôn của Pari, một thứ hoàng hôn, sau cùng, cũng vẫn lãng mạn hơn nhiều so với hoàng hôn ở mọi thành phố khác.

"Tên gì, cô bé ?" anh ta hỏi trong khi họ đang leo cầu thang lên phòng của anh ta. Bà chủ nhà đã trở lại với việc cầu kinh cùng bữa ăn của bà ta; nhưng cho dù vậy, họ vẫn bước trên cầu thang thật nhẹ.

"*Isabel*," cô đáp.

Anh ta lấy chỗ phomat và bánh mì ít ỏi của mình ra cho cô ăn rồi chuẩn bị nước tắm cho cô trong cái bồn tắm ở cuối hành lang; bất chấp mọi chuyện, hệ thống nước nóng vẫn hoạt động. Anh ta tắm và gội đầu cho cô một cách dịu dàng và âu yếm, lau cả đầu và thân thể cô bằng hai cái khăn mặt duy nhất của mình và dần cô trở về phòng. Họ làm tình với

nhau cùng với một chai vang đỏ loại rẻ tiền. Cô đã khê kêu lên khi anh ta chạm vào cô.

Sáng hôm sau, cả hai đã bị thức giấc bởi một tiếng đập cửa mạnh và giận dữ. Đàng xa, Renault nghe thấy tiếng bà Montpellier la hét, nhưng đó không phải là tiếng gõ cửa của bà ta, tiếng gõ mà anh ta biết rất rõ vào ngày trả tiền thuê nhà, mà là một tiếng đập cửa kiểu khác, dù dằn hơn. Anh ta rời khỏi giường và mở toang cánh cửa.

Trước mặt anh ta là một người đàn ông to cao, bồng bồng giận dữ. Gã này có bộ râu tóc màu hung, mắt đỏ ngầu và ăn mặc kiểu người lao động bình thường. Tệ hơn nữa là cả người gã bốc mùi nồng nặc. Theo bản năng, Louis Renault lùi lại trước sự xuất hiện đột ngột này, lập tức nghĩ rằng gã sẽ ra tay ngay.

Phản ứng này đã cứu mạng cho anh ta. Trong tay phải của gã kia là một con dao và nó đã được vung lên một cách khéo léo, trượt qua chỗ mà chỉ một giây trước đó là cổ họng của Louis. Renault bật ra phía sau, lúng túng; cô gái chồm lên, hốt hoảng. Bà Montpelleir gào thét trong lúc bà ta chạy lên gác. Tất cả các cánh cửa trong ngôi nhà đều mở tung ra. Lúc đó là 5 giờ 25 phút sáng, một thời khắc mà Louis Renault sẽ không bao giờ quên.

"Dừng lại," anh ta gào lên khi kẻ xâm nhập kia tiến về phía Isabel. Anh ta dậm người bước về phía gã kia với vẻ hăm dọa ghê gớm nhất có thể tạo ra được, thế nhưng gã chỉ cười nhạo.

"Đến đây, thằng hèn," gã chửi bới. "Hãy để xem mày nhảy với một người đàn ông như thế nào."

Renault muốn bước tiếp, nhưng chân anh ta như bị đóng đinh xuống sàn. Anh ta muốn đánh nhau, nhưng tay anh ta như bị trời chặt. Anh ta muốn nói, nhưng cổ họng cứ nghẹt lại. Không, không phải thế: đơn giản là anh ta sợ.

"Này!" gã kia cười khẩy, đánh Louis ngã sang một bên. "Thấy chưa, Isabel, người tình mới của cô mới dũng cảm làm sao!"

Isabel quỳ trên giường, mắt mở to. Tám chăn đã rơi xuống khỏi người cô, và đầu óc Renault vẫn còn ghi lại được hình ảnh thoáng qua của thân hình tuyệt vời của cô, trán trướng phồng ra trong nắng sớm, với những vết bầm tím xấu xí. Thế rồi máu loang ra trên thân thể cô, tám chăn cũng đầy máu, máu của cô, và cô ngã xuống sàn, kéo theo tám vải trải giường, lưỡi dao vẫn cắm trên ngực, cán dao vẫn còn trong tay gã kia, sùng máu. "*Henry, đừng!*" là tiếng kêu cuối cùng của cô.

Kiệt sức do cơn cuồng sát, gã đàn ông có tên Henry kia khuyu xuống một góc phòng, thở hổn hển. Louis Renault ngồi chết sững trong một góc khác, bất lực. Từ ngoài cửa, bà chủ nhà bước vào, theo sát ngay sau là cảnh sát. Mấy tay cảnh sát đánh Henry bất tỉnh, và rồi, như chưa thỏa, họ hướng cơn giận sang Renault. Họ đánh anh ta vào đầu cho đến khi anh ta không còn nghĩ được gì nữa, không còn nhìn thấy gì nữa và rồi không còn cảm thấy gì nữa.

Năm giờ sau, anh ta tỉnh dậy trong đồn cảnh sát, trên một cái giường sắt nhỏ. Một viên cảnh sát đang chườm nước lạnh lên cái đầu đau của anh ta. Trong phòng còn có hai người đàn ông nữa, cả hai đều ăn mặc chỉnh tề.

"... anh bạn đã rất dũng cảm," một trong hai người đó nói. "Bà Montpellier đã giải thích tất cả. Chúng tôi đã truy tìm gã Boucher này mấy tuần nay. Hắn là một thằng ma cô, đánh đập các cô gái của hắn và đã giết ít nhất là hai cô trong số đó. Một gã xấu xa."

Renault không quan tâm tới gã Boucher kia. "Isabel?" anh ta hỏi giọng khàn đặc, với hy vọng là đã nhớ đúng tên cô gái.

"*Phải, Isabel,*" người đàn ông nói. "*Đã chết rồi!* Không có hy vọng nào. Vết thương quá nặng."

Renault ngả người xuống, im lặng.

"Sự dũng cảm của anh trong việc cố gắng bảo vệ danh dự của người con gái đáng trân trọng này của nước Pháp sẽ không bị lãng quên," người đàn ông thứ hai nói.

Renault không hề hiểu là ông ta đang nói cái gì.

"Isabel de Bononcière," người kia nói tiếp, và ngay lập tức Renault hiểu. Con gái của một vị bộ trưởng của Pháp, người đã mất tích khỏi nhà cô ở khu vực Raubourg St.-Honoré, không xa điện Éliê bao nhiêu. Cảnh sát đã tìm kiếm cô trong sáu tháng qua mà không thành công. Người ta cho rằng cô đã bỏ nhà ra đi. Có những tin nói đã nhìn thấy cô ở tận Amiens, Lyons và Pau.

"Con thú Boucher này đã quyến rũ một cô gái ngây thơ và ép buộc cô vào một cuộc sống nhơ nhớp," người đàn ông có dáng cao hơn nói. Khi mất bớt nhòa, Renault đã có thể nhận ra rằng người đang nói là một nhân vật quan trọng: trên ngực áo ông ta có đeo một huân chương chữ Thập Chiến tranh. Thế rồi anh ta nhận ra ông Bộ trưởng nội các Edouard Daladier.

Daladier cúi xuống và hôn Renault lên cả hai má. "Vì sự dũng cảm của anh, anh được nền Cộng hòa Độ tứ biết ơn mãi mãi."

Louis cố chống tay để nhôo dậy nhưng không được. Đầu anh ta lại cúi xuống gối một lần nữa. Có lẽ cái may đã đến từ cái rủi khủng khiếp này. Có lẽ gia đình anh ta sẽ không bao giờ cần phải biết. Có lẽ ...

"Để tùy anh cân nhắc, nhưng tôi xin được hân hạnh trao cho anh" - Daladier tìm gì đó trong túi áo ngực của ông ta, và Renault phấn chấn hẳn lên - "lệnh phong cấp sĩ quan phục vụ trong Lực lượng cảnh sát thuộc địa." Daladier vuốt lại phần trước ngực áo. "Nếu như anh còn quay lại đất nước này, hay hở ra một lỗi về vụ việc này với bất kỳ ai, thì anh sẽ trở thành một bên liên quan trong vụ giết người khủng khiếp này, một kẻ đồng lõa với tên Boucher khôn kiếp kia và do đó là một kẻ thù của nước Pháp. Tôi tin là tôi đã nói rất rõ."

Daladier mỉm cười hài lòng khi Renault gượng gật đầu. "Tuyệt vời!" ông ta thốt lên. "Một đất nước **lây** lòng biết ơn xin kính chào cả sự khôn ngoan lẫn quyết định này của anh."

Với lời cuối cùng đó, Daladier bước ra ngoài. Người đàn ông kia, lúc này Renault mới để ý, là một sĩ quan cảnh sát.

Ngày hôm sau, anh ta được xuất viện và được đưa lên một chiếc máy bay vận tải quân sự. Mười bốn năm tiếp sau đó, Renault đã lang bạt khắp những vị trí tiên tiêu xa xôi của nước Pháp, từ Việnnhân tới Cayenne tới miền Trung Cônggô, cho tới sau cùng là Marốc thuộc Pháp. Tại mỗi nơi, anh ta đều lợi dụng tài cả mọi người đàn ông - và, hơn nữa, mọi người đàn bà mà người đàn ông của cô ta không bảo vệ được. Anh ta đã im hơi lặng tiếng cho tới khi Riek xuất hiện. Cho tới khi Victor Laszlo và Heinrich Strasser và Ilsa Lund xuất

hiện. Ilsa Lund, người đã làm cho anh ta nhớ xiết bao tới Isabel và Pari đã mất của anh ta.

Quý tha ma bắt họ đi! Không nhớ gì cả đã thật là điều dễ dàng từ bao lâu nay.

Rick châm một điếu thuốc khi Renault kết thúc câu chuyện và chỉ buông một câu: "Tớ nghĩ rằng ở đâu thì mọi chuyện cũng đều khốc liệt cả."

CHƯƠNG 18

New York, tháng 4 năm 1932

Rich chui vào trong xe của cậu. Cậu nguyên rủa O'Hanlon và Meredith. Cậu nguyên rủa cái tiệm Rector. Cậu nguyên rủa George Raft và Mae West. Thậm chí cậu nguyên rủa cả Ruby Keeler.

Cậu nổ máy và bắt đầu lái xe đi - nhưng cũng chẳng biết là đi đâu.

Chiếc xe của cậu, một chiếc DeSoto mới đời CP tám máy đã ngốn của cậu hơn một nghìn đôla, đang được đậu hướng mũi xuống phía khu phố dưới, và bởi vậy cậu chạy theo hướng đó. Cậu lao nhanh dọc đại lộ 7, mặc kệ cho tiềm thức dẫn cậu tới phố 14, rồi rẽ sang phía đông tới Broadway. Cậu chạy dọc Broadway tới khu Italia Nhỏ, rẽ trái vào phố Broome và rồi rẽ phải vào phố Mott. Lúc này thì cậu biết là cậu đang đi đâu.

Trong khi chạy xe trên các đường phố Manhattan, cậu đã quyết định gạt Lois ra khỏi đầu vào lúc này và ngẫm nghĩ tới những chuyện khác. Chẳng hạn như tới tương lai của cậu. Cậu thích thú với cương vị là sếp của hộp đêm Tootsie-Wootsie, nhưng cái chân đó liệu sẽ kéo dài được bao lâu? Sự thay đổi đã phảng phất đâu đó. Vẫn chính cái liên minh dân quyền đòi làm những điều tốt và dám tin đồ sùng đạo đã đưa

đến cho đất nước này cái luật cấm rượu giờ lại đang bắt đầu vận động để rũ bỏ nó.

Vả lại, thú công việc nào là tội lỗi đối với một cậu bé Do Thái ? Đối với con trai của Miriam Baline ? Đưa cậu dẫn thân vào tội lỗi trong khi hầu hết những cậu bé Do Thái ở tuổi cậu đều đang tách ra và kiếm bằng cấp, bỏ lại thú công việc đầy mạo hiểm này cho những tay trùm trong lĩnh vực may mặc khốn kiếp như Lepke hay những kẻ dao búa như Twist Reles. Những đứa trẻ đã lớn lên cùng cậu ở Đông Harlem - giờ chúng ở đâu ? Các sinh viên tốt nghiệp trường Cao đẳng thành phố, các học gia, các viện sĩ, thậm chí gồm cả một hay hai giáo sư. Cậu đã có cơ hội của mình, nhưng cậu đã quẳng nó đi. Cậu yêu cuộc sống mới của cậu, chiếc xe đắt tiền, quần áo ngon lành và cái việc có thể móc ra một xấp tiền và xài những đồng hai mươi đôla như thế chúng chỉ là những cái kẹo vẩy, nhưng mà cậu cũng xấu hổ về điều đó. Bên cạnh những điều chung chung mơ hồ nhất, cậu chưa bao giờ dám nói với bà mẹ về công việc thật sự để kiếm sống của cậu, đó là lý do vì sao cậu hiếm khi còn dám tới thăm bà nữa.

Cùng với đó, cậu biết là cuộc sống này không thể kéo dài mãi. Không có chuyện gì kéo dài mãi được.

Liệu đã đến lúc nghĩ tới chuyện rời khỏi cuộc chơi chưa ? Những người Ailen, nhìn chung, đã làm điều đó. Có khả năng bởi lẽ là một người nhập cư. Dion O'Hanlon là người cuối cùng trong số họ; những kẻ còn lại đã đang mài mê nhằm vào những hình thức tham nhũng có lời hơn và hợp pháp hơn, chẳng hạn như nhằm vào lực lượng cảnh sát, giới pháp luật và giới chính trị. Có lẽ cậu cũng phải bắt đầu tính một lối thoát, rút ra và bỏ lại loại việc này cho những người Italia.

Họ có vẻ thích thú với công việc này. Nhưng cũng không phải là trước lúc Solly rút ra.

Cậu thấy mình đậu xe lại đối diện với ngôi nhà số 46 phố Mott. Giống như tất cả các hang ổ gangxtơ khác, ngôi nhà này không hề có nét gì đặc biệt. Theo kinh nghiệm của Rick, đám gangxtơ thích thu hút sự chú ý vào áo quần, xe cộ và những cô gái của chúng chứ không phải là vào công việc làm ăn; Salucci cũng không phải là ngoại lệ. Ngay cả vào giờ này, các tầng trên của ngôi nhà vẫn đèn dóm sáng rực, trong khi đám bầy gà gác đêm lẫn khuất rải rác xung quanh.

Một lần nữa, Rick lại có cơ hội để so sánh cái thế giới ở khu phố trên của cậu với chỗ này, và kết quả là thấy rõ. Từ hình thức bên ngoài, nếu như Salucci chưa mạnh hơn Solly thì cũng sắp như vậy. Hắn ta trẻ tuổi hơn, dễ tiện hơn, và khi cơ hội đến, sẽ ra đòn mạnh hơn. Cái mà O'Hanlon đưa ra cho Rick tối nay là một lời cảnh cáo. Giờ đây tất cả những gì cậu phải làm là ra tay.

Nếu như cậu có gan. Dù sao thì cậu cũng không thể khơi khơi đến trước mặt Solomon Horowitz và thú nhận rằng đúng, cậu đã hẹn hò Lois sau lưng lão, đi ngược lại một mệnh lệnh trực tiếp. Đúng, cậu đã gặp Dion O'Hanlon, đối thủ và là kẻ thù của Solly. Đúng, O'Hanlon đang đề nghị một cuộc ngừng bắn và đổi lại một thứ mà hầu như không bao giờ có chuyện Horowitz lại coi là một phần công việc của lão: cô con gái. Tất nhiên, Solly muốn có sự kính trọng dành cho Lois, nhưng không phải là điều đó lại kèm theo dấu ấn của O'Hanlon.

Cậu không biết phải làm gì. Cậu thêm chính tên mình vào cái danh sách những người mà cậu đang nguyện rửa, và cậu rửa mình là một thằng ngu, một thằng hèn.

Cậu vào số và từ từ lái xe rời khỏi phố Mott, chạy ngược về khu phố trên. Đường rất vắng và chỉ nửa tiếng sau cậu đã đang dừng trước ngôi nhà của Herowitz trên phố 127.

Đầy phố không một bóng người. Solly không tin vào việc cần phải có đám tay chân gác quanh trước mặt nhà lão. Từ một cửa sổ tầng ba, cái cửa sổ nhìn xuống phố, ánh sáng tỏa ra cho thấy là Lois vẫn chưa về - còn đang vui vẻ với Meredith.

Rick tắt máy và chờ đợi.

Hắn là cậu đang ngu gât, bởi lẽ việc tiếp theo mà cậu biết là việc cậu nghe thấy tiếng cười lạnh lạnh đầy nữ tính lẫn với tiếng cười khùng khục của đàn ông. Cậu biết, đó là tiếng cười sau khi uống nhiều rượu.

Cậu thấy Lois chui ra khỏi một chiếc xe, xe của Meredith - một chiếc Duesenberg J, cậu nhận ra cùng với sự buồn nản; những chiếc xe này đắt gấp hai mươi lần chiếc xe cà tàng của cậu. Làm sao cậu có thể tranh đua được cơ chứ?

Rồi cậu thấy Meredith cầm lấy tay cô ta, đưa cô bước ngang hè phố và đi lên bậc thềm. "Rồi em sẽ phải biết để anh mở cửa cho em, em yêu dấu," hắn nói với cô ta.

"Xin lỗi," cô ta nói và cười khúc khích.

Họ ôm chặt nhau bên cửa. Meredith hôn cô ta trên môi, trong một lúc lâu. Thế rồi, hắn đi giạt lùi, xuống những bậc thềm và ngang qua mặt hè phố, không rời mắt khỏi cô ta.

Cô ta cũng không rời mắt khỏi hắn, ngay cả khi hắn đã ngồi vào trong xe, nổ máy và sau khi cô ta gửi hắn cái hôn gió sau cùng, cho xe chạy đi. Cô ta cứ đứng đó, nhìn hút theo, lâu sau khi xe hắn đã biến mất ở góc phố và hắn đã

đang trên đường trở về cái khu phố sang trọng nơi hắn xuất thân trên đại lộ 5.

Rick kéo kính xuống và khẽ gọi tên cô ta.

Cô ta ngoảnh nhìn, giật mình.

"Tôi đây mà," cậu nói và ra khỏi xe.

"A, xin chào, Ricky," cô ta nói, tay vuốt lại tóc.

"Em có một buổi tối vui vẻ chứ hả ?"

"Tuyệt vời," cô đáp. "Vở kịch thật là hay. Cảm ơn."

"Thế hả," cậu nói. "Tôi hy vọng là cả bữa tối cũng vậy."

Cô ta không nói gì, chỉ hơi cúi xuống, chờ đợi.

"Tôi xin lỗi là đã phải bỏ em lại như thế," cậu nói, cố giữ một chút tự trọng mà cậu còn lại. "Công việc. Em biết đấy."

"Không sao đâu," cô ta nói. "Nào, Rick, em phải lên nhà thôi. Muộn rồi. Em sẽ không biết phải giải thích với cha thế nào về mọi chuyện đây."

Rick đi đi giấy trên mặt hè. "Em sẽ nói thế nào về anh ta ?" cậu hỏi. Cậu không chịu nổi việc nhắc đến tên hắn nữa.

"Robert nói anh ấy muốn gặp lại em," cô ta nói. "Với sự cho phép của cha, tất nhiên. Anh ấy sẽ gọi lại cho em vào ngày mai."

"Được đấy chứ ?" đó là tất cả những gì cậu có thể nói.

Trong một buổi tối khủng khiếp, Rick Baline đã chứng kiến toàn bộ giấc mơ được tính toán kỹ lưỡng của cậu tan thành mây khói. Theo dự tính của cậu, cậu sẽ vượt lên cao mãi, cao mãi trong băng cho đến khi Solly không còn có lựa chọn nào khác là phải dành cô con gái của lão cho cậu, như cách mà những người Tin lành vẫn làm trong chuyện làm ăn ở khu phố dưới. Cuối cô con gái bé bỏng của sếp: đó là mục

tiêu của cậu - và không hẳn chỉ là vì cô ta là con gái sếp. Mà bởi vì cậu đã yêu cô ngay từ ngày đầu tiên khi họ gặp nhau.

Cậu chưa bao giờ nghĩ tới khả năng là cô ta có thể không yêu cậu. Cả hai đều dễ mất tới một phần thưởng lớn - chỉ có điều là cái phần thưởng mà cô nghĩ tới không gồm có cậu trong đó. Nó cũng không bao gồm bất kỳ điều gì có ở đây: không gồm những công việc kiếm tiền, không gồm Harlem, và tất nhiên là cả Bronx nữa. Từ thế giới ngấm bước vào chính giới trong một thế hệ: đó là mục tiêu của Solomon Horowitz. Và của cả Lois.

Cậu có thể hiểu vì sao. Trong lúc ngồi trong xe, chờ đợi cô ta, cậu đã có cơ hội để nhìn ngắm cái khu phố này. Ngày càng nhiều những gương mặt của người da đen trên đường phố so với trước, điều đã làm Rick phải băn khoăn không biết gia đình Horowitz sẽ còn ở đây bao lâu nữa. Người Do Thái đang dọn đi, bị đẩy ra hoặc tự mình bỏ đi. Có lẽ những điều mà cậu đã ngấm nghĩ lúc trước là đúng. Có lẽ đã đến lúc rũ áo ra đi. Có lẽ đã đến lúc phải trưởng thành.

"Đêm dễ chịu, hả?" cậu nói.

"Em phải lên nhà đây," cô ta nói.

Đừng. Đừng vội.

"Chúng ta đi dạo một vòng đi. Anh muốn hút một điếu thuốc."

"Rick."

"Vì những ngày tháng qua," cậu nài nỉ. "Anh có chuyện muốn nói."

"Được."

Rick châm một điếu thuốc trong lúc họ đi dọc đoạn phố dài. "Lois," cậu bắt đầu, "tối nay, anh đã sắp hỏi em một điếu. Trước khi... trước khi..."

"Em biết," cô ta nói.

"Em biết ư?"

"Tất nhiên." Dưới ánh sáng của những ngọn đèn đường, trông cô ta lại càng đẹp hơn bao giờ hết. Mái tóc đen óng ả của cô lăn vào trong bóng đêm, khuôn mặt trắng xanh thanh tú, gần như mờ ảo. Cô ta là Rachel, là Sarah, là mọi vẻ đẹp khác. Cô thậm chí đẹp như Lilith; cậu không quan tâm.

"Anh muốn biết cha nghĩ gì về anh," cô ta nói về bí mật. "Nào, Rick, để em nói cho anh nghe: ông thích anh lắm. Suốt ngày, ông nói về anh. Về việc anh sẽ còn tiến xa tới đâu. Về việc ông sung sướng thế nào với cái việc em và anh gặp nhau hôm đó, về việc ông sẽ làm gì nếu không có anh. Có phải đó là chuyện anh muốn biết không?"

Họ đã ngừng bước, và cô ta đã quay lại phía cậu. Mặt cô ta ngẩng lên hướng vào mặt cậu. Có thể đó không phải là điếu mà cô ta đang chờ đợi, nhưng hoặc là bây giờ hoặc là không bao giờ cả.

"Không. Lois," cậu bắt đầu, "không phải chuyện đó. Có một điều khác mà anh đã muốn nói với em từ lâu rồi." Cậu cố tập trung các ý nghĩ, lọc lựa những cảm xúc, sắp xếp lập luận và dồn hết can đảm, nhưng đã thất bại một cách khổ sở.

"Anh yêu em," cậu bật ra. "Anh đã luôn luôn yêu em. Từ lúc đầu tiên khi anh nhìn thấy em trên tàu điện, thậm chí trước lúc em bị choáng." Không cưỡng lại được, cậu choàng tay ôm lấy cô ta. "Lấy anh nhé," cậu nói.

Cậu đã hôn cô ta, như cách mà cậu đã nhìn thấy Meredith hôn cô ta lúc trước. Cái đó sẽ cho biết tất cả: một người phụ nữ không thể nào che giấu được tình cảm của mình trong những cái hôn của cô ta.

Cô ta cũng đáp lại nụ hôn của cậu, nhưng hơi vội. Thế rồi, cô ta dứt ra. "Thôi đi," cô ta nói. "Người ta có thể nhìn thấy chúng ta."

"Thì đã sao?" cậu nói với tình cảm đang dâng lên. "Lấy anh nhé." Cậu toan hôn cô ta một lần nữa, nhưng cô ta đã cố tránh.

"Nào, Rick, dừng mà!"

"Lấy anh nhé, Lois," cậu đề nghị, lúc này với vẻ cầu xin.

"Rick, không," cô ta nói. "Em không thể."

"Không thể hay là sẽ không?" cậu hỏi.

"Cả hai," cô ta nói, và cậu biết rằng thế là hết. "Và lại," cô ta nói tiếp, "em chưa bao giờ biết là anh có tình cảm như thế đối với em. Thật sự là không."

Chưa bao giờ biết? Làm sao mà một người con gái lại không biết một người con trai có cảm tình thế nào với mình, lại không đọc được điều đó trong ánh mắt của anh ta, nghe được điều đó trong giọng nói mỗi lần anh ta nói với mình? Làm sao mà thay vì đó cô ta lại có thể ngã lòng trước một thứ của rôm như Meredith, kẻ được O'Hanlon đỡ đầu, một gã đàn ông thậm chí không có lấy cái đầu hay cái ý chí của bản thân mình?

Cậu toan choàng tay ôm lấy cô ta, nhưng cô ta đã hát ra. Vô ích: không còn phải lúc nữa rồi.

"Nào, Rick," cô ta nói, "cho dù em có muốn, em cũng không thể lấy anh được. Anh biết thế mà. Cả hai chúng ta

đều biết điều đó." Cô ta mỉm cười với cậu, nụ cười giết người có thể sánh được với ánh mắt giết người của người cha cô ta. Nụ cười mà không người đàn ông nào có thể từ chối, dù có muốn đi chăng nữa, chứ đừng nói là cậu thì không. Thế nhưng, cậu không thể nào nói được đó là một nụ cười của tình cảm hay là của lòng thương hại nữa.

"Ricky," cô ta nói, rồi dướn tới hôn nhẹ cậu một cái, như lỗi người ta hôn một đứa trẻ. "Anh thật tốt. Rất tốt. Em nghĩ là anh thật dễ thương. Nhưng anh không phải là để cho em. Không phải là em không thích anh đâu - hay thậm chí ..." Cô ta ngập ngừng giây lát, cố tìm một từ thích hợp. "Hay thậm chí là không yêu anh, một chút. Anh là một người quật cường, và cha em đã nghĩ nhiều về anh, cả em cũng vậy. Anh sẽ còn đi đây đi đó." Cô ta đã không còn cười nữa. "Chỉ có điều là những nơi mà anh sẽ đi và những nơi mà em cũng sẽ đi không trùng nhau mà thôi."

"Thế Meredith sẽ đi đâu?" Rick hỏi một cách cay đắng. "Liệu anh ta có thể đưa em đến được những nơi tốt đẹp không?"

"Em không biết," cô ta nói một cách ngay thẳng, "nhưng anh ấy có nhiều cơ hội hơn anh. Cuộc sống chẳng phải là như vậy hay sao? Những cơ hội? Những điều kiện?"

"Phải," cậu nói. "Anh nghĩ chắc cuộc đời này là vậy."

"Vậy thì em phải chộp lấy những cơ hội của mình khi chúng đến!" cô nói về phần khích. "Anh không nghĩ là em biết rồi em sẽ thế nào nếu em không làm như vậy ư? Chẳng nhẽ anh thật sự nghĩ rằng em muốn sống cả phần đời còn lại ở đây sao, như một cô gái già trên cái tầng ba kia, và không biết là hàng đêm cha mình có còn sống mà trở về hay không? Anh có bao giờ nghĩ rằng đó không phải là một cuộc sống

cho một cô gái không ? Và cha có biết vậy không ? Và rằng ông đang cố gắng làm một điều gì đó về chuyện ấy ? Và rằng anh sẽ là người ích kỷ nếu toan cướp đi của em điều đó không, bất luận là tình cảm của anh thế nào ?"

Rick biết là cậu đã thua, hoàn toàn. "Anh cho rằng anh đã chưa bao giờ nghĩ như vậy." Cậu gục đầu xuống.

Lois hôn nhanh cậu một lần nữa, trên má. "Không cần phải làm như con chó của anh mới chết vậy," cô ta nói. "Dừng cảm lên. Mọi chuyện rồi sẽ đâu vào đấy. Thực ra, anh biết không?"

Họ đã lại đang đi tiếp và trở lại gần tới cửa nhà cô.

"Cái gì ?" cậu hỏi một cách mơ hồ.

"Em nghĩ là cái ông O'Hanlon hung bạo đó rất có ấn tượng với anh đấy. Phải rồi, tối nay thì em hiểu rằng ông ta và cha không được hòa thuận với nhau cho lắm, thế nhưng mà họ đã làm ăn với nhau nhiều năm nay. Anh có thể là một thủ trung gian giữa hai người. Vậy đấy!" cô ta kêu lên. "Sau cùng thì anh có thể chi phối toàn bộ khi mà những người lớn tuổi kia ra đi nếu như anh biết chơi đúng những con bài của mình."

"Anh chưa bao giờ nghĩ tới chuyện đó," Rick thú nhận.

"Tất nhiên là chưa rồi, anh chàng ngốc nghếch ạ," Lois nói trong khi bước lên bậc thềm. "Anh cần có một người phụ nữ để nghĩ mọi chuyện trước sau cho anh." Cô ta nhìn cậu một lần nữa trong ánh sáng của những ngọn đèn đường. "Mỗi tội là người đó không thể là em được thôi."

Cô ta hôn cậu một lần nữa, lần này thì theo cái cách mà cậu đã luôn luôn muốn cô ta hôn cậu. Cậu mút lấy nú hôn của cô thật sâu, bởi vì cậu biết rằng nó sẽ theo cậu suốt đời.

Vào lúc này, cậu không còn quan tâm tới chuyện Solly có thể đi xuống với một khẩu súng dữ dằn trong tay và bắn cậu tung ra đường, bởi lẽ, tất cả điều đó cũng đáng với cái hôn này.

Cô ta lại dứt ra, lần này thì chậm rãi hơn, và đôi môi là phần thân thể cuối cùng của cô ta tách ra khỏi cậu.

"Thôi nào, để em lên nhà, cậu bé yêu dấu. Ngoài này lạnh lắm, lại muộn rồi, và em còn phải ngủ chứ."

Cậu đứng cô độc trên hè phố, gần chiếc DeSoto giá một nghìn đôla, và đôi mắt nhìn cô ta đi lên từng bậc thang, ra khỏi cuộc đời của cậu.

Tuy vậy, vẫn còn một điều làm cậu băn khoăn: Cái nào là nụ hôn thật của cô ? Cái đầu hay cái sau cùng ?

CHƯƠNG 19

Thiếu tá Harold Miles duyệt lại các phần công việc của họ một lần nữa. Họ đã xem đi xem lại cả chục lần, nhưng một lần nữa cũng chẳng có hại gì. Ai mà biết được, có thể nó lại là một điều tốt thì sao. Có thể nó sẽ giúp cho một vài con người tài ba nào đó khỏi bị giết một cách oan uổng. Tuy nhiên, Rick vẫn không hy vọng nhiều lắm. Những người tài ba bị giết bởi lẽ họ đã không chú ý một cách đúng mức, và không ai có thể giúp gì trong chuyện đó.

Jan Kubis và Josef Gabeik đã đến, và Laszlo giới thiệu với Rick họ là những thành viên của phong trào kháng chiến Tiệp Khắc ở Luân Đôn được ông ta tự tay lựa chọn làm các trợ thủ chính của mình. Cùng với Laszlo, Renault và Rick, họ sẽ được một máy bay của Không lực Hoàng gia thả bằng dù xuống lãnh thổ Tiệp Khắc. Vụ thả dù này sẽ diễn ra trên một địa điểm gần Praha, tại một làng nhỏ có tên là Lidice, nơi Kubis và Gabeik đã lớn lên. Đó là một ngôi làng chỉ có không quá vài trăm dân, những người mà Laszlo bảo đảm là đều gắn bó với sự nghiệp đánh đuổi bọn xâm lược Quốc xã.

Các trang bị là đơn giản một cách đáng ngạc nhiên cho một chiến dịch quan trọng như thế này. Phương tiện ám sát là một quả bom do người Anh sản xuất, sẽ được ném vào trong chiếc xe để mui trần của Heydrich khi hắn từ văn phòng ở Lâu đài Hradecany đi vào thành phố. Quả bom phải được ném vào bên trong bởi lẽ chiếc xe của Heydrich là một

chiếc Mercedes-Benz bọc thép có thể chẹt lên mình mà vẫn không hề hấn gì.

"Trên đất Tiệp họ không biết cách làm bom à ?" Rick hỏi. Với anh ta thì việc dùng một quả bom để giết một người có vẻ ngớ ngẩn gì đó. "Tôi nghĩ rằng người Tiệp được coi là giỏi về những chuyện như bom mìn này cơ mà."

"Nhưng không phải là với một thiết bị gây nổ như thế này," thiếu tá Miles ngắt lời. "Ngay cả người Đức cũng không có một quả bom giống như thế này được." Ông ta có vẻ rất hài lòng về điều đó.

Viên thiếu tá cầm trên tay một quả bom mẫu đã tháo ngòi nổ. Hay ít nhất thì đó cũng là điều mà Rick hy vọng, bởi lẽ ông ta đã bắt đầu đặt giờ.

"Xin quý vị rất lắng nghe," ông ta nói. Rick đưa mắt nhìn Laszlo xem có thể phát hiện bất kỳ nét sợ hãi nào trên gương mặt của con người đó không, thế nhưng ông ta chỉ đang nhìn chằm chằm vào quả bom.

Mười giây im lặng bao trùm cả căn phòng. Thoạt đầu, Rick không hoàn toàn rõ là anh ta được yêu cầu nghe cái gì; nhưng rồi anh ta nhận ra: chẳng có cái gì cả, và không một tiếng động nào chính xác là điều anh ta nghe thấy.

"Tuyệt đối im lặng," Huân tước Harold nói, "và đáng tin cậy tuyệt đối. Tỉ lệ trực trặc: không. Người Đức và người Tiệp, tất nhiên, đều có bom tay, thế nhưng chúng gây tiếng động một cách khủng khiếp. Như quý vị vừa nghe, quả bom này không hề có những tiếng động như vậy. Quý vị có thể để nó trong xác của các bà vợ và các bà ấy cũng không hề hay biết gì cho đến lúc nó phát nổ. Im lặng và chết chóc." Ông ta

tự cho phép mình hơi mỉm cười. "Chúng ta hãy hy vọng rằng người Ailen không bao giờ có được thứ này."

Rick có thể nghĩ tới một người Ailen, người có thể là đã có: chính là cái lão người Ailen từng khuyên anh ta, đã lâu lắm rồi, là nên đi với kẻ thắng, một lời khuyên mà kể từ đó anh ta đã cố ý tránh làm theo.

Thiếu tá Miles chỉ lên một tấm bản đồ Praha lớn trên tường. "Chúng ta đã cân nhắc một số địa điểm có thể thực hiện cuộc tấn công này," ông ta bắt đầu, "nhưng giờ đây tất cả chúng ta đều đồng ý rằng đây là địa điểm tốt nhất." Ông ta đập đập đầu gậy lên cầu Charles, cây cầu đẹp nhất và nổi tiếng nhất của thành phố này bắc qua sông Vltava, với những nét điêu khắc sinh động của thế kỷ mười sáu, mười bảy.

"Nhờ tiểu thư Lund, người đang có những tiến triển phi thường trong việc thâm nhập vào Lâu đài Praha, chúng ta biết rằng Heydrich đi từ biệt thự ngoại ô của hắn tới lâu đài này hàng ngày theo cùng một tuyến đường. Như quý vị thấy," - ông ta đập đầu gậy lên tấm bản đồ - "khi hắn tiến tới cây cầu này, hắn sẽ phải đi qua phố Clementinum, rồi ngoặt trái vào phố Krizovnicka, và rồi lại ngoặt gấp sang phải để lên cầu. Ngay cả nếu như đám bảo vệ của hắn có thể cấm toàn bộ giao thông bình thường trên cầu - điều mà cho tới lúc này không thấy có dấu hiệu nào là chúng sẽ làm như vậy - chiếc Mercedes của hắn vẫn sẽ phải gần như là dừng lại hoàn toàn ở chỗ rẽ này để không quăng ngài Toàn quyền xuống sông."

"Chúng ta còn có một điều thuận lợi nữa. Ngài Toàn quyền cực kỳ chính xác về giờ giấc. Hắn ghét sự chậm trễ ở người khác và hắn cũng hoàn toàn không chịu được chuyện

đó ở chính bản thân hắn. Hắn sẽ qua cầu mỗi buổi sáng vào lúc đúng bảy giờ năm mươi, để có thể chạy vào cổng lâu đài vào đúng boong lúc tám giờ." Bản thân viên thiếu tá dường như rất hài lòng về tính đúng giờ của đôi tượng.

Được trang bị với súng tiểu liên, Kubis và Gabcik sẽ chốt tại các vị trí ở cả hai bên cầu trong khi Laszlo sẽ bước về phía trước như thể ông ta chuẩn bị sang đường một khi xe của Đào phủ đã chạy qua. Khi chiếc xe đã giảm tốc độ tới mức thấp nhất, khi sự chú ý của người lái xe hầu hết được tập trung vào khúc cua, Renault sẽ bước ra phía trước chiếc xe, buộc nó phải dừng lại. Khi đó, Laszlo sẽ tiến nhanh về phía sau xe, thả quả bom vào bên trong, và chạy ngay ra xa. Khoảng chậm mười giây đó đòi hỏi tất cả phải rất khẩn trương.

Một sự đánh lạc hướng thứ hai được tạo ra bởi Rick, người mà vài tích tắc sau khi Laszlo đã thả quả bom, sẽ thấy một quả bom khói ngay phía trước mũi xe, trên mặt cầu. Trong khi những người trên xe phải chú ý tới mối đe dọa được cảm thấy ở phía trước thì quả bom kia sẽ phát nổ trên băng ghế sau. Điều đó sẽ cho toàn nhóm cơ hội để tản ra, và tới lúc mà cảnh sát đến thì họ đã cao chạy xa bay theo các hướng khác nhau, rồi sau đó tập kết tại nơi ẩn náu ở Nhà thờ Thánh Charles Borromeo.

"Một điểm sau cùng," thiếu tá Miles nói. "Bất chấp tất cả những nỗ lực cao nhất của chúng ta, luôn luôn tồn tại khả năng là có chuyện trục trặc xảy ra. Trong trường hợp đó, tất cả quý vị đều sẽ rơi vào tình thế rất nguy hiểm."

"Chúng ta cần một tín hiệu hủy bỏ," Rick nói.

"Ông Blaine nói đúng đấy," Huân tước Harold đáp. "Một tín hiệu như vậy phải là rõ ràng và dễ hiểu, và chỉ được áp

dụng trong một trường hợp, tuyệt đối không có ngoại lệ nào hết. Trong kế hoạch của chúng ta, chúng ta đã hoàn toàn dựa vào tính đúng giờ của người Đức ở Heydrich. Thông qua một tín hiệu đã được ấn định trước, tiểu thư Lund sẽ xác nhận việc tiếp cận được đối tượng. Nhóm sẽ lên đường tới vị trí bàn đạp ở Lidice khi nhận được điện của cô ấy, và sau đó vụ ám sát sẽ diễn ra ngay khi có thể được. Bởi vậy, ông Laszlo và tôi đã thỏa thuận rằng nếu Heydrich chậm thêm một giây quá phút thứ năm, chiến dịch coi như được hủy bỏ và tất cả mọi người rút lui ngay lập tức. Có ai hỏi hoặc phản đối gì không ?"

Tiếng Rick phá vỡ bầu không khí trầm lặng. "Có đôi điều, ông thiếu tá," anh ta nói. "Làm sao chúng ta có thể tin chắc rằng tất cả chúng tôi sẽ đều không bị bắt ngay khi vừa chạm đất, và bị bắn tại chỗ ?"

Huân tước Harold chỉ hơi thoáng lúng túng trước ý kiến này. "Chúng ta không có lý do gì để nói chuyện trê con ở đây," ông ta nói. "Danh dự của một người Anh là tối thượng trong những chuyện như thế này." Ông ta phẩy tay như để gạt bỏ ngay vấn đề.

"Còn một điểm nữa," Rick tiếp tục. "Như Louis đã chỉ ra, tất cả chúng ta sẽ sống thế nào với bản thân mình - cứ cho là chúng tôi sẽ còn sống - khi mà với việc mất Heydrich, bọn Đức quyết định trả thù bằng cách tàn sát hàng trăm, có thể là hàng nghìn người dân vô tội ? Chúng đã từng làm như vậy, và không có lý do gì để nghĩ rằng chúng sẽ không làm thế nữa ?"

Giờ thì đến lượt Laszlo trả lời. Ông ta đứng dậy.

"Anh Blaine," ông ta nói, "sự quan tâm của anh về những người khác làm cho tôi rất xúc động, nhất là nó có vẻ

là một điều mới có ở anh. Rõ ràng là anh sẽ chấp nhận tha để con quái vật đó tiếp tục đi lại trên mảnh đất thiêng liêng của tổ quốc tôi. Anh có biết tí gì về con người đó không?"

Rick nói là anh ta cũng biết đôi chút.

"Không bằng tôi được. Anh đâu có ở Mauthausen."

"Đúng vậy." Rick bẻ lại, "nhưng tôi đã ở Adi Abéba và ở vùng sông Ebro. Ông nghĩ rằng tôi chưa nhìn thấy những gì ông đã thấy ư? Ông nghĩ rằng tôi chưa nhìn thấy người ta bị hành hạ và chết ư?" Anh ta đập tay lên bàn. "Đừng có quá xúc động nữa. Ông không phải là người đầu tiên phải chịu những sự không may nghiệt ngã, và cũng chưa phải là người cuối cùng đâu. Theo cách nhìn của tôi," anh ta nói, "nếu như tôi chìa cổ mình ra, tôi cũng phải có quyền ngang như ông trong việc đưa ra một ý kiến."

Laszlo chưa bao giờ nghe thấy Richard Blaine nói một cách nóng nảy như vậy. "Xin để tôi nói cho anh nghe bọn Quốc xã đã giải trí như thế nào ở Mauthausen," ông ta nói. "Chúng lôi một người đàn ông xuống đáy một mỏ đá sâu và rồi bắt anh ta phải leo ngược lên với gần ba chục cân đá trên lưng. Mỗi bước đi của anh ta được kèm liền với những cú dấm. Sau cùng, khi lên tới được bên trên, anh ta lại bị bắt quay trở xuống, và bị chắt lên lưng một khối đá nặng hơn nữa. Khi anh ta loạng choạng, như ngay cả một người khỏe nhất sau cùng thì cũng thế, anh ta sẽ bị đánh bằng gậy. Cứ như vậy, cho đến khi anh ta chết. Có một buổi sáng, tôi đã đếm được hai mươi một cái xác bên lối đi. Đã có những lúc tôi gần như cũng ao ước tha mình được ở trong số đó."

Laszlo ngồi xuống. "Tôi biết ơn về việc anh sẵn sàng giúp chúng tôi trong vấn đề này. Tôi đâu có tự huyền hoặc mình rằng chính tôi là người mà anh nghĩ là anh đang giúp

đồ. Xin nói thẳng, tôi không quan tâm. Cho dù chuyện gì đã xảy ra giữa anh và vợ tôi trước đây. Hiểu như vậy, tuy nhiên..."

Giọng ông ta hạ xuống thật thấp, như thể ông ta và Rick là hai người duy nhất trong phòng, thậm chí là trong thế giới này.

"Tôi không thể quan tâm gì hơn về việc chuyện gì sẽ xảy ra sau khi chúng ta giết Reinhard Heydrich. Hồi ở Mauthausen, cái chết của con người này là lý do duy nhất để tôi phải sống, và tôi đã thề với bản thân là tôi sẽ vượt ngục, tôi sẽ không ngừng nghỉ, tôi sẽ không chạy trốn, cho tới khi thấy được hắc phải chết. Giờ đây, tôi đã có hắc trong tâm tay của mình. Tôi sẽ không để anh hay bất kỳ ai khác ngăn cản tôi thực hiện nhiệm vụ của mình."

"Nếu tôi chết, thay kệ. Nếu anh chết, hay thậm chí nếu Ilsa chết, thì đó là cái giá mà chúng ta sẵn sàng trả cho việc loại bỏ được con người này. Và nếu như điều đó lại cũng có nghĩa là những người khác nữa, những người vô tội, phải chết vì cái chết của hắc, thì đó là cái giá mà họ cũng phải trả."

"Với tôi điều đó có vẻ hơi quá đáng," Rick nói.

"Anh là ai mà phán xét hã ? Anh biết gì về kẻ thù mà chúng ta phải đối mặt ? Anh biết gì về nỗi thống khổ của nhân dân châu Âu ? Anh có biết họ đã và đang chờ đợi từ bao lâu cho cái giờ phút này không, chờ đợi cái giờ phút mà một vài người đứng cầm giáng một cú đòn vào kẻ áp bức và khuyến khích tất cả những người khác ? Ngay trong chính nước Đức cũng có những người đứng về phía chúng ta - Hans và Sophie Scholl của nhóm *Hoa hồng trắng*, Giám mục

Galen. Giáo sư Huber - nhưng có ai ở ngoài Bavaria biết đến tên của họ ? Và dù thế nào thì họ có thể làm gì được ?"

"Tuy nhiên, chúng ta có thể làm được điều gì đó và chúng ta sẽ làm. Khi chúng ta hạ sát con quái vật Heydrich này, chúng ta sẽ mang lại hy vọng cho hàng triệu những con người vốn đang nghĩ rằng hy vọng đã mất đi vĩnh viễn khỏi cuộc sống của họ. Trong cuộc chiến tranh này, không có những người không tham chiến, anh Blaine, không có những người trung lập. Một người chỉ có thể hoặc là ủng hộ chúng ta hoặc là chống lại chúng ta mà thôi. Nếu anh tỏ ra là đứng vào loại thứ hai chứ không phải loại đầu, vậy thì anh sẽ bị loại bỏ không may may thương tiếc như thế anh chỉ là một con cừu vậy."

"Tôi đã hứa với vợ tôi là anh sẽ tham gia vào sứ mệnh này. Cô ấy đã đảm bảo với tôi về lòng trung thành của anh. Cô ấy là người mà tôi tin cậy nhất. Làm sao mà cô ấy lại chần chừ về anh như vậy không phải là điều quan trọng đối với tôi. Đó là việc của Chúa. Tuy nhiên, nếu như anh cố gắng, dù dưới bất kỳ hình thức nào, để can thiệp vào cơ hội thành công của chúng tôi thì chính tay tôi sẽ giết anh."

Thiếu tá Miles cất ngang. "Vậy là rõ rồi, thưa quý vị, quý vị đã có các phần việc của mình. Ngay khi nhận được tín hiệu của tiểu thư Lund, tất cả quý vị sẽ phải có mặt tại sân bay ở Luton ngay lập tức. Lúc đó, quý vị sẽ được giao vũ khí. Tôi khuyên quý vị thu xếp mọi việc của quý vị và nghỉ ngơi chu đáo. Khi khởi sự rồi thì quý vị sẽ thấy may là quý vị đã nghỉ ngơi như vậy đây."

Ông ta bỏ cây gậy chỉ bàn đồ xuống. "Sứ mệnh mà chúng ta đang bắt đầu chứa đầy nguy hiểm. Tôi không phủ nhận điều đó. Chính phủ Hoàng gia cũng là một phần của

chiến dịch này như bất kỳ ai trong quý vị và việc bảo đảm để Chiến dịch Đao phù thành công là nằm trong lợi ích cao nhất của chính phủ này. Chiến dịch này phải thành công và sẽ thành công. Chấm hết."

Giả mà được như thế, Rick nghĩ.

Rick và Renault bắt tay mọi người trong phòng trước khi chia tay. Khi đến lượt bắt tay với Laszlo, lần này thì Rick là người phải chìa tay ra trước và chờ đợi vài giây trước khi bàn tay anh ta được nắm lấy.

"Chúc may mắn," Rick nói. "Hắn phải là rất tuyệt khi luôn luôn đúng."

"Đúng vậy," Laszlo nói.

CHƯƠNG 20

Anh ta biết điều mình đã hứa với Ilsa, và có quan tâm. Nhưng không nhiều đến thế và không phải là ngay lúc này.

Ilsa đang ở Praha. Anh ta đang ở Luân Đôn. Giữa họ là cả một biển nước và nửa chai Jack Daniel, mặc dù là không còn lâu nữa. Cô không cần phải biết về điều này. Và lại, anh ta cần đến mọi sự giúp đỡ có thể có được.

Anh ta uống thẳng từ chai; không phải là lúc cần phải trình trọng gì. Thứ rượu rum Demon này vốn luôn giúp cho anh ta những lúc cần phải suy nghĩ. Sau tất cả những chuyện đã xảy ra, sau khi mà chuyện xấu nhất có thể xảy ra đã xảy ra, thứ rượu này vẫn là một người bạn. Nó đã che chắn cho anh ta trước những viên đạn của người Italia ở Êtiôpia, đã bảo vệ cho anh ta trước làn đạn của những người Dân tộc chủ nghĩa ở vùng sông Ebro, khi mà thắng lợi dường như đã tới gần và rồi tan biến nhanh chóng, và đã cho anh ta lòng dũng cảm để tiếp tục chiến đấu, cho tới tận cùng, ngay cả khi mà đến chai rượu này cũng có thể phân biệt được sự khác biệt giữa thắng lợi và thất bại, nếu như anh ta vẫn chưa thể biết điều đó.

Rick tự do chủ nghĩa. Rick lý tưởng chủ nghĩa. Rick chiến sĩ đấu tranh cho tự do: thật nực cười. Chẳng nhẽ họ không thể nhìn thấy sự khác biệt giữa một người với một sứ mệnh và một người với một sứ mệnh tự sát ư ? Tại Êtiôpia, anh ta đã từng nghĩ cái chết thật đơn giản. Một cuộc chiến

tranh đang diễn ra: tất cả những gì phải làm là lang thang ra chiến trường và chờ đợi một cái chết mang tên của mình. Cuộc chiến của Selassie chống lại những người Italia đã dường như tuyệt vọng, điều đó thích hợp đúng với Rick; thế nhưng những người châu Phi này đã làm cho tất cả phải ngạc nhiên với việc cầm chân được Mussolini gần tám tháng ròng rã. Từ cuối tháng 11 năm 1935, khi mà anh ta trôi nổi tới Adi Abêba bởi lẽ đó là nơi hẻo lánh nhất mà anh ta có thể nghỉ ngơi trong một khoảng thời gian ngắn như vậy, cho tới tháng 5 năm 1936, khi mà những binh đoàn mới của Rôm đã chiếm đóng được đất nước này, anh ta đã chiến đấu hết sức mình - không cầu thắng, cũng không mong thua, không cả quan tâm gì cho lắm tới chuyện thắng thua, và luôn luôn sẵn lòng đón nhận một viên đạn. Chẳng nào còn có thể hạ gục được một ít tay súng Italia, đặc biệt là những kẻ gọi cho anh ta nhớ đến Salucci.

Ba tháng sau đó, anh ta tới Tây Ban Nha, kịp lúc cho cuộc nội chiến. Anh ta không có ý định như vậy, nhưng vận đen dường như cứ đeo theo. Cuộc nội chiến Tây Ban Nha đã dạy cho anh ta một đôi điều. Điều đầu tiên là nó làm cho anh ta sung sướng thấy rằng anh ta đã không có mặt thời nội chiến Mỹ. Thực tế là chỉ sau một đêm, anh em đánh nhau, cha con đánh nhau và mọi người sát hại lẫn nhau bằng những cách thức khủng khiếp nhất có thể tưởng tượng ra được.

Anh ta không thích nghĩ về những gì đã nhìn thấy ở Tây Ban Nha. Hemingway đã viết cả một cuốn tiểu thuyết về cuộc chiến tranh này, về cái nơi mà sự vô nghĩa đã kết phối với sự tàn bạo và sinh ra đứa con mang tên Lũ đoàn Quốc tế. Hemingway đã làm cho cuộc chiến tranh này mang đầy tính

anh hùng, thế nhưng một nhà văn thì biết gì cơ chứ ? Rick đã được nhìn thấy cảnh những chiến sĩ quốc tế bị mang làm mồi cho trọng pháo, bị Lữ đoàn Chim Kền kền của Hitler và bọn lính Sớm Đen của Italia nghiền nát, và không hề có gì là anh hùng về cuộc chiến tranh này cả. Lại là một Êtiôpia, ngoại trừ việc có đồ ăn tốt hơn. Anh ta không muốn thấy bao nhiêu chàng trai dũng cảm phải ngã xuống trước những làn đạn súng máy của Franco một cách mù quáng. Giống như anh ta, họ tin vào sự nghiệp chống chủ nghĩa phátxít; không giống như anh ta, họ sẵn sàng chết vì sự nghiệp đó. Điều đó không có nghĩa là anh ta không sẵn sàng chết, chỉ có điều là anh ta đang cố chết vì một điều khác chứ không phải vì thắng lợi.

Không giống như Luis, người không hề muốn chết tí nào. Cái chết của cậu ta chẳng đáng gì nhiều trong cả những mưu đồ lớn, chỉ là sự ra đi của một chàng trẻ tuổi nữa, đã lỡ tin vào những khẩu hiệu và những lời hô hét, lỡ tin vào những người không nên tin và đã phải trả giá bằng đồng xu duy nhất mà cậu có: cuộc sống của cậu.

Luis là một cậu bé mười chín tuổi, đẹp trai, tóc đen, với niềm mong mỏi duy nhất là còn sống để trở về với Marita, cô gái mà cậu yêu hơn cả yêu tự do. Luis đã cho anh ta xem tấm ảnh Marita duy nhất mà cậu luôn mang theo bên mình, đã cho anh ta xem những lá thư mà cậu nhận được từ cô ta. Rick đã không có lòng nào dám nói với cậu ta về sự bội bạc của đàn bà - mẹ kiếp, về sự xảo trá của con người - bởi vì, điều đó đâu có làm thay đổi gì ? Đó là thứ mà một chàng trai trẻ phải tự mình tìm ra, một cách nghiệt ngã, nếu như được sống đủ lâu đến tuổi già. Luis tội nghiệp, người đã mang trái tim mình ở tay áo và mang tấm ảnh Marita cạnh trái tim mình, đã chết khi vừa tròn hai mươi.

"Rick," Luis hỏi trong lúc họ đang chờ đợi cuộc tấn công. "anh có sợ không ?" Cậu ta luôn hỏi cùng một câu như vậy trước mỗi trận đánh. Nó đã trở thành một thú nghi lễ cầu may giữa hai người. Luis nhoen cười với nụ cười thiếu một cái răng cửa, gió luồn trong tóc cậu, và trông cậu giống như một vị thần nhỏ tuổi trong thần thoại Hy Lạp vậy.

"Không," anh ta trả lời hoàn toàn thành thực.

"Vì sao ?"

"Bởi vì tớ không quan tâm." Rick đáp. Anh ta biết là Luis thì khác. Cậu ta quá quan tâm tới bản thân mình. không phải là chỉ vì bản thân cậu hay vì Marita, mà còn vì nước Tây Ban Nha. điều quá sức cho một cậu bé, dù là một cậu bé dũng cảm.

Bọn Dân tộc chủ nghĩa đang tiến đến. hết đợt này đến đợt khác và Rick ra sức bắn hạ bọn chúng. Tuy nhiên, có một điều gì đó không ổn: mọi chuyện có vẻ quá dễ dàng. Franco thường không đánh kiểu này, thường không nung quân quá sớm nhiều như thế này. Bọn lính tràn thẳng qua sông, lao vào trận địa bày sẵn của phe Cộng hòa.

Rick cố bắn nhanh đến hết mức có thể được. Anh ta khoái lối chiến trận như thế này, khác hẳn với những cuộc chiến ở New York. Những cuộc chiến kia được tiến hành với tính hiệu quả một cách tàn bạo của các băng nhóm. Bên New York, thắng lợi hay thất bại hoàn toàn phụ thuộc vào việc kẻ nào bắt ngờ ra tay trước với kẻ nào, và cuộc chiến kết thúc trong vòng vài phút nếu không phải là vài giây. Thắng lợi hoàn toàn nằm trong khâu vạch kế hoạch. Tại Tây Ban Nha, trên chiến trường, người ta có thể thắng hoặc không, và không thể làm gì được về kết quả cuối cùng.

"Rick!" Luis hét lên. "Coi chừng!"

Anh ta ngoài đầu rồi khỏi khẩu súng máy đang bốc khói của mình; nhưng đã quá muộn. Một toán lính Franco đã vượt sông trên lưng ngựa, đánh tập hậu vào trung đội của họ. Mẹ kiếp! lẽ ra đã phải dự liệu trước điều này. Anh ta điên cuồng cố quay khẩu súng máy ngược lại và đúng lúc đó một viên đạn đã xuyên vào đầu Luis, ngay phía trên mắt trái. Rick nhìn thấy vết đạn xuyên trước khi Luis cảm thấy và biết là Luis phải chết.

Luis đã chết trong tay anh ta, mắt cậu vẫn nhìn về phía trước trong sự chờ đợi một thắng lợi huy hoàng, một thắng lợi sẽ chẳng bao giờ đến.

Anh ta biết là thời điểm kết thúc cuộc chiến đã đến gần, tất nhiên. Ngay vào giữa chiến dịch vùng sông Ebro đã có tin về hiệp ước Munich ngày 29 tháng 9 năm 1938, do Hitler, Chamberlain, Daladier và Mussolini ký kết. Nó đã đâm thẳng vào trái tim của phe Trung thành. Sẽ không còn sự giúp đỡ từ Pháp, Nga hay Anh - hoặc giả là từ Mỹ. Những con người dũng cảm giờ chỉ còn lại một mình; sẽ không còn những nhóm kỵ binh nào xuất hiện từ sau các đỉnh đồi để đến cứu họ nữa. Lực lượng không quân Franco do Đức đào tạo đã giáng những đòn tối bởi vào những người Trung thành trong các vùng núi, quân lính của Franco đã tàn sát họ trên chính những đường phố quê hương họ. Vậy mà không hiểu sao, Rick vẫn sống sót, lê lét từ thất bại này đến thất bại khác. Barcelona thất thủ ngày 26 tháng 1, Madrít 28 tháng 3. Cuộc nội chiến kết thúc bốn ngày sau đó, thế nhưng Rick Blaine đã ở Marseille, say mèm và không hiểu nổi phải cần gì nữa ngoài lòng dũng cảm để có thể tự giết chính mình.

"Ông Richard?" tiếng Sam vang lên trong bóng tối.

"Chuyện gì vậy?" anh ta hỏi. Anh ta toan dọn dẹp chút ít để làm cho mình ra vẻ được mắt, nhưng đó là điều vô ích. Không thể nào gạt được vì lẽ Sam đã nhìn thấy anh ta như thế này quá nhiều lần. Anh ta lại ngả người xuống ghế, ôm chai rượu trong tay như ôm một đứa trẻ.

Sam gia bộ như không để ý và đi thẳng vào phòng ngủ của Sam, thu xếp quần áo của anh ta, gấp gọn lại và xếp vào một cái túi vải lớn. Cái túi này là tất cả những gì Rick sẽ được phép mang theo, nhưng điều đó không có nghĩa là quần áo không thể gọn ghẽ.

"Sếp đã sẵn sàng lên đường chưa đây?" Sam hỏi vu vơ, biết tổng rằng Rick đang tìm kiếm câu trả lời trong chai rượu và, không giống như hầu hết đám đàn ông, rất có thể sẽ tìm được ở đó.

"Sẵn sàng như bất kỳ lúc nào," Rick đáp, cố đứng dậy mà không nổi bởi vì chỗ rượu còn lại vẫn đang níu kéo anh ta.

Sam ngồi đối diện với Rick. Trong tay anh ta là khẩu Colt, 45 ưa thích của Rick, khẩu súng mà anh ta đã mang theo từ New York, đã từng nhắm bắn vào quân lính của Mussolini và Franco, và đã bắn thiếu tá Strasser. Anh ta tháo khẩu súng ra một cách trù mến, lau chùi cẩn thận. "Khẩu này luôn luôn được ông ưa thích," anh ta nhận xét.

"Phải," Rick công nhận. "Giá mà tôi đã dùng nó để hạ được kẻ đáng phải chết ngay từ đầu và tránh cho chúng ta được bao rắc rối."

Sam lắc lắc đầu. "Sếp, ông cần phải quên chuyện đó đi. Quá lâu rồi còn gì. Vả lại, đó không phải là lỗi của ông, mọi chuyện đã xảy ra."

Rick cười cay đắng. "Vậy thì lỗi của ai ? Tôi không nhìn thấy có ai khác đi giày của tôi, mặc quần áo của tôi và lái xe của tôi." Anh ta uống một ngụm nữa.

"Tôi lái chiếc xe của ông. Hay ông quên rồi ?"

"Lâu quá rồi, tôi cũng chẳng nhớ."

"Vậy thì nếu như tôi không lái chiếc xe của ông thì ông cũng đâu ở đây lúc này ?"

"Lần sau, đừng có cố giúp tôi việc gì cả."

"Lúc đó ông còn trẻ mà, sếp."

"Tôi đã đủ già để biết nhiều hơn thế."

"Tùy sếp thôi." Sam đặt các bộ phận súng lên chiếc khăn lau dầu và cẩn thận ráp chúng trở lại. "Cái lối mà mọi thứ đều đi với nhau thật là hay," anh ta nói. "Cái này vừa khít với cái kia. Ông có mong muốn mọi chuyện trong cuộc sống cũng như thế này không ?"

"Đâu có được." Rick uống nốt chỗ rượu và không biết phải làm gì với cái vỏ chai. "Cậu biết đấy, Sam," anh ta nói. "vụ này có thể là thế."

Sam không ngược nhìn lên. Anh ta biết là Rick đang nói về chuyện gì, và anh ta không ưa cái chuyện đó hơn bất kỳ chuyện nào khác mà ông chủ của anh ta đã làm. "Nào, ông đừng có nói kiểu đó, ông Richard," anh ta nói. "Ông đã từng làm những việc còn nguy hiểm hơn và ông đã luôn luôn trở về đây thôi. Ông biết thế mà. Bởi vậy ông hãy cầm lấy khẩu súng này và đi làm việc phải làm, và rồi thì trở về đây và ông với tôi sẽ tìm kiếm đất làm ăn, như chúng ta đã luôn luôn tính tới."

Rick khịt mũi. "Chuyện bây giờ khác rồi," anh ta nói. "Hồi ở châu Phi, ở Tây Ban Nha, tôi không quan tâm tới việc

có trở về hay không. Có thể đó là điều đã làm cho tớ sống sót. Còn bây giờ tớ lại quan tâm."

"Vì cô Ilsa ư?" Sam hỏi.

"Chắc cậu muốn nói tới bà Laszlo."

"Cô Ilsa." Sam hưởng bình. "Cô ấy là lý do, có phải không?"

Có những câu hỏi không cần phải trả lời. Rick châm một điếu thuốc. Sam ráp nốt bộ phận cuối cùng của khẩu súng và trao nó cho Rick. "Sếp," anh ta nói, "vì sao ông lại phải đi cơ chứ? Đây không phải là cuộc chiến của ông mà."

"Điều gì làm cho cậu tin chắc như vậy hả?" Rick hỏi.

Sam lấu bầu điếu gì đó với chính mình. Rick thậm chí không cần nghe cũng biết là anh ta đang nói gì, nhưng cứ lơ đi.

"Cô ấy khác, Sam. Sau lúc ở Pari, tớ đã nghĩ cô ấy lại hoàn toàn có thể là một Lois, và khi cô ấy xuất hiện ở đây cùng với Laszlo, tớ đã tin chắc như vậy. Lại thêm một cô gái lấy phải một người đàn ông không hợp, thứ người mà tớ không thể nào tranh đua được, và giờ đây lại đang muốn tớ cứu khỏi chính những chuyện mà cô ta đã chuốc lấy. Thế nhưng, tớ đã nhầm. Cô ấy đã cho tớ cái để mà vì đó lại tiếp tục sống. Chính thế nên tớ mới sợ."

Anh ta nhả khói ra khỏi lồng ngực và dụi mạnh mẫu thuốc vào trong gạt tàn. "Victor Laszlo cũng vậy, có điều ông ta không biết mà thôi."

"Sếp, ông chưa bao giờ biết sợ gì cả mà," Sam nói.

"Đó chính là vấn đề." Rick ném cái vỏ chai vào trong lò sưởi, làm nó vỡ tan tành và lắng tai nghe tới những tiếng thủy tinh vỡ cuối cùng.

CHƯƠNG 21

New York, tháng 7 năm 1932

Nếu như đúng là có việc Chúa muốn mỉm cười với những ai mà Người vốn không có mấy thời gian để dành cho thì Luật cấm rượu quả là một dấu hiệu của ơn trên. Điều được nhằm như sự trừng phạt đối với những thành viên đảng khinh miệt nhất của xã hội Mỹ, những người mới nhập cư từ Ailen, Italia, Ba Lan, Nga và Ucraina, lại đã biến thành một món quà lớn dành cho họ. Đối với Solomon Horowitz, người luôn đánh giá cao một món quà khi nó được ngó ý và chưa bao giờ từ chối việc nhận quà, sự xoay vần này chỉ làm tăng thêm điều mà lão tin chắc rằng hầu hết các đạo luật đều đưa đến những kết quả trái ngược hoàn toàn với điều được mong đợi từ các đạo luật đó. Lão đã học được cái bài học này từ khi còn trẻ, ở đất nước cũ trước kia, và lão đã áp dụng nó, với thành công lớn, ở New York.

Vắng mặt trời mùa hè đang tỏa những tia nắng đầu tiên xuống vùng đất bằng phẳng bên Queens. Hộp đêm Tootsie-Wootsie, trong khoảng bốn giờ nữa, sẽ chưa có những người khách đầu tiên, kể cả những người không thể nào kiềm chế nổi cơn khát của họ. Tuy nhiên, vẫn có những hóa đơn phải thanh toán và những khoản tiền thu phải được kiểm, và những người duy nhất mà Solly giao-pho để làm việc đó là bạn thân lão và Riek. Nga mình trên ghế bành, với chiếc giẻ

được mở gần hết các khuy cho cái bụng được phình ra thoải mái. Solly đang trầm tư với một điệu xì gà trên miệng. Lão chính là hình ảnh về sự ung dung và thông thái của Trung Âu, được đặt vào khung cảnh Manhattan.

"Rick, cậu biết cái thằng khốn kiếp Salucci đó mắc sai lầm gì không?" Solly hỏi.

Rick lắc đầu, mặc dù rằng cậu biết câu trả lời. Solly thích những câu hỏi của lão không được trả lời, trừ phi lão không thích thế: đôi tay chân của lão phải phân biệt được điều này.

"Hắn quá coi trọng bản thân hắn!" Solly đập mạnh tay lên bàn và cười vẻ thích thú. "Và hắn lại không coi trọng công việc một cách đúng mức."

Họ đang ngồi trong văn phòng của Rick ở phía sau cầu lạc bộ, đặt trên tầng hai của một ngôi nhà không có vẻ gì đặc biệt so với những ngôi nhà khác ở Harlem, gần ngã tư phố 136 và đại lộ Lenox. Dấu hiệu duy nhất về sự tồn tại của Tootsie-Wootsie là một cái mái che nhỏ chìa ra, và đằng phía trước đó là hai người gác cửa mặc đồng phục. Dưới tầng trệt là một cửa hàng rau nhỏ và bên trên cái cầu lạc bộ này là ba tầng nhà gồm những căn hộ cho thuê. Solly là chủ ngôi nhà này và thu tiền thuê nhà. Đó là một trong nhiều tòa nhà mà lão sở hữu ở khu Harlem, giờ đã gồm hầu hết là người da đen, và khu Đông Harlem, vẫn còn giữ ranh giới màu da.

Rick Baline là người có đầu óc làm ăn khá nhất mà Solly từng gặp, ngoài bản thân lão. Thực sự là Solly thấy ở Rick rất nhiều hình ảnh của lão, trừ những ưu thế hơn trong cuộc sống. Rick không có cái thứ ngữ âm nặng trịch kiểu của lão; cậu ta nói tiếng Mỹ chính cống. Cậu ta không giống như hầu

hết đêm tre thời buổi này, chạy theo chuyện rượu chè, trai gái và tiền bạc.

Không, Rick khác. Cậu ta gần bó với Tootsie-Wootsie như máu thịt. Cặp mắt sắc sảo của cậu ta không bỏ sót chuyện gì. Cậu ta biết những khách hàng nào có tiền để trả và khách nào không, và trong cái số không này thì kẻ nào là quan trọng đến độ dù sao thì vẫn phải cho vào. Cậu ta giữ cho đám nhân viên không thể ăn cắp được, lo để đám nhạc công không đánh nhau vì gái, ngăn không để những ông bố nóng nảy của những cô con gái có chân trong đám hợp xướng gây chuyện om sòm, và giữ không để cho các thành viên của ban nhạc tới gần nhưng cô gái trẻ đó. Cậu ta lo liệu để những người sáng tác các ca khúc được trả tiền đầy đủ nhưng không bị say sưa. Cậu ta bao đảm được việc các nhạc công pianô biết những bài hát nào đang là thịnh hành nhất. Thỉnh thoảng, cậu ta thậm chí để cho một khách hàng lên hát theo, đặc biệt là khi mà anh chàng da đen Sam Water ngồi trước đàn, chơi bài "Gõ lên cánh cửa". Cậu ta giắt khẩu súng của mình trong lưng quần hoặc bỏ trong túi bộ đồ lớn mặc buổi tối gọn như không và chẳng ai hay biết, kể cả những tay cầm kéo nhau vào đây uống rượu và ngắm gái.

Kể từ ngày Solly đặt Rick vào cương vị cầm đầu, Tootsie-Wootsie đã trở thành nơi làm ăn có lãi nhất của lão. Gần như theo một thủ bản năng, Rick biết phải kiếm loại bia ngon nhất từ đâu và bằng cách nào, và những mối liên hệ của cậu ta với các nhà sản xuất ượu để chuyển thứ rượu này từ khu người Pháp ở St.Pierre, một hòn đảo ngoài khơi Canada, đã nhanh chóng trở nên không thua kém bất kỳ đường dây nào. Cậu chơi mọi quân bài và dựa những đoán xét tại lợi qua mọi khe hở. Thủ dụ như, luật pháp biển khơi rượu

vang dùng vào việc củng cố và khôi danh sách cấm đoán, vậy là Rick có một cuộc trao đổi làm ăn ngoạn mục với cả các giáo đường Do Thái lẫn các nhà thờ Thiên Chúa giáo, dùng họ làm các bình phong cho việc nhập khẩu những loại vang Pháp ngon nhất và cắt lại một phần hào phóng khoản lợi nhuận để trợ giúp cho các hoạt động từ thiện. Rồi một hôm, dưới phố Grand, cậu cũng đã chú ý một hàng người Ailen bên ngoài một tiệm rượu vang Do Thái và chợt nhận ra rằng văn hóa Do Thái đã trở nên hấp dẫn đến thế nào với một số đông những người vốn bài Do Thái.

Tương tự như vậy, khẩu vị âm nhạc của Rick cũng trở nên rất sành sỏi. Trước khi hộp đêm này được khai trương, nơi để thưởng thức nhạc jazz hay nhất trong thành phố là hộp đêm Boll Weevil của O'Hanlon, lùi lên trên nữa vài dãy phố, thế nhưng, Rick đâu có chịu đề khách hàng của cậu uống thứ rượu hạng hai hoặc nghe thứ nhạc hạng ba. Cậu đã ráo riết vẽ văn những tay sáng tác và những nhạc công hạng nhất, mướn Herman Hupfield làm nhạc sĩ sáng tác, lôi về Jimmie Lunceford, một người đứng đầu ban nhạc tại một trong những hộp đêm ở Chicago của gia đình Capone. Tuy nhiên, tất cả đều đồng ý rằng, phát hiện lớn nhất của cậu ta là Sam Waters, một tay chơi piano độc đáo ở phố Cooper, phía bắc tuyến đường sắt ở Sedalia, Missouri. Từ khi còn là một chú bé, Sam đã biết tới Scott Joplin và quan trọng hơn là đã học đàn với ông. Cái tài nhạc của Sam là cả một huyền thoại, và cái khả năng nhặt lên bất cứ thứ gì và chơi được liền đã làm cho anh ta được rất nhiều người ngưỡng mộ.

Một số thành viên trong băng đã ngó ngang trước tình bạn của Rick với Sam. Họ phân nản với Solly rằng một người da trắng mà thân mật như vậy với một *gã nhỏ* là điều khó

còi. Thỉnh thoảng, Rick và Sam lại biến đi với nhau vào cuối tuần trên chiếc xe DeSoto của Rick để đi câu cá ở Catskills. Tick-Tock nói một người Do Thái và một anh chàng da đen không nên đi với nhau, thế nhưng Solly bảo hấn càm miệng và hãy lo lấy việc của mình. "Nếu như tất cả các anh đều có thể lo công việc của mình chu đáo như Ricky thì tất cả bọn ta sẽ đều trở nên giàu có chứ không phải chỉ riêng mình tôi đâu," lão bảo bọn họ.

Sau rốt, Rick luôn giữ mối quan hệ tốt với cảnh sát. Về mặt cá nhân, cậu ta không có gì dễ không ưa cảnh sát, những người mà nhìn chung cũng là những kẻ làm công ăn lương giống như cậu, đều cố tiến thân. Theo cách nhìn của cậu ta, cảnh sát là bạn bè. Với một sự khếch lệ thích hợp bằng tiền bạc, họ sẽ giữ cho những chuyến xe chở rượu được dầu xuôi đuôi lọt, một vài tay cảnh sát ngoài giờ làm việc thậm chí còn đi áp tải hàng cho cậu ta, ngăn không để cho các băng nhóm đối địch đánh lén lẫn nhau và đánh lạc hướng các nhân viên liên bang ở mức cao nhất có thể được. Và khi nào không thể thì họ báo trước cho Rick để cậu ta kịp đóng cửa hộp đêm cho việc "sửa chữa" cho tới khi những nhân viên liên bang này cạm tiến và trở về nhiệm sở của họ ở Oasinhton.

Đó là một cuộc sống dễ chịu. Người duy nhất không hoàn toàn thấy như vậy là bà mẹ của cậu ta. Lần cuối cậu ta thăm bà, vài tháng về trước, bà đã hối cậu ta về tiền bạc, về quần áo và nhất là về chiếc ôtô, và cậu ta đã sợ không dám trả lời bà. Thực ra, cậu ta cũng chẳng buồn trả lời, bởi lẽ cậu biết là bà biết, và có lẽ lỡ đi thì lại tồi cho cả hai người. Cậu ta sẽ đến thăm bà tối nay, và nếu tối nay không được thì sẽ

là vào lúc sớm nhất có thể được. Thật sự là cậu vẫn luôn cố gắng. Đã lâu qua rồi cậu không đến thăm bà được.

"Ông Solly," Rick háng giọng nói, "có chút chuyện tôi muốn được bàn. Chuyện liên quan tới Lois."

"*Thế ha ?*" Solly nói.

Rick đã chần chờ câu chuyện này cả ba tháng nay, kể từ cái đêm mà cậu ta gặp O'Hanlon ở tiệm Rector. Kể từ cái đêm mà Lois đã gạt cậu ta đi. Cậu ta lo sợ phải nói chuyện với lão trùm về cuộc gặp với lão Ailen và Meredith, và cậu cũng chưa dám chuyển lời nhắn của O'Hanlon, e ngại còn giận dữ không thể lường trước được của Horowitz, lo sợ phải tiết lộ việc cậu ta đã mang con gái lão đến một chỗ lui tới của dân dao búa khi mà việc đó rõ ràng là trái lại với mệnh lệnh của lão.

Cho đến nay, chưa có chuyện gì không hay xảy ra. Solly và Dion tiếp tục cuộc ngừng bắn khiến cường của họ, với Salucci và Weinberg ẩn náu dẫu đó trong những bộ bụi phía nam phố 14. Có khi O'Hanlon đã quên tất tậ chuyện này. Có khi việc cũng đã lâu rồi và Solly sẽ không muốn làm cho ra nhe nữa. Có khi khả năng đã được chứng tỏ của Rick trong việc đổ tiền vào túi ông trùm sẽ làm cho mọi người quên đi mọi chuyện khác cũng nên.

Rick vẫn còn đang tìm cách mở đầu câu chuyện thì Horowitz đã đi thẳng vào vấn đề. "Chuyện giữa nó và tay luật sư kia chẳng phải là không tuyệt hay sao?"

"Tay luật sư nào?" Rick hỏi.

"Lúc này cứ yên lặng cái đã," Solomon vêu câu cậu ta, đưa một ngón tay vuốt vuốt sông mũi, "nhưng nó đang tính tới chuyện cưới xin. Với một người dân ông có vị trí đấy!"

Solly đứng dậy khỏi ghế và vươn người lên hết cái chiều cao không lấy gì được cao cho lắm của lão. "Làm cho cha nó hành điện!" Lão nhảy nhót điếu xì gà. "Bà Robert Haas Meredith - nghe kêu đấy chứ."

"Cái gì?" Rick kêu lên.

Lão ngồi xuống trở lại với vẻ mặt hết sức hài lòng. "Đó là giấc mơ về nước Mỹ," lão nói. "Xuống tàu và leo lên thang."

Lão vẫn đang vỗ vỗ hai tay lên bụng trong một cách mãn nguyện khi viên đạn đầu tiên phá vỡ tấm gỗ ở phía sau đầu lão. Nếu như lúc đó lão không hơi ngửa đầu ra sau thì hán viên đạn đã xuyên vào trán lão, chính giữa hai mắt.

Một giây sau, viên đạn thứ hai sượt trên mặt bàn, bật vào một cái đèn rẽ tiền và cắm lên trần, làm những mảnh vụn rơi xuống rào rào.

Hai phát đạn đầu tiên này được bắn gần như đồng thời. Tới viên thứ ba thì cả Rick và Solly đều đã ở dưới sàn, súng trên tay và đã bắn trả. Rick thoáng thần phục phản xạ của ông trùm.

Cả cậu ta lẫn Horowitz đều đã không nhìn thấy những kẻ nổ súng kia - mà ít nhất phải là hai - và lúc này cũng chưa nhìn thấy. Thế nhưng, từ từ thể nằm sấp trên sàn cả hai đều nổ súng trả lại. Trong giây lát, Rick cảm nhận được một bên mép cửa ra vào bị phá vỡ và một tiếng rền đau đớn phát ra từ ngay phía sau đó: tiếng của kính vỡ và tiếng đổ đạc đồ vỡ ngoài hành lang.

Thế rồi, cậu ta nhìn thấy một cái chân ở ngay lối đi nơi có một kẻ nào đó đứng lúc trước. Chỉ một cái chân và không thấy nó đang dựa gì nhiều. Tiếng súng đã dứt. Có thể nói chỉ

có nam giây qua đi kể từ lúc cuộc tấn công bắt đầu, có khi còn chưa đến. Cả hai người bọn họ đều còn sống.

"Lũ chó đẻ khốn kiếp," Solly lầu bầu và lắp thêm một băng đạn mới vào khẩu súng của lão. Lão bật dậy trong một tích tắc và lao ra cửa. Rick tuy trẻ hơn nhiều, vậy mà không sánh nổi với ông trùm.

Solly không hề để ý tới cái chân ở ngưỡng cửa. Khi Rick áp sát góc tường, cậu ta nhận ra kẻ tấn công với cái chân gàn như bất động đó vẫn còn sống nhưng không có vũ khí: Solly đã dả văng khẩu súng của hắn đi trong lúc lão chạy qua. "Rick, dao, còn sống!" lão hét to trước khi mất hút xuống cầu thang. "Mẹ kiếp, lũ chó đẻ..."

Rick cúi xuống kẻ bị thương. Một trong những viên đạn của họ đã trúng vào phía bên trên tim của hắn, và cậu ta có thể thấy rõ là hắn sẽ không thể sống nổi. Hắn là một gã có màu da sẫm, mái tóc đen, quân, và trong lúc cúi xuống Rick không thể nói ngay được hắn là người Italia hay Do Thái nữa. Thế rồi, cậu ta nhớ tới lời cảnh cáo của sếp về con dao.

Kẻ bị thương đã vùng lười dao nhỏ sắc lẹm sạt qua mặt. Rick, sạt sạt và nhanh đến mức Rick thiếu chút nữa thì đã mất cái mũi.

Người Xixin, chắc chắn.

Cậu ta nghe thấy tiếng sùng phía bên dưới trong lúc vô hiệu hóa kẻ kia bằng một cú đá vào hàm hắn. Cậu bỏ hắn đấy và lao xuống các bậc thang.

Solomon ngồi dưới bậc cuối cùng. Tên người Italia thứ hai kia nằm dưới chân lão, đã chết hẳn, bị bắn xuyên qua tai trái ở một cự ly hắn là phải rất gần. Phải chăng hắn đã muốn đầu hàng? Rick không muốn biết.

"Salucci?" Rick hỏi và tiến ra phía cửa trước. Chắc hẳn là chúng đã thò mặt lên khu phố trên này thế nào đó. Cậu ta nhìn ngược nhìn xuôi dọc phố một cách tuyệt vọng để tìm kiếm chiếc xe chạy trốn. Một vài người da đen đi ngang qua nhìn cậu với vẻ sợ hãi; cậu đã không hiểu tại sao cho đến khi nhận ra rằng cậu vẫn còn đang cầm khẩu súng trong tay. Cậu nhét nó trở lại vào cái túi đặc biệt bên trong chiếc áo vét và quay trở vào bên trong.

Solly và kẻ đã chết không còn ở đấy nữa. Cậu ta nghe thấy tiếng bước nặng nề lên cầu thang, và đi lên theo.

Với cái xác trên vai, Solly đã trở lại chỗ văn phòng. Kẻ đồng lõa kia vẫn còn sống, và Solly ném cái xác xuống bên cạnh hắn.

"Rick, cậu nói vài tiếng xem nào," lão nói. "Xem xem chuyện gì đang diễn ra vậy trước khi tôi phải nổi cáu."

Rick nói với kẻ sắp chết bằng tiếng Xixin. Hầu hết thứ ngôn ngữ này của cậu, học được thời đánh nhau với bọn trẻ Italia ở Đông Harlem, đều có liên quan tới mẹ hay chị của ai đó, nhưng cũng đành phải dùng.

Kẻ sắp chết kia phều phào gì đó gần như không thể nghe được. Rick hiểu rằng nếu như cậu bị một phát đạn vào ngực thế kia thì chắc cũng chẳng nói rõ ràng hơn gì. Cậu ghé tai xuống gần miệng hắn, cũng chỉ là gần tới mức mà cậu dám thôi bởi lẽ những kẻ này có tiếng là ngay cả khi sắp chết cũng cần dứt tai, dứt mũi hay bất kỳ phần thân thể nào mà miệng chúng có thể ngọam được.

"Thằng chó đẻ," Solly nóng nảy nói. "Thế này thì còn nước mẹ gì." Ngay lập tức, lão boc gã Xixin bị thương lên

trong tay lão, ôm hân như một đứa trẻ và bước lại chỗ thang máy.

"Chờ chút, Sol." Rick nói, nhưng Horowitz bỏ ngoài tai.

"Rick," lão ra lệnh. "mở cửa ra."

Rick toan ấn chuông gọi người điều khiển nhưng Solly đã quát: "Tôi bảo cậu mở cửa, chứ không bảo gọi thang."

Rick đẩy hai cánh cửa an toàn mở ra.

Với một tiếng gằn giọng, Solly ném gã kia xuống giếng thang. Thế rồi lão quay trở lại, nhắc gã đã chết lên, và cũng ném xuống đấy nốt.

"Vừa mới xuống tàu, mấy thằng Salucci ngớ ngẩn này," Solly nói. "Salucci nghĩ rằng hân có thể lẩn sân được với Solomon Horowitz ở Harlem ư ? Hân cho mấy thằng tay chân này đến để chơi tôi ư ? Thằng chó đẻ khốn kiếp!"

Rick muốn chơi lại ngay lập tức. Cậu biết chuyện này nghĩa là thế nào, và một cảm giác tội lỗi dâng lên. Cậu đã không chuyển tới ông trùm lời nhắn của O'Hanlon bởi vì cậu sợ lão phát hiện chuyện về cậu và Lois - và đây là hậu quả.

Solomon đã không hề hay biết gì. "Rick," lão nói, "chúng ta đi kiếm Salucci làm gì cơ chứ ? Chỉ có hân sẽ đến tìm chúng ta, và giải thích vì sao hân lại giở cái trò này và cầu xin được tha thứ, trước khi tôi xuống dưới đó và bắn hân ngay trong cái giường ngủ của con đi của hân. Bởi vậy, chúng ta không phải làm gì cả. Chúng ta cứ ngồi yên, và nhớ lời tôi nhé, chúng ta sẽ có khách. Chúng ta sẽ không đi tìm chúng, và chúng ta cũng sẽ không lánh mặt."

Rick nói cậu không hiểu tại sao lão lại không sai Tick-Tock xuống khu Lower East Side để bắt Salucci trả giá gấp nhiều lần.

"Bởi vì chúng ta chưa sẵn sàng," ông trùuu uáp. "Khi chưa sẵn sàng mà cứ làm ngay điều gì đó thì khi mọi chuyện trở nên xối hổng bổng không thì cậu không thể trách ai ngoài bản thân mình, đó là lý do."

Vì sao mà họ lại chưa sẵn sàng là một câu hỏi đột nhiên nảy ra đối với Rick. Tick-Tock Schapiro đang ở xó quái nào nhỉ ?

CHƯƠNG 22

Hai ngày sau, Rick và Solly đang ngồi trong căn phòng hậu mỗi được sửa lại ở Tootsie-Wootsie thì chợt Abie Cohen đánh động một tiếng, làm họ ngược lên và thấy đứng trước chính cái ngưỡng cửa nơi hai gã Xixin mới vừa đến gây chuyện bữa trước là Dion O'Hanlon, Lorenzo Salucci và Irving Weinberg. Đằng sau là Cohen và Tick-Tock. Không có ai cầm súng trong tay.

Rick đứng bật dậy, nhưng Solly không hề nhúc nhích. "Chào mọi người," lão nói vọng ra. "Tôi đang chờ các vị đây. Vào đi và cứ tự nhiên." Lão hành động như thể chưa hề có chuyện gì xảy ra vậy.

O'Hanlon lướt vào trên đôi chân nhỏ bé của lão, Salucci, to con hơn, đi từng bước chậm và thận trọng. Bên cạnh lão, Weinberg ngật ngã ngật ngưỡng y hệt như một con chim nhỏ trong cái đám chim thường đậu trên lưng của những con tê giác.

"Xin chào ông Horowitz," lão trùm người Ailen nói bằng cái giọng mềm mại và trầm bổng của lão.

"Tôi sẽ giúp ông ta ngồi xuống chứ ?" Rick hỏi, thế nhưng Solly không cho phép.

"Không bao giờ nên xúc phạm một người ngang hàng," lão nói, ngồi im như bụt. "Nếu không thì người ta cũng xúc phạm lại mình, và ai mà biết được chuyện sẽ kết thúc thế nào ?"

"Solomon quả là thông thái." O'Hanlon nói và hành động rất tự nhiên. "Và xin chào anh, anh... ở ... ?"

Rick phản ứng ngay. "Baline," cậu ta đáp như thể chưa bao giờ gặp O'Hanlon. "Rick Baline. Tôi là quản lý ở đây."

O'Hanlon cúi chào. "Baline," lão nói một cách nắn nót như đang cố phân biệt một mùi vị gì vậy. "Cái tên này tất nhiên là quen thuộc với tôi, và trong một thoáng, tôi nghĩ cả khuôn mặt anh cũng vậy." Lão bẹp miệng ra để nhại một nụ cười. "Chắc là do ánh sáng. Tôi nhầm."

"Abie, lấy mấy cái ghế cho khách." Solly nói.

Mọi người đều đã yên vị, mũ vẫn trên đầu và tay để trên đùi. Như vậy thì an toàn hơn. Ba tay trùm gangster như thế này mà đến thẳng sào huyệt của Horowitz với ý đồ giết người thì sẽ là điều điên rồ. Rick nghĩ, và rồi cậu cho rằng có thể đó cũng là điều mà Giuseppe Guglielmo cũng đã nghĩ. Cậu tiếp tục cảnh giác.

Solly mở đầu câu chuyện. "Tôi phải người của mình xuống khu phố dưới quầy rầy ông ư, Dion?" lão hỏi và giờ tay lên lắc lắc. Lão không thể hạ mình nói chuyện trực tiếp với Salucci hay Weinberg. "Solomon Horowitz này là người trong danh dự. Ông ta trung thành với các thỏa thuận của mình, và kể từ năm 1929 ở Atlantic City, thỏa thuận của ông ta với O'Hanlon là Harlem cùng Đông Harlem và toàn bộ vùng Bronx thuộc về ông ta và làm gì tùy ý ông ta. Bây giờ không còn là như vậy nữa chưa?"

O'Hanlon vuốt vuốt một vết nhàu tường tượng trên túi áo ngực của lão. "Đó là điều mà chúng tôi tới đây để bàn," lão nói với giọng lạnh lùng. "Hai chữ nhóc mặt mạng ở chỗ ông là bà con thân thích, anh em họ gì đó, tôi nghĩ như vậy, của

ông Salucci đây, vừa mới tới miền đất hứa này của chúng ta và được phải vượt qua phố 110 do mối quan hệ này để mang đến ông một đề nghị làm ăn nào đó. Ông Salucci rất đau buồn khi nghĩ tới sự thiếu nhã nhặn mà ông đã dành cho họ, và việc ông không đủ kiên nhẫn để hỏi cho rõ ngọn ngành."

"Lần sau mà ông ta có một đề nghị làm ăn với tôi, có lẽ ông ta nên cử người không mang vũ khí đến, như lệ thường." Solly vừa nói vừa cắt và châm một điếu xì gà. "Như vậy thì chúng sẽ được hỏi rõ ngọn ngành thay vì chui vào hòm."

Trông O'Hanlon đây vẻ đau thương. "Sự thiếu kinh nghiệm của những người mới nhập cư tội nghiệp đó," lão nói, "thường mang lại những hậu quả đáng tiếc." Lão nhìn quanh phòng. "Điều mà tất cả chúng ta trong phòng này, có lẽ trừ anh Baline, đều có thể chứng thực được. Những chú nhóc đó đã mang theo súng chỉ bởi một lý do đơn giản là ở quê hương Xixin đau buồn của chúng, tình trạng luật pháp không được cường chế đầy đủ là nghiêm trọng đến mức các công dân lương thiện phải tự bảo vệ mình bằng vũ lực."

Lão trằm găngxơ người Ailen bắt chéo chân và ngả người lên ghế. "Nhưng mà đó là chuyện nước chảy qua cầu mất rồi," lão nói. "Lý do thật sự cho chuyến viếng thăm này của chúng tôi là để gạt cái ký ức về sự cố không may này lại đằng sau chúng ta. Chúng ta không thể để một chuyện dù là đau thương như thế này ngăn trở cái mục đích lớn hơn mà vì đó chúng tôi đã đến đây ngày hôm nay."

O'Hanlon đứng dậy, đối mặt với Solly giống như một linh mục sắp sửa đọc kinh Tạ ơn. "Lorenzo ?" lão cất tiếng mời, chìa cả hai bàn được chau chuốt của lão ra. "Solomon ?"

Salucci rầu rĩ đứng dậy và nhìn Solly. "Xin chấp nhận lời xin lỗi nhùn nhặn nhất của tôi về sự hiểu lầm đáng buồn này," lão Italia nói bằng cái giọng té ngắt.

Solly chỉ giương mắt nhìn. "Thế này mà ông ta gọi là một lời xin lỗi hả?" lão nói và vẫn ngồi bất động.

"Tiếng Anh của Lorenzo còn chưa đến đâu đến đùa, về mặt trang nhã," O'Hanlon ôn tồn nhận xét. "Dịch ra thì điều ông ấy muốn nói là chuyện đó sẽ không còn xảy ra nữa, và ông có sự bảo đảm của tôi về chuyện đó."

Solly từ từ đứng dậy, nhìn Salucci một cách thận trọng.

"Solomon, ông và tôi biết nhau lâu rồi," O'Hanlon nhắc nhở lão. "Tôi muốn ông làm việc này bây giờ cho tôi với tư cách một người bạn." Lão lùi lại rất nhanh, như một võ sĩ đấu bò, khi hai kẻ kia tiến lại gần nhau, choàng tay và hôn nhau trên má.

"Vây là vụ đó kết thúc," O'Hanlon nói về hải lòng khi họ buông nhau ra. Rick để ý thấy rằng mặt Solly hơi đỏ lên còn mặt Salucci thì vàng bệch. Tất cả lại ngồi xuống, trừ Rick vẫn không hề nhúc nhích.

"Tôi thấy có vẻ là tình hữu nghị này phải được chúc mừng bằng một sự nâng cốc thích hợp," O'Hanlon nói. "Ông chủ nhà sẽ đứng ra chủ trì phải không nào?"

Solly với tay vào cái ngăn kéo bàn ở phía dưới, bên phải. Rick biết đó chính là cái ngăn mà lão thường để một khẩu súng nhỏ cỡ nòng 22. Cậu ta không chắc O'Hanlon có biết thế không và cho rằng có khả năng là lão biết. Đường như không có mấy chuyện mà O'Hanlon không hay biết.

Solly lôi ra một chai uýt-xki và ba chiếc ly. Lão rót mỗi ly một chút, giữ một ly cho mình và đưa hai ly kia cho Salucci và O'Hanlon. "Một ngày như hôm nay là phải cõ thù ngon nhất."

"Vì tình hữu nghị," O'Hanlon lên tiếng, và mọi người cùng uống. Thế rồi, Solly đứng dậy.

"Hôm nay là một ngày rất đặc biệt," lão nói. "Vì hai nhẽ nữa. Bởi vậy, bây giờ tôi uống một ly vì anh bạn Yitzik Baline của mình - tay quản lý cũ nhất của tôi, tay súng khá nhất trong số các chàng trai của tôi và là người mà tôi yêu quý như một đứa con trai. Nếu Chúa để chuyện gì đó xảy ra với tôi, cậu ta là, các vị gọi thế nào nhỉ, người thừa kế hiển nhiên của tôi. Tất cả mọi thứ mà tôi có sẽ là của cậu ta. Vậy đó."

Tất cả mọi người đưa ly lên nhấp mỗi một cách lịch sự. Tick-Tock cau mày.

"Tất cả trừ một thứ," Solly nói tiếp. "Và bây giờ, Ricky, cậu thứ lỗi nhé, một ly nữa, còn quan trọng hơn." Gương mặt Solomon, Rick để ý, mang một vẻ nghiêm trọng vốn không có ở lão.

"Vì con gái tôi, con gái duy nhất của tôi, Lois," lão bắt đầu, và Rick cảm thấy tim mình ngừng đập. "Người mà hôm nay tôi hành diện thông báo là đã đính hôn với một người rất quan trọng trong thành phố của chúng ta."

Trông Solly đầy tự hào, Abie và Tick-Tock có vẻ ngạc nhiên. O'Hanlon đẩy về hải lòng, Salucci bình thản, Weinberg hồ hững.

"Đúng, và không phải với ai khác mà là Robert Haas Meredith. Anh ta đã theo đuổi con gái tôi ba tháng nay như một chàng trai lịch thiệp, và giờ đây chúng tôi có thể mừng vui. Nó sẽ luôn luôn là một cô dâu và sau cùng là một bà mẹ!"

Rick nghiêng chặt hai hàm răng.

"Solomon." O'Hanlon kêu lên, xoa hai tay vào nhau. "Chắc chắn là thế, và tôi rất lấy làm sung sướng. Sự kiện vui mừng này sẽ thật sự củng cố bản hiệp ước hòa bình của chúng ta, bởi lẽ chẳng phải anh Meredith và tôi đã có đôi chuyện làm ăn sinh lời nhất với nhau trước đây và sẵn lòng làm như vậy trong tương lai hay sao? Hôm nay thật sự là một ngày hoan hỉ cho tất cả chúng ta."

O'Hanlon và Solly lúc này cùng cả cười, như những người bạn tốt nhất. Lão Ailen này nói gì với cậu tại tiệm Rector về những vương quốc tham chiến nhĩ? Giờ thì Rick đã hiểu.

Một tháng sau, Lois Horowitz và Robert Meredith làm đám cưới. Báo chí gọi cô dâu là Lois Harrow, con gái của một nhà kinh doanh bất động sản thành công ở Darien. Lễ cưới được tổ chức nhỏ gọn và riêng tư tại nhà thờ Tân giáo St.Stephen trên đại lộ 5, và một ít người vô tình đi vào đó đã bị một toán những gã cực kỳ to con mặc những bộ đồ bó sát mời ra ngoài.

Một Solomon Horowitz mắt dò hoe đã trao cô dâu ra. Dion O'Hanlon là phù rể. Còn Rick Baline lần đầu tiên trong đời ngồi trong nhà thờ. Ngay cả cậu cũng phải thừa nhận rằng họ thật đẹp đôi. Cậu hẳn khoản không biết rõ cuộc sống của họ co được như vẻ bên ngoài đó không.

Từ nhà thờ bước ra, Lois đã choàng tay ôm lấy cổ Rick. "Tuyệt đấy chứ, Ricky?" cô ta thăm thỉ. "Giờ em sẽ được đi đây đi đó." Qua vai cô ta, Rick có thể nhìn thấy Meredith đang bắt tay với ông bố vợ mới. "Chúng mình vẫn có thể là bạn, phải không nào?" Lois nói trong khi cậu đang dân tại về câu chuyện đằng kia.

"Ông Horowitz," Meredith đang nói, "rất sung sướng được làm ăn với ông."

Cậu đã không nhìn thấy Lois nữa trong ba năm sau đó.

CHƯƠNG 23

"Cô Toumanova," mục thư ký mới mòng dính người Áo, kê ngối tại căn phòng bên ngoài và soi mới tất cả bằng cặp mắt tinh quái của mục, nói, "*ngài Giám đốc* muốn những báo cáo này được đánh máy ngay lập tức và chuyển tận tay ngài vào lúc bốn giờ chiều nay."

Irmgard Hentgen là người canh cửa, tuyến bảo vệ cuối cùng của Heydrich trước những quấy rầy khi hắn đang làm việc. Nói đúng ra thì mục không phải là thư ký riêng của hắn: trong chế độ Quốc xã, chân thư ký riêng dành cho một người đàn ông. Thế nhưng, mục giám sát ai vào ai ra, và mục sắp xếp các chi tiết trong thời gian biểu của Heydrich.

"*Vâng, thưa bà Hentgen,*" Ilsa Lund đáp. Cô không ưa mục Hentgen này và ngờ rằng người đàn bà đó cũng chẳng ưa gì cô.

"Vào lúc *bốn giờ,*" mục Hentgen nhắc lại, sợ rằng cô chưa nghe rõ. "Điều khẩn cấp là những thứ này ..."

Ilsa bỏ ngoài tai. Thời giờ đầu mà nghe mục Hentgen nói đi nói lại cơ chứ. Và lại, cô cũng có việc phải làm.

Chỉ trong bốn tháng, cô đã leo từ một nhân viên đánh máy vô danh tiểu tốt vào ban thư ký của Heydrich, nơi mà cô là một trong ba nhân viên chịu sự giám sát của mục Hentgen. Ilsa cũng không dám chắc là cô được nâng đỡ như vậy là do sự thông minh, kỹ năng, vẻ ngoài của cô, hay là sự kết hợp của cả ba thứ đó nữa, nhưng cô cũng không cần thắc mắc về

điều đó làm gì. Giờ đây, cô đã áp sát được Heydrich, rất gần. Tất cả những gì cô phải làm là tiến gần thêm được một bước nữa mà thôi.

Việc cô lọt được vào bộ chỉ huy cơ quan an ninh của đảng Quốc xã (RSHA) đã dễ dàng đến không ngờ. Người Bạch Nga được coi là những đồng minh tự nhiên, cho dù là phận dưới, của Đức trong cuộc chiến chống chủ nghĩa Bôn-sê-vích và chủ nghĩa Mác, và sự tự nguyện này của họ đã được tiếp nhận một cách nhanh chóng.

"... và đây nữa phải được làm ngay lập tức!"

"Vâng, cảm ơn bà, bà Hentgen," Ilsa đáp và nhận thêm một xấp giấy tờ nữa với một thái độ nhả nhận. Không cần nhìn, cô cũng biết đó là những gì. Báo cáo về những hoạt động chống Đức có thật hoặc được tưởng tượng ra. Cô cũng thừa biết đề xuất của những báo cáo này là gì, điều thường được ghi ở bên dưới, ngay sát phía trên chữ ký: giết. Giết chóc dường như là giải pháp của bọn Quốc xã cho mọi thứ.

Cô có thể ném đi một số báo cáo này, tuy không phải là nhiều. Ngay trong chế độ Quốc xã này, tài liệu vẫn có thể bị sắp xếp lung tung hoặc nhầm lẫn, và cô không có lý do gì phải lo ngại mục Hentgen hay bất kỳ ai khác ngờ vực gì về trò chơi hai mặt này của mình. Cô đã lên lút cứu những mạng sống. Những cái tên được báo đi để những người có các cái tên đó được báo động trước, và một số đã trốn thoát được. Nhưng cô không thể nào cứu được tất cả mọi người mà không gây sự nghi ngờ đối với chính bản thân mình, bởi vậy cô đã phải lựa chọn, trong số những người hoàn toàn xa lạ, để xem ai cần sống và ai phải chết.

Do những lý do an toàn, cô không thể có liên hệ trực tiếp với Victor, và cô chỉ có thể hy vọng là những báo cáo của cô

sẽ được chuyển tới cho ông ta và ca nhóm ở Luân Đôn thông qua nhiều đầu mối và nhiều trung gian trên khắp mạng lưới.

Cô không thể nói được liệu mình có thành công gì nhiều hay không. Cô hiểu ra rằng người Anh đã nói đúng: phong trào kháng chiến chống Hitler của người Tiệp là yếu ớt. Không giống như người Na Uy, Đan Mạch, Pháp, và Hà Lan, những người Tiệp không tỏ ra muốn tổng cổ bọn Đức đi. Ngay cả sự khinh miệt được nhiều người biết đến của Hitler đối với người Xlavo có vẻ cũng không làm họ tức giận, và họ vẫn tiếp tục công việc buôn bán vũ khí và làm bia như họ đã từng làm trước lúc chiến tranh nổ ra. Cô biết là một số thành viên của tổ chức Bí mật đang chuyển những nội dung tuyên truyền do Victor soạn thảo, in ra hàng loạt trong các nhà kho và chuyển chúng bằng xe kéo hoặc trên lưng những bà già vào các quảng trường trong thành phố. Cô cũng biết thậm chí có một số dân quân vẫn đang tiến hành một cuộc chiến tranh du kích ở vùng nông thôn, mặc dù số lượng của họ đang giảm đi hàng ngày. Tuy vậy, cuộc khởi nghĩa mà mọi người đều mong đợi đã chưa nổ ra; và thực sự thì điều đó đang ngày càng trở nên xa vời hơn bao giờ hết. Có lẽ là Rick đã đúng.

Có lẽ tất cả chuyện này đều diễn rõ. Và, hàng đêm, cô trở về với tâm trạng căng bức bội hơn và chán nản hơn.

Họ cần có một đòn đánh táo bạo. Còn gì táo bạo hơn việc lật đổ cái đầu của con quái vật ? Nhìn dáng điệu ngênh ngang của Heydrich ra vào văn phòng của hắn hàng ngày, cô chỉ mong giá mà cô có thể giết chết được hắn ngay tại cái bàn làm việc đó, để báo thù cho việc chống cô bị tra tấn, cho việc đất nước cô bị giày xéo và cho cái chết của cha cô.

Tình báo Anh cũng đã đúng về một việc nữa: Reinhard Heydrich là một con người với những thói quen máy móc. Tất cả các buổi sáng, hắn thức dậy vào lúc đúng 6 giờ 30 trên giường trong ngôi biệt thự của hắn. Trước bữa sáng là một cuộc chơi bóng ném ra trò, sau đó hắn tắm tãp, cạo râu và khoác lên người bộ quân phục đã được người hầu của hắn để sẵn từ đêm hôm trước. Vào lúc 7 giờ 25, người tài xế của hắn đưa xe đến cửa trước của ngôi biệt thự, máy vẫn để nổ, và Heydrich trèo vào xe. Chiếc xe đến văn phòng của hắn ở lâu đài Hradecany vào lúc đúng 8 giờ. Mặc dù các nhân viên phải chính thức bắt đầu nhiệm vụ vào lúc 8 giờ nhưng mọi người đều biết sẽ là tự sát về nghề nghiệp nếu như đến sau Heydrich, bởi vậy mà họ thường bắt đầu công việc từ trước đó nửa giờ. Hắn làm việc suốt ngày, trừ lúc nghỉ ăn trưa vào lúc 1 giờ chiều, một bữa ăn kéo dài đến đúng 2 giờ. Hắn rời văn phòng lúc 6 giờ, đi bộ quanh sân của tòa lâu đài như một hình thức tập thể dục bất luận thời tiết thế nào và rồi lên xe đi ăn bữa tối, vào lúc 7 giờ 30. Hiếm khi hắn ăn một mình, và hắn cũng không bao giờ ngủ một mình. Heydrich nổi tiếng là chông chán các người tình của hắn, và có lời xầm xì quanh văn phòng là cô người tình hiện nay cũng đang nhanh chóng mất đi sự sùng ái của hắn.

Hlsa đã mã hóa tất cả những thông tin này và chuyển nó cho một loạt những giao thông viên của tổ chức Bí mật, những người cô có thể tiếp xúc mà không gây nên sự nghi ngờ nào: bưu tá, bồi bàn, những người thuê phòng trong cùng ngôi nhà trọ của cô trên phố Skorepka, đối diện với lâu đài này về phía bên kia sông. Cô cũng không biết nó sẽ được chuyển đến tay ai nữa. Thiếu tá Miles ? Victor ? Riek ?

Cô đã không nghe tin gì về Riek kể từ khi rời Luân Đôn, và cô đã cố hết sức để không nghĩ đến anh ta. Thật là khó

khán, khi mà hồi ức về cái đêm cuối cùng của hai người vẫn sống động như vậy.

Tay cô run nhẹ khi lật qua những trang báo cáo. Vừa mới lấp một trang giấy vào cái máy chữ, thì một tiếng nói vang lên từ phía sau lưng làm cô giật mình.

"Thật dễ chịu khi được thấy gương mặt tươi tắn của cô mỗi buổi sáng, cô Toumanova." Đó chính là Heydrich. Hắn chưa từng bao giờ nói gì với cô cả.

Cô đặt đám giấy tờ xuống, khoanh hai tay lên bàn và chờ đợi. Khoảnh khắc này đã đến và cô chưa biết phải làm gì lúc này. "Xin cảm ơn, ngài Heydrich," cô gắng gượng đáp.

Sừng sững với cái chiều cao trên một mét tám của hắn, Nhà bảo hộ của xứ Bohemia và Moravia nhìn chằm chặp xuống cô thư ký tóc vàng đã bắt mắt hắn. Sự thực thì hắn đã để ý tới cô ít lâu nay, thế nhưng không thể nào để người ta thấy người đứng đầu cơ quan an ninh của Đế chế lại quá nhanh chóng chú ý tới một cô nhân viên đánh máy quên như vậy. Tốt hơn là chờ đợi xem cô ta có chút gì - nhưng không phải là quá nhiều - trong cái đầu xinh xắn kia, và xem cô ta có thể vượt qua những cô gái khác để vào ban thư ký, nơi mà cô ta sẽ nằm dưới sự kiểm soát của mục Hentgen, người đàn bà để ý mọi chuyện cho hắn và có một sự cảm nhận bản năng mà hắn đã thấy là không bao giờ lầm lẫn về những người xung quanh.

Mục Hentgen không sốt sắng gì cho lắm về Toumanova, điều dễ đi liền với gốc gác Xlavơ của cô gái trẻ: giống như một tên Quốc xã chính cống và một người Áo thuộc tầng lớp trên, mục tin rằng những người Xlavơ chỉ đáng làm nô lệ. Hoặc giả sự ác cảm của mục là do cô Toumanova này có những kỹ năng khác thường: không những cô ta là một nhân

viên đánh máy giỏi và thông thạo mấy thứ tiếng, mà cô ta còn chơi pianô khá hay. Đó là chưa nói đến việc Toumanova thì xinh đẹp còn Hentgen thì xấu xí. Người ta không bao giờ có thể loại trừ được chuyện đổ kỵ khi liên quan tới đàn bà. Đó là một trong những điểm mà hần thấy họ thật phi lý. Tuy nhiên, cũng giống như người Đức đang phải làm quen với mọi loại khí hậu, những người cảm quyền của họ cũng phải làm quen với mọi loại đàn bà. Vì quốc gia, hần sẵn sàng thử nghiệm.

"Thực ra," Heydrich nói, tay đặt nhẹ lên vai cô, "một vẻ đẹp như của cô đã tỏa sáng vào cái bóng tối của một thế giới tối tệ và đáng nguyên rủa. Nó nhắc nhở những người đàn ông như tôi lý do vì sao mà chúng tôi đã chiến đấu, vì sao mà cuộc đấu tranh và thắng lợi sau cùng của chúng tôi lại quan trọng đến thế."

Cô cảm thấy mình đỏ mặt, như thể vì được tán tụng chứ không phải là vì giận dữ. Cô không hề ngước lên mà cứ nhìn mãi xuống sàn, cho tới khi cô nhận ra là cô thể soi gương được trên đôi ủng bóng lộn của gã đàn ông.

"Cô đã làm việc rất tốt, cô Toumanova," hần tiếp tục. "Để chế rất hài lòng và hãnh diện đã sử dụng được một phụ nữ như cô trong cuộc chiến đến cùng chống lại những kẻ Bôn-sê-vích tiếm quyền trên quê hương cô." Rồi gần như không thể nhận thấy được, hần bắt đầu vuốt ve cô. "Cũng rất chủ động nữa! Chỉ dẫn của cô về cái nhóm phản động ở Bohmenwald hồi tuần trước đã tỏ ra rất chính xác. Không phải vậy sao, cô Hentgen?"

"Vâng, thưa ngài Heydrich," cụ Hentgen đáp cụt lùn. Theo gương cụ, những người phụ nữ khác ở trong phòng tuyệt nhiên không hề để ý đến cuộc trò chuyện này. Họ chú

dầu vào công việc của mình. Không một ai dám đánh máy để khỏi làm phiền, và mỗi người đều đột nhiên thấy có nhiều việc cần phải làm gấp bằng ngòi bút.

Đề cập của Heydrich đến Bohmenwald làm cô rung mình. Lúc này lúc khác, tổ chức Bí mật lại cung cấp cho cô thông tin về một địa điểm nào đó không còn được sử dụng nữa; và cũng có lúc phong trào Kháng chiến từ bỏ một đồng đội của họ, một người nào đó mà lòng trung thành đã bị nghi ngờ, họ doan chắc với cô như vậy, và do đó là người bị cho là một đe dọa đối với toàn bộ phong trào. Cô không muốn đưa những người đó đến chỗ chết, thế nhưng chẳng biết phải làm gì nữa.

"Tôi đã có ý muốn chúc mừng cô," Heydrich tiếp tục. "Tôi hy vọng là cô sẽ cho phép tôi được hân hạnh sớm làm điều đó."

Sau cùng thì Ilsa cũng dám ngược lên. Đáng điệu hân cũng nhấc và trịnh trọng, thế nhưng hân đang mỉm cười. Với mái tóc vàng chải ngược ra sau, cái mũi hơi khoằm và hàm răng trắng bóng, trông hân hoàn toàn đẹp trai và có sức lôi cuốn.

"Cảm ơn ngài, ngài Heydrich," cô nói.

"Đáng tiếc là khi người của tôi đến nơi thì bọn phiền loạn đó đã bỏ trốn. Làm thế nào mà chúng biết được là chúng tôi sẽ ập đến đang còn là một điều bí ẩn, thế nhưng người Xlavo là một thứ người bí ẩn. Có phải vậy không, cô Hentgen?"

"Đúng vậy, thưa ngài Heydrich!"

Hân cúi người thấp hơn nữa xuống phía cô, bàn tay hân bóp chặt lại. Ilsa cảm thấy lạnh sống lưng.

"Vây đó." Heydrich nói, "dôi khi không thể làm thế nào được. Cái giống người hạ đẳng này còn có giác quan của loài vật, và khi cái mũi của nó đánh hơi đúng lúc..." Hấn giả bộ thở dài, "Ta còn thời gian," hấn kết luận, "Chỉ ít là một nghìn năm nữa."

Hấn nhắc tay khỏi vai cô và lùi lại với vẻ ranh mãnh. "Tuy nhiên, chúng ta nên nói về những điều dễ chịu hơn!" hấn tuyên bố. "Tôi được cô Hentgen cho biết rằng cô là một người chơi pianô rất cừ. Bản thân tôi cũng có chút tài năng khiếm tốn về violông. Sẽ là một niềm vinh dự lớn nếu được có cô chơi cùng. Có lẽ là tối nay chăng?"

Ilsa hít một hơi sâu. "Ngài Toàn quyền," cô bắt đầu, "một vinh dự như vậy..." Cô cố lựa lời, "Chắc chắn là không xứng dành cho một cô gái Nga tội nghiệp như tôi..." Cô ngừng bật và nắm hai tay vào nhau.

"Vớ vẩn nào!" Heydrich quát lên, làm cho tất cả những người phụ nữ khác ở trong phòng phải liếc mắt nhìn họ, cho dù là chỉ trong một thoáng. Họ đã từng chứng kiến những màn mô dầu như thế này, thế nhưng vẫn thấy ly kỳ, giống như việc xem một con rắn đang thôi miên con mồi trước khi nuốt chửng lấy nó.

Sau cùng thì cũng đã đến giây phút này: Heydrich đã bắt đầu áp tới. Cô đã sẵn sàng cả về tinh thần lẫn tình cảm. Giờ đây cô phải tìm cách hoàn bình để báo tin cho Luân Đôn rằng mối tiếp xúc đã được thiết lập, rằng cơ hội để cô tiếp cận đối tượng đã ở trong tầm tay và rằng kẻ đi săn giờ đã là kẻ bị săn đuổi.

Cô biết rõ điều phải làm và điều không nên làm. Cô không thể viện cớ đã có hẹn trước, bởi lẽ đơn giản là Heydrich sẽ phớt lờ điều đó đi hoặc, tệ hơn, cho bắt và có thể

là cho bản người đàn ông mà cô sẽ gặp. Cô phải khước từ hân ra sao đó để bản có vẻ như không bị khước từ - và để ngỏ khả năng cho một dịp khác. Từ chối nhưng phải dụ được hân tiến lại gần hơn tới cái bẫy - và đừng có để chính mình mắc vào đó.

Cô chớp chớp mắt, rồi nhìn xuống. Đúng như cô hy vọng, cử chỉ này đã làm cho Heydrich ghé sát hơn vào mặt cô. "*Thưa ngài,*" cô khẽ nói, "*đêm nay thì không được đâu, bởi vì...*" cô tình ấp úng và chờ xem ý hân hiểu thế nào.

"*Trời, đàn bà,*" hân cầu nhàu.

Cô nở một nụ cười đầy quyến rũ. "Ồi, không," cô vờ ngượng ngùng. Vẻ khó xử thoáng nhanh trên mặt Heydrich cho thấy rõ là hân đang nghĩ đến chuyện tình dục chứ không phải là âm nhạc. "Có điều là tôi không bao giờ nghĩ tới chuyện chơi cùng với một người đáng kính trọng như ngài mà lại không tập trước đã. Khoan khoan một vài ngày có được không ạ?"

Viên Toàn quyền nhanh chóng lấy lại vẻ điềm tĩnh và nhìn cô với chút tôn trọng mới. Một nước cờ khai cuộc hay một sự hiểu lầm về phía hân đây? Có lẽ cô gái này thông minh hơn vẻ ngoài của cô ta. Tốt: hân thích một thách thức. "Tôi hoàn toàn hiểu," hân nói. "Vậy chúng ta hẹn ngày kia nhé?" Hân liếc cô một cách đều đặn, điều mà hân vẫn tưởng là một cái nhìn tinh tế.

"Ngày kia," cô nhắc lại, hơi to tiếng, để mọi người trong phòng đều nghe thấy. "Hai ngày là đủ để tôi có thể chuyển lại ngài toàn bộ những báo cáo này, *thưa ngài chỉ huy.*"

Vậy là giữa họ đã có một sự đồng-lỗi nho nhỏ. Điều đó làm Heydrich hài lòng. "Tuyệt vời," hắn nói. "Vì thắng lợi. *Hailo Hitler!*"

Toàn bộ nhân viên đứng dậy tạm tập. "*Hailo Hitler!*" họ đồng thanh hô lên khi viên Toàn quyền đi vào biệt phòng bên trong của hắn và giơ tay chào theo kiểu La mã cổ xưa mà bọn Quốc xã nay lấy làm của riêng.

Chiều hôm đó, cô ở lại muộn, đánh máy nốt một số báo cáo và chuyển nó tới các phòng ban thích hợp. Khi mọi người đã ra về và chỉ còn lại mình cô, cô viết con số 22 lên một mẩu giấy nhỏ và dút vào túi. Hai mươi hai là con số may rủi của Rick; cũng là số ngày hôm nay, ngày 22 tháng 5. Sự trùng lặp này là một điềm lành.

Trên đường trở về, cô dừng lại tại tiệm bánh Banacek và trao mẩu giấy cho người bán hàng. Với những người bình thường, hành động này chẳng có gì khác thường; nó thuần túy là con số chỉ lượng bánh đặt hàng trước đó trong ngày qua điện thoại. Người bán hàng, một người đàn ông nhỏ bé, lạnh nhạt, có tên là Helder, đọc rồi gặt đầu và trao cho cô nửa tá bánh cuộn và một ít bánh nướng.

Tuy nhiên, con số 22 không phải chỉ có nghĩa như thế: nó là tín hiệu báo mỗi tiếp xúc đã được thiết lập và sắp đến thời điểm chín muồi để hành động. Tín hiệu này sẽ được chuyển qua sóng vô tuyến điện về Luân Đôn. Chiếc máy bay chở Victor, Rick và những người khác trong nhóm sẽ cất cánh trong vòng một giờ đồng hồ sau đó. Ilse trả tiền cho người bán hàng, cảm ơn anh ta và bước ra. Chiến dịch Đạo phủ đã bắt đầu.

Đêm đó, cô thận trọng hơn bình thường, bởi lẽ bọn mật vụ của Heydrich có mặt ở khắp nơi. Cô tập đàn trong một

tiếng trong phòng khách, rồi lớn tiếng phàn nàn với bà chủ nhà là cô cảm thấy không được khỏe. Cô hỏi xin một chút gạo thơm và một bình nước nóng và lên nhà đi nằm. Cô tắt tất cả đèn trong phòng và ngồi trong bóng tối bên cửa sổ, tìm kiếm xem có dấu hiệu nào của một kẻ rình mò bên dưới không. Cô không thấy gì cả.

Một tiếng gõ nhẹ trên cửa đã làm cô tỉnh giấc. Cô rón rén đi chân trần ra mở hé cửa. Đó là Helena, một cô hầu mới được chủ nhà thuê vào làm. "Pall Mall," cô bé nói mặt khẩu của ngày hôm đó. Vấn đề không phải là ở chỗ biết mặt khẩu này mà là việc phát âm nó đúng cách, như cô bé đã nói. Ilsa mở cửa đủ rộng để Helena vào rồi đóng chặt lại.

"Có tin gì vậy?" Ilsa thì thầm.

"Hai tin." Helena đáp gần như không thành tiếng. "Em không hiểu chúng nói gì. Họ không bảo em những từ này nghĩa là thế nào. Em đã viết lại để khỏi quên."

"Đó là để bảo vệ cô thôi," Ilsa giải thích. "Cô càng không hiểu bao nhiêu thì càng an toàn hơn cho cô bấy nhiêu." Cô nhìn cô bé và thấy rằng Helena mới chỉ mười sáu là cùng. Họ đã đưa cả trẻ em vào cuộc chiến chống lại một con quái vật, ngoại trừ đây không phải là chuyện cổ Grimm mà thôi. "Hãy nhắc lại chính xác những từ mà người ta đã bảo em đi. Đừng có nghĩ tới chuyện gì khác nữa. Em có nghĩ là em có thể làm được như vậy không?"

Có thể là do thần kinh của cô hoặc có lẽ do điều gì đó trong thái độ của cô bé, nhưng quả thật là Ilsa đã bắt đầu lo ngại về khả năng xấu nhất. Chẳng nhẽ chiến dịch này đã bị thay đổi? Có kẻ nào đó đã bị đánh gục hoặc tự thú chăng? Địa điểm thả dù đã bị phát hiện? Gestapo đã thâm nhập được vào tổ chức Bí mật? Hay, lạy Chúa, cơ quan tình báo

Anh ở Luân Đôn đã bị bọn Quốc xã cài người của chúng vào ? Hệ thống gián điệp của Đức mới chỉ tỏ ra hoạt động có hiệu quả nhất ở Trung Âu và trên mặt trận Nga nhưng đã ngày càng trở nên tinh vi hơn và hiện đã rất có tác dụng ở Pháp, nơi mà hằng tuần đều có tin về những chiến sĩ của phong trào Kháng chiến bị vây bắt và bị bắn. Cô đã bị phát hiện hay chưa ? Có chuyện gì xảy ra với Victor ? Với Riek ? Ngoài của liệu có người của Heydrich đang sẵn sàng ập vào không ?

"Nói đi nào," cô giục, cổ trần tỉnh và cổ tỏ ra trấn tĩnh, không để sự nôn nóng trong cô lộ ra qua giọng nói.

Helena giở một cuộn giấy bé xiu. "Tin thứ nhất là từ Luân Đôn. Nội dung là 'Con vẹt xanh đã ra khỏi lồng.'"

Ilsa cảm thấy tim mình nhảy ra khỏi lồng ngực. Không có gì phải lo ngại cả! Bức điện của cô đã đến nơi và đây là điện trả lời. "Con vẹt xanh" là mật danh của nhóm: "ra khỏi lồng" có nghĩa là họ đang trên đường đến Tiệp Khắc. Thiếu chút nữa thì cô đã cười vang.

"Mẫu tin thứ hai thì em mới chỉ vừa nhận từ tổ chức Bí mật." Helena nói tiếp. Cô bé nhìn vào mẫu giấy của mình, cô gắng đoán nghĩa của những chữ đó. "Nội dung viết 'Chiến dịch Dao phủ, Báo Luân Đôn, Nguy hiểm.'" Helena ngược nhìn lên. "Họ muốn hủy bỏ. Thế là thế nào ?"

Thoạt đầu, Ilsa đã nghĩ là cô nghe nhầm. Hủy bỏ Chiến dịch Dao phủ ư ? "Cái gì ?" cô kêu lên, túm lấy Helena trong cơn tức bực của mình. "Vì sao ?"

"Em không biết!" cô bé đáp, rõ ràng là không vui.

"Đưa chị xem," Ilsa yêu cầu và giật lấy mẫu giấy, cố tìm kiếm thêm điều gì đó một cách tuyệt vọng. Cô đã cố tự trấn

an mình mà không được. “Em giữ thứ này trong người là quá nguy hiểm.”

Đầu óc cô mừng lung. Điều gì đã xảy ra nhỉ ? Sau cùng thì những lo sợ của cô rằng họ đã bị phản bội là hoàn toàn có cơ sở. Con mụ Hentgen chết tiệt đó: mụ đã nghi ngờ gì chàng? Có lẽ thật sự là người Tiệp hèn nhất, không dám đi tới cùng. Tuy nhiên, quá muộn rồi. Nhóm hành động có thể là đã ở trên mặt đất. Giờ thì họ không thể dừng lại được nữa. Giờ thì họ sẽ không dừng lại.

Không, không, không, có tự như. Không phải là bây giờ. Không phải là sau những gì mà Victor đã phải chịu đựng. Không phải là sau những gì mà mình đã phải chịu đựng. Không phải là khi chúng ta đã tiến gần như thế này. Không phải là khi mà mình có thể thực hiện được điều đó.

Một nghìn lần không.

Ngay với cái chết của mình.

CHƯƠNG 24

Với tính chính xác của người Xăcxông, Reinhard Heydrich đến thăm cô đúng hai ngày sau tại căn hộ của cô trên phố Skorepka. Ilsa đang chờ hân. Sau ngày làm việc, cô đã tắm tãp, gội mái tóc vàng sẫm của mình, súc chút nước hoa và mặc một bộ váy mới.

"Tôi nay trông cô đáng yêu quá, cô Toumanova," Heydrich nói và hơi gập người về phía trước một cách dóm dáng. Hân đứng bên ngoài cửa và phía sau hân Ilsa có thể nhìn thấy chiếc Mercedes đang nổ máy chờ sẵn cùng người tài xế mặc quân phục ngồi ở ghế lái. "Nếu như cô cho phép, tôi có thể nói rằng đêm nay chúng ta sẽ là một cặp đẹp đôi đấy."

Cô phải thừa nhận là trông hân rất oai phong trong bộ quân phục SS màu xám đen may khéo không thể ché vào đâu được, vốn được cắt để thể hiện dáng khỏe mạnh của hân. Như thường lệ, đôi ủng cao của hân bóng lộn đến mức có thể soi gương được. Mái tóc hung, bộ đồ vừa vặn, cái lối hân đứng lịch sự nhưng rất nghiêm nghị, thậm chí cả cái cách hân cầm chiếc mũ trong cả hai tay, đều nhắc cô nhớ tới một người nào đó. Và cô giật mình nhớ ra người đó là ai.

Chúa đã giúp cô, hân làm cho cô nhớ tới Victor - ngoại trừ một điều là Victor thì tốt bụng và thuần khiết, còn Heydrich thì chính là hiện thân của quỷ dữ.

"Xin chào ngài Heydrich," cô chào một cách bình thản và để cho hắn đơn lấy tay cô.

Hắn mở cửa để cô bước lên xe, một chiếc xe bốn cửa rộng rãi với bộ ghế bọc da. Cô ngồi ngả đầu lên thành ghế trong lúc người tài xế vào số và nhấn ga. Heydrich ngồi quay mặt sang phía cô, rất sát và chăm chú.

"Trong buổi tối nay, em có thể gọi tôi là Reinhard," hắn nói và cầm lấy tay cô. "Nhưng chỉ là lúc riêng tư thôi. Sẽ không tốt nếu những người khác nghĩ rằng ông Toàn quyền chấp nhận một mối quan hệ thân tình nhanh như vậy."

Ilse liếc nhanh vào chiếc gương chiếu hậu, nhưng đôi mắt của người tài xế vẫn chăm chú nhìn đường với vẻ lãnh đạm nghề nghiệp.

Chiếc xe rẽ lên lao đi và người tài xế Đức điều khiển nó một cách thiện nghệ trên những đường phố hẹp của Praha. Từ một cái hộp nhỏ sau lưng chiếc ghế lái, Heydrich lấy ra một chai sâm banh và hai chiếc ly. Hắn bật nút và rót.

"Tất nhiên là em uống được sâm banh chứ hả?" Hắn đưa cho Ilse một ly.

"Rất sẵn lòng," cô đáp và đón lấy ly rượu.

Trong khi họ lướt qua các đường phố, Heydrich chỉ trở chỗ này chỗ khác và liên tiếp giảng giải về Praha, lịch sử của nó cùng những tòa nhà quan trọng. Đường như không có điều gì là hắn không biết.

"Em có biết là bản *Don Giovanni* của Mozart lần đầu tiên được trình diễn ở đây không?" hắn hỏi cô. "Đây là thành phố mà ông ấy ưa thích và những người Đức chính cống của Praha đã làm cho ông ấy cảm thấy rất thoải mái mỗi khi đến đây." Hắn rót thêm sâm banh cho cả hai người. "Praha luôn

có vẻ Đức nhiều hơn là Tiệp, và những gì mà người Đức chúng tôi đang làm ở đây hôm nay chỉ đơn thuần là đưa thành phố này trở lại những ngày huy hoàng của nó như là một thành viên trong Đại Đế chế Đức mà thôi. Một trong những biện pháp để làm điều đó là việc chúng tôi gọi thành phố này bằng cái tên Đức thích đáng của nó, *Prag*, thay cho Praha. Thực tế là chúng tôi buộc tất cả phải gọi như vậy."

Ilsa phải thừa nhận rằng Praha thật đẹp - đẹp như Pari theo một cách rất riêng của nó - nhưng lạnh và khô khan trong khi Pari ấm áp và nóng nhiệt. Lúc này, họ đang ở trong một khu vực không quen thuộc của thành phố, cũ kỹ và tồi tàn. "Đây là Josefov," Heydrich nói. Không giống như hầu hết các chức sắc Quốc xã cao cấp, những kẻ đặc sệt nông dân, hắn nói một thứ tiếng Đức rất kiểu cách và tao nhã. Ngôn từ của hắn không hề có cái chất quê mùa thỉnh thoảng vẫn thấy trong các bài nói của Quốc trưởng và chất giọng Xăcxông chỉ là thoảng qua chứ không như cái giọng Áo nhiều đến nụ cười của Hitler. "Dừng xe."

Họ đã chạy dọc theo một phố có tên là Parizska, một đại lộ lớn chạy từ tòa thị chính cũ về phía bắc cho tới khi băng qua sông. Giờ đây, họ dừng lại trước một ngôi nhà thờ lớn, uy nghi. Người tài xế mở cửa xe, trước là cho Heydrich, rồi cho cô sau. "Nhìn quanh xem," hắn nói.

Ilsa ngạc nhiên là họ đang đứng trước một giáo đường Do Thái, một vài tin đồn Do Thái giáo mặc áo dài đen và để râu vội vã tránh xa chiếc Mercedes. Heydrich bật ra một nụ cười khinh bỉ.

"Thấy chưa," hắn nói, "khu Do Thái đây."

Hắn khoát tay chỉ toàn bộ khu vực này. "Quốc trưởng của chúng tôi muốn Josefov được bảo tồn mãi mãi," hắn nói,

"như một thư bảo tàng. Do Thái, để sau thắng lợi tất yếu sau cùng của chúng tôi, thế giới Thiên chúa giáo có thể đến và xem cái số mệnh mà dân tộc Đức vì đại đa giúp cho thế giới này tránh được."

"Một cố gắng vĩ đại cho nhân loại." Hsa nói. Cô rung mình một lần nữa. Không thể hủy bỏ chiến dịch này được! Không thể! Con quái vật này và mọi kẻ như hắn phải bị thủ tiêu. Nhưng người Tiệp không hiểu được điều đó chẳng? Có biết làm gì để họ hiểu được?

Heydrich sau cùng cũng để ý đến cô. "Em đang run lên đấy, cô bé," hắn nói và nắm lấy tay cô. "Tôi xin lỗi là đã để em phải nhìn những cảnh không dễ chịu gì, nhưng cả người Đức và người Bạch Nga phải biết vì sao chúng ta đang phải chiến đấu chống lại bọn Mácxít Do Thái ở Nga."

Họ lại ngồi trên xe chạy lên cầu Cechuv, ngang qua sông và băng qua một công viên rộng lớn có tên là Letenske Sady - có im lặng, còn hắn ba hoa đủ điều. Kỳ lạ là khi ở văn phòng RSMA, hắn dường như không bao giờ nói gì, còn bây giờ, khi ở chỗ riêng tư, tên Đao phủ lại liến thoắng. Mỗi nghe hắn nói, cô đã không để ý thấy rằng họ đã rời khỏi Praha và giờ đây đang chạy trong vùng nông thôn.

"Có phải chúng ta đang đi đến một quán ăn ở nông thôn không, ngài Heydrich?"

"Reinhard," hắn nhắc cô. "Không phải là chúng ta đến một quán ăn. Người đầu bếp riêng của tôi đang chuẩn bị cho bữa tối của chúng ta tại biệt thự của tôi." Hắn liếc nhìn sang cô. "Đừng có lo," hắn nói. "Rất tiện là bà Heydrich đang ở mãi tại Béclin, bởi vậy chúng ta sẽ hoàn toàn chi eo nhau."

Chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi mà những ý định của Heydrich đối với cô đã là quá rõ ràng. Cô sẽ phải xử rất thận trọng với hắn. "Con đường mà chúng ta vừa đi thật là dễ chịu," cô thầm dò.

Heydrich gạt đầu tán thành. "Trong ít ngày nữa, khi các biện pháp bảo đảm an ninh được hoàn tất, tôi sẽ đi đường này mỗi sáng. Tôi có thể tiếp tục đi qua cầu Charles cũng được, nhưng không thích thế nữa. Đi qua cầu Cechov với tôi sẽ thích hơn nhiều, nơi mà cái bảo tàng của tôi đang hình thành ngay trước mắt mình. Mà bây giờ tôi sẽ tha hồ thu thập các mẫu vật! Cả châu Âu sắp trở thành khu vực thu thập mẫu vật khổng lồ cho cái vườn thú này của tôi."

Tim cô đập mạnh đến mức cô sợ rằng cả thành phố hân cũng nghe tiếng. Vậy là hắn sẽ không đi qua cầu Charles nữa! Thế mà đó lại là kế hoạch từ đầu của họ, giết hắn trên cây cầu đó! Cho dù có kịp báo với Victor thì cũng đã quá muộn để có thể thay đổi bây giờ. Bằng cách nào đó, cô sẽ phải làm cho Heydrich tiếp tục đi lối cầu Charles mới được.

Đầu óc Ilsa cứ rối bời như vậy cho mãi đến khi cánh cửa xe phía bên cô được mở ra và Heydrich đưa tay đỡ cô ra khỏi xe cô mới nhận thấy rằng chiếc xe đã dừng lại trước một biệt thự rất đẹp, nằm ẩn mình trong một thung lũng kín đáo, dễ thương. "Xin được đón chào em tại nhà tôi," hắn nói một cách trang trọng.

Vẫn còn trong cơn choáng váng, Ilsa được đưa vào bên trong. Một dãy những người hầu đứng xếp thành hàng ở gần cửa để chào đón ông chủ của ngôi nhà, lần lượt từng người lặng lẽ cúi đầu khi hắn đi ngang qua. Ilsa thấy rõ nỗi sợ hãi và căm giận trong ánh mắt họ và biết là hắn thì không.

Căn phòng ăn chính thức đã được chuẩn bị cho một bữa tối dành cho hai người. Trên bàn là những bộ đồ ăn bằng bạc tinh xảo nhất và bằng sứ Meissen. Heydrich đưa cô đến một chiếc ghế đôi kê ở góc phòng, phía trước có đặt một chai sâm banh và hai chiếc ly sang choang. Chai sâm banh đã vừa được mở sẵn và Heydrich rót ra.

"*Xin mời,*" hắn nói và nâng ly. "*Vì chiến thắng!*"

Mặc dù đã gần chín giờ tối, nhưng mặt trời cuối xuân mới chỉ vừa lặn. Heydrich đặt ly xuống và nhẹ nhàng kéo rèm cửa lại. "Như thế này," hắn nói, "chúng ta có thể có chút riêng tư hơn."

Hắn đã hôn cô nhanh hơn nhiều là cô tưởng. Hắn vừa kéo rèm cửa xong là cô đã ở gọn trong tay hắn. Hắn ngẫu nhiên có đẩy thêm khát nhưng không thô bạo, và sau cùng, cô rút ra.

"Ngài Heydrich," cô thở dốc, cố đẩy hắn ra mà không làm hắn tức giận. "*xin ngài...*" Bất ngờ chú không khó chịu; đó là cách mà cô phải tỏ ra.

Hắn hơi lùi lại, với một vết son trên môi hắn, cặp môi vừa mới áp lên miệng cô. "Em sẽ thứ lỗi cho sự bông bột của tôi chứ, Toumanova," hắn nói với vẻ xin lỗi. "Tôi thấy khó có thể kiềm chế cảm xúc của mình trước vẻ đẹp không gì so sánh được của em. Khả năng đánh giá vẻ đẹp là một tiêu chuẩn của một người đàn ông văn minh, em có đồng ý thế không nào?"

"Vâng, Reinhard," cô dịu giọng để che giấu sự lợm giọng mà cô đang cảm thấy. "Và khả năng kiềm chế cảm xúc của mình là biểu hiện của một nhà lãnh đạo thực thụ đấy."

Vào lúc này, cô không thể nào không nghĩ tới Victor, người mà lòng quyết tâm lạnh lẽ trái ngược hẳn với ham muốn trần trụi của Heydrich. Cái mặt nạ đã rơi xuống và cô có thể thấy rõ bản chất của hắn.

Cô biết là con quỷ này đã cố kiểm soát. Lòng hiếu danh chính là điểm yếu của hắn; đó là điều mà họ đã biết từ trước. Giờ đây, cô còn biết rằng hắn có thể bị ngăn lại, ít nhất là trong một lúc nào đó, bằng việc kêu gọi đến lòng tự trọng của hắn. Có thể làm tăng ham muốn của hắn lên; kẻ chuyên thao túng người khác giờ đến lượt có thể bị thao túng. Đó là điều mà cô có thể lợi dụng. Nhưng phải thận trọng, hết sức thận trọng.

"Chúng ta chơi một chút nhạc nào," hắn nói, đã bình tĩnh trở lại. "Tôi tin chắc là em sẽ hài lòng với chiếc pianô. Đó là một chiếc Bosendorfer được làm ở Viên theo các yêu cầu của tôi. Lẽ dĩ nhiên là chúng đòi hỏi sự chính xác cao nhất."

Hắn lấy cây violông của hắn, một chiếc Amati, ra khỏi hộp. "Chúng ta sẽ chơi bản xônát *Kreutzer* chứ?"

"Xin vui lòng." Cô đã không chơi lại bản này kể từ tuổi thiếu niên, nhưng dường như nó vẫn còn đọng lại trên các ngón tay cô đủ để cô tự tin vào bản thân.

Trong cả hai mươi phút thoáng qua rất nhanh sau đó, Ilsa đã quên cả chính mình, quên là cô đang ở đâu và với ai. Họ đã cùng chơi với tất cả tình cảm và sự tinh tế, và nếu không kể đến một vài lỗi kỹ thuật nhỏ thì đã có thể coi như một buổi trình diễn chuyên nghiệp. Khi nốt nhạc cuối cùng lắng xuống, gương mặt cô ngồi lên vẻ băn khoăn. Họ nhìn nhau.

"Tuyệt vời," hắn nói. "Tôi đã từ lâu ao ước có một người bạn đàn như thế này. Và đây lại còn là một người phụ nữ xinh đẹp, cha, một người đàn ông còn có thể đòi gì hơn nữa nào?"

Hắn nhìn cô đắm đắm với cặp mắt xanh sáng lạnh mãi không thôi.

"Chúng ta ngồi vào đi chứ?" sau cùng thì hắn nói. Không biết từ đâu, hai người hầu đã xuất hiện và đưa họ lại bàn.

Đồ ăn là một sự lựa chọn bất ngờ, một sự kết hợp giữa các món đặc sản Đức và Bohemia với món chính là món vịt quay tuyệt hảo. Ly rượu vang của cô, như cô thấy, luôn được rót đầy trong suốt bữa ăn, hết chai Moselle lại chuyển sang một chai Beychevelle lúc nào không biết. Cô đã hơi có cảm giác bồng bềnh khi rời khỏi bàn và nhất quyết sẽ không uống thêm với hắn chút nào nữa. Quá nguy hiểm.

"Reinhard," cô thăm dò, "bữa ăn thật ngon."

"Người đầu bếp của tôi là tay cù nhất ở xứ này," Heydrich nói, đón lấy tay cô và đưa cô bước qua những cánh cửa kiểu Pháp của căn phòng ăn, ra ngoài trời đêm đầy trăng sao.

"Không thể nhìn thấy ánh đèn của thành phố từ đây được," hắn nói. "Phải như vậy. Tôi không muốn lúc nào cũng bị nhắc nhở về công việc."

Không khí ban đêm se lạnh. Heydrich choàng tay như che chỗ cho cô.

"Tôi có kẻ thù ở mọi nơi," hắn trầm ngâm nói, như với bản thân hắn nhiều hơn là với cô. Hay đây lại cũng là một phần của trò quyến rũ?

"Chắc chắn là không," cô phản đối. "Sau tất cả những gì ngài đã làm ở đây."

Hắn cười cay đắng. "Chưa đủ. Sẽ không bao giờ đủ cho đến khi tôi - cho đến khi chúng tôi - đạt tới thắng lợi hoàn toàn. Cho đến khi những kẻ thù của chúng tôi đã bị nghiền nát, làng mạc của chúng bị xóa sạch và muối được rắc trên mặt đất này để chúng không bao giờ còn có thể mọc lên được nữa. Những kẻ thù như bọn phản bội người Tiệp ở Luân Đôn, những kẻ tự xưng là yêu nước trong khi chúng ngu ngốc toan tính về một cái chết của tôi."

Lúc này, tai cô chăm chú nghe đến mức cô tưởng như mình có thể nghe thấy cả những chuyển động của cái lưỡi trong miệng hắn khi hắn nói.

"Nhưng mà chúng tôi sẽ sẵn sàng với chúng. Chúng nghĩ rằng chúng tôi không biết gì về kế hoạch của chúng, chúng đã nhầm. Điệp viên của chúng tôi có ở khắp nơi."

Hắn châm một điếu thuốc trên đầu một cái pip dài. Hắn không mời cô. "Nếu may mà chúng giết được tôi, chúng nên biết rằng đằng sau tôi còn có hàng trăm - không, hàng nghìn - người như tôi. Chúng tôi sẽ không lùi bước cho tới khi thắng lợi tuyệt đối cuối cùng đã thuộc về chúng tôi."

Với bàn tay kia, hắn kéo cô lại gần. "Tôi đã để mất đến em một thời gian," hắn nói nhẹ nhàng. Ilsa cảm thấy lạnh toát cả người.

"Một thời gian khá lâu," hắn nhắc lại, mắt ngược nhìn những vì sao. "Kể từ lúc em mới đến đây, và xin được phục vụ vì sự vinh quang của Đế chế này. Sự thông minh của em, sắc đẹp, những cảm nhận chính trị - rất khác thường ở một phụ nữ - tất cả đã lập tức làm tôi chú ý đến em. Bất chấp

những phản đối của bà Hentgen, tôi đã quyết đưa em lên cương vị mà em đang giữ hiện nay một khi em đã chứng tỏ được với tôi lòng trung thành của em."

"Cảm ơn ngài, Reinhard," cô nói. "Đó là một vinh dự."

"Tất cả mới chỉ là khúc dạo đầu thôi," hấn bảo cô. "Tôi luôn luôn tin rằng người đàn ông không thật sự biết rõ người phụ nữ cho đến khi làm tình với cô ta. Tất nhiên, tôi không khẳng khái đòi là chúng ta phải làm như vậy ngay lập tức. Với một người phụ nữ khác, có thể là tôi sẽ không chịu như vậy. Thế nhưng, em đáng được tôn trọng."

"Cảm ơn," cô khẽ nói.

"Tuy vậy, tôi thực lòng hy vọng và mong muốn rằng sẽ sớm có một ngày nào đó chúng ta có thể hoàn tất sự gặp gỡ của tâm hồn mà chúng ta đã bắt đầu cùng nhau ở đây đêm nay, rằng cuộc hòa tấu tuyệt diệu của chúng ta là điều báo trước về một sự hòa hợp đầy đủ hơn và hoàn thiện hơn." Hấn cúi gập người chào, như một kẻ bảo hoàng cuồng tín.

"Em sẽ thấy hài lòng với mấy phòng dành cho em, tôi hy vọng là thế," hấn nói. "Tôi chúc em ngủ ngon, Toumanova."

Ilsa lặng yên khi hai tay hấn siết chặt lấy cô, và hấn cúi xuống hôn nhẹ lên trán cô. Họ đứng đó với nhau, im lặng, trong ánh trăng, cho tới khi sau cùng hấn đưa cô trở lại vào bên trong, rồi đóng cửa lại.

CHƯƠNG 25

Họ nhảy dù ra khỏi chiếc máy bay của Không lực Hoàng gia Anh khoảng sau lúc nửa đêm một chút. Mọi chuyện diễn ra tốt đẹp. Đã không có kẻ nào bắn vào họ.

Lúc đứng bên cửa máy bay, Renault đã đập nhẹ một cách thân thiện lên vai Laszlo. "Có sợ không?" anh ta hỏi.

"Không, sao lại sợ?" Laszlo đáp.

"Phải sợ chứ," Louis nói. "Người ta có thể chết trong khi làm cái việc này."

Rick nhảy ra đầu tiên, không thật sự quan tâm tới việc Laszlo có nhảy theo hay không nữa.

Dù của anh ta mở ra như dự kiến, và anh ta bỗng bồng bênh trong bầu trời đêm của Tiệp Khắc giống như một con chim săn mồi đang vung về tìm một bữa tối. Với chiến tranh đang diễn ra, không thấy có mấy ánh sáng ở vùng nông thôn này. Những thành phố thì khác: ở đó, người Đức quá tự tin vào khả năng của Không quân Đức, vào eo biển Anh và vào biển Bantich trong việc che chắn cho họ trước Không lực Hoàng gia Anh. Thế nhưng, những người nông dân Tiệp thì có vẻ như không có toan tính gì.

Cú tiếp đất của Rick khá mạnh, chiếc dù trùn xuống đầu anh ta. Anh ta nhanh chóng chui ra và cắt dây. Theo chỗ anh ta có thể phán đoán được thì họ đang ở rất sát vị trí thả dù, nhờ tài nghệ của người phi công. Họ đã có một chuyến bay dài, gần như là ngang qua biển Bantich, vòng tránh xa

các thành phố được bảo vệ chặt chẽ như Hamburg, Béclin và Stettin. Và giờ đây, anh ta đã ở trên mặt đất, an toàn.

Anh ta nghe tiếng Victor và hai anh chàng người Tiệp kia đang di chuyển dẫu đó gần đấy; hay ít ra cũng hy vọng đó là họ. Giá như bây giờ mà bị bắt thì anh ta cảm chắc là sẽ được hưởng lòng nhân từ còn ít hơn cả thú mà anh ta sẽ nhận được ở New York, nghĩa là sẽ không hề có gì hết.

"Janacek," anh ta khẽ gọi bằng mật khẩu.

"Jenufa," có tiếng đáp lại. Renault đang bước lại, vừa đi vừa phủ phủ trên bộ đồ ngủ trang của anh ta. Luôn luôn bảnh bao, Rick thân phục nghi bưng.

"Nếu anh hỏi thì tôi sẽ nói rằng cái trò nhảy dù này được thổi phồng quá mức," Louis nói. "Tôi thích thể thao trong nhà hơn."

"Tổ cá là cậu thích vậy." Rick đáp.

Vài giây sau, Victor Laszlo bước ra khỏi bóng tối. Sau lưng ông ta là Kubis và Gabcik, cùng với trang thiết bị. Cho tới lúc này thì mọi chuyện đều ổn.

Họ hội ý với nhau nhanh chóng bằng những lời thì thầm thật khẽ. Bởi Jan và Joseph là những người được sinh ra ở vùng này nên bản đồ là điều không cần thiết.

"Chúng ta đang ở đâu đây?" Rick hỏi.

"Không xa Kladno lắm," Gabcik, một anh chàng già trước tuổi do những gì đã phải chịu đựng trong hai năm qua, đáp, "gần Lidice."

Hai chàng trai Tiệp này dẫn họ băng qua những cánh rừng và những cánh đồng của Bohemia. Với Rick, quang cảnh ở đây giống như những vùng ở Pennsylvania, chỉ có điều là nhỏ gọn hơn.

Hiện tại, họ đã đến một làng nhỏ và tới một ngôi nhà bé xiu, nằm sát với những ngôi nhà xung quanh giống như một đàn bò trong cơn mưa bão. Kubis gõ nhẹ lên cửa hai lần, đếm đến bảy, và rồi lại gõ. Cánh cửa mở ra, và bên trong hoàn toàn tối om.

Không bao lâu, Ai đó đã kiểm một chiếc đèn bão, từ đó hắt ra chút ánh sáng lơ mờ đủ để thấy một bà già, lưng đã còng xuống vì tuổi tác nhưng mắt vẫn sáng. Bà dẫn họ tới bên một chiếc bàn kê ở gian trong, trên đó bày sẵn một chút đồ ăn; và mọi người ăn ngon lành như thể đó là một bữa tối ở khách sạn Ritz vậy. Họ nuốt vội vàng món mì, cùng thịt lợn rán và bánh táo cùng với hết cốc này đến cốc khác thứ bia Budvar được để lạnh.

Mười phút sau, không ai dám ngờ rằng đã từng có thứ gì đó ăn được ở trên bàn; thay vì đó là những khẩu tiểu liên, những khẩu súng ngắn và một quả bom. Gọn ghẽ, Rick nghĩ, giống hệt như người Đức, và không có gì lạ khi mà những người Bohemia này không chiến đấu gì nhiều: họ giống như những người anh em với nhau vậy.

Renault chào mọi người và lên giường đi nằm. Laszlo trải rộng một tấm bản đồ Praha cũ kỹ ra và chúi vào đó. Rick để mặc ông ta và theo đuổi những ý nghĩ của riêng mình. Cho đến lúc này thì có thể là anh ta lái được tắcxi trong thành phố, bởi lẽ họ đã nghiên cứu không biết bao nhiêu lần. Anh ta biết mọi phố ở cả khu Cù lẫn khu Mối, tới tận Lâu đài Hradecany phía bên kia sông. Thậm chí, anh ta còn có thể gọi ra tên từng bức tượng thánh trên cầu Charles nữa.

"Mọi thứ đều rõ ràng rồi chứ?" tiếng Victor vang lên.

Rick bảo đảm đúng là như vậy và đứng dậy khỏi bàn. "Tôi nghĩ là tôi sẽ ra ngoài hút một điếu thuốc." anh ta nói. "Jan, cậu có muốn đi với tớ không ? Thuốc Chesterfields chính cống đấy." Sam đã trao chúng như một món quà trước lúc lên đường. Rick không biết anh ta kiếm đâu ra, nhưng Sam là người luôn kiếm được những thứ mà không ai khác kiếm nổi. Laszlo nhìn hai người một cách nghi ngại khi họ đi ra cửa nhưng không nói gì.

Anh ta chia một điếu cho Kubis và đánh một que diêm, khum bàn tay để chắn gió. Anh chàng người Tiệp trẻ tuổi cúi xuống châm thuốc. Rick châm sau, rồi tắt que diêm trước khi ném xuống đất.

"Đêm đẹp quá," anh ta nói.

Kubis tán thưởng. "Những đêm tháng 5 của chúng tôi," cậu ta nói, "là đẹp nhất trên thế gian này."

Việc nói tới vẻ đẹp làm Rick liên tưởng tới những vẻ đẹp thật sự. "Có cô nào chưa, Jan ?" anh ta hỏi.

Cậu ta - chừng hai mươi mốt nhưng trông trẻ phải đến năm tuổi - gật đầu. "Martina," cậu ta nói và thọc tay vào túi tìm một tấm ảnh.

"Đó là một cái tên đẹp," Rick đỡ lời. Anh ta cho là như vậy. Có lẽ cũng không phải thế. Với anh ta thì tất cả đều như nhau cả. Anh ta nheo mắt nhìn tấm ảnh dưới ánh trăng. "Xinh đấy," anh ta nói nhưng không dám chắc có đúng cô gái kia xinh hay không.

Kubis nhìn chăm chăm tấm ảnh một cách đau buồn. "Đúng thế," cậu ta nói. "Cô ấy chết rồi."

Lúc này Rick mới chú ý. "Làm sao ?"

"Còn sao nữa ?" Jan khê nói. "Bọn Đức đã giết cô ấy. Cô ấy mới mười bảy tuổi. Cô ấy đau đớn phải chết."

Rick nhả một hơi khói dày đặc. "Không ai đáng cả." anh ta nói, "nhưng dù sao thì ai cũng phải chết."

Họ hút nốt thuốc, rồi dụi chúng xuống cỏ.

"Cô ấy sắp được báo thù rồi," Jan nói.

Rick nhìn cậu ta. "Việc báo thù là của Chúa. Chúa nói thế."

"Nhưng Chúa đã bỏ rơi chúng ta," Jan vặn lại. "Việc đưa Người trở lại là tùy thuộc ở chúng ta, bằng hành động của mình."

"Tùy cậu thôi," Rick nói. "Nhưng mà nói xem cậu có còn nghĩ tới ai nữa không ?"

Vẻ mặt Jan cho thấy là cậu ta không hiểu ý Rick muốn nói gì.

"Tôi có ý là" - Rick châm một điếu Chesterfields quý giá khác - "cậu có nghĩ gì tới điều có thể xảy ra nếu thậm chí là chúng ta thành công hay không ?"

"Tất nhiên là chúng ta sẽ thành công," Kubis nói. Cậu ta có vẻ ngạc nhiên rằng lại có thể có nghi ngờ hay một sự thay thế nào khác cho thành công của họ.

"Cứ cho là chúng ta thành công đi," Rick lập luận. "Cứ cho là chúng ta đưa được Heydrich xuống địa ngục rồi chuồn. Thế thì sao ?" Anh ta muốn thở ra một vòng khói tròn nhưng không làm nổi; hẳn là ngón nghề đã không còn sắc nữa.

"Thế thì là chúng ta đã thành công và Martina đã được báo thù. Còn sau đó, tôi không quan tâm."

Đó là cách anh ta đã thường nói. Anh ta thấy thích Jan và hy vọng cậu ta sẽ không phải chết.

"Có lẽ cậu nên quan tâm," Rick nói. "Có lẽ cậu cần nghĩ tới điều gì có thể sẽ xảy ra sau đó. Cậu có nghĩ là bọn Đức sẽ để yên chuyện này không ? Cậu đã chứng kiến cách làm của chúng rồi thôi. Chờ một thằng chúng nó, chúng nó sẽ giết lại một trăm, có khi một nghìn. Laszlo có nghĩ tới điều đó không ?"

"Tôi không tin." Jan di đi giấy trên cò. "Victor Laszlo là người anh hùng đối với mọi người con chân chính của đất nước Tiệp Khắc. Không có ai trong chúng tôi lại không đi theo ông ấy tới cùng trời cuối biển nếu được yêu cầu. Cho dù chuyện gì sẽ xảy ra sau khi chúng ta giết tên đao phủ Heydrich thì cũng sẽ xảy ra. Chúng ta không thể làm gì được về chuyện đó."

"Thế ư ?" Rick khề hỏi. "Mà thôi, đứng ngoài này mà bàn chuyện dò thật chẳng đầu vào đầu. Nào, vào trong đi thôi."

Gabeik đã đi nghỉ, nếu có thể dùng được từ đó. Tay súng trẻ dõ đã ngủ thiếp đi trong khi vẫn nguyên quần áo, ba lô trên vai và khẩu súng ngắn đã nạp đạn ở trên lòng. Kubis chào Rick và Laszlo rồi đi ra ngủ trong chuồng ngựa.

"Anh vẫn còn ngờ vực phải không ?" Laszlo nói.

"Chuyện ngờ vực về một điều gì đó đầu có phải là điều cấm kỵ gì cho dù là sau khi đã hứa." Rick đáp. Anh ta không ở trong tâm trạng nào để nghe những diễn thuyết của Laszlo nữa. "Tôi chỉ có giữ ý kiến của mình thôi."

Laszlo lắc đầu không thể tin nổi. "Đó không phải là điều mà anh đã nói với tôi khi còn ở Casablanca. Khi đó, anh đã có một lựa chọn. Thực ra là một loạt lựa chọn. Anh đã lựa chọn việc trao cho chúng tôi những tấm giấy thông hành kia - xin

lỗi, anh đã lựa chọn việc trao cho *tôi* một tấm giấy thông hành; vì bất luận thế nào thì vợ tôi cũng sẽ có một tấm. Anh đã lựa chọn việc mặc cả với tôi sau lúc tôi bị bắt. Anh đã lựa chọn việc lừa dối úy Renault, việc đưa chúng tôi lên chuyến bay đó và anh đã lựa chọn việc bán thiếu tá Strasser trong khi tất cả việc anh phải làm chỉ là đứng bên ngoài và không nhúng tay vào chuyện gì cả."

"Ông đâu có ở đó." Rick phản đối. "Thiếu tá Strasser đã quyết định bán tôi trước đấy chứ."

Laszlo mỉm cười. "Và giống như một tay cao bồi Mỹ loại cũ, anh đã rút súng ra nhanh hơn và, như các anh thường nói, đã hạ hấn ta một cách không thương tiếc."

Rick đặt cả hai tay lên bàn. "Hoặc là hấn, hoặc là tôi."

Laszlo đồn tới. "Khi mà không nhất thiết phải thế. Anh có thể bỏ đi và để mặc hấn cố ngăn chiếc máy bay của chúng tôi. Anh cũng có thể bỏ đi ở Luân Đôn cơ mà. Ngay bây giờ anh cũng vẫn có thể bỏ đi. Anh không tin cậy ở tôi, tôi biết điều đó. Anh nghĩ rằng tôi là một kẻ cuồng tín."

"Đó là chỗ mà ông nhầm đấy," Rick cắt ngang. "*Tôi biết* ông là một kẻ cuồng tín."

"Được lắm, có thể là như vậy," Laszlo tự rót cho ông ta một cốc bia nhỏ từ một trong số những chai còn lại. Ông ta không mời Rick. "Đôi khi buộc phải thế. Tuy vậy, vẫn còn câu hỏi của tôi đối với anh: Tại sao anh không bỏ đi?"

"Ông không nghĩ rằng bây giờ đã hơi muộn cho chuyện đó à?"

"Vì Ilsa ư?"

"Vì nhiều lẽ," Rick quật lại. "Này, ông Laszlo, chúng ta đều là những người trưởng thành. Chúng ta không cần giả

trò trốn tìm ở đây. Tôi đã phải lòng vợ ông từ hồi ở Pari, trước khi tôi biết cô ấy là vợ ông, và tôi vẫn yêu cô ấy cho dù là bây giờ tôi biết cô ấy là vợ ông. Nếu không phải là vì cô ấy thì tôi đã không ở đây. Thế nhưng tôi đã đến đây, ông cũng vậy, và chúng ta đành phải làm cho đến nơi đến chốn."

Laszlo hít một hơi sâu. "Anh Blaine," ông ta bắt đầu, "tôi đã bảo anh ở Luân Đôn rằng tôi sẽ tự tay giết anh nếu như tôi ngờ có một sự bất trung dù là nhỏ nhất đối với sự nghiệp của chúng tôi. Giờ đây, hãy để tôi nhắc lại lời hứa đó đối với anh. Cũng giống như anh, tôi là người biết giữ lời: đó là thứ duy nhất mà bọn Quốc xã đã cho tôi giữ lại. Đó là vốn liếng của tôi. Tôi không coi nhẹ hoặc phù phiếm về nó đâu."

Ông ta hút một hơi thuốc dài và nhả khói ra một cách thoải mái. "Có thể là tôi ngáy thोर, nhưng tôi cũng chờ đợi cùng một kiểu xử sự như vậy từ phía anh. Anh đã hứa với tôi và tôi đã chấp nhận. Bất luận chuyện gì đã có trong quá khứ giữa anh và bà Laszlo trong khi tôi đang vắng mặt tuyệt nhiên không có ý nghĩa gì đối với tôi. Tuy nhiên, tôi rất quan tâm tới những gì diễn ra trong mấy ngày tới đây."

Laszlo ngừng lời và ngẫm nghĩ. Điều mà ông ta sắp nói ra là chưa từng được nói với ai bao giờ.

"Lý do thì không phải chỉ là những cảm hận cá nhân của tôi đối với Heydrich," ông ta bắt đầu. "Không, có thể là không phải." Đột nhiên một Victor Laszlo tự tin và hùng biện dường như trở nên mất phương hướng, bối rối và dễ xúc động.

"Anh Blaine," sau cùng thì ông ta nói, "nếu như tôi nói với anh rằng Reinhard Heydrich đã giết cha tôi thì điều đó có giúp giải thích được về lòng căm thù của tôi đối với hắn không?"

Rick ngẩng phắt lên. "Cái gì ?"

"Cha tôi lớn lên ở Viên trong những ngày cuối cùng của Vương triều Dual, và thậm chí sau khi chúng tôi đã chuyển tới Praha, công việc vẫn thường đưa ông tới đó. Ông là một người xã hội chủ nghĩa và là một kiến trúc sư. Sau này, khi mà Heydrich đã bị thủ tiêu, rồi Himmler và sau cùng là Hitler đã bị thanh toán, chúng ta sẽ cùng nhau hân hoan đi trên các đường phố của Viên và tôi sẽ tự hào chỉ cho anh xem những tòa nhà mà ông đã thiết kế."

"Nhưng sau tháng 2 năm 1934, khi Dollfuss đàn áp những người xã hội chủ nghĩa, ở nước Áo không còn chỗ cho một người có khuynh hướng chính trị như cha tôi nữa. Không còn chỗ cho những người xã hội chủ nghĩa ở Viên." Laszlo cúi đầu thấp xuống. "Với nỗi nuối tiếc, ông đã chỉ hành nghề ở Praha. Anh biết chuyện gì xảy ra không: hiệp ước Munich được ký bốn năm sau đó, chỉ có điều là lần này thay vì Dollfuss và Mặt trận Tổ quốc của y là Hitler và đảng Quốc xã. Tôi còn may: tôi đã thoát khỏi được Praha. Cha tôi thì không. Bất chấp những kinh nghiệm của mình, ông là một trong số những người không bao giờ thấy được ánh sáng, cho dù là nguồn sáng ở ngay trước mắt họ. Anh có hình dung được không ?"

"Có," Rick khẽ đáp.

Giọng Laszlo lúc này cao lên. "Giờ đây tôi có trong tâm tay mình tên Heydrich độc ác này, một thứ kiến trúc sư khác. Hắn là kẻ hơn bất kỳ ai khác, trừ chính Hitler, đã làm tôi khốn khổ. Hắn phải bị và sẽ bị chặn lại. Do đó, tôi hỏi anh một lần nữa, lần cuối cùng: Anh đi cùng chúng tôi hay chống lại chúng tôi ? Tôi hỏi anh lần này không phải nhân

danh tôi mà nhân danh người phụ nữ mà cả hai chúng ta cùng yêu. Nhân danh Ilsa."

Một chút lựa chọn. Rick nhìn vào Victor. "Ông đã thuyết phục được tôi."

CHƯƠNG 26

Theo kế hoạch thì Rick phải lập tức tiếp xúc với Ilsa ở Praha, và Renault sẽ vào thành phố sau anh ta vài giờ, theo một đường khác. Laszlo sẽ ở lại ngôi nhà ở Lidice, nơi ông ta sẽ được an toàn và quan trọng hơn, đó là điều bảo đảm an toàn cho toàn bộ chiến dịch. Gương mặt ông ta là quá quen thuộc ở Praha để có thể đi trên đường phố mà không bị phát hiện. Tất cả sẽ chỉ cần một cú điện thoại từ một tên chỉ điểm, và thế là hết.

Tuy nhiên, không ai biết đến Richard Blaine cả. Nói cuối cùng mà bọn Quốc xã lòng bất kê đã hạ sát thiếu tá Strasser chính là ngay trước mũi tên trùn mật vụ uy quyền nhất và đáng sợ nhất của Đế chế này. Với những giấy tờ giả xác nhận anh ta là công dân của một nước Thụy Điển trung lập, Rick sẽ có thể đi lại trong thành phố tương đối tự do. Việc trông anh ta không có vẻ người Thụy Điển lắm không có ý nghĩa gì nhiều, bởi vì có khối người Thụy Điển trông cũng không được Thụy Điển gì cho lắm.

Sáng đó, anh ta đi vào thành phố và đặt phòng tại khách sạn U Tri Pstrosu, ngay cạnh cầu Charles. Đó là một trong vài khách sạn tươm tất không hoàn toàn nằm dưới quyền quản lý trực tiếp của bọn Quốc xã. Căn phòng của anh ta nhỏ nhưng dễ chịu, nhìn ra cầu Charles. Anh ta đã khẳng khái đòi được có chút quang cảnh mặc dù bộ phận lễ tân đã

doan chắc với anh ta rằng các phòng ở mặt bên kia rộng rãi hơn và yên tĩnh hơn.

Anh ta có địa chỉ của Hsai: Số 12 phố Skorepka, một phố nhỏ nằm ở khoảng giữa nhà thờ Bethlehem và quảng trường Wenceslas. Trước khi lên phòng, anh ta đưa cho chú bé phục vụ một ít tiền. "Tôi muốn gửi vài bông hoa tới địa chỉ này, ngay lập tức," anh ta yêu cầu. "Không thiệp. Cô ta sẽ biết ai gửi." Anh ta xoa đầu chú bé. Chú bé vui vẻ chấp nhận cả tiền của Rick lẫn thứ tiếng Đức tồi tệ của anh ta và lao đi.

Anh ta tắm rửa, gội đầu dưới vòi nước nóng và kiểm lại mọi việc đã diễn ra êm ả cho tới lúc này. Ngoài việc được Không lực Hoàng gia Anh đưa tới đất nước này một cách không sang trọng gì, còn thì ngôi nhà an toàn tỏ ra thật sự an toàn, giấy tờ của anh ta ổn thóa và - ít nhất là cho đến nay - sự hiện diện của anh ta ở Praha đã không gây nên một sự chú ý không đáng có nào. Thử thách tiếp theo, anh ta biết, sẽ đến vào ngày mai, khi sổ đăng ký ở mọi khách sạn trong thành phố sẽ bị cảnh sát kiểm tra, theo luật định.

Có khi bọn Quốc xã cũng không đến mức quá quắt. Hay có khi đó chỉ là điều mà chúng muốn mọi người phải nghĩ như vậy.

Anh ta chưa bao giờ gặp một gã gangxtơ người Đức. Trên đất Mỹ không có gangxtơ Đức. Vì sao thì chịu. Có nhiều người Đức ở New York, và khi lần đầu tiên đặt chân tới mảnh đất đó họ cũng bị quăng quật như mọi người khác. Họ là những người thích bia phải lạnh và nhà cửa phải gọn gàng. Họ lau rửa các cửa sổ hai lần một năm, cho dù điều đó có là cần thiết hay không, và đặt các chậu hoa trên bậu cửa sổ vào ngày 1 tháng 4. Họ dành ngày Chủ nhật để đi dạo trong Công viên trung tâm. Họ đi chơi *tập thể*, thuê tàu thủy

để chờ các hội đoàn tôn giáo của họ đi ngược xuôi dòng sông Đông. Họ làm việc cật lực và tránh xa những chuyện tội phạm. Họ đã trở thành các chủ nhà băng, thương gia, và bác sĩ, thậm chí có một số đã trở thành các nhà chính trị. Họ quá ngay thẳng, đến mức không thể tin được. Tuy nhiên, Rick biết sẽ là sai lầm nếu đánh giá thấp họ. Khi cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất sau cùng đã lôi nước Mỹ vào cuộc, những người New York gốc Đức đã tình nguyện sang Pháp và sẵn lòng nổ súng vào những người bà con của họ.

Rick ăn mặc với vẻ khiêm nhường, trong một bộ đồ vét màu xanh sẫm và một chiếc mũ phớt có mẫu tương tự. Anh ta cảm thấy bất an khi thiếu một khẩu súng giắt lưng, thế nhưng, để bảo đảm an toàn, anh ta đã phải để khẩu Colt.45 ưa thích của mình lại ngôi nhà trại kia.

Anh ta vỗ vỗ lên túi ngực để có thể tin chắc là đã mang theo giấy tờ, không có ý định để cho một kẻ nào đó lại chơi cho một vố như ở Luân Đôn nữa. Một lần nữa, anh ta nhầm lại cái tên mới của mình: Ekhard Lindquist, chuyên viên xuất nhập khẩu dầu lửa. Tình báo Anh đã thu xếp để một người trả lời điện thoại tại một số máy ở Göteborg trong trường hợp có ai gọi đến để kiểm tra. Anh ta đi xuống bằng cầu thang bộ chứ không phải là thang máy, để có thể quan sát đường đi lối lại trong khách sạn tốt hơn.

Anh ta đang đi trên cầu Charles, xem xét khu vực hành động, thì chợt có người đập nhẹ lên vai.

"Chắc chắn đây phải là Rick Blaine rồi?" một giọng nói hơi quen bằng tiếng Anh với giọng Đức vang lên. "Chu tiệm Café Americain ở Casablanca? Đáng đi không thể lẫn vào đâu được."

Anh ta quay ngoắt lại. Trước mặt anh ta là Hermann Heinze, cựu lãnh sự Đức tại Maroc thuộc Pháp. Heinze đang mỉm cười nhưng anh ta thì không có vẻ mừng rỡ gì với chuyện gặp lại này.

"Chắc là có sự nhầm lẫn rồi," Rick nói. Thật không may là không hề có sự nhầm lẫn nào về nhân dạng của người đàn ông đang đứng trước mặt anh ta.

Giống như nhiều tay gangster, và hầu hết các quan chức Quốc xã cấp cao, Hermann Heinze là một người thấp lùn. Hắn ta có một khuôn mặt tròn quay, một cái đầu hói và đôi mắt trắng dã như mắt lợn lộc sau một cặp kính như hai cái đĩa chai. Trong đời sống bình thường, Rick nhìn hắn và nghĩ, hắn sẽ là một kẻ may mắn nếu kiếm được cái vị trí thứ ba trong một nhiệm sở hai người. Thế nhưng, dưới chế độ Hitler, về kiêu căng, ngạo mạn cùng thói độc đoán và trò hăm dọa của hắn đã cho phép hắn leo nhanh trong nghề lãnh sự. Nói tóm lại hắn là một nhà ngoại giao Quốc xã bẩm sinh.

"Tôi nghĩ là không đâu," người đối thoại của anh ta quả quyết. "Xin anh vui lòng đi theo tôi?" Heinze ngoắc tay về hướng một chiếc BMW hai cửa đang đậu sát bên lề. "Tôi luôn tin là nên tránh những chuyện không mấy dễ chịu ở nơi công cộng trừ phi buộc phải làm thế. Xin mời anh lên xe chứ?"

Thật quá rủi. Có bao nhiêu khả năng là anh ta sẽ chạm trán với một ai đó mà anh ta biết ở Casablanca - hay tệ hơn là ai đó biết anh ta? Anh ta đã cho rằng xác suất này là một phần vài triệu. Vậy mà con số đó đã xuất hiện. Đôi khi điều đó vẫn xảy ra, cho dù là cái vòng quay không bị giải sãn.

Rick chui vào trong xe, bởi lẽ anh ta không thấy có lợi gì trong việc tranh cãi hoặc gây ra một sự âm ỉ có thể làm hỏng

mọi chuyện. Cho dù là phải làm điều gì thì cũng là phải làm ở một nơi khác.

Anh ta phát hiện ngay được một điểm quan trọng: không còn ai khác trong xe, không có ai đang nấp sẵn để đợi cho anh ta đi nhờ xe cả. Nếu như là ở New York, Rick biết là anh ta hẳn phải đã chết rồi, với một viên đạn duy nhất vào gáy và việc ném bỏ cái xác dẫu đó trong những cánh đồng ở Jersey chỉ còn là chuyện thủ tục.

"Ông tính thế nào, Heinze?" anh ta hỏi với vẻ hồ hững nhất có thể có được, châm một điếu thuốc và vút que diêm ra ngoài trong lúc chiếc xe bắt đầu chuyển bánh.

"Có nhiều câu hỏi chưa được trả lời xung quanh sự ra đi khá đột ngột của anh khỏi Casablanca," Heinze nói, "nhưng thậm chí còn nhiều hơn - ít nhất là trong đầu tôi - về sự xuất hiện của anh ở Praha này. Tất nhiên là anh biết rằng giữa hai nước chúng ta hiện đang có chiến tranh?"

"Tôi có nghe đồn," Rick đáp.

"Không chỉ là đồn dẫu, tôi có thể bảo đảm với anh đấy," Heinze nói trong khi họ đang vượt qua một chiếc cầu. "Tin tức đó đúng với thực tế."

"Ra thế."

"Phải," Heinze nói. "Và với tư cách là một quan chức của Đế chế này, tôi có bốn phận phải tạm giữ anh ngay lập tức." Hắn hơi nhăn mặt. "Để bảo vệ cho chính anh. Tôi chắc là anh hiểu."

"Tất nhiên rồi," Rick đáp.

"Bây giờ không phải là lúc đùa cợt!" Heinze quát lên. "Anh bị truy nã trên khắp châu Âu. Anh không thể nào thoát được. Tôi không biết vì sao anh lại chọn để đến Praha, hay

dưới sự bao trợ của ai, nhưng tin tôi đi, anh Blaine, anh sẽ không sớm rời khỏi đây được đâu. Đưa giấy tờ đây nào!"

Rick giả bộ tìm kiếm trong túi áo. Anh ta không có ý định đưa ra cái thứ giấy tờ Thụy Điển rởm của mình. "Hắn là tôi đã để chúng trong ngăn kéo ở khách sạn rồi," anh ta nhún vai. "Trên đất nước tôi, người ta không cần phải mang theo người mẫu giấy để xác nhận anh ta là ai."

Họ đã vượt qua một hòn đảo trên sông Vltava và giờ đây đang leo lên một triền đồi khá dốc. Rick châm một điếu thuốc. "Chúng ta đang đi đâu vậy?"

"Nơi nào đó để chúng ta có thể nói chuyện riêng một chút," Heinze đáp. "Tôi nghĩ là anh sẽ hài lòng được thấy toàn cảnh Praha từ đỉnh đồi Petrin. Tôi khuyên anh hãy thưởng ngoạn, bởi lẽ rất có thể đây sẽ là lần cuối cùng anh còn được ngắm gì đó trong một thời gian lâu lâu đấy."

"Tôi hiểu," Rick nói. "Nơi nào đó để ông và tôi có thể bàn chút chuyện làm ăn, ký kết một hợp đồng, phải không, ông Heinze?" Cái liếc ngang của Heinze mách bảo rằng anh ta đã đoán trúng. "Dù sao thì tôi cũng là một thương nhân mà."

Chiếc xe dừng lại tại đỉnh đồi. Heinze tắt máy và cả hai cùng ra khỏi xe. Gắn đó có một tu viện cũ. Dưới chế độ của Hitler, có thể là không có mấy nhu cầu về những buổi cầu nguyện của tu viện này nữa, mặc dù Rick ngờ rằng chúng lại càng cần hơn bao giờ hết. Trên đỉnh đồi cao này thật yên tĩnh. Dù rằng thời tiết rất đẹp nhưng quanh đó không có mấy người và họ đều cố ý tránh không nhìn họ; hai người đàn ông trên một chiếc xe công của Đức thì chỉ có thể mang lại tai họa mà thôi.

Điều này, Rick nghĩ, cho thấy cuộc sống sẽ là thế nào nếu bọn Quốc xã thắng. Giống như những bức họa màu nước của Hitler: chỉ có những tòa nhà và không có người.

"Chuyện sẽ dễ dàng hơn cho anh nếu như anh nói ra với tôi trước, trước khi tôi đưa anh tới Lâu đài Praha và để cho Gestapo xử trí anh," Heinze nói và châm một điếu thuốc. "Tôi biết anh nghĩ mình là - người Mỹ các anh nói thế nào nhỉ - một tay cứng, nhưng hãy tin tôi khi tôi nói rằng anh còn chưa gặp một tay cứng thật sự. Trước khi người của ngài Heydrich xong việc với anh, anh sẽ khai báo tuốt tuồn tuốt cho mà xem."

"Ông có thể quên chuyện đó đi," Rick nói. "Tôi đã thôi trò đùa giỡn từ tuổi mười ba rồi." Anh ta bắt đầu bước quanh quanh một chút, tính toán bước đi tiếp theo. Heinze đã mắc một sai lầm chết người khi mang anh ta tới đây, và anh ta sắp biết vì sao.

"Chúng ta thôi trò trốn tìm vậy, anh Blaine," Heinze nói. "Rất không may cho anh là thiếu tá Strasser đã kịp nói tên người đã giết ông ta. Tên anh đã ở trên môi ông ta trước khi chết."

"Tôi không biết là hẳn lại quan tâm tới cái tên của tôi," Rick đáp.

"Vậy là anh thừa nhận đã giết một sĩ quan của Đệ tam Đế chế?" Heinze quát lên.

"Vậy thì sao?" Rick vặn lại. "Ông cũng sẽ phải làm như vậy thôi. Hoặc là hẳn chết, hoặc là tôi. Hẳn có ý bán tôi trước. Theo chỗ tôi hiểu thì tự vệ là quyền hợp pháp, kể cả ở Casablanca." Anh ta châm một điếu thuốc. "Dù sao chẳng

nữa, tôi phải làm gì nào, húng một viên đạn cho Victor Laszlo ư? Ông ta đã làm từng làm gì cho tôi hả?"

"Anh đã để Laszlo trốn thoát." Heinze buộc tội. "Anh đã chìa súng vào viên cảnh sát trưởng và ngăn không để ông ta làm bốn phạm. Và anh đã nhận những giấy thông hành bị đánh cắp đồ từ tên tội phạm Ugarte, cất giấu đi cho tới lúc anh có thể bán chúng cho Victor Laszlo. Anh giải thích thế nào về những chuyện đó?"

"Như tôi đã nói, tôi là một thương nhân." Rick đáp. "Tôi không hề quan tâm tới xuất xứ của đám giấy tờ đó, hoặc bán chúng cho ai. Tôi cũng là một người chuộng thể thao, và tôi đã đánh cược với đại úy Renault mười nghìn phrăng là Victor Laszlo sẽ trốn được khỏi Casablanca, và muốn thắng vụ cá cược đó, bởi lẽ trò cá cược duy nhất mà tôi thích chơi là một thứ gì đó đã chắc chắn. Và lại." Rick nói, "khi đó nước Mỹ chưa dính líu đến cuộc chiến. Việc Victor Laszlo có trốn thoát hay bị bắt ngay tại tiệm của tôi giống như Ugarte không ảnh hưởng gì tới tôi cả." Anh ta nhìn Heinze, chờ xem trận đọ nạt của hắn đã kết thúc chưa.

Cặp mắt tinh ranh của Heinze sáng lên. "Thông qua các điệp viên của chúng tôi ở Luân Đôn," hắn nói, "chúng tôi đã phát hiện nhiều hoạt động giữa Luân Đôn và phong trào ngầm ở Praha. Chất lượng tình báo của họ về những kế hoạch của chúng tôi mỗi đây đã tăng lên khá nhiều." Hắn nhìn Rick với vẻ dò xét. "Anh không biết tí gì về chuyện đó chứ hả?"

"Không mấy may." Rick đáp. "Tuy vậy, trong đầu anh ta, những tiếng chuông báo động đang réo lên. Heinze hẳn phải từng nhìn thấy Ilsa và Laszlo trong tiệm cà phê, và Ilsa Lund không phải là một phụ nữ mà một kẻ thua thiệt khôn

khó như Heinze có thể quên được. Cô là một kiểu phụ nữ mà một người như hán không bao giờ có thể có được và do đó luôn luôn căm tức. Nếu Heinze phát hiện thấy cô ở đây, cái giá phải trả sẽ là rất đắt.

"Tất nhiên, không thể nào nghĩ tới việc cái gọi là tổ chức 'Bí mật' của bọn tiện dân Tiệp này cài được một điệp viên vào trong trụ sở Gestapo, một điều không thể có được, nhưng dù thế nào thì cũng có vẻ là một chiến dịch quan trọng đang diễn ra."

"Cái đó gọi là một cuộc phản công," Rick bảo hán. "Ông không thể hy vọng cứ đánh mãi một người và không bị kẻ đó đánh trả."

Heinze trông có vẻ như là chưa bao giờ nghĩ tới điều đó. Có lẽ vậy. "Đáng tiếc là chúng tôi chưa biết gì về chiến dịch này," hán tiếp tục. "Giờ đây, sự có mặt của anh khiến tôi ngờ rằng Victor Laszlo có thể không ở đâu xa, mặc dù tôi không thể tin là hán dám liều lĩnh trở về đất nước trước đây của hán. Điều này, đến lượt nó, lại khiến tôi ngờ rằng cho dù chuyện gì đang được toan tính thì nó cũng chuẩn bị xảy ra ở đây."

"Hermann, ông biết đấy," Rick nói và rút một hơi thuốc, "ông ranh ma hơn nhiều so với vẻ bề ngoài. Ông còn thắng tiền nhiều, phải không nào?"

"Phải," Heinze hể hả. Đã đến lúc. Hán đã thất bại trong những toan tính kiếm một cương vị trong bộ chỉ huy RSHA, và bị giao cho thứ công tác ngoại giao không mấy quan trọng liên quan tới Xlôvakia và việc sáp nhập Ruthenia vào Hunggari. Giờ đây, chiếc vé vào cửa tòa lâu đài đã được chia ra cho hán. Hán không thể tin nổi vào vận may của mình. Hán hồi hộp, và bắt đầu đi đi lại lại.

"Tất nhiên là bọn Tiệp này không thể nào gây tổn hại gì được cho chúng tôi." hắn nói. "Nhưng luôn có những kẻ kích động, giống như tên Victor Laszlo này, tự nhận là thay mặt cho dân chúng Tiệp trong khi thực ra chúng chỉ đại diện cho một nhóm những tên Cộng sản toan tính bắt chính nhân dân của chúng làm nô lệ bằng việc hô hét những khẩu hiệu về hòa bình và tự do. Vậy đấy, Người Đức chúng tôi có thể dễ dàng thấy rõ bụng dạ của chúng!"

"Tôi dám chắc vậy," Rick đồng ý. Anh ta chưa bao giờ gặp một người Đức nào không làm ra vẻ như một quan tòa, thậm chí ngay cả khi đang mua một chiếc bánh mì.

Heinze không nhận ra vẻ châm biếm trong giọng Rick. Hắn ném mẩu thuốc đi. "Anh có thể trả cho tôi cái gì để đổi lấy mạng sống của mình hả?" hắn nói.

Rick không nhúc nhích. Phía dưới, thành phố trải rộng như một kiểu đồ chơi của trẻ em. Không phải là vẻ đẹp của Praha đang hút hồn anh ta mà là một cái tháp Eiffel thu nhỏ. "Cái gì kia?" anh ta hỏi.

Heinze ngoảnh lại. "Tháp Petrin," hắn nói. "Được xây dựng năm 1891. Bằng một phần năm tháp Eiffel ở Paris. Hai trăm chín mươi chín bậc từ dưới lên. Được làm từ những đường ray cũ trong vòng ba mươi một ngày nhân Hội chợ Jubilee. Xấu, phải không?"

"Chỉ với một tên Quốc xã thôi." Rick lầm bầm. Trong đầu anh ta, lại hiện ra hình bóng cô - lúc ngồi trong xe rời khỏi điện Elidê, khi họ cùng ăn với nhau tối đầu tiên ở Tour d'Argent rồi đi dọc sông Seine trên một chiếc du thuyền, lúc tay cầm tay đi trong Vườn Luxembourg. Cô, luôn luôn là cô.

Heinze không nghe thấy tiếng anh ta. "Quốc trưởng đã ra lệnh kéo sập nó xuống. Vì sao lại phải nhìn một cái mẫu trong khi đã có thứ đồ thật nhỉ?" Hắn ngửa cổ cười ha ha. "Có lẽ một ngày nào đó chúng tôi còn dẹp bỏ cả cái tháp Eiffel thật kìa và thay vào đó bằng một tượng đài thích hợp để tôn vinh vầng hào quang của nước Đức."

Rick chờ hắn thôi cười. "Ngắm cảnh thế là đủ rồi," anh ta nói. "Đến lúc phải nói chuyện công việc thôi." Rick hát hàm về hướng chiếc xe. "Trong đó."

Họ trở vào trong xe. Đã đến lúc phải hành động, chơi nước bài của anh ta, quay cái vòng rulét, gieo quân xúc xắc. Trước đây, anh ta đã từng đánh bạc bằng những sinh mạng và thua, thua đậm; giờ lại đến lượt cái con số 22 may rủi xuất hiện trở lại.

Heinze thật là ngớ ngẩn, hắn thậm chí không cả rút súng ra.

Đó chính là điều mà Rick cần. Tay phải ném mẩu thuốc ra khỏi cửa xe, tay trái anh ta vung lên chém mạnh cườm tay vào đúng họng Heinze. Đầu hắn chúi xuống và Rick giáng một quả dấm tay phải vào chỗ sát bên dưới tai hắn. Heinze không kêu được một tiếng nào khi mắt hắn tối sầm hẳn lại.

Giống như thời cũ.

Anh ta nổ máy và không vào số. Không hề có ai nhìn thấy hay nghe thấy gì. Về mọi biểu hiện bên ngoài, họ là hai người đàn ông ngồi ở ghế trước của một chiếc BMW đắt tiền, chuyện trò và nhìn ngắm thành phố ở bên dưới.

Rick từ từ nhả phanh tay. Chiếc xe lúc này đang đậu ở đúng vị trí cân bằng trên đỉnh đồi Petrin; chỉ cần một cú đẩy nhẹ nhất cũng sẽ làm nó chuyển động.

Anh ta ra khỏi xe, đi vòng đầu xe sang phía bên ghế lái, và làm bộ như chào tạm biệt người đang ngồi trước tay lái. Với đầu hơi thò vào trong, vai áp lên thành cửa, anh ta từ mạnh một cú đẩy lên chiếc xe. Khi nó bắt đầu lăn bánh đi xuống, anh ta hơi lái nhẹ bằng tay phải để chỉnh hướng. Lúc này, anh ta đã có thể nghe thấy tiếng Heinze sắp tỉnh lại.

Một chỗ ngoặt gấp ở phía trước đúng vào lúc chiếc xe đã bắt đầu lao nhanh.

"Hailo Hitler," Rick nói.

Chiếc xe không vào cua và lao thẳng xuống phía dưới. Anh ta nghĩ là mình còn nghe được tiếng Heinze thét lên khi chiếc xe rơi xuống, thế nhưng có thể đó chỉ là sự tưởng tượng.

Vụ tai nạn làm cho mọi người chạy ồa đến. Còn anh ta đi theo hướng ngược lại, hướng về phía cái tu viện, nhanh bước nhưng không vội vã. Từ trên đỉnh đồi, anh ta nhìn trở xuống. Lần này, với chiếc BMW đang bốc cháy của Heinze ở lưng chừng phía trước, quang cảnh còn đẹp hơn nhiều.

Đầu óc anh ta quay cuồng tính toán, phân loại tất cả những thông tin và những ngờ vực. Trừ phi Heinze dối trá, còn không thì Ilsa đang gặp nguy hiểm khủng khiếp. Chúng có thể không xác định được ngay điều gì ở cô, thế nhưng ngay cả bọn Đức thì rồi cũng ráp nối được các sự kiện và lần tới thời điểm xuất hiện của cô cùng với sự bắt đầu của những rò rỉ tin tức. Anh ta phải đưa cô ra khỏi đó, bất luận thế nào.

Có thể chiến dịch này đã thất bại. Có thể, cũng giống như chiếc xe của Heinze, nó chỉ còn cần một cú đẩy nhẹ.

CHƯƠNG 27

Anh ta chờ gặp cô tại một quán ăn nhỏ có tên là U Maltézkých Rytiru, một hầm rượu thời cổ đổi diện ngay với khách sạn của anh ta ở phía bên kia sông, nơi từng là, ít nhất cũng theo truyền thuyết, nơi trú chân của các Hiệp sĩ Manta. Rick không biết gì nhiều về Manta trừ việc đã đọc cuốn *Chim ưng Manta* của Hammett cách đây cả hơn chục năm, hồi mà anh ta vẫn còn thời gian để đọc. Dù không muốn nhưng đầu óc anh ta vẫn trôi về với quá khứ, đúng lúc nhận ra Ilsa đang đi xuống những bậc thang và bước vào phòng ăn. Ngay lập tức, anh ta trở về với thực tại.

Trông cô mới xinh đẹp làm sao! Đường như không thể thế được nhưng quả thật là cô đẹp hơn lên mỗi lần anh ta nhìn thấy cô. Hồi ở Pari, đơn giản là cô xinh đẹp; ở Casablanca, đẹp mê hồn; ở Luân Đôn, kỳ ảo. Còn ở Praha lúc này, trông cô đẹp đến nghẹt thở. Cô làm tan biến ngay lập tức hồi ức về tất cả những người phụ nữ khác mà anh ta đã từng biết, chỉ trừ có một, và ngay cả hồi ức về người đó sau cùng cũng bắt đầu mờ nhạt đi.

Anh ta nhồm lên và đứng yên trong khi cô tiến đến. Quán ăn không phải là nơi dễ công khai bày tỏ tình cảm. Không một người đàn ông nào trong phòng không đưa mắt nhìn Ilsa trong lúc cô bước tới, trong một vẻ đẹp tươi tắn, rất khác so với các quý bà người Đức nặng nề hay những cô gái Tiệp gầy guộc. Giả như Rick liều mạng ôm lấy cô ngay giữa

phòng, điều mà anh ta khao khát được làm, thì chắc là cuộc chơi sẽ chấm dứt ngay trước khi được bắt đầu.

"Ông Lindquist "" cô nói một cách duyên dáng bằng thứ tiếng Anh pha giọng Nga.

"Hân hạnh được phục vụ cô," anh ta đáp.

Họ ngồi xuống và Ilsa nói như máy bằng tiếng Tiệp với người bồi bàn vừa chạy vội lại, như thể anh ta mới thấy sự hiện thân kỳ diệu của thánh nữ Madonna vậy. Sự làm chủ về ngôn ngữ của cô làm Rick ngạc nhiên, nhất là nếu so với anh ta. Người bồi bàn gặt lia lia và rồi chạy đi để mang đồ uống đến cho họ.

"Em gọi gì vậy?" Rick khẽ hỏi.

"Chút nước khoáng cho cả hai chúng ta," cô nói, hơi mỉm cười. Anh ta những ước rằng cô đừng cười cái nụ cười đó. Nó nhắc anh ta quá nhiều về Pari. Thế nhưng, anh ta không thể làm gì được về điều đó cả, cho dù có muốn.

"Tôi cũng vừa gọi món vịt rán," Cô cười nhẹ. "Tại Praha, ông có thể ăn bất kỳ món gì miễn là món rán. Đó là tất cả những gì mà họ biết làm cho ra trò."

"Mọi thứ dẫu vào đây cả chứ?" anh ta hỏi một cách bình thản.

Nụ cười vẫn phảng phất trên gương mặt cô, nhưng câu trả lời thì theo hướng xấu. "Tôi rất sợ rằng đã có một số khó khăn với công việc mà ông và ngài Sieger" - mặt danh của Victor - "đã bàn. Đường như ông ta không còn có khả năng thu xếp việc chuyển giao số hàng đồ. Tôi rất xin lỗi."

"Tôi cũng vậy," Rick nói và nhấp một ngụm nước để che giấu việc bị bất ngờ; ngày hôm nay toàn những chuyện bất ngờ, tất cả đều xấu. "Khả đường đột có phải không?"

"Đúng là như thế, tôi rất tiếc." Mặc dù trên mặt cô không có một nét thay đổi nào, nhưng với con mắt đầy kinh nghiệm của anh ta thì thái độ của cô lúc này đã hoàn toàn khác. "Rõ ràng là đã có chuyện gì đó xảy ra, chuyện gì đó rất cấp bách. Nói thẳng là chúng tôi đang hy vọng ông có thể giải thích được chuyện đó."

"Tôi sợ rằng tôi không thể," Rick nói.

Khi người bồi bàn mang món vịt tới, cô chăm chú dùng dao cắt nó ra, và Rick để ý thấy là tay cô run bần bật. Họ đã rất ít nói trong suốt thời gian còn lại của bữa ăn. Rick không còn thể nào ưa món vịt rán này được nữa. "Tôi hy vọng là chúng ta có thể bàn thêm về vấn đề này," anh ta nói trong khi thanh toán tiền.

"Chúng tôi hoan nghênh khả năng đó," cô nói. "Có lẽ, nếu như ông có thời gian, ông có thể đi cùng tôi trở lại văn phòng được chứ?"

"Tôi rất vui lòng," Rick nói và đưa mũ lên đầu.

Họ bước ra ngoài trời rực nắng. Ilsa đưa tay vào trong túi xách của cô và lấy ra một cặp kính râm. Cô cũng đội một chiếc mũ rộng vành. Còn Rick thì kéo mũ sụp xuống mắt. Cho dù có ai đó tò mò thì cũng khó có thể nhìn thấy mặt họ.

Họ đi qua cầu Charles và hướng về khu Vaclavske Namesti. Trong một ngày đẹp trời như thế này, có rất nhiều người đi dạo. Một người quan sát bình thường thật khó có thể nói rằng đang có chiến tranh.

"Chuyện quái quỷ gì đang xảy ra vậy?" Rick thì thầm hỏi trong lúc họ vẫn bước đi.

"Em không biết," cô nói và cố không để lộ sự lo sợ. "Tổ chức Bí mật đang yêu cầu Luân Đôn huy bỏ chiến dịch này."

Họ dường như rất lo sợ về những gì có thể xảy ra nếu chúng ta thành công."

"Có lẽ họ có lý do xác đáng để mà lo sợ." Anh ta chầm một điều thuốc, nghĩ lại tất cả những gì Louis đã nói, về tất cả những ngờ vực mà anh chàng người Pháp bé nhỏ đó đã ấp ủ ngay từ đầu.

"Có thể là chúng nghi ngờ gì đó."

Đó chính là điều mà anh ta đã không muốn phải nghe cô nói. "Có lẽ chúng nghi ngờ em đấy."

Cô túm lấy tay anh ta như để dựa dẫm, thế nhưng dưới cánh tay áo anh ta có thể cảm nhận được những ngón tay cô đang siết chặt. "Anh nghĩ vậy à?" cô hỏi khẽ. Mụ Hentgen nhất định rồi. Ilsa nhanh chóng kiểm lại tất cả những hành động của cô trong tháng qua, khi Rick lại lên tiếng.

"Anh đã tình cờ gặp Heinze," anh ta nói. "Em nhớ hẳn chứ - hẳn đã ở trong tiệm cà phê cùng với Strasser. Rủi ro thế nào mà anh lại gặp hắn." Anh ta vỗ vỗ lên tay cô. "Đừng lo," anh ta nói. "Heinze không còn quấy rầy chúng ta được nữa đâu. Tuy nhiên, chúng ta phải tính sẽ làm gì, và phải làm cho nhanh."

Ilsa không buồn hỏi vì sao Heinze sẽ không còn quấy rầy họ được nữa. "Cho dù thế nào," cô bắt đầu, "chúng ta cũng phải làm cho đến cùng. Anh không biết tên Heydrich này như em. Hắn là một con quỷ - con quỷ tệ hại nhất, bởi vì hắn rất quyến rũ. Vừa khủng bố vừa mua chuộc hắn đã làm sa đọa cả một đất nước - tổ quốc của chồng em - và bằng việc lên án những người mà họ căm ghét, hắn đã lấy được lòng quần chúng nhân dân."

"Chẳng hạn như người Do Thái." Rick nói. Lại vẫn trơ cù.

"Vâng, đặc biệt là những người Do Thái." Ilsa nói. "Chuyện sẽ còn tồi tệ hơn nữa. Heydrich bảo em là tại hội nghị Wannsee, chúng đã không bàn gì ngoài việc thủ tiêu toàn bộ dân tộc Do Thái. Chúng lại đang xây dựng thêm các trại tập trung, lần này là ở Ba Lan. Và Heydrich phụ trách."

"Em không thể yêu cầu Victor ngừng lại lúc này," cô nói tiếp. "Ông ấy đã ao ước cuộc báo thù này từ khi trốn thoát khỏi Mauthausen. Và đây không chỉ là cuộc chiến của Victor: giết Reinhard Heydrich sẽ là để cứu hàng nghìn, có thể là hàng triệu người. Điều mà tổ chức Bí mật lo sợ về sự trả thù - sao nào, chỉ là sự phóng đoán thôi, phải không? Em muốn nói là chúng ta không thật sự biết điều gì sẽ xảy ra, phải không?"

"Sau Guernica, anh nghĩ là chúng ta có thể có một phóng đoán có cơ sở hẳn hoi đấy," Rick nói. Họ đã dừng bước lại.

"Có khi anh đúng," cô nói, bàn khoăn không biết phải chuyển sang một đề tài khác, gần hơn và mang tính cá nhân hơn, như thế nào. "Còn một điều nữa mà anh cần biết." Cô nói và nhìn anh ta bằng đôi mắt hoe đỏ sau cặp kính râm hơi trễ xuống. "Heydrich muốn làm tình với em. Đêm qua hẳn đã có ý. Em đã không cho, nhưng không biết em còn có thể từ chối hẳn được bao lâu nữa." Cô cụp hàng mi mắt xuống. "Hắn không phải loại người mà người ta có thể khước từ được rất lâu."

Anh ta cảm thấy giận sôi lên, một cơn giận mà anh ta chưa từng cảm thấy trong nhiều năm nay. Anh ta đã không giận dữ như vậy khi xả súng bắn vào các vị trí của quân

Italia ở Đông Phi. Không như vậy khi ở Tây Ban Nha, sau Guernica, và thậm chí hồi ở vùng sông Ebro. Không như vậy khi quân Đức tiến vào Paris và cũng không như vậy khi đứng ở nhà ga, đọc bức thư của cô. Anh ta mới chỉ cảm thấy cơn giận này có một lần trước đây, vào ngày 23 tháng 10 năm 1935, ngày mà anh ta rời khỏi đất Mỹ vĩnh viễn. Ngày mà Solomon và Lois Horowitz đã chết. Đã đến lúc anh ta thấy rõ một sự thật: anh ta đã hoàn toàn bị hút vào mối tình dành cho Ilsa Lund.

"Vậy thì chúng ta phải nhanh lên," Rick nói huyếch toét và lại bước đi. Việc Ilsa khước từ Heydrich, anh ta biết, lúc đầu thì sẽ kích thích hẳn và rồi sẽ làm hẳn tức giận: bọn Quốc xã không quen với việc bị từ chối.

"Vâng," cô đồng ý. "Nhưng không phải là chỉ vì em mà còn là vì Victor, vì cha em và vì tất cả nhân dân châu Âu nữa. Chúng ta sẽ làm gì?"

"Hãy để anh nghĩ một phút," anh ta nói.

Nếu như Heinz đã nghe được gì đó về một kế hoạch, và nếu như tổ chức Bí mật đang yêu cầu Luân Đôn ra lệnh ngừng lại, thì hẳn là tình hình phải nghiêm trọng thật sự. Những người bạn xứ đang lo sợ, với một lý do rất xác đáng: họ muốn sống để tiếp tục cuộc chiến đấu sau này. Tệ hơn nữa, từ góc nhìn của anh ta, là mối nguy hiểm hiện Ilsa đang gặp phải. Anh ta đã từng phải chứng kiến một người phụ nữ mà anh ta yêu phải chết vì anh ta không bảo vệ nổi. Thà là phai xuống địa ngục chứ không thể để chuyện đó lại xảy ra.

Anh ta thậm chí soát lại tình hình, cố tính toán việc phải làm. Cho dù thế nào thì cũng không thể thuyết phục được Victor Laszlo từ bỏ chiến dịch này. Khó lòng ngăn được ông ta chỉ vì cái chuyện nhỏ xiu là sự an toàn của vợ ông ta. Phải

có một cách nào đó để thu xếp ổn thỏa mọi chuyện: phải có cách.

Bọn Quốc xã có thể hung hăng đe dọa tàn sát người Do Thái ở châu Âu, nhưng liệu chúng có thể thật sự làm được điều đó không ? Liệu chúng có thể không bị trừng phạt không ? Anh ta cũng phải cân nhắc giữa khả năng Heydrich *có thể* làm gì nếu như hắn vẫn sống và khả năng - không, điều chắc chắn - mà bọn Đức sẽ làm nếu như hắn chết. Có lẽ tốt nhất là Reinhard Heydrich đừng chết, để những người khác có thể sống. Có khi tổ chức Bí mật đã có lý: nên dừng toàn bộ chiến dịch này lại.

Anh ta đã học được gì trong giáo lý Do Thái có từ cả nghìn năm nay ? Rằng ngay cả trong trường hợp tính mạng bị đe dọa, một người Do Thái không được tự cứu mình bằng cách làm đổ máu của một người vô tội, không được cứu một người hay thậm chí nhiều người bằng cách trao một người vô tội cho kẻ sát nhân, không được trao dù chỉ "một linh hồn từ đất Ixraen" cho những kẻ sát nhân. Không có gì trong đó cho tình thế tiến thoái lưỡng nan hiện tại của anh ta: để cứu mạng vô số những người vô tội, phải tha chính kẻ sát nhân.

Đằng nào tốt hơn ? Liệu có tốt hơn không nếu để Heydrich tiếp tục giết người, trong số đó có nhiều người Do Thái, để cứu mạng một số người Tiệp, mà hầu hết trong số đó có thể là những người bài Do Thái ? Hay liệu cái chết của tên Đao phủ này sẽ làm cho hàng nghìn, có khi là hàng triệu người, tránh được một số phận thảm khốc, trong khi chỉ vài trăm người vô tội phải thiệt mạng ?

Làm sao cứu một người mà người đó không muốn được cứu ? Làm sao cứu được một đất nước mà đất nước đó không muốn được cứu ? Chưa bao giờ anh ta cảm nhận thấy mình

là người Do Thái nhiều đến vậy, ít nhất cũng là về mặt tôn giáo, nhưng giờ đây có lẽ là thời điểm tốt để bắt đầu sự cảm nhận đó.

Những giáo sĩ đã ở đâu khi anh ta cần đến họ lúc còn ít tuổi ?

Thế rồi Rick nhớ lại khi đó anh ta ở đâu và vì sao lại không có các giáo sĩ để anh ta có thể trông cậy.

Trong chớp nhoáng, anh ta thấy ngay nước cờ của mình. Quá đen giản, thật tuyệt, giống như những nước cờ hay nhất. Cộng thêm một chút may mắn, nó sẽ che chắn được cho Ilsa và để cho Heydrich khỏi chết, mà không ai hay biết. "Chúng ta sẽ để cho hắn biết là hắn sắp bị ám sát," anh ta nói. "Và hắn sẽ không đánh hơi thấy gì cả."

"Sao cơ?" Ilsa kêu lên, thật nhẹ.

"Chúng ta phải bảo vệ em, che chắn cho em," anh ta nói.

"Còn chiến dịch thì sao ?" cô phản đối. "Victor sẽ không bao giờ đồng ý với chuyện này!"

Phải, còn Victor. Anh ta phải tạo sự hợp lý về chuyện này, ít nhất là để đáp ứng quan tâm của cô. Còn đối với Victor, anh ta không cần biết.

"Đừng lo," anh ta nói. "Chúng ta vẫn làm tới cùng." Trước khi cô kịp can ngăn thì anh ta lại nói tiếp. "Em không thấy sao ?" anh ta nói lúc này với giọng hỏi hớp vì đã thấy một lối thoát rõ ràng. "Đây là một trò rất cũ trong sách vở. Cho một thằng cha vào bẫy bằng cách nói chính xác điều gì sắp xảy ra với hắn - và rồi làm cái điều đó!" Anh ta dấm vào lòng bàn tay mình. "Như vậy là điều bí mật đã bị tiết lộ và hắn sẽ yên tâm: hắn nghĩ là hắn đã nắm được chuyện, và sẽ

không còn thấy được gì nữa. Trò này bao giờ cũng có hiệu quả."

Trong mắt cô lộ rõ vẻ nghi ngờ. "Nhưng hán sẽ sai người đi lùng sục chúng ta," cô phản đối.

"Nếu điều em nói là đúng thì người của Heydrich cũng đang lùng sục chúng ta rồi. Em thấy không, Ilsa, đó là cơ hội duy nhất của chúng ta."

Anh ta ghét phải nói dối cô đến thế nào. Thế nhưng họ phải trao thông điệp này cho Heydrich. Không phải chỉ là để bảo vệ Ilsa, mặc dù chỉ với lý do đó là đủ, mà còn vì Renault nói đúng: không ai có thể nghi ngờ cái giá mà dân chúng Tiệp phải trả cho việc thanh toán Heydrich sẽ là khủng khiếp. Laszlo sẵn sàng trả cái giá đó, nhưng ông ta sẽ chỉ phải trả có một lần. Những người Tiệp sẽ còn phải trả cho tới cuối cuộc chiến tranh.

Một khi họ đã khuyến cáo Heydrich thì hán sẽ phải thay đổi tuyến đường đi. Không ai lại ngu ngốc đến thế, kể cả một tên Quốc xã.

"Anh có chắc không?" cô hỏi.

"Hãy tin anh," anh ta nói. "Những kẻ cứng đầu như hán không bao giờ tin chuyện đó lại có thể xảy ra với họ."

"Làm sao mà anh biết?" cô căn vặn.

"Anh biết, bởi vì chuyện đó đã xảy ra với anh một lần."

Anh ta cầm lấy tay cô nhưng không dám siết chặt. Lúc này hoàn toàn là công việc. "Điều quan trọng nhất là phải bảo vệ em," anh ta nói. "Bằng cách nào đó, chúng ta sẽ bán tin cho hán. Anh sẽ tìm cách, chúng ta sẽ..."

Anh ta đang lúng búng, tiếng nọ xọ tiếng kia, thì Ilsa bình thần đặt tay lên cánh tay anh ta. "Richard," cô nói, "em biết phải làm gì."

Anh ta dừng bước và nhìn cô. Cô không còn là cô gái e ấp, thơ ngây mà anh ta đã biết ở Pari nữa, mà là một người phụ nữ tự tin hơn, quả quyết hơn, và táo tợn hơn. "Em biết?" anh ta hỏi.

Cô biết. Cô đã bắn khoãn cả buổi chiều về việc làm thế nào để nêu chuyện cây cầu Cechuv và dụ Heydrich trở lại tuyến đường cũ. Giờ thì khỏi cần. Cô không cần phải làm rối vẩn đề lên, không cần phải báo động cho Victor và Rick, không cần phải nói gì với họ cả. Theo thông tin của cô, Heydrich sẽ tìm kiếm những người ám sát trên cầu Cechuv; lực lượng an ninh của hắn sẽ lùng sục ở đó. Trong khi đó, hắn vẫn sẽ thản nhiên đi đường phía cầu Charles, và sẽ chết. Thật vừa khéo: kẻ coi giết chóc là giải pháp cho mọi chuyện cũng sẽ thấy đó là giải pháp cho chính hắn.

Tim cô đập mạnh trong lúc trả lời. "Vâng. Em sẽ tự mình nói với hắn. Đêm mai. Tại lâu đài. Hắn đứng ra chiêu đãi, và em phải làm bà chủ tiệc."

"Không thể được! Em điên à." Giờ thì đến lượt Rick túm lấy tay cô và nắm chặt, không còn thềm để ý đến chuyện gì khác nữa.

Ilsa nói tay anh ta ra. "Em sẽ nói với hắn tất cả. Nói với hắn rằng em biết về một âm mưu ném bom vào xe hắn trên đường hắn đến công sở vào sáng hôm sau. Nắm nị hắn thận trọng. Xin hắn chọn một tuyến đường khác. Đó là điều chúng ta cần làm, có phải không nào? Để đưa hắn tới chỗ mà chúng ta muốn?"

"Đúng." Rick nói. "Đó chính là điều mà chúng ta cần làm. Nhưng sao em lại phải làm chuyện này cơ chứ?"

"Bởi vì em là người gần hấn nhất," cô giải thích. "Chẳng nhẽ đó không phải là lý do ngay từ đầu mà các anh và Victor đã phái em tới đây sao? Để tiếp cận hấn bằng bất kỳ cách nào mà em có thể? Heydrich tin cậy em."

"Không thể được," anh ta lẩm bẩm. "Quá nguy hiểm."

"Nếu như điều anh vừa nói với em là đúng, có thể đó là cơ hội duy nhất của chúng ta và là cách duy nhất để em gạt sự nghi ngờ ra khỏi chính bản thân mình, và đảm bảo thành công cho chiến dịch."

Rick lo ngại. Anh ta biết là họ đang phải ứng biến, một điều xấu. Giải pháp tình thế thường làm rối chuyện. Nó làm cho tình hình trở nên nguy hiểm, làm cho mọi chuyện diễn biến lung tung và khi mọi chuyện đã diễn biến lung tung thì nó lung tung với tất cả mọi người. Tuy nhiên, anh ta còn có lựa chọn nào khác?

Ilsa có vẻ sung sướng. Điều mà mới trước đây ít phút còn tưởng chừng như là một mớ bòng bong đầy nguy hiểm giờ đây đã được dọn quang. Cô sẽ nói với Heydrich rằng vì sự an toàn của chính hấn, hấn phải đi bằng cầu Charles chứ không phải là cầu Cechuv, và hấn sẽ rơi thẳng vào bẫy. Rick nói đúng: hấn sẽ không đánh hơi thấy gì cả; cô sẽ bảo đảm cho chuyện đó. Cô không muốn giấu thông tin với Rick và chồng cô. Thế nhưng, cô làm gì còn lựa chọn nào?

Họ đã đến tới trước khu nhà nơi cô ở trên phố Skorepka, đứng đối diện nhau như thể họ thực sự là hai người xa lạ. "Hồi ở Casablanca," cô nói, "em đã yêu cầu anh suy tính mọi chuyện cho cả hai chúng ta. Khi đó em là một con người

khác. Em đã không biết là em muốn gì; em đã không biết cả chính lòng mình. Giờ thì em biết. Lần trước, chúng ta chia tay theo điều kiện của anh, Richard. Còn lần này là của em."

Họ nói lời tạm biệt với một cái bắt tay trịnh trọng và cúi chào. Thế rồi cô đi tới cửa, bước vào bên trong, rồi mất hút.

Rick bước dọc theo những dãy phố lát đá, mãi nghĩ về Pari. Còn Lisa, lúc này, cô chỉ nghĩ về Praha.

CHƯƠNG 28

New York, tháng 8 năm 1935

Cũng đột ngột như lúc ra đi, Lois Meredith đã trở lại trong cuộc đời anh ta. Ba năm là cả một thời gian dài cho việc cầm ngọn đuốc đi đầu, thế nhưng anh ta đã làm được điều đó khá ngon lành.

Công chuyện làm ăn tốt đẹp. Hộp đêm Tootsie-Wootsie, giờ đã được hợp pháp hóa, vượt lên trên mọi tiệm rượu ở New York trước đây cả về khối lượng hàng hóa và doanh thu. Nơi đây có những loại rượu ngon nhất, âm nhạc tuyệt vời nhất, và mọi người đều biết điều đó. Hộp đêm của Rick Baline được cả thành phố nói tới. Thậm chí Damon Runyon cũng giữ một bàn thường xuyên ở đây, sau khi rời bỏ Boll Weevil, giờ cũng đã đóng cửa. Thực lòng, Rick nghĩ Runyon là một thằng điếm, nhưng vẫn dỗi dãi với ông ta tử tế, bởi lẽ chỉ một đề cập trong chuyên mục của Runyon trên báo tối bất kỳ việc làm ăn nào của anh ta đều có nghĩa là công việc kinh doanh sẽ phát đạt gấp đôi ngay lập tức.

Vào cái buổi tối hôm đó, Rick như thường lệ đang nhìn ra sân nhảy và để mắt bao quát tới mọi chuyện. Cuộc sống dường như hoàn toàn đáng hài lòng. Anh ta đã chuyển tới một căn hộ ở San Remo, bên phía tây Công viên Trung tâm. Để làm bớt nổi áy náy về việc ít khi đến thăm bà được, anh ta đã đưa mẹ mình tới ở trong một chung cư sang trọng trên

phố 68, nằm giữa đại lộ Madison và đại lộ Park. Anh ta đã dần hòa với Salucci và Weinberg, mặc dù lúc này lúc khác, lão Italia kia vẫn toan đụng chạm chút đỉnh đến các trò kiếm tiền bằng các con số của họ. Vì sao ai đó lại quan tâm đến các trò này là điều Rick không hiểu. Những đồng tiền lật vật kiếm được từ dân chúng ở Harlem, hiện gần như toàn bộ đều là người da đen, không đáng gì so với số tiền kiếm được trong việc kinh doanh các hộp đêm hợp pháp. Thực sự là trong số các hộp đêm ở khu phố đen này, chỉ có Tootsie-Wootsie là đã tồn tại được cho tới cuối thời kỳ cấm rượu và hưng thịnh. Vấn đề duy nhất bây giờ là làm sao để giữ cho những người da trắng tiếp tục đi quá lên phía bắc phố 125.

Về phần Solly, lão kể như đã về hưu. Lão vẫn sống ở phía bên trên tiệm đàn violông của ông Grunwald, mặc dù ông Grunwald đã chết từ vài năm nay và cái tiệm đàn đó giờ là một cửa hàng rau quả của người da màu. Rick thường hay hỏi vì sao lão không rời đi chỗ khác, nhưng Solomon luôn gạt đi.

"Tôi nên chuyển đến Grand Concourse chẳng ?" lão sẽ hỏi. "Hay cậu có thể bảo tôi chuyển đến điện Êlidi mà ở, xa quá mà cũng chẳng đẹp. Với bà Horowitz thì được, còn tôi - tôi quá già rồi, không muốn thay đổi gì nữa."

Rick đã không biết rằng Irma đã chuyển sang ở bên Bronx.

"Chà," Solly nói. "Cũng lâu rồi. Bà ấy thích bóng chày, bà ấy có thể đi bộ tới sân Yankee. Còn tôi, cả đời cậu cũng sẽ không thấy đâu. Cậu phải bắn tôi trước chứ tôi không thèm nói tới cái đường Grand Concourse ấy làm gì. Ngày mà Solomon Horowitz này rời Manhattan là ngày mà trời sụp."

Đó là cách kết thúc của câu chuyện.

Tuy nhiên, tất cả những chuyện nói tới bà Horowitz lại làm cho Rick nghĩ về Lois, người mà anh ta đã cố không nghĩ tới. Anh ta cũng tự tập cho mình thói không đọc tờ *Times* nữa, trừ những trang về giải trí, cùng tất cả các tờ báo khác ở New York. Ngay cả chuyên mục của Winchell cũng được kiểm duyệt cho Rick: bất kỳ một đề cập nào tới Robert Meredith hay vợ hắn đều được Ernie, con trai của Abie Cohen và là cậu bé đang được Rick rèn giữa để phụ trách khâu nhà bếp, bôi đen đi.

Lúc này lúc khác, Ernie để sót và Rick lại phải đọc những bước thăng tiến của Robert Meredith. Từ một luật sư trở thành một nghị sĩ bang, và đang được dự đoán rộng rãi là sẽ trở thành ứng cử viên sắp tới của đảng Cộng hòa cho chức vụ thống đốc bang New York, Meredith đang lên như diều. Vợ hắn ta, Lois, cũng nổi tiếng cùng với hắn với váy áo ngày càng lộ lố lầy và những khoản tiền từ thiện ngày càng lớn. Giả như báo chí có biết cô ta là con gái của một ông trùm gangster thì điều này cũng không bao giờ được tiết lộ ra, cũng giống như về lai lịch của các mệnh phụ nổi tiếng khác, chẳng hạn như trường hợp một cô gái gọi cao cấp đã về làm vợ một ông nghị ở bang Louisiana, hay vợ của ông thống đốc bang Ohio là người nghiện cocaine....

Chợt Rick nhìn thấy cô ta. Cho dù khoảng cách khá xa, ngay lúc cô ta bước vào là anh ta biết ngay: Anh ta biết bởi nhận ra dáng đi, kiểu sống áo, vẻ tự tin trong phong cách, từ trước lúc có thể nhìn rõ mặt cô ta. Gương mặt giờ đây còn xinh đẹp hơn nhiều so với những gì anh ta nhớ được trong đầu.

Vẫn tươi cười như xưa, cô ta lách qua đám đông một cách dễ dàng. Tóc cô ta được búi gọn lại đằng sau, trên cái cổ

cao đeo một viên kim cương lỏng lánh, không to bằng viên Ritz, nhưng cũng gần như thế. Ngoài ra, trông cô ta vẫn thế: Lois của anh ta, trước khi Meredith và O'Hanlon cướp đi.

Cô ta đi có một mình. Không có những chớp đèn của đám nhiếp ảnh. Một vài người trở mắt nhìn Lois Meredith, phu nhân thống đốc tương lai, thế nhưng ở chỗ Rick, từ lâu họ đã biết là phải giữ mồm giữ miệng. Những người khách được ưa chuộng luôn luôn là những người khách im lặng nhất, và nếu như muốn được xếp ngồi ở phía trước để xem ban nhạc Lunceford hay những cô vũ nữ của Elena Hornblower biểu diễn, hay nhất là để nghe tiếng pianô của Sam Waters, thì tốt nhất là nên tôn trọng các quy tắc này.

"Karl, bàn bốn," anh ta ra lệnh cho người phụ trách xếp bàn của mình.

"Có ngay, Rick," Karl đáp.

Tại bàn bốn, một cặp trợ lý của Thị trưởng LaGuardia và các cô bạn gái của họ, Rick biết các bà vợ, được xoa dịu bằng một chai sâmpanh miễn phí và được chuyển sang bàn tám, cũng không đến nổi xa xôi lắm.

"Xin chào bà Meredith," anh ta nói.

"Chào Rick," cô ta nhẹ nói. Hơi thở của cô ta thơm như một thứ nước hoa hảo hạng nhất. Anh ta có thể hít làn hơi thở này suốt cả đêm.

"Sâmpanh cho hai người đi," cô ta bảo Karl.

"Bà đợi ai ư?" Rick hỏi cô ta.

"Anh sẽ không để cho một cô gái phải uống một mình chứ?"

"Sẽ là vậy nếu tôi biết điều gì là tốt cho mình," anh ta đáp và ngồi xuống.

"Có khi em là điều tốt cho anh đấy," cô ta nói.

"Tôi đã từng nghĩ vậy," anh ta nói. đúng lúc Sam lên sân khấu.

Căn phòng tối xuống và rồi đèn pha được rọi vào chiếc pianô. Hết đêm có thể mua được một chiếc Astoria Steinway hạng nhất, thế nhưng vì lý do gì đó, Sam thích để chiếc đàn cũ của anh ta trên đó. "Nó là người tình của tôi, sắp," anh ta giải thích như vậy mỗi khi Rick ngỡ ý mua cho anh ta một chiếc mới, điều hầu như là hàng tuần. "Tôi sẽ không bỏ nó để chạy theo một cô gái khác đâu." Rick không hiểu nổi, nhưng im lặng. Yêu đương thế nào là việc của anh ta.

Sam bắt đầu dạo khúc nhạc hiệu của anh ta, và tất cả đều vỗ tay. Những nốt đàn ngà ngọc là những âm thanh duy nhất lúc này. Không ai được phép nói trong lúc Sam Waters chơi cả. Đặc biệt là khi anh ta chơi bài "Với thời gian trôi qua."

"Tuyệt quá phải không?" Lois hỏi khi tiếng đàn của Sam vừa dứt. "Nó làm cho em nhớ tới những ngày trước đây. Ngay sau khi cha em giao cho anh phụ trách chỗ này. Em nhớ những ngày ấy xiết bao. Khi đó chúng mình đều thật trẻ." Cô ta siết chặt lấy tay Rick ở dưới mặt bàn. "Hãy uống thêm một chút sâmpanh nữa. Em cảm thấy vui lắm!"

Sam chơi sang bản "Người đàn ông tôi yêu" của Gershwin.

"Rick, hần là một con quý," cô nói sau khi họ đã nâng ly một hai lần.

"Không, hần là một nhà chính trị," Rick sửa lại; anh ta không cần phải hỏi "hần" là ai. "Đó là điều mà ít nhất là tôi

đọc được trên báo chí." Anh ta nhấp một ngụm. "Hắn lừa dối bà ư?"

• Cô ta chậm rãi gật đầu.

"Làm sao mà khác được? Hắn lừa dối tất cả khu vực cử tri của hắn."

Trong vài năm trở lại đây, những vết tích cuối cùng của tuổi thơ ở anh ta đã biến mất, và Rick Baline thuần túy chỉ còn nhìn cuộc đời như một cái sân khấu và là nơi để kiếm tiền. Trong góc độ này, anh ta thật sự là con đẻ của Solomon Horowitz, người đã dạy bảo anh ta mọi thứ; thế nhưng anh ta đã nâng thái độ hoài nghi của ông thầy lên một cấp độ cao hơn. Solly có quan tâm tới những người vợ góa và những đứa trẻ mồ côi không? Rick không. Solomon có thỉnh thoảng phát tiền cho đám trẻ con trong khu phố, những đứa trẻ vẫn cười và gọi lão là "Míttxơ Solly," không? Rick không. Solomon có giữ ngôi nhà ở Harlem của lão, cho dù giờ đây Harlem đã thay đổi, không? Rick không. Không có tình cảm cá nhân nào hết. Đó chính là phong cách của anh ta. Trên thực tế, anh ta còn đang nghĩ tới chuyện chuyển Tootsie-Wootsie xuống khu phố dưới, gần hơn với giới cà phê, giống như hầu hết các hộp đêm còn đang tồn tại khác.

Anh ta có nhiều người quen, một số trong đó là phụ nữ, nhưng chỉ có một người bạn: Sam Waters. Kết bạn với một người da đen không phải là chuyện dễ dàng, mà với Sam cũng vậy, chẳng dễ dàng gì.

Sam là một tay câu cá cừ khôi nhất mà Rick từng gặp. Một đứa trẻ ở thành phố New York thường không gặp nhiều người câu cá giỏi, nhưng Sam thì lớn lên ở nơi không xa Ozarks là bao, và nếu như có một điều gì đó mà mọi người đều làm ở Ozarks Missouri thì đó chính là việc câu và ăn cá

trê. Sam có thể nghĩ thấy mùi một con cá trê đang nằm nghỉ ngơi dưới đáy hồ, và anh ta có lòng kiên nhẫn của một bậc thánh: "Sếp, ông Trê này sẽ đói ngay bây giờ ấy mà," anh ta thường nói với Rick như vậy từ phía sau chiếc thuyền câu. chiếc mũ kéo sụp xuống tận mắt để che nắng. "Và lúc đó thì chúng ta đã đang chờ sẵn." Vài phút sau đó con cá sẽ bị lôi vào, cân lên, lóc thịt ra và bỏ vào ướp muối, sẵn sàng cho bữa tối. Sam biết ít nhất là năm mươi cách làm món cá trê, và cách nào cũng tuyệt ngon.

Đi câu với Sam là một trong số ít ỏi những sở thích xa hoa của Rick, phần còn lại trong cuộc sống của anh ta là công việc. Hộp đêm chính thức được mở cửa lúc bốn giờ chiều và đóng cửa lúc bốn giờ sáng, thế nhưng làm gì có chuyện đó. Rick là người đầu tiên bước vào cửa lúc mười giờ sáng, để bảo đảm rằng mọi thứ đã được dọn dẹp lau chùi sạch sẽ trong đêm, làm công việc sổ sách, và bắt đầu tính thực đơn buổi tối với bếp trưởng. Anh ta cũng là người cuối cùng ra về, đôi khi chưa về tới nhà thì mặt trời đã đang mọc. Anh ta không cần ngủ nhiều và khi cảm thấy có nhu cầu thì anh ta có thể ghé lại chỗ của Polly Adler và đùa giỡn với một hoặc hai cô gái mà anh ta ưa thích. Polly và anh ta có một mối quan hệ qua lại. Bà ta và những cô gái xinh xắn nhất của mình luôn luôn được đón tiếp ở hộp đêm và mọi thứ đều được khoán đãi miễn phí. Việc có vài cô gái xinh đẹp thuộc loại nhất New York ngồi một mình tại vài bàn nào đấy là điều tốt cho công việc làm ăn. Ngay cả những kẻ chất phác nhất cũng có thể hy vọng gặp may, với một cái giá nào đấy. Đổi lại, Rick được hoan nghênh ở chỗ Polly bất kỳ lúc nào, và ngoại trừ đồ uống, còn thì anh ta trả tiền. Anh ta thích thế. Do vậy, chẳng có gì là khác thường khi thấy một phụ nữ xinh đẹp

bước vào đây. Thường thì anh ta vui vẻ gặp họ. Nhưng với người phụ nữ này thì anh ta không dám chắc.

"Rick, em không còn yêu hắn nữa," Lois nói.

"Đã từng khi nào bà yêu chưa ?" anh ta hỏi, và vẫn cố gắng để mặt được tốt công việc xung quanh như thường lệ, nhưng không có mấy cơ hội.

"Rick yêu quý, em sẽ phải làm gì ?"

"Nào, giờ thì lại 'Rick yêu quý' cơ đấy ?" anh ta nói. Karl lướt tới để rót thêm sâm banh. Trong lúc làm việc, Karl kể như điếc. "Lê ra bà đã nên nghĩ tới chuyện đó khi bỏ đi theo hắn."

"Em không bỏ đi theo hắn - hắn mang em đi thì có!" cô ta nói. "Hắn hoàn toàn làm em ngỡ ngàng. Anh biết đấy."

"Tất nhiên là tôi biết." Rick nói. "Tôi đã ở đó. Thật ra là tôi cũng cố gắng làm như vậy nhưng đã làm không được tốt cho lắm." Anh ta châm thuốc cho Lois và tự đặt một điếu vào môi mình.

Cô ta rít một hơi sâu, như thể khói thuốc có thể cứu được cô ta. "Cha em đã muốn như vậy, anh biết đấy. Ông muốn cô con gái bé bỏng của mình trở thành một nhân vật nào đó, và hãy nhìn em lúc này xem."

"Phải," Rick tán thành. "Nhìn bà. Bà không là gì cả. Lois - bà chỉ kết hôn với một nhân vật nào đó mà thôi. Bà không thấy điều đó sao ?"

"Bây giờ, hắn đang tính chuyện tranh cử vào chức thống đốc."

"Hắn sẽ không bao giờ thắng được Lehman," Rick nói.

"Hắn nghĩ là hắn có thể đấy," Lois nói.

"Tôi cũng nghĩ là tôi có thể câu cá, nhưng không làm nổi."

"Ồi, Rick," cô ta nói, và bắt đầu khóc.

Đàn bà khóc ở chỗ Rick không phải là chuyện chưa bao giờ có, thế nhưng anh ta không thích họ khóc ở bàn của mình. Anh ta giúp cô ta đứng dậy. "Nào," anh ta nói. "hãy vào trong văn phòng của tôi."

Karl thấy Rick hơi hất nhẹ hàm để báo cho anh ta thay Rick quản lý công việc.

Họ đi vào trong văn phòng riêng của Rick và đóng cửa lại. Lois lao ngay xuống divăng mà thỉnh thoảng Rick dùng làm cái giường để ngủ lúc ban ngày.

"Em biết làm gì cơ chứ?" cô ta sụt sùi. "Em không thể bỏ hấn - điều đó sẽ làm sụp đổ sự nghiệp của hấn. Điều đó sẽ làm cha em thất vọng."

"Bà nên nghĩ tới điều đó trước khi bà lấy hấn mới phải," Rick nói. "Bà là một phụ nữ trưởng thành rồi."

Cô ta vuốt lại mái tóc đã xổ ra và xoa xuống trên hai vai.

"Anh không thể giúp em sao?" Cô ta tháo viên kim cương xuống và đặt nó lên một chiếc bàn. "Em ghét thứ này," cô ta nói.

"Tôi cũng vậy."

Anh ta muốn ngăn mình lại mà không được. Còn cô ta thì không muốn ngăn gì cả. Lois luôn luôn mạnh mẽ hơn anh ta. Rick còn kíp nhớ như vậy khi ngã vào vòng tay cô ta.

CHƯƠNG 29

New York, tháng 10 năm 1935

Cuộc ngoại tình này diễn ra được hai tháng thì Robert Meredith biết chuyện. Rick biết rồi thì thế nào cũng đến lúc đó. Anh ta và Lois đã rất cố kín đáo, nhưng mà đây là thành phố New York, cái nơi tồi tệ nhất thế giới cho một chuyện ngoại tình. Có một luật bất thành văn quy định rằng bất luận quý vị làm chuyện gì, chuyện đó sẽ đến tai một người nào đó biết bạn. Có lẽ là bởi vì cái thành phố này quá lớn, với tám triệu cái mồm ba hoa, và người này sống trên đầu người kia.

Anh ta đã tự nhủ rằng cuộc tình này là sai trái: không chỉ về mặt đạo lý - dầu rằng anh ta cảm thấy điều này còn là vấn đề - mà cả về mặt nghề nghiệp. Meredith có thể gây rất nhiều rắc rối cho anh ta với cơ quan quản lý về rượu của bang nếu hấn muốn như vậy, và việc Solomon Horowitz sẽ phản ứng thế nào về vụ ngoại tình giữa Rick và con gái lão thì chưa biết ra sao. Như Rick quá biết, vụ hôn phối giữa Lois và Meredith không chỉ là một đám cưới mà còn là một hiệp ước hòa bình, bất kỳ một rạn nứt nào cũng có thể có nghĩa là sự tiếp tục trở lại của những thù địch với một quy mô còn lớn hơn trước.

Đó là một cuộc chiến tranh mà cả anh ta và Horowitz sẽ thua, bởi lẽ Solly không còn thích thú gì với cái chuyện dao

búa trong công việc. Phần nhiều chuyện đó là lĩnh vực riêng biệt của Tick-Tock Schapiro hồi này. Gần đây, một vài băng nhóm cờ bạc đối địch đã bung ra trong sự thách thức công khai đối với bản thỏa thuận của lão với Lilly DeLaurentien; mà theo Rick nghe được thì chính mục cố đứng sau ít nhất là một băng. Tuy nhiên, lão Nga Điên có vẻ như không quan tâm, hay ít nhất là lão cũng không coi đó là một vấn đề danh dự để đích thân trừng phạt những kẻ xâm phạm, như trước kia. "Bây giờ đó là khu phố của chúng, Ricky," lão nói vào một buổi chiều khi Rick nêu vấn đề. "Cho chúng nó đến lượt hưởng một chút."

Nếu như Solly đang trượt xuống thì Salucci vẫn cường tráng và thêm khát. Weinberg, ngồi bên cái máy chơi bạc của lão và thu lời, cũng đang trở nên tham lam hơn bao giờ hết với giấc mộng thống trị toàn thành phố. Không giống như Horowitz, lão người Xixin không hề hối tiếc gì trong việc phục hồi quyền thống trị của người da trắng tại Harlem bằng mọi thủ đoạn tàn nhẫn có thể có, ít nhất là trong tâm tay của lão. Còn O'Hanlon ở vị trí nào trong bức tranh này thì Rick không dám chắc, nhưng Dion quá khôn ngoan để dính vào một cuộc xung đột Horowitz-Salucci. Nếu có ai đó biết chơi các quân bài thì đó chính là O'Hanlon.

Tất nhiên, O'Hanlon đã là người nói cho Meredith biết về vụ ngoại tình này.

Hôm đó là ngày 22 tháng 10 năm 1935. Khi điện thoại đổ chuông trong văn phòng của anh ta sáng hôm đó, Rick nhấc máy ngay từ tiếng chuông đầu tiên. Rất ít người có số máy riêng của anh ta; tuy nhiên, anh ta vẫn không ngạc nhiên khi nghe thấy cái giọng trầm bổng của lão Ailen từ đầu dây đằng kia.

"Anh Baline?" tiếng lão nói. O'Hanlon không bao giờ gọi anh ta là Rick cả.

"Ai muốn biết vậy?" Rick nói.

"Một lời cảnh cáo thân thiện dành cho anh đây, chàng trai của tôi," O'Hanlon nói. "Tôi rất sợ là Thượng nghị sĩ Meredith đang trên đường từ Albany xuống để dành cho anh cái mà theo tôi sẽ là một cuộc viếng thăm gây khó chịu nhất đây."

Rick không cần phải hỏi chuyến thăm này là về chuyện gì. "Ông muốn gì vậy?" anh ta hỏi.

"Nào, không gì cả," lão trùn găngtơ người Ailen trả lời. "Chỉ là vì tôi không muốn thấy một người trẻ tuổi như anh phải khổ sở vì một người đàn bà, kể cả một người đàn bà quyến rũ như bà Meredith. Anh không nghĩ chuyện đàn bà là phung phí thời gian sao? Đặc biệt là khi còn có công việc phải làm."

Rick không nghĩ vậy, nhưng anh ta để O'Hanlon nói tiếp.

"Đàn bà thì nhiều như cây cỏ, thế nhưng mỗi người bọn họ có thể làm cho chúng ta cảm thấy rằng cô ta là người đàn bà duy nhất trên thế gian này: thứ hàng quý báu nhất trên hành tinh. Họ muốn chúng ta nghĩ rằng một ngày nào đó họ cũng trở nên hiếm hoi, giống như rượu dưới thời Luật Volstead. Trong khi trên thực tế thì họ là một thứ hàng thừa ế ngoài chợ, nếu như một người đàn ông quyết định nhìn họ dưới ánh sáng thích hợp."

"Ông biết bao nhiêu?" Rick cắt ngang.

"Tất cả những gì cần biết."

Lão có thể đang bịp. "Điều gì làm ông tin chắc rằng Meredith đang lùng tìm tôi ?" Rick hỏi.

"Tôi nghĩ rằng một người thông minh như anh lúc này phải đoán ra rồi mới phải." Dion nói. "Tất nhiên, chẳng nhẽ không phải chính tôi đã tự mình nói chuyện với anh ta hay sao ?"

Rick trở nên lạnh băng. "Ông làm thế để làm gì ?"

O'Hanlon bật cười nhẹ. "Cứ cho rằng cái nguyên trạng không mấy hài lòng này đang làm tôi phát ngáy lên và thấy khó chịu, và tôi nghĩ là đã đến lúc phải có ai đó khuấy lên một chút."

"Chúng ta hãy nói chuyện."

"Dion O'Hanlon xin được phục vụ. Sau cùng thì đây cũng là công chuyện của cả hai chúng ta mà."

"Ông có thể đến đây trong bao lâu ?"

"Không phải là chỗ hẹp dẽm. Chỗ của anh cơ. Tôi đã đang ở đó rồi. Tốt nhất là anh nên nhanh lên nếu muốn biết điều gì sẽ là tốt cho anh."

Rick không cần phải chờ được bao đến lần thứ hai. Anh ta thoáng có ý nghĩ rằng yêu cầu gấp của O'Hanlon có thể là một cái bẫy, một cú đánh trộm - nhưng hà cớ gì mà O'Hanlon hay Salucci muốn giết anh ta ? Điều đó cũng không làm cho họ tiến lại gần hơn được cái mục tiêu chiếm đoạt các mạng lưới làm ăn khác của Solly ở Harlem cơ mà và lại sẽ chỉ gây ra một cuộc chiến tranh bằng nhóm thật sự mà tất cả bọn họ đều đang muốn tránh. Có thể là Solomon Horowitz đang trở nên già nua nhưng lão vẫn có thể gây ra những tổn thất nghiêm trọng cho cả Salucci và O'Hanlon

nếu họ chơi lão, thậm chí là sau cùng họ có thể thanh toán được lão.

Các ý nghĩ cuồng lên trong đầu, Rick lái xe chạy xuống phía khu phố dưới. Anh ta chỉ có một mình. Abie Cohen muốn đi cùng, bởi đó là một mệnh lệnh thường trực của Solly, nhưng Rick gạt đi. "Chuyện về bà mẹ tôi thôi," anh ta quát to trong khi cho xe vọt đi.

Chỉ mười phút sau, Rick đã dừng lại trước tòa nhà San Remo. Anh ta để xe đậu ngay đằng trước để Mike, người gác cửa, coi hộ. Người điều khiển thang máy gạt đầu chào khi anh ta bước vào. "Ông có một người khách, ông Baline," ông ta nói.

O'Hanlon đang đứng rất lịch sự ngay trước cửa căn hộ của anh ta, một tay cầm mũ và tay kia cầm tờ *Daily News* để đọc. "Anh Baline," lão nói. "Anh thật tuyệt vời khi sẵn lòng dành việc đón tiếp tại nhà cho một người bạn vào giữa ngày làm việc như thế này."

"Ông muốn gì?" Rick hỏi ngay, và mở khóa cửa. Anh ta không thấy là cần phải giữ nghi lễ gì và đương nhiên cũng không thấy cần phải mời O'Hanlon uống một chút gì cả, mặc dù điều đó không ngăn cản anh ta tự rót cho mình một ly. "Ông muốn gì với việc ông nói với Meredith về tôi và Lois? Mẹ kiếp, để làm gì hả?"

O'Hanlon ngồi xuống một trong những chiếc ghế bành của Rick, cái mặt như mặt chim của lão bóng loáng và nhẵn nhụi, chân lão bắt ngang lên qua chỗ mắt cá, bộ đồ của lão được cắt khéo đến mức ngay cả khi lão ngồi chỗ khụy cái trên chiếc áo cũng không bị phồng lên. Nếu sự lố mông của Rick có làm cho lão khó chịu thì lão cũng không để lộ ra.

"Anh Baline," lão bắt đầu, "tôi có một lời thú tội." Rick có vẻ ngạc nhiên. O'Hanlon tiếp tục nói. "Anh sẽ cảm thấy là tôi quá lỗi. Ngay cả Cha Flynn ở nhà thờ Saint Mike cũng chưa nghe thấy Dion O'Hanlon xưng tội trong hơn ba chục Chủ nhật rồi."

"Lời thú tội của tôi là thế này: tôi có một khiếm khuyết thuộc về bản tính. Bởi lẽ, chẳng phải là tôi không luôn luôn nói sự thật với bạn bè của mình đấy sao, ngay cả khi điều đó động chạm tới những người bạn khác ? Như trong trường hợp này. Tôi qua, Thượng nghị sĩ Meredith hỏi thẳng tôi là những lời đồn đại mà anh ta nghe được ở Albany có đúng hay không, và tôi phải thừa nhận rằng theo chỗ tôi biết thì những đồn đại đó là đúng - đau đớn nhưng đó là điều mà ai cũng biết."

"Lúc này hắn đang trên đường đến đây," Rick nói. "Hắn sắp sửa làm gì vậy ? Bắn tôi ư ?"

"Lẽ tất nhiên là anh không thể nghĩ tới chuyện một công chức đáng kính như Thượng nghị sĩ Meredith thẳng tay giết một người nào đó được, phải không ?" O'Hanlon lắc đầu. "Tôi tin rằng anh ta có người để làm loại việc đó. Lorenzo Salucci chẳng hạn. Anh ta và Salucci đã làm ăn với nhau ít lâu nay. Tất nhiên là tôi giới thiệu họ với nhau, và cũng được lợi kha khá từ vụ dàn xếp đó. Có một người bạn ở nghị viện bang cũng là điều tốt như có ông thị trưởng New York trong danh sách trả lương của mình vậy. Và ông ta, tất nhiên, cũng đã nằm trong danh sách của tôi."

"Tất nhiên," Rick nói. Không ai có thể làm việc với cả hai bên giống như Dion O'Hanlon.

Chợt O'Hanlon hạ giọng xuống với một lời thì thầm ghé rón. "Giờ thì hãy nghe, và nghe cho kỹ, điều mà tôi sắp nói."

chàng trai. Sếp của anh hết đời rồi. Và anh có biết vì sao không?" Lão dướn người sát lại như để chia sẻ một bí mật lớn, làm Rick cũng phải hơi xích lại gần lão.

"Lão hết đời vì lão *không biết nghe*," lão trùm găngxơ rít lên. "Lão đã không nghe những lời cảnh cáo, từ bạn bè, hay tệ hại hơn, từ những kẻ thù của lão. Không, lão cứ theo cái lối của lão như trước đây, yên tâm trong cái mà lão cho là khôn ngoan của lão nhưng trên thực tế chỉ thuần túy là sự ngạo mạn và ngu ngốc mà thôi."

O'Hanlon thẳng người lên. "Giờ thì Salucci quá mạnh," lão nói bình thản. "Hãy tin tôi khi tôi nói với anh rằng Weinberg đã tổ chức một nhóm sát thủ - mà một kẻ trong đó, tôi lấy làm tiếc phải thông báo cho anh biết, là một thành viên trong cái mà anh cho là băng của các anh - để kết thúc cái công việc mà những chú nhóc tội nghiệp từ Xixin đã bắt đầu từ cách đây đã khá lâu. Nếu Solomon hết đời, thì rồi anh cũng vậy, bởi vì vị giáo sĩ của anh đã xao lãng đám con chiên của lão một cách đáng buồn và lão không thể tập hợp lực lượng được nữa."

O'Hanlon xem xét những cái móng tay óng ả của lão. "Trong vòng hai mươi tư giờ," lão nói, "lão Nga Điện sẽ thuộc về quá khứ."

"Còn tôi thì sao?"

"Chà, tôi sẽ rất vui lòng được tìm một chỗ cho người có những tài năng không thể phủ nhận được như anh trong tổ chức của tôi," O'Hanlon nói, "nhưng lạ Chúa, tôi đang thôi rồi."

Đó là một điều bất ngờ.

"Tôi đang thu xếp để ra đi thôi. Nghỉ. Tôi đã có đủ tiền cất ở một chỗ để lo cho gia đình cho nhiều đời sau. Nước Mỹ là một đất nước vĩ đại, chàng trai, và tôi biết ơn đất nước này đến thế nào khi nó đã tiếp nhận một đứa trẻ nhập cư khôn khó như tôi và biến tôi thành một triệu phú giàu có. Đã đến lúc tôi nhận lấy phần thắng của mình, rút tiền ra khỏi sòng bạc, và trở về nhà. Do đó, tôi đã học theo thằng cha tham nhùng Richard Croker ở Hội đồng thành phố, mua cho mình một dinh cơ ở quận Mayo để yên hưởng thái bình của tuổi già."

"Điều đó không giải thích được vì sao ông lại bán đứng tôi." Rick phản đối.

"Nào, có chứ, chàng trai." O'Hanlon nói. "Tôi ưa mọi thứ gọn gàng ngăn nắp, và tôi không thể chịu được cái ý nghĩ là sau khi tôi ra đi là một cuộc chiến để tranh giành các mạng lưới làm tiền sẽ nổ ra trong cái thành phố New York mà tôi đã nhận làm quê hương này. Sếp của anh có một cái đầu nóng nảy và New York không còn là chỗ của những kẻ nóng nảy nữa rồi. Giờ đây, chúng ta là những thương gia, anh Baline, và chúng ta có những công việc phải điều hành. Chúng ta không còn chỉ là những tay găngxơ, chúng ta là những người phục vụ công chúng và chúng ta phải bắt đầu hành động như vậy."

Rick nhìn vị khách không được hoan nghênh của anh ta. "Vậy sao ông lại nói với tôi chuyện này? Sao không cứ để người của Meredith kết liễu chúng tôi và để Salucci làm bá chủ tất cả đi?"

"Bối lễ là tôi mến anh," O'Hanlon đáp. "Tôi ngưỡng mộ tài năng của anh, chàng trai ạ. Bối lễ anh đang điều hành một cái hộp đêm hay nhất trong thành phố, đến mức nó làm

phá san cái Boll Weevil yêu quý của tôi. Bởi lẽ anh chịu được sức ép. Và thực ra, anh Baline, anh làm tôi nhớ lại rất nhiều về bản thân mình, đó là lời khen ngợi cao nhất mà tôi có thể dành cho anh."

"Anh biết là tôi cũng khá sành điệu trong cái trò đấm đá," O'Hanlon nói tiếp, "và tôi muốn thấy anh có một cơ hội chơi lại trong cuộc thử nghiệm nho nhỏ này." Lão với lấy cái mũ của lão, thứ mà không bao giờ lão để xa ngoài tầm tay với. O'Hanlon luôn phù phiếm với những cái mũ của lão. "Chà, tôi đã nói những gì phải nói, và lúc này tôi cảm thấy dễ chịu như vừa bặc bạch mọi thứ với Cha Flynn vậy. Sự bặc bạch hoàn toàn là một điều kỳ diệu - tất nhiên, trừ trường hợp đang đứng trước tòa."

Lão vỗ vỗ lên tay Rick. "Như anh biết đấy, chúng ta có tự do báo chí ở đất nước này; mọi người đều có quyền sở hữu một tờ báo và in lên đó những gì mà anh ta thích. Nếu như anh ta không muốn mua cả tờ báo, sao nào, anh ta luôn luôn có thể mua một hay hai cây bút. Hãy gọi cho anh bạn Winchell của tôi," lão khuyên. "Đưa cho anh ta cái này, bảo là tôi có lời gửi gắm."

Lão đưa cho Rick một hồ sơ, được lấy ra từ bên trong tờ báo mà lão cầm trong tay. Rick lướt qua và thấy rằng đó là về Meredith và Salucci. Chúng gồm những thư từ, giấy tờ, ảnh cho thấy mức độ của sự tham nhũng kiếm chác của hai bên. Nếu cái này được đưa lên mặt báo thì sẽ là dấu chấm hết cho cả tay thượng nghị sĩ lẫn tên tội phạm kia. Một cuộc chơi đang tự hiện ra - cuộc chơi duy nhất có thể giữ mạng cho cả anh ta và Solly.

"Vì sao ông lại làm điều này cho tôi?" Rick hỏi.

O'Hanlon đáp lại bằng một nụ cười bí ẩn. "Mặc dù anh không phải là một người chăm di lễ nhà thờ," lão nói, "nhưng tôi vẫn hy vọng anh học được một điều gì đó trong bài giảng nhỏ của tôi hôm nay. Bài học đó là: luôn luôn cung cấp cho đối thủ của mình thông tin đủ để chơi chính hần. Cung cấp tất cả, trừ những gì mà anh không muốn tiết lộ, và không để ai hay biết gì cho đến khi đã quá muộn."

O'Hanlon đội mũ lên và kéo sụp nó xuống gần mắt, hơi lệch về phía trái, như cách lão thường làm. Đó là một cái mũ len mịn màng, bằng lông hải ly và lông thỏ pha lẫn ở một tỉ lệ thích hợp, và được nhuộm màu sáng hơi phớt xanh. Lão chỉ đội cái mũ này vào những dịp đặc biệt.

"Walter nợ tôi nhiều hơn mức mà anh ta có thể có ngày trả được," O'Hanlon nói. "Anh ta sẽ lo cho anh. Phần còn lại thì anh phải tự lo cho bản thân mình. Nếu như anh ngon lành như tôi nghĩ thì anh sẽ biết là phải làm gì." Lão nhìn Rick một thời. "Và nếu mặc may mà anh không được như vậy, thì cứ yên tâm rằng những tài liệu này cũng vẫn sẽ đến tay Winchell. Bởi vì tôi ghét những trò không chắc chắn, chàng trai: với tôi, đó là một trọng tội. Và chẳng nhẽ tôi không chia sẻ với ngài Darwin cái niềm tin về sự tồn tại của các cá thể ưu tú nhất hay sao, cho dù Nhà thờ có nghĩ thế nào về học thuyết của ông ấy?"

O'Hanlon xoay tay nắm cửa và bước ra ngoài hành lang không một tiếng động. "Tạm biệt, anh Baline, chúc anh may mắn và mong rằng kẻ cao tay nhất sẽ thắng," lão nói trong lúc mắt hút vào trong cái cầu thang bộ. "Tôi sẽ đọc báo, và không phải là chỉ đọc những tin vui."

Hai phút sau, Rick cũng ra khỏi cửa, đi bằng thang máy xuống tầng trệt và nhảy vào chiếc xe của anh ta, vẫn đang đậu trước mặt tòa nhà.

Sau mười lăm phút, anh ta đã dừng lại trước mặt trụ sở của tờ *New York Mirror* trên phố 45 và lao vào trong gian tiền sảnh như một người điên.

"Winchell đâu?" anh ta quát lên với một người gác.

"Tầng hai," người gác đáp. Anh ta đã chứng kiến quá nhiều những kẻ điên rồ lao vào như thế này, và tất cả những gì họ muốn là gặp được Winchell.

CHƯƠNG 30

Vào tầm trưa, Louis Renault đã tới thuê phòng tại khách sạn U Tri Pstrosu với cái tên Louis Boucher. Anh ta gọi điện tới phòng của Rick nhưng được cho biết là "ngài Lindquist" đang đi ăn trưa. Anh ta đi ra ngoài, hít thở không khí và loay quanh một chút.

Quãng mình vào một chiếc ghế bành lúc quay về, anh ta nhìn qua cửa sổ ra cây cầu Charles và dòng sông Vltava và kiểm lại tình hình. Anh ta không lạc quan, nhưng ngay cả điều đó cũng chẳng phải là việc của anh ta. Đã quá no xôi chán chè và nửa tỉnh nửa say, đó là cái vẻ mà anh ta thích.

Hơn bao giờ hết, anh ta cảm thấy kế hoạch này là không có cơ hội thành công. Ném một quả bom vào bên trong một chiếc xe đang chạy là điều đã từng được làm trước đây, ở Sarajevo, nhưng Archduke Franz Ferdinand đã cứu được mạng mình bằng cách ném nó ra xa, về phía một chiếc xe khác - chỉ để rồi lại bị bắn sau đó ít giờ khi trên đường đến bệnh viện để thăm những người bị thương trong vụ tấn công bằng bom lúc trước. Renault kết luận cho dù ai là người đã nghĩ ra cái ý tưởng tấn công bằng bom này thì cũng không phải là một người biết rút ra kinh nghiệm từ lịch sử.

Trong vụ việc ở Bosnia-Herzegovina, những người vạch kế hoạch đã có những tay súng trợ thủ sẵn sàng để hoàn

thành công việc. Tuy nhiên, Renault ngờ rằng Reinhard Heydrich lại chịu hợp tác như Archduke Ferdinand.

Anh ta không ưa gì cái số mệnh này và cũng không muốn phải nói dối Riek về việc vì sao anh ta lại muốn có mặt ở đây. Anh ta không thích cái cuộc sống hai mặt mà anh ta bị đẩy vào. Thậm chí anh ta bắt đầu căm ghét cả chính bản thân mình, bằng chứng đáng buồn về những ngăn ngại mang tính đạo lý mà anh ta nghĩ là đã quẳng được đi từ lâu.

Rồi anh ta thấy mình đang nghĩ về Isabel de Bononcière. Anh ta đã biết cô gái đó chỉ trong một thời gian thật ngắn ngủi, thế nhưng cô ta đã ám ảnh anh ta suốt cả cuộc đời. Kể từ cái đêm đứng nhìn cô gái chết chỉ vì quá hèn nhát để có thể bao vệ được cô, anh ta đã dựa hoàn toàn vào cái vẻ duyên dáng bên ngoài, cái cảm giác được tạo dựng cần thận về sự chán nản rất hợp thời, lối bông đùa dí dỏm, bộ quần áo bánh bao và góc nghiêng của cái mũ đội trên đầu của anh ta. Và trên hết, dựa vào cái quyền lực được nhà nước giao phó cho, điều mà sau cùng không hề là quyền lực của anh ta.

Quả vậy, anh ta đã tham gia vào chiến dịch này là theo lệnh của phong trào Kháng chiến. Thế nhưng, Louis coi hoàn cảnh này cũng giống như những gì đã đưa cô tiểu thư Bononcière bước qua ngưỡng cửa căn phòng của anh ta ở Montmartre. Số phận đã ném ra cho anh ta những quân bài được định sẵn như trong bất kỳ canh bạc nào mà anh ta đã từng chơi, chỉ có điều là lần này thì được định sẵn bởi một quyền lực còn cao hơn mà thôi.

Người phụ nữ còn lại mà anh ta cũng đang mang nặng trong đầu lúc này là Annina Brandel, một cô gái Bungari

xinh đẹp người đã sẵn sàng hiến mình cho anh ta để cô ta và Jan có thể chạy trốn. Anh ta biết vì sao mà cô ta lại có tác động đến anh ta như vậy: đó là vẻ thuần khiết ở cô ta, một vẻ thuần khiết mà anh ta chưa bao giờ thấy. Hầu hết những người phụ nữ đi vào trong căn phòng đằng sau của anh ta đều bất mãn khi phải làm cái việc nhơ nhớp mà họ cần phải làm để có được cái mà họ muốn. Họ biết rằng anh ta lợi dụng thân thể của họ và họ xấu hổ về điều đó. Nhưng với Annina, anh ta biết, có thể hiến mình nhưng không vì thế mà trở nên xấu xa đi. Có thể chơi với quỷ nhưng rồi lại trở lại với Chúa: điều đó thật là tuyệt vời! Liệu có bao giờ anh ta có được cơ hội đó không?

Cái vòng quay lửa lọc của Rick, từng mang lại cho Renault nhiều giờ vui sướng và những món lợi không phải mất công sức gì, đã cướp đi của anh ta Annina Brandel. Cô ta đã là dấu chấm hết đối với Louis Renault ở Casablanca, người phụ nữ sau cùng đã buộc anh ta phải nhìn vào gương và thấy được một sinh vật không còn linh hồn mà anh ta đã trở thành qua năm tháng. Cô ta đã ra sao? Anh ta hy vọng là cô ta đã đến được Mỹ an toàn, đang có chửa và hạnh phúc. Tuy vậy, không hiểu sao, anh ta nghi ngờ điều đó.

Sự trầm tư mặc tưởng của anh ta đã bị gián đoạn bởi một tiếng gõ nhẹ lên cửa. Đó là Rick.

"Anh bạn thân mến..." anh ta bắt đầu nói, nhưng Rick đã đặt một ngón tay lên môi.

"Khoan đã, Louis," anh ta khẽ nói.

Renault đóng cửa lại.

"Chúng ta không có nhiều thời gian," Rick nói. "Chúng ta phải hành động nhanh chóng và chính xác đây."

Anh ta đi ra cửa sổ nhìn để tin chắc rằng không có ai theo dõi họ, cho dù là từ xa. Bất chấp bầu không khí ẩm áp buổi chiều, anh ta vẫn đóng chặt cửa sổ và nhét những chiếc khăn vào khe cửa trước. Renault nhúng mắt sùng sốt. Tất cả những hồi tưởng ban này làm cho anh ta buồn nản nhưng giờ đây ít nhất anh ta cũng không còn phải chán chường nữa. Khi có Rick ở bên thì không bao giờ có chuyện chán chường cả.

"Tình hình là thế này," Rick vừa nói vừa nhay một điếu thuốc chưa châm. Họ đang ngồi chính giữa phòng, dài được mở to để ngừa trường hợp căn phòng bị đặt máy nghe trộm. Họ không có đủ thời gian để dọn phòng.

"Có một trục trặc gì đó rất nghiêm trọng. Praha muốn hủy bỏ chiến dịch này, nhưng đã quá muộn. Laszlo vẫn đang ở ngôi nhà an toàn ở Lidice với nhóm hành động của ông ta. Ilse đang gặp rắc rối; tôi nghĩ là chúng có thể đã nghi ngờ cô ấy."

"Chúng ta sẽ phải làm gì?" Renault hỏi.

"Chúng ta sẽ làm cái điều mà cậu muốn làm từ bấy lâu nay," Rick nói. "Chúng ta sẽ tự mình phá hỏng cái chiến dịch này." Anh ta rút một hơi thuốc dài. "Ilse sẽ nói toàn bộ câu chuyện với Heydrich. Đêm mai. Nói thẳng với hắn. Cô ấy sẽ bảo hắn là hắn sẽ tan xác nếu hắn đi qua cầu Charles để đến nhiệm sở."

Renault khẽ kêu lên. "Rick, tôi đã có nhiều đánh giá về anh," anh ta nói. "Một kẻ lừa đảo. Một kẻ dối trá. Một tên trộm cắp. Thậm chí là một tên sát nhân. Thế nhưng, cho đến lúc này, chưa bao giờ là một tên phản bội. Chúc mừng anh." Anh ta đã không hoàn toàn ngạc nhiên. Anh ta đã luôn luôn

nghĩ tới mức độ của sự chuyển hóa của Rick ở Casablanca. Liệu có phải đây là cách để loại bỏ Laszlo và độc chiếm Ilsa không? Anh ta ngờ có thể là như vậy, một sự giải thích nghiệt ngã. Và tiểu thư Ilsa là lý do rất thuyết phục cho mọi kiểu giải thích nghiệt ngã.

"Thôi đi, Louis." Rick gắt. "Cậu biết việc tớ đang làm mà; chính cậu là người nêu vấn đề này đầu tiên." Anh ta đánh một que diêm với vẻ tức tối. "Có một điều gì đó tanh tưởi về toàn bộ chuyện này ngay từ đầu. Tớ đã từng ngửi mùi cá hồi mà Sam bỏ quên cả tuần bởi vì anh ta còn mãi học một ca khúc mới, nhưng cũng không đến nỗi tanh tưởi như thế này."

Anh ta hít một hơi sâu đến mức Renault phải nghĩ rằng phổi của anh ta sẽ rách ra. "Cậu nói đúng, Louis. Vì sao mà Laszlo lại trốn thoát khỏi Mauthausen dễ dàng như thế? Vì sao mà người Anh lại trang bị cho ông ta và nhóm hành động bằng thứ vũ khí ám sát tối tệ nhất, một quả bom?"

"Anh nói đi," Renault đáp.

"Chỉ có một câu trả lời, và người Tiệp sau cùng đã nhận ra. Chiến dịch này không hề là vì Heydrich. Mà nó vì cuộc chiến tranh - cuộc chiến tranh ở quy mô rộng hơn. Người Anh không hề bận tâm tới chuyện gì có thể xảy ra với dân chúng Tiệp. Bởi lẽ họ tính rằng bằng việc cho Heydrich tan xác, họ có thể khiêu khích bọn Đức làm một chuyện gì đó khủng khiếp và rồi thế giới sẽ đứng về phía họ. Mẹ kiếp, Louis, họ sẽ sẵn sàng nhìn hàng trăm, có khi là hàng nghìn người vô tội phải chết chỉ để thế giới biết thêm về sự vô nhân đạo của bọn Quốc xã và nỗ lực hơn vào công việc phải làm để chống lại chúng. Những người Tiệp đang bị đưa lên

dần tế thần, anh bạn ạ - và chúng ta cũng vậy!" Anh ta ngừng bật như kiệt sức.

"Chúng ta làm gì bây giờ?" Renault hỏi.

"Chúng ta sẽ làm tiếp tới cùng," Rick đáp. "Tô đã báo Laszlo rằng chúng ta sẽ ra tay vào ngày kia. Chúng ta sẽ đi ra cầu, trang bị đầy đủ. Chúng ta chuẩn bị sẵn sàng cả súng và bom, bởi lẽ chúng ta có thể phải tự vệ khi đội bảo vệ của Heydrich đến lùng sục."

"Đó chính là vấn đề," Renault phản đối. "Nhìn thấy là chúng sẽ bắn chúng ta ngay."

"Không đâu," Rick đáp. "Trước tiên là chúng sẽ không biết là chúng đang phải tìm kiếm ai. Thứ hai là chúng ta đang đợi chúng, điều có nghĩa là ngay khi phát hiện ra chúng là chúng ta có thể bỏ cuộc và trốn hoàn toàn giống như những người anh hùng. Chúng ta trở lại nhà thờ St.Charles Borromeo, báo tin cho Miles, yêu cầu được đưa trở ra, và sống để tiếp tục chiến đấu vào một dịp khác. Một khi về tới Luân Đôn, cậu có thể tới trình diện với phong trào Kháng chiến - đừng có lừa tớ, tớ có thể đoán được cậu đang theo đuổi điều gì mà - và nói với họ rằng người Anh đúng là con lợn phân bội mà người Pháp đã biết. Còn về phần tớ, tớ và Sam sẽ mở một hộp đêm mới. Luân Đôn sẽ có thể có một chút cuộc sống ban đêm đáng hài lòng."

Renault mỉm cười. Viên đại úy cảnh sát hoạt bát của Casablanca đã trút bỏ được cái vẻ sầu não của một ông Boucher. "Rick, anh thật xuất sắc," anh ta vui vẻ nói. "Một trong những điều mà tôi luôn ngưỡng mộ ở anh là cái tầm nhìn. Anh đã nghĩ tới tất cả."

"Trừ một," Rick nói.

"Hsa Lund."

"Đúng."

Renault không muốn để bạn mình sa đà vào chuyện đó: một chuyện mà chủ có Chúa mới xử được. "Một câu hỏi: Chúng ta có báo với Laszlo và toàn nhóm rằng Heydrich sẽ không giữ cuộc hẹn nhỏ nhoi của hắn với chúng ta không?"

"Đương nhiên là không." Rick đáp.

"Vậy là chỉ hai chúng ta phải không? Với điều bí mật này?"

Rick gật đầu thay cho câu trả lời.

"Được lắm." Renault nhả nhận nói. "Cũng chẳng phải lần đầu. Nhưng anh biết rằng hoàn toàn có khả năng là không ai trong chúng ta sẽ thắng trong ván bài này chứ? Rằng cả hai chúng ta có thể thua?"

"Nếu như Laszlo phát hiện ra việc anh biết Heydrich đi một tuyến đường khác, thì khi đó tính mạng của anh, và đáng tiếc, cả của tôi sẽ không đáng --"

"Một đồng xu," Rick kết thúc.

"Chính xác." Renault tán thành. "Cho dù thế nào đi chăng nữa." Anh ta tựa quỳ trên ghế. "Hay để tôi trình bày một số tình huống để anh xem. Thứ nhất là nếu Heydrich nghe theo lời cảnh cáo, kế hoạch sẽ đổ vỡ, tất cả chúng ta thoát ra được và sau đó sẽ sống sung sướng ở Luân Đôn. Đó là một giả định hấp dẫn, nhưng khó có khả năng."

"Vì sao nào?"

"Bởi vì người Anh sẽ ngửi thấy mùi chuột ngay khi chúng ta trở về," anh ta nói. "Nước Anh phan bội luôn nghi ngờ tất cả các nước trên thế giới này đều là mặt lá trái như

họ. Sẽ còn là may nếu chúng ta không bị bắn ngay trong vòng hai mươi tư giờ sau khi hạ cánh xuống Luân Đôn."

"Cái đó thì có lẽ cậu đúng."

"Phải đúng." Renault nói. "Bây giờ đến tình huống thứ hai." Anh ta lúng túng mãi với cái hộp thuốc lá, rồi thì cũng mở được. "Chúng ta hãy giả thiết rằng Heydrich, bất chấp lời cảnh cáo của anh, vẫn xuất hiện tại điểm hẹn, với một lực lượng hộ tống hùng hậu. Vậy thì sao ?

"Chúng ta sẽ giải tán ngay," Rick đáp.

"Và chúng ta sẽ bị bắn, hoặc là bởi bọn Đức, hoặc bởi người Tiệp, hoặc bởi người Anh. Cái đó không thành vấn đề: kết quả vẫn thế thôi." Renault nói.

"Vì sao lại là người Anh ?" Rick hỏi.

"Liệu tin về một mưu toan ám sát thất bại nhằm vào một quan chức Quốc xã cấp cao của Đồng minh có thể được phép tiết lộ ra ngoài hay không ? Tôi nghĩ là không." Anh ta làm bộ nhại tiếng súng máy bắn trong một cái sân nào đó. "Tình huống thứ ba là Heydrich đi đến cầu Charles và chúng ta sẵn sàng chơi hán và mặc may Laszlo ném được quả bom của ông ta vào trong xe Heydrich, và rồi mặc may hơn nữa là quả bom phát nổ và giết chết hán ta. Sau đó thì sao ?"

"Chính tổ cũng đã bàn khoản về điều đó từ ở South Kensington," Rick trả lời. "Sau những gì cậu vừa nói thì tôi không thấy lý do gì mà người Anh lại muốn chúng ta còn trở về cà."

"Tôi cũng vậy." Renault tán thành. "Chiếc máy bay tìm cứu kia sẽ không bao giờ đến, tất cả chúng ta sẽ bị bắt và bị bắn, và người Anh sẽ có thể nói được là họ không hề biết gì về những hoạt động của chúng ta. Anh và Laszlo sẽ buộc

phải chúng kiến số phận của Ilsa trước khi cũng buộc phải phó mặc số phận của mình. Rồi sau đó, bọn Đức sẽ nổi điên và triệt phá các làng mạc, thậm chí là cả các nước nhỏ, do hành động thiếu suy tính của chúng ta. Liệu đó có phải là điều chúng ta mong muốn không ?"

"Đó không phải là điều tớ muốn," Rick nói, "nhưng chẳng ai buồn hỏi tớ cả."

Renault chăm chú quan sát người bạn của anh ta. Lúc này, họ đang chơi một canh bạc nguy hiểm nhất trong đời, vậy mà hai người bọn họ ngồi đây bàn chuyện cứ như thể là đang nói về một trận bóng đá sắp tới mà cả hai đều chẳng có mấy quan tâm.

Mà có lẽ nó cũng chẳng thành vấn đề nữa. Việc họ thoát khỏi Praha ra sao, đối với Renault, đã luôn luôn là một câu chuyện thêm dật cho lịch sử mà thôi. Cho dù họ có thành công hay thất bại, không bên nào của cuộc xung đột này muốn nghênh đón họ hay thậm chí là thừa nhận có biết họ. Cho dù điều gì xảy ra - Heydrich chết hay sống họ cũng sẽ hoặc là bị bắn ngay tại chỗ hoặc là bị vây bắt và bị bắn sau đó - và thế là hết chuyện.

"Ricky," sau cùng anh ta nói, "anh muốn chuyện sẽ diễn biến thế nào ? Tôi muốn nói nếu như anh có thể sắp xếp mọi thứ theo ý mình thì chuyện sẽ thế nào ?"

Rick chầm một điều thuốc. "Tớ cũng không biết nữa," anh ta nói. "Tớ nghĩ mình sẽ muốn rằng Heydrich chết, không ai khác bị làm sao, và tất cả chúng ta đều thoát ra an toàn và sau đó được sống vui vẻ."

Renault mỉm cười. "Anh muốn nói là trừ Victor Laszlo."

"Có lẽ."

"Không 'có lẽ' gì cả. Sao nào, nếu như tôi không biết anh rõ hơn thì tôi sẽ nói rằng anh đã bày ra toàn bộ trò này để Victor Laszlo bị giết chứ không phải là Reinhard Heydrich."

Rick đứng lên và đi đi lại lại. "Nhưng Heydrich đáng chết bởi vì nếu không thì hàng triệu người sẽ phải khổ. Và còn..."

Renault không đỡ lời cho Rick. Thay vào đó, anh ta nói, "Victor Laszlo đã nói với thiếu tá Strasser một điều ở Casablanca - trong tiệm cà phê của anh - và nó ám ảnh tôi mãi: đó là, nếu có chuyện gì xảy ra với ông ta thì hàng trăm người như ông ta sẽ đứng lên từ khắp nơi ở châu Âu để thay thế cho ông ta. Chẳng nhẽ điều tương tự không đúng với Heydrich ư? Có khi chúng ta có thể giết được hắn. Những kẻ khác giống như hắn, có khi còn tệ hơn, sẽ quá sẵn sàng - sốt sắng! - để thay vào chỗ hắn. Tôi hay nghĩ rằng trên đời này người tốt nhiều hơn người xấu, thế nhưng ngay vào lúc này thì đó là một vụ cá cược mà không hẳn tôi đã muốn chơi."

"Vậy là cậu đang nói ...?" Rick hỏi.

"Tôi đang nói là cho dù chúng ta quyết định thế nào và cho dù chúng ta làm gì thì những hành động của chúng ta cũng sẽ không quyết định được vấn đề lớn hơn. Riêng chúng ta thôi không thể thắng cuộc chiến tranh này, Ricky, và nếu khôn ngoan thì chúng ta cũng sẽ không cố làm gì. Tất cả những gì chúng ta có thể làm là hy vọng còn sống để mà thoát ra được."

"Có lẽ cậu đúng đấy," Rick nói. "Bọn Đức đã đứng chân được ở châu Âu và không có cách nào mà Đồng minh có thể chơi chúng được. Người Nga đang vô mặt vô mũi trên mặt trận phía đông; thậm chí họ đã bị đẩy lui tới tận Stalingrad.

và có vẻ như họ sẽ không thể nào cầm cự được lâu nữa. Khi bọn Quốc xã xong việc với họ, chúng có thể tập trung toàn bộ các sư đoàn của chúng sang phương Tây - sang chúng ta. Người Anh bị kẹt trên hòn đảo tí xiu của họ, người Pháp đã bỏ cuộc - tôi không có ý xúc phạm đâu, Louis - và người Mỹ thì còn bận với tội Nhật lùn ở Thái Bình Dương." Anh ta lập tức châm ngay một điếu thuốc khác sau khi hết điếu kia.

"Đừng đánh giá thấp người Nga, anh bạn ạ. Họ có khả năng tiến vào Béclin khi chuyện này còn chưa xong ấy chứ."

"Mặt khác, bọn Đức có thể làm được gì nào?" Rick tiếp tục. "Chúng không vượt qua nổi eo biển Anh, chứ chưa nói tới chuyện đánh gục được người Anh. Mẹ kiếp, người Anh vẫn đang tiệc tùng ở Luân Đôn. Và nếu như bọn Quốc xã không thể vượt qua được eo biển Anh, thì chắc chắn chúng cũng không thể nào vượt qua được Đại Tây Dương." Anh ta thở dài. "Do vậy ít nhất thì nước Mỹ cũng được an toàn."

"Nhưng không phải là Trung Âu đâu nhé, xin nhắc anh," Renault nói. "Nơi mà chúng ta hiện có mặt."

"Đúng vậy."

Đầu óc Renault quay cuồng. Theo mong muốn của những người lãnh đạo Kháng chiến ở Luân Đôn, chiến dịch này phải thất bại. Không được phép để người Anh gây ra một sự đảo lộn như việc ám sát Heydrich. Trong khi anh ta được lệnh theo dõi chiến dịch này chứ không phải là phá hoại nó, Renault nhanh chóng đi đến kết luận rằng không thể để kế hoạch của Victor Laszlo tiến xa thêm nữa. Với anh ta thế là ổn; và lần đầu tiên anh ta và Rick có thể là đồng minh của nhau một cách ngay thẳng.

Tuy nhiên, một câu hỏi lớn hơn vẫn nặng trĩu trong đầu anh ta. Kết quả nào sẽ là có lợi nhất cho nước Pháp - không phải là nước Pháp bị chiếm đóng, hay nước Pháp của Vichy, mà là *nước Pháp tự do* ? Anh ta biết lời chào mừng của anh ta với thiếu tá Strasser - 'Nước Pháp không bị chiếm đóng xin hoan nghênh ngài tại Casablanca' - chỉ là làm ra vẻ hung hăng thế thôi. Anh ta không hơn gì một kẻ hợp tác với kẻ thù, một người yếu đuối, một kẻ liếm gót. Một con đĩm.

Một con đĩm. Thứ đàn bà mà anh ta khinh ghét cả đời. Thứ đàn bà mà anh ta đã liên tục tìm cách làm cho ngày càng trở thành nhiều hơn chỉ để xoa dịu cho lương tâm của mình. Anh ta đã buộc họ phải ngủ với anh ta, với kẻ thù, bởi vì anh ta có thể làm được điều đó. Anh ta đã ngủ với kẻ thù bởi vì anh ta muốn thế. Bởi vì chính anh ta là kẻ thù. Sẽ không còn như vậy nữa.

Đêm đó, anh ta ngủ ngon lành, lần đầu tiên sau nhiều năm.

CHƯƠNG 31

THƯỢNG NGHỊ SĨ, GĂNGXTO TRONG MỘT CUỘC ĐIỀU TRA TỘI PHẠM!

Đó là tít lớn trên tờ *New York Mirror* ngày 23 tháng 10 năm 1935. Bài là của Walter Winchell. Winchell thường không hạ mình xuống việc tường thuật sự kiện. Thế nhưng chuyện này lại khác. Đây là *tin*.

Bộ mặt của một tên tội phạm ra sao ? Nếu quý vị là người thường đi xem phim, quý vị có thể nghĩ rằng mình đã biết: một kẻ trông góm ghiếc với cái mũi phốt và một khẩu súng. Thế nếu đó là gương mặt của người hàng xóm thì sao ? Người bạn tốt nhất của quý vị, hay người bạn tốt nhất của anh ta - hay tệ hơn nữa, người mà bạn đã bỏ phiếu ủng hộ trong cuộc bầu cử vừa qua ?

Thế đấy! Chuyên mục này vừa được biết rằng Thượng nghị sĩ Robert Haas Meredith, được dư luận rộng rãi nhắc đến như là người có khả năng trở thành ứng cử viên của đảng Cộng hòa trong cuộc bầu cử thống đốc bang kỳ tới, có thể là đối tượng của một cuộc điều tra về những quan hệ của ông ta với một ông trùm khét tiếng của xã hội đen.

Ông trùm đó không phải là ai khác mà chính là Lorenzo Salucci, một vị khách thường xuyên của khách sạn Waldorf-Astoria. Gần như không có một cô gái làng chơi nào lại

không phải lệ thuộc cách này cách khác vào tay người Xixin độc ác có nước da búng beo này - kẻ thậm chí không phải là một công dân Mỹ.

Theo các tài liệu mà bản báo nhận được, Thượng nghị sĩ Meredith và Lorenzo Salucci - với sự trợ giúp của tay phó tướng của hắn là Irving Weinberg - đã cấu kết với nhau từ vài năm nay. Nghe nói Salucci đã giúp thao túng cuộc bầu cử trong đó Meredith đã giành thắng lợi trước ứng cử viên Dân chủ, một người đang tại chức, ngay tại bang New York, nơi mà ảnh hưởng của đảng Dân chủ là rất lớn.

Có lẽ giờ thì chúng ta biết là vì sao.

Các tài liệu này cho thấy rõ một bức tranh tham nhũng suốt những năm qua. Cùng với các đối tác của mình, Meredith đã dính líu vào kinh doanh nhà chứa, cho vay nặng lãi, và trước khi thời kỳ cấm rượu kết thúc, cả vào việc buôn bán rượu bất hợp pháp.

Xin quý vị chớ giật mình:

Cô vợ yêu kiều của Meredith, người vốn có tên thời con gái là Lois Harrow chưa bao giờ là Lois Harrow. Trái lại, cô ta là Lois Horowitz, con gái duy nhất của ông bà Solomon Horowitz ở phố 127 Tây, Manhattan, và cũng ở đại lộ Grand Concourse, Bronx. Horowitz, ông trùm của các băng đảng ở Thượng Manhattan, chủ nhân đáng tự hào của một lai lịch tiền án tiền sự dài dằng dặc. Rất dài!

Hơn nữa, chúng tôi được biết, tiểu thư Horowitz đã lên lút đi lại với anh chàng diễn trai Rick Baline, tay quân lý của Hộp đêm Tootsie-Wootsie mà một số người nói rằng Solomon Nhà thông thái mới là chủ nhân thật sự.

Chuyên mục này của bản báo, đêm qua, đã cố liên lạc với ngài Thượng nghị sĩ tại nhà của ông ta ở Albany. Nhưng chúng tôi được cho biết rằng Meredith "đang đi công chuyện" và không có được bình luận nào. Công chuyện, vâng - nhưng loại gì ?

Các quý vị công dân Mỹ và tất cả những con tàu đang ở ngoài khơi: Xin hãy đón nghe những diễn biến thêm nữa!

Rick đọc bài báo trên tờ *Mirror* một cách gần như không có cảm xúc gì. Phần về Solly và Lois rõ ràng là mang dấu ấn của O'Hanlon, để giữ cho lão về ngay thẳng.

Anh ta ngồi trong văn phòng, chờ đợi. Tách cà phê để trước mặt chưa hề được động đến. Anh ta vừa nghĩ tới chuyện nhấp một ngụm thì có tiếng chuông báo có khách. Khẩu Colt.45 đã nạp đạn của anh ta đang được để ngay cạnh tách cà phê. Không cần phải đắn đo, anh ta cầm lấy khẩu súng và đút vào túi.

Cánh cửa được mở ra mà không hề có tiếng gõ cửa. Đó là Meredith.

"Vào đi, ông Thượng nghị sĩ," Rick nói với vẻ niềm nở nhất có thể được. "Tôi đang chờ ông đây." Anh ta không hề lo lắng, vì đã từng đương đầu với những kẻ rắn mặt hơn Meredith nhiều lần. Tuy vậy, anh ta cũng không biết chắc điều gì sẽ xảy ra nữa. Một anh chồng đang nổi giận, một chính trị gia thân tàn ma dại, một kẻ điên khùng sẵn sàng giết người.

Anh ta phải đương đầu với cả ba.

Tay thượng nghị sĩ ném một tờ *Mirror* lên mặt bàn của Rick. Rick lặng yên chờ xem hắn nói gì. Quả nhiên. "Cái này

nghe là thế nào?" Meredith lấp bắp. Mặt hắn đỏ lựng, ca vát lệch, và ngày hôm đó hắn chưa cạo mặt.

"Tại sao ông không hỏi Winchell?" Rick nói. "Đó là bài của ông ta. Ông sẽ tìm thấy ông ta ở chỗ tờ *Mirror*."

"Tôi không muốn nói chuyện với một thằng bồi bút rẻ tiền." Meredith rít lên. "Tôi muốn nói chuyện với anh."

"Xin sẵn lòng, nhưng hãy ngắn gọn thôi. Tôi rất bận, ông Meredith. Tôi còn có một hộp đêm phải trông nom."

"Đừng có làm bộ làm tịch với tôi."

"Sao ông không đừng có vòng vo nữa và nói thẳng lý do vì sao ông đến đây đi? Tốt nhất là nên thế, tôi khuyên ông đây. Ông đến đây để xem tôi biết gì ngoài những điều trong bài báo của Winchell." Rick nói. "Câu trả lời là, tôi biết nhiều. Tôi biết tất cả về ông và Salucci, về việc hắn cung cấp gái cho ông thế nào khi ông tới thăm "khu vực củ tri" của ông ở New York." Anh ta nhả một vòng khói về phía tay thượng nghị sĩ. "Tôi cũng biết Weinberg sào xáo chúng tử cho ông thế nào để ông có thể lừa sở thuế. Tôi cũng biết... mà thôi nói làm gì hả? Tôi biết mọi thứ, và những gì tôi không biết thì chắc chắn là O'Hanlon cũng biết. Điều duy nhất tôi không biết là tại sao ông lại phải chơi trò hai mặt với Dion, bởi lẽ, ông bạn ạ, điều đó là ngang với chuyện quyt tiền của quỹ sứ đây."

Meredith ngồi trên chiếc ghế dành cho khách đối diện với Rick ngang mặt bàn. "Tôi nghĩ anh là một kẻ khá dầy," hắn nói.

"Đúng thế," Rick trả lời. "Còn ông thì không. Ông xong rồi, Meredith, và cả Salucci và Weinberg cũng thế."

Meredith khịt mũi. "Cái đó thì còn dễ xem. Nếu tôi mà là anh thì ngay lúc này đây hẳn tôi phải đang lo tới Horowitz đấy."

"Tick-Tock và Solly có thể xử lý bất kỳ chuyện gì mà đám tay chân của các ông có thể gây ra với họ," Rick nói.

"Phải tôi thì tôi sẽ không dờn nào quá tin về lòng trung thành của Schapiro đâu." Đột nhiên, tay thượng nghị sĩ ngẩng phắt đầu lên. "Vợ tôi đâu?" hấn hỏi.

"Cô ấy là bạn gái của tôi trước khi là vợ của ông," Rick nói. "Tôi không thể làm gì được nếu như cô ấy lại muốn như vậy." Anh ta nhìn vào căn phòng đằng sau. "Tại sao chúng ta không để cô ấy tự quyết định được. Lois?"

"Em đây, Rick."

Trông cô ta thật rực rỡ. Mái tóc óng ả được búi cao lên và gương mặt hơi ửng đỏ. Cô ta vẫn là người phụ nữ xinh đẹp nhất mà cả hai người từng nhìn thấy, và Meredith sau cùng chợt nhận ra rằng anh ta là một kẻ ngu ngốc khi đã lừa dối cô ta, một kẻ ngu ngốc khi chọc giận ông bố cô ta, một kẻ ngu ngốc khi chọc giận O'Hanlon, một kẻ ngu ngốc khi đã dấy vào thế giới tội phạm chỉ vì nó mang lại cho hắn những cảm giác mạnh, một kẻ ngu ngốc khi đã chơi trò đạo đức giả mà hắn không phải là người đủ sức, và một kẻ ngu ngốc khi đã tin vào những con người này, những người thậm chí không tin cả chính họ.

Cô ta bước về phía hai người, trông quyến rũ như Èva vậy. Cô ta mỉm cười với Meredith và rồi choàng tay ôm lấy Rick Baline và hôn anh ta bằng một nụ hôn đầy vẻ thêm khát.

"Em có muốn trở lại với ông ta không ?" Rick hỏi cô ta. "Mặc dù việc gì phải như vậy cơ chứ ? Ông chồng này sẽ nằm hộc lịch dài dài, còn em thì vẫn có ngôi nhà ở Westchester và anh sẽ có thể đến thăm vào ban ngày chứ không phải là vào nửa đêm khi ông ta nằm ở một trong nhà chứa của Salucci nữa. Em nói sao nào ?"

Anh ta biết là không nên khiêu khích Meredith, nhưng không thể nào nín được. Robert Haas Meredith là tất cả những gì ở New York mà anh ta khinh bỉ, bởi vì tất cả những thứ đó đều khinh bỉ anh ta.

Để đáp lại, Lois choàng tay qua cổ Rick và lại ôm anh ta thật chặt một lần nữa. "Rick, xin hãy đưa em đi khỏi đây. Chúng ta hãy bỏ đi khi còn có thể - hãy bỏ đi xa, thật xa, nơi mà không bao giờ có ai tìm thấy chúng ta được."

"Tôi nghĩ rằng đó là câu trả lời dành cho ông, ông Thượng nghị sĩ," anh ta nói.

Anh ta nhìn cái vẽ quý phái của Meredith và thậm nghĩ đến Solomon Horowitz. Solly, người đã nhẫn nại tìm kiếm sự kính trọng, với một cái giá. Solly, người đã vì thế mà sẵn sàng hy sinh cô con gái duy nhất của lão, người duy nhất trên đời mà lão thực sự yêu thương, không hề hối tiếc, và do vậy đã đẩy cô con gái vào một cuộc hôn nhân không có tình yêu. Làm sao mà lão lại có thể tính toán sai lầm khủng khiếp đến vậy?

Lois ngẩng đầu lên khỏi ngực Rick và nhìn người chồng.

"Tôi căm ghét anh, Robert," cô ta nói. "Tôi đã nghĩ là tôi yêu anh. Tôi đã cố yêu anh, không phải vì anh hay thậm chí vì tôi, mà là vì cha tôi. Ông muốn một cuộc sống tốt đẹp hơn cho tôi. Bởi vậy tôi đã để mình tin rằng tôi sống hạnh phúc

với anh, và đã có một thời gian như vậy, bởi vì tôi muốn được giải thoát và anh là lối thoát của tôi. Thế nhưng anh đã lừa dối tôi."

Cô ta đứng thẳng lên, đầu ngẩng cao. "Tôi nhanh chóng hiểu ra rằng anh là một kẻ lừa đảo. Tất nhiên, anh đã sống trong một khu sang trọng hơn của thành phố, ăn mặc đẹp hơn, quan hệ với những người khi nói không nuốt âm, biết dùng dao đĩa đúng cách và đi nghỉ ở miền nam nước Pháp. Thế nhưng, sâu thẳm bên trong, anh và cả cái đám người như anh cũng chẳng khác gì những người mà tôi vẫn thấy ra vào nhà tôi từ khi tôi còn nhỏ. Anh đã lừa dối chính phủ, mua chuộc cảnh sát và khinh bỉ những người như cha tôi ngay cả khi anh vẫn đang làm ăn với họ. Đôi khi, anh còn tống họ vào tù, chỉ để tỏ rõ uy quyền của mình."

"Khi tôi hiểu ra, tôi có rời bỏ anh không? Lẽ ra phải thế, nhưng tôi đã không làm như vậy. Tôi cố chịu đựng thói đạo đức giả của anh, và nhắm mắt làm ngơ trước những trò chơi gái, lừa dối, bịp bợm của anh. Không phải là vì anh mà là vì cha tôi. Nhưng thế thôi. Hãy nhìn anh xem." Cô ta nhổ bọt với tất cả sự khinh bỉ có thể có. "Anh không phải là một con người! Anh chẳng là cái gì cả!"

Meredith đứng dậy. Trong tay phải của hắn là một khẩu súng. "Tôi sẽ cho cô biết ai không là cái gì cả," hắn nói.

Một tay Rick đang choàng qua người Lois. Tay phải anh ta rảnh rang, nhưng không được hoàn toàn. "Bỏ cái thứ đó đi trước khi ông làm tổn thương đến người khác, ông Thượng nghị sĩ," anh ta vừa nói vừa với lấy khẩu Colt.45 trong túi.

"Anh mà dám à, đồ hèn," Lois nói.

Meredith chĩa súng và bóp cò. Hắn bắn Lois trúng ngay giữa ngực và cô ta đã chết trước khi sụp xuống mặt bàn.

Phát đạn bắn trả của Rick là chính xác và nhanh chóng, hất Meredith xuống sàn và làm hắn chết ngay lập tức.

Đột nhiên chỉ còn lại một mình, anh ta ôm Lois trong tay, giống như cái hôm đã lâu lắm rồi, trên chuyến tàu điện chạy dọc đại lộ 2 trên đường đi mua bánh *knish* cho mẹ. Chỉ có điều là lần này thì không thể nào giúp gì cho cô ta được nữa.

Anh ta vẫn còn dang hôn Lois lần cuối khi Abie Cohen lao vào qua cửa, súng trong tay. "Lạy Chúa, sắp," Abie kêu lên.

"Lo bảo đảm cho Solly đi," Rick nói. "Ngay."

"Ông ấy đang ở bên Bronx," Abie nói. "Ngay khi đọc báo sáng nay là ông ấy dọn sang bên đó."

"Tick-Tock cùng đi à?"

"Tôi không biết. Cả ngày nay không nhìn thấy Tick-Tock."

Có điều gì đó không ổn rồi. Nhưng mà phải mất bao lâu để đến được Concourse? Từ Harlem thì không quá chừng hai mươi phút kể cả vào giờ này trong ngày; chỉ có mỗi việc là băng theo phố 125 đến đại lộ 3, qua cầu sang Bronx là đến Grand Concourse ở khu Tân Giêruxalem. Súng đạn sẵn sàng, nếu cần.

Anh ta đứng dậy, thân hình Lois trượt ra khỏi vòng tay anh ta lần cuối cùng. Đây là kết quả của sự lười biếng, kết quả của sự cầu thả, kết quả của sự bất cần - tất cả là do phạm cái tội nghĩ rằng anh ta được vì nể trong con mắt của

xã hội thượng lưu, cái xã hội vẫn mang những người con gái trong cái xã hội của anh ta đi nhưng không để cho những người chồng quay lại ám ảnh họ với những con ma cà rồng như Salucci và Weinberg.

Salucci và Weinberg. Đã đến lúc phải trả thù. Thời gian đang sắp hết với tất cả bọn chúng.

Anh ta triệu tập tất cả đám đầu lĩnh. Cohen và Lowenstein và Tannenbaum và ra lệnh cho Abie dẫn quân xuống phố Mott ở khu phố dưới, Laz và Pinhky đi sang Bờ Tây với bốn hoặc năm tay súng cừ nhất với các mục tiêu là Salucci cùng Weinberg cùng tất cả các cơ sở của hai gã này trên phố Mott, trong khu Points cũ, trên phố Bowery và thậm chí là cả khu phòng ở khách sạn Waldorf nếu cần thiết. Yêu cầu của anh ta đưa ra là kiếm cho bằng được hai gã đó và hạ sát, hậu quả tính sau.

Hành động cuối cùng của anh ta là đốc cái két ra. Chưa bao giờ anh ta đếm tiền ở trong đó, bởi lẽ, cho đến lúc này, số tiền đó là bao nhiêu không phải là việc của anh ta. Giờ thì khác. Anh ta sắp cần tối tiền mặt, và cần rất nhiều.

Anh ta lướt qua các xấp những tờ một trăm đôla được xếp cẩn thận trong két và không khỏi giật mình. Gần nửa triệu đôla, có khi còn hơn. Solly đã để dành cho Lois. Giờ đây Rick đang vơ toàn bộ số tiền này, cho vào một cái cặp và lao ra ngoài.

Hình ảnh cuối cùng mà anh ta nhìn thấy về cái bộp đêm này là cái mái che và một tấm panô quảng cáo mà anh ta cho dựng lên mấy hôm trước: "Đêm nay với sự góp mặt của Lunceford và Hupfield - trình diễn những bài hát được quý

vị yêu thích, trong đó có "Với thời gian trôi qua"! Sam Waters chơi pianô."

Anh ta tới cầu Broadway sau sáu phút, lập một kỷ lục tốc độ mới ở Manhattan, nhưng may mà không có cảnh sát ở quanh đây đây để ghi nhận kỷ lục này. Anh ta quả thật không hề muốn phải giải thích vì sao chạy xe nhanh như vậy, hay vì sao có số tiền cả nửa triệu đôla trong cốp xe. Vào lúc này, anh ta chỉ muốn để cho khẩu Colt.45 của anh ta lên tiếng. Nếu như chưa quá muộn.

CHƯƠNG 32

Renault đã không hề bỏ phí thời gian trong việc tìm kiếm một cô bạn gái trong đám phụ nữ người địa phương. Không tìm được Rick sau khi đến khách sạn một lúc, anh ta đã ra ngoài đi dạo lên đồi Petrin - rất thích thú với ngọn tháp Eiffel già - và nhanh chóng làm quen với một cô gái trẻ tên là Ludmilla Maleeva. Anh ta đã thành công trong việc dụ cô ta làm tình với mình sau khi mang mấy thứ đồ xa xỉ ra làm mồi, cùng với những câu chuyện nhăng nhít của anh ta như tháp Eiffel thật trông ra làm sao và Pari về mùa hè đẹp đến thế nào. Ludmilla đã ngủ với anh ta chiều hôm đó rất nhiệt tình - nếu không hẳn là hăng hái - bởi vì với cô ta lúc này, đến với ông Boucher cũng kể như là đến gần được Pari lắm rồi.

Tuy vậy, sự say mê của cô ta được dành cho Karel Gabeik, một chàng trai người Tiệp từ nông thôn ra thành phố để học đại học. Ludmilla đã đặt rất nhiều hy vọng ở Karel - cho tới khi bọn Quốc xã đóng cửa các trường đại học. Sau những cuộc biểu tình lớn của sinh viên hồi tháng 9 năm 1911, bọn Đức đã bắn chín sinh viên và đưa 1.200 sinh viên khác tới các trại tập trung. Thật may mắn là Karel không nằm trong cả hai nhóm đó và cũng giống như người anh trai Joseph đã trốn được sang Anh để tiếp tục cuộc chiến đấu, Karel vẫn nuôi chí căm thù bọn Đức.

Ludmilla không thể hoàn toàn hiểu được vì lẽ gì mà Gabeik chống lại sự chiếm đóng của Đức. Cô ta chưa đủ khôn

lớn để quan tâm đến chuyện mảnh đất nơi cô ta sinh sống được gọi là Tiệp Khắc hay Bohemia hay Đại đế chế Đức; gì cũng được miễn là cô ta sung sướng. Mặc dù có thể là cả châu Âu đang có chiến tranh, Bohemia vẫn đang hòa bình. Thành phố Praha xinh đẹp quê hương cô chưa hề bị ném bom hay tàn phá gì. Tất nhiên là có việc phân phối khẩu phần ăn nhưng thực phẩm vẫn có nhiều, ngay cả thịt, và bia vẫn tràn ngập. Liệu tình hình có thể xấu đi đến đâu nữa!

Tuy nhiên, cô cũng đã hiểu được rằng thông tin là điều đáng quan tâm. Bởi vậy, khi Renault, sau khi uống gần hết một chai rượu nhẹ của Tiệp có tên là Becherovka, úp mở về một sự kiện quan trọng sắp xảy ra thì cô ta đã lắng nghe rất thận trọng. Thông tin này sẽ làm cho Karel vui mừng, cô ta tin chắc thế, và cũng sẽ phải kiêng nể cô ta hơn. Cô ta muốn Karel yêu cô ta cũng nhiều như yêu cái đất nước của anh ta. Theo cách nghĩ của cô ta thì nếu như cô ta có thể chuyển một tin tức nào đó, rồi Karel có thể chuyển tiếp nó cho mạng lưới của người anh trai cứ như thế và sau cùng họ sẽ tổng cổ được người Đức đi và sau đó sẽ sống hạnh phúc, như hai người bạn họ thường ao ước. Nhưng cô ta cũng phải thừa nhận rằng phần cuối cùng của câu chuyện tưởng tượng đó xem chừng khó mà đạt được, thế nhưng lúc này lúc khác người ta cũng vẫn có được những điều không ngờ tới đấy thôi, ngay cả ở Trung Âu.

Cô ta mới chỉ mười bảy nhưng cũng vẫn biết rằng điều mà cô ta nghe được là đáng giá.

Tối hôm sau, cô ta gặp Karel trong một quán rượu nhỏ tại một thị trấn nơi ngoại ô Praha có tên là Bubenec. Cô ta chẳng ngại phải đi xa để gặp được người yêu của mình, bởi vì trên người cô ta là chiếc váy mới mà ông Boucher đã mua

cho, cùng một cặp tất chân dài bằng lụa của Pháp mà không biết ông ta lười ở đâu ra. Cô ta thích cái lối những người đàn ông nhìn cô ta đầy ngưỡng mộ khi đi ở trên phố, cái cách mà đường như họ đang thưởng thức chính cái vẻ đàn bà ở cô ta. Những đường nét đầy đặn trên thân thể cô ta sẽ không thể kéo dài mãi mãi, đó là điều mà cô ta biết rõ và quyết tâm làm cho nó kéo dài được càng lâu càng tốt, và để nó mang lại cho cô ta những gì có thể có được.

Đang ngồi cùng bàn với mấy người bạn, Karel nhìn lên khi cô ta đi vào. Anh ta đã chú ý đến cái váy mới. Tốt, cô ta nghĩ. Hãy cứ để anh ấy nghĩ xem mình kiếm cái váy và đôi tất chân tuyệt đẹp này ở đâu ra. Hãy để anh ấy chú ý đến mình nhiều hơn là đến chuyện kháng chiến và cách mạng.

Karel hôn Ludmilla khi cô ta ngồi xuống. Cô ta thích cái mùi ở Karel, thứ mùi bia Tiệp tươi nồng lẫn mùi thuốc lá. Hơn hẳn cái ông người Pháp nhỏ bé kia, người không uống nổi một chai Becherovka, thứ mà bất kỳ một người Tiệp có lòng tự trọng nào cũng uống hết trước bữa tối, trước khi việc uống nghiêm túc bắt đầu.

Ludmilla không để lãng phí thời giờ trong việc đi ngay vào vấn đề.

"Karel," cô ta nói, "có chuyện sắp xảy ra đấy."

Karel thận trọng không để lộ phản ứng gì. "Chuyện gì mới được chứ?" anh ta hỏi.

"Em không biết," cô ta đáp. "Chuyện gì đó rất lớn." Cô ta hạ giọng. "Một quả bom."

Quả bom là điều cô ta bịa ra, nhưng có vẻ có tác dụng. Trên thực tế thì ông Boucher kia không hề nói gì về bom cả mà chỉ lăm băm gì đó về một sự kiện sẽ làm rung chuyển thế

giới. một chuyện gì đó liên quan đến vũ khí và chết chóc, cho tới lúc sau cùng ông ta ngủ thiếp đi và cô ta đã phải cố trườn ra từ bên dưới người ông ta, đổ lộn. Người Pháp được cho là những người tình tuyệt vời như vậy đấy.

"Xuyt!" Karel kéo Ludmilla áp miệng vào sát miệng anh ta và giả bộ như hôn cô ta. "Ai nói với em chuyện này?" anh ta thăm thỉ.

Sự khẩn trương lộ rõ trong mắt anh ta. "Một người Pháp mà em gặp ngày hôm qua," cô ta đáp.

"Em có ngủ với hắn không?" Karel hỏi, bực tức nhiều hơn là ghen. "Hắn nói chuyện này với em trên giường hắn?"

"Vâng," cô ta ủ rũ thú nhận.

Lúc này, Karel sẵn sàng tạm quên đi chuyện không chung tình của Ludmilla. Chiến dịch của người anh trai của anh ta là quan trọng hơn nhiều. Phải chăng cô ấy đang nhắc tới Chiến dịch Đao phủ? Còn chuyện gì vào đây nữa?

Sau một cuộc lục vấn ngắn ngủi, anh ta bịa ra một lý do, đứng lên khỏi bàn và lao ra ngoài vớ lấy cái xe đạp. Những người đàn ông khác trong quán thấy Ludmilla còn lại có một mình, và Ludmilla cũng nhìn họ. Chỉ một tí tẹo sau, cô ta đã không còn đơn độc nữa.

Sau một giờ đạp xe điên cuồng, Karel đã tới ngôi nhà trại ở Lidice. Người đầu tiên mà anh ta nhìn thấy là Victor Laszlo, đang trầm ngâm hút thuốc và nhìn trời.

"Ông Laszlo!" Karel kêu to. Anh ta không dám cho phép mình gọi người thủ lĩnh kháng chiến bằng cái tên "Victor."

Đang mãi suy nghĩ, sau cùng Laszlo cũng để ý đến anh ta. "Có gì vậy, anh bạn?" ông ta hỏi.

Nếu như Laszlo có lo lắng, Karel nghĩ, thì ông ta cũng không dễ lộ ra. Karel hy vọng rằng khi nào đến lượt anh ta giáng một cú đòn mạnh vào bọn xâm lược thì anh ta cũng sẽ dũng cảm như Victor Laszlo.

Karel hốt hển nói với ông ta điều mà Ludmilla đã nói. Và vì quá kính trọng Victor Laszlo nên anh ta đã không lược đi bất kỳ chi tiết nào về cuộc đàn dừ của Ludmilla với gã người Pháp kia, cho dù điều đó làm cho anh ta phải xấu hổ. Victor lảng lạng cảm ơn Karel về sự khôn ngoan và lòng trung thành trong việc đã đến gặp ông ta nhanh như vậy, dẫu rằng ruột gan ông ta đang sôi lên. "Không nói chuyện này với ai cả, anh có hiểu không?" ông ta nói. "Bất kỳ ai. Bảo đảm cả điều đó về phần Ludmilla nữa."

Vội vã, chàng trai lại nhảy lên xe và đạp mất hút về phía thành phố.

Đó là Renault; nhất định thế. Cái tay tự phụ, vênh váo, khệnh khạng và ngu ngốc ấy. Chẳng nhẽ hần không thể từ bỏ những khoái lạc nơi thân thể người phụ nữ cho dù là trong một ngày ư? Hay trong một giờ? Quỷ tha ma bắt hần đi.

Ông ta suy tính rất lung. Chiến dịch này phải được xúc tiến; đó là điều chắc chắn. Ông ta đã nhận được tín hiệu của Blaine thông qua tổ chức Bí mật, và nhóm của ông ta đã sẵn sàng lên đường vào lúc tảng sáng. Họ đã tiến quá xa để có thể dừng lại lúc này. Họ đã tính toán quá cẩn thận để không một lỗ lăm cẩu thả nào có thể ngăn họ được. Tuy nhiên, họ đã quá mạo hiểm khi để thằng cha loắt choắt người Pháp kia dính vào hành động chối lợi nhất này trong lịch sử Tiệp. Sáng ngày mai, Reinhard Heydrich sẽ chết, điều cũng chắc chắn như mặt trời sẽ mọc lên để chứng kiến cái chết của hần.

CHƯƠNG 33

New York, ngày 23 tháng 10 năm 1935

Chưa đầy một thoáng sau, anh ta đã tới ngã tư đường Grand Concourse và phố McClellan, cách Tòa án quận Bronx và Sân vận động Yankee vài phố. Đó là một tòa nhà lớn nằm uy nghi sừng sững bên phía tây của đại lộ lớn này với một niềm kiêu hãnh; một mẫu thiên đường Mỹ của những người nhập cư. Anh ta đậu xe ngay trước mặt tòa nhà, phớt lờ bất kỳ mối nguy hiểm nào có thể đang rình rập.

Cửa vào căn hộ của gia đình Horowitz mở toang. Rick móc súng ra và bước vào.

Irma Horowitz đang ngồi trên divăng, nơi duy nhất còn có thể ngồi được trong căn phòng. Phần còn lại, của cả căn hộ này, trông giống như vừa bị một cơn bão tàn phá. Đồ đạc bị đập phá, tranh ảnh trên tường bị giật xuống, các ngăn kéo bị đổ tung ra và bát đĩa bị đập nát. Nằm giữa sàn là một người đàn ông đã chết, với một vết đạn ở sau đầu và một khẩu súng nằm cách bàn tay đang với ra chừng nửa mét.

Trong mắt bão, bà Irma vẫn đang ngồi lặng lẽ, lảm bảm với bản thân mình.

"Bà Horowitz," Rick vội vã nói. Chưa bao giờ anh ta gọi bà là Irma. Bây giờ cũng thế. Và lại, anh ta không dám chắc

là bà có nhận ra anh ta không nữa. Mắt bà vẫn mở, nhưng thất thần.

Anh ta cúi gập xuống người dần bà đang choáng váng. "Solly đâu?" anh ta hỏi. Thế rồi chợt nhớ là bà không nói được tiếng Anh, anh ta lại hỏi bằng tiếng Do Thái. "*Wo ist Solly?*"

"Weg," bà thều thào: đi rồi.

"Wo?" anh ta lại hỏi.

Bà không đáp. Có lẽ là bà không biết. Có lẽ đó là điều đã cứu mạng cho bà.

Con mắt dày dạn của Rick chỉ thoáng nhìn cũng có thể đoán được điều gì đã xảy ra. Lùng kiếm Solly, một nhóm sát thủ của Salucci đã ghé thăm căn hộ Bronx này. Tuy nhiên, ngay cả đám này cũng không bắn một bà già ngay trong nhà của bà ta làm gì, bởi vậy chúng đành phải bằng lòng với việc đập phá và khủng bố bà cho tới khi chán và bỏ đi, để lại một thùng rác. Solly hẳn là đã lánh đi hoặc giả đã đến đây sau nhóm sát thủ này, bởi lẽ rõ ràng là lão đã chờ cho đến khi lợi thế nghiêng về phía lão rồi mới ra tay bắn hạ tên gác từ phía sau và rồi bỏ đi để tính việc báo thù.

Anh ta rất biết là Solly đang ở đâu. Không phải là đang run như rế tại một nơi chỗ kín nào đó mà đến ngay Rick cũng không biết. Cũng không phải là đang ẩn náu tại cái căn hộ ở tầng ba với cầu thang bộ bên khu Bờ Tây cùng ba khẩu súng và một cái đệm. Không, nếu như anh ta hiểu Solly thì lúc này lão phải đang ở cái tiệm rượu lậu cũ ở gần trường Cao đẳng thành phố, nơi mà lão cảm thấy an toàn.

Tick-Tock có thể đang ở bên lão, chờ Salucci đến. Anh ta phải đến đó ngay khi chưa quá muộn.

Không thể giúp gì nhiều được cho bà Irma lúc này. Về mặt tài chính thì không có gì đáng ngại - nhưng nếu có chuyện gì xảy ra cho Solly thì sao ? Nếu có chuyện gì đã xảy ra rồi thì sao ? Anh ta móc mấy tờ một trăm có sẵn trong túi và ấn vào bàn tay hồ hững của bà Irma; không nhiều, nhưng cũng tạm tạm. Rồi anh ta nhấc điện thoại và, lần đầu tiên trong đời, gọi báo cảnh sát. Không thể nào biết bọn tay chân của Salucci sẽ quay lại vào lúc nào.

Bà Irma đã không hề để ý gì khi anh ta nhẹ hôn lên trên má bà. Và trong lúc bước ra, anh ta chợt nhận ra rằng bà đang cầu kinh Kaddish, kinh cầu của người Do Thái dành cho người chết.

Anh ta chạy xe như bay qua sông trở lại Harlem.

Cánh cửa trước của ngôi nhà dó để ngõ khi anh ta chạy qua. Rick không nhìn thấy có cảnh sát bên ngoài, điều có nghĩa là nếu như có chuyện gì đó thì cũng chỉ vừa mới xảy ra.

Khoan đã. Có cái gì đó. Chiếc xe đang chạy tới kia. Với bốn người ngồi trong, tất cả đều là đàn ông.

Rick vòng qua đầu phố, rời khỏi đường và chạy vào trong khu công viên, nơi mà chiếc xe sẽ không bị phát hiện, nhất là bởi những người không phải là dân ở khu này. Anh ta nhảy ra khỏi xe.

Chiếc xe kia, một chiếc Chrysler CA kênh càng, đậu ngay trước cửa, máy vẫn để nổ. Gã lái xe nhìn chằm chằm vào nơi cửa ra vào của ngôi nhà. Gã không hề thấy Rick đã đến bên.

Rick dí mũi súng vào đầu gã và bóp cò. Anh ta lao qua cửa ngay sau gót đám người của Salucci. Và đây là điều mà anh ta mục kích:

Solly ở cái bàn trong cùng, đang với lấy khẩu súng của lão.

Không thấy Tick-Tock.

Ba tên sát thủ kia vừa chạy tới vừa rút súng.

Solly bắn trúng mặt tên đi đầu khi hắn lao tới.

Tên thứ hai vừa bắn vừa tiến lên.

Viên đạn đầu tiên của hắn trúng vào cổ Solly.

Tick-Tock xuất hiện từ căn phòng đằng sau.

Solly, máu loang trên cổ, vẫn tiếp tục bắn.

Tên thứ hai ngã xuống, bị một phát đạn trúng đùi.

Rick bắn vào tên thứ hai này nhưng trượt vì hắn đã quy xuống.

Tick-Tock tiến lên chĩa súng không phải là vào những tên sát thủ kia mà là vào Solly.

Tên thứ ba nổ súng, bắn trúng tay trái Solly, và bắt đầu quay sang phía Rick.

Rick bắn lại, đẩy tên này ngã xuống.

Tick-Tock bắn trúng Solly.

Solly sụp xuống trên chiếc ghế của lão.

Tick-Tock lại bắn nữa.

Người Solly giật lên khi viên đạn sau cùng xuyên vào người lão.

Rick bắn vào Tick-Tock.

Tick-Tock vỗ sợ, óc bắn tung tóe lên mặt tường sau lưng hắn:

Horowitz nằm gục đầu trên bàn. Lão vẫn còn sống, nhưng không được bao lâu.

"... bọn chó đẻ." Solly găm gù với cặp môi đầm máu khi Rick đến bên lão. Những bọt máu trào ra từ miệng chứng tỏ phổi của lão đã bị thủng.

Cặp mắt Horowitz gắng gượng nhìn vào mặt Rick.

"Lois," lão yếu ớt nói và Rick hiểu câu hỏi trong mắt lão. Anh ta không lòng nào dám trả lời.

"Tôi sẽ chăm sóc cô ấy. Sol," anh ta hứa. "Từ nay trở đi tôi sẽ chăm sóc cô ấy thật chu đáo."

Solomon Horowitz giật người lên một cái và chết trong tay Yitzik Baline.

Rick ôm chặt xác của ông trùm. Anh ta mơ hồ nhận ra những tiếng la hét ở dưới phố, và ở đầu đường kia của căn phòng dài, những gương mặt thập thò ở cửa sổ, những gương mặt da đen dày vẻ tò mò và sợ hãi. Anh ta nhìn họ với vẻ đứng đưng.

Một tiếng rên rĩ cất lên đầu dó từ trong phòng. Đó là tên sát thủ thứ hai, đang quờ quạng với khẩu súng của hắn, cố đứng lên, nhưng đôi chân không còn tuân theo ý hắn nữa. Rick nhìn hắn nhưng không nhận ra và cũng không nghĩ là anh ta có thể biết hắn.

Anh ta nhẹ nhàng đặt Solly nằm xuống. Rồi anh ta đứng lên và tiến lại phía kẻ bị thương, nấp lại đạn vào khẩu súng của anh ta.

"Salucci đâu ?" anh ta quát lên. Đám trẻ da đen đang ngó nghiêng qua cửa vội thụt đầu trở lại.

Tên sát thủ kia đã gần với tới khẩu súng của hắn khi Rick đá nó đi và giáng gót giày lên những ngón tay của hắn, làm gãy ít nhất là một ngón.

"Sếp của mày đâu ?" anh ta hỏi và lên đạn, nòng súng chĩa vào đầu kẻ kia.

Kẻ sắp chết cố lúng búng cái gì đó trong miệng.

"Tao hỏi mày lần cuối cùng đấy," Rick nói.

Hắn nhổ nước bọt. Rick bóp cò.

"Tùy mày thôi," Rick nói với cái xác chết.

Anh ta đi ra bằng lối cửa sau và trong khi đang chạy về phía chiếc xe của mình thì chợt nghe một tiếng nói quen thuộc. "Ông Baline," giọng nói đó vang lên, "đằng này cơ mà."

Sam đang đợi sẵn trong chiếc Buik S-50 hai cửa mà Rick đã tặng anh ta nhân dịp Giáng sinh. Chú nhóc Ernie Cohen ngồi ở ghế sau, hồi hộp và run sợ.

"Họ sẽ không lùng tìm một người da màu đâu sếp," Sam nói. "Vào đi và thấp người xuống."

Rick làm theo. Sam nhấn ga và chiếc xe vút đi. "Đi đâu?"

"Càng xa càng tốt, Sam," Rick đáp, thu mình lại trên ghế.

"Hay lắm," Sam nói. "Tôi vẫn luôn muốn được tới đó."

"Hãy bắt đầu từ phố Mott."

Việc toan tính diệt O'Hanlon trong ngôi nhà sang trọng của hắn trên phố 34 Tây sẽ là điều vô nghĩa. O'Hanlon không ngu gì mà quanh quẩn ở đây, chờ một kẻ nào đó đến tìm lão. Đã khuấy động mọi chuyện, không nghi ngờ gì là lúc này lão đang khoái trí ở một nơi an toàn nào đó. Mẹ kiếp, Rick cũng không loại trừ khả năng O'Hanlon hiện đang ngồi trong văn phòng cảnh sát trưởng ở phố Centre, nhâm nhi một điếu xì gà với ông sếp cảnh sát và bày tỏ thông cảm với những khó khăn trong việc duy trì luật pháp và trật tự thời buổi này.

Tuy nhiên, Salucci không khôn ngoan và không tài ba đến như vậy. Chỉ ít thì đó cũng là điều Rick hy vọng.

Rick đã nhầm. Còn cách phố Mott một quãng, anh ta đã phát hiện ra chiếc xe của Abie Cohen. Rồi anh ta nhìn thấy Cohen ở trong đó. Abie đã mất một mắt, phần lớn mũi và toàn thân đầm máu với một vết thương ở cổ. Anh ta sẽ không có được sự giúp đỡ nào từ Abie nữa hoặc, anh ta chợt nhận ra với một nỗi đau nhói trong lòng, từ bất kỳ một đàn em nào khác. Băng Horowitz đã bị xóa sổ.

Rick không muốn Ernie nhìn thấy cha cậu trong hình dạng như vậy, nhưng đã quá muộn. Ernie cắn chặt môi dưới, nhưng cậu không hề khóc. Cậu là một đứa trẻ cứng cỏi, chỉ có điều quá tệ là cậu đã phải trưởng thành chỉ trong khoảng thời gian chừng có hai phút.

Rick đặt tay lên tay nắm cửa xe và toan lao ra, nhưng Sam đã tóm lại. "Không thể vào trong đó được, sếp," anh ta nói. "Điều đó là tự sát."

"Tôi đang sẵn lòng đây, Sam." Rick đáp.

Trước mặt sào huyết của Salucci là vài tên tay chân của hắn, đang đứng trông chừng. Rick biết là bên trong sẽ còn nhiều nữa. Có lẽ anh ta có thể hạ được mấy thằng gác vòng ngoài này, thế nhưng làm sao có thể đến gần được. Salucci trước khi bị bọn chúng bắn cho nát người ? Anh ta ngược nhìn tòa nhà, biết rằng Salucci đang ở đâu đó bên trong, có thể là đang cùng với Weinberg cười sằng sặc và thậm chí đã đang chia sẻ vương quốc của Solly.

Sam giữ chặt cổ tay Rick, và những ngón tay chuyên chơi đàn của anh ta khỏe đến không ngờ. "Sếp," anh ta nói, "cho dù là ông sẵn lòng thế nào thì tôi cũng không để ông vào trong đó được. Nếu ông cố tình thì ông phải bắn tôi trước. Vậy thôi."

Rick quay lại nhìn anh ta và hỏi, "Anh thấy thế nào ?"

"Khá đấy," Sam đáp. "Thời buổi này khó còn thấy những vụ khá như thế này, nếu như ông để ý."

Rick từ từ buông tay khỏi tay nắm cửa xe. "Tôi không còn hộp đêm nào nữa, Sam. Điều đó có nghĩa là anh không còn chỗ làm nữa. Bởi vậy tôi cho rằng anh bị sa thải."

Sam lại lắc đầu. "Nào, sếp, điều đó chẳng có nghĩa gì cả. Ông sẽ lại có một hộp đêm khác một ngày nào đấy. Có điều là không ở đây, thế thôi." Anh ta nhấn ga. "Tôi cũng không bị sa thải. Chừng nào ông còn sống, tôi vẫn kiếm được cho tôi một công việc để làm, cho dù đó chỉ là việc dạy ông cách câu cá."

Họ chạy vòng qua góc phố, rẽ vào phố Delancey và chạy về phía đông.

"Có lẽ anh đúng, Sam." Rick thừa nhận trong lúc chiếc xe chạy về phía cầu Williamsburg. Anh ta xoay người trên

ghế, nhìn trở lại Manhattan, lòng bồn khoăn không biết có còn bao giờ nhìn thấy nữa hay không.

"Đôi khi những người tốt không giành được phần thắng, sếp," Sam nói. "Đây đâu phải là chuyện trên phim."

Ngay trước khi họ vượt cầu sang Brooklyn, Rick bảo Sam dừng lại. Anh ta nhảy ra, mở cốp xe, và nhét chặt tiền vào các túi. Anh ta đẩy cái cặp lại. "Ra đây, cháu," anh ta nói.

"Cháu không đi với chú sao?" Ernie hỏi.

"Không. Bây giờ cháu là sếp. Cháu phải chăm nom mọi thứ. Chủ yếu là bản thân mình. Đây, cầm lấy."

Rick trao cái cặp cho Ernie. Cho dù Salucci có lòng sục gị chẳng nữa thì hẳn cũng không tìm kiếm một chú bé với một cái cặp. "Mang nó tới chỗ mẹ chú," anh ta nói. "Đừng có nhìn vào bên trong, cứ cầm lấy và đi thôi. Cháu nhớ là bà ấy sống ở đâu chứ?"

Ernie gật đầu. "Phố 68 Đông."

"Đúng," Rick nói. "Và đây là cho cháu." Anh ta đưa cho chú bé một nghìn đôla, một lượng đủ chi dùng lâu dài trong thời kỳ đại khủng hoảng này. "Đừng phung phí. Hãy tiết kiệm. Giúp cho mẹ. Sống lương thiện. Rồi cháu sẽ thấy đó là điều tốt cho mình."

"Vâng, chú Rick," Ernie đáp, cố không khóc. Cậu bé có vẻ chịu được. Rick xoa đầu cậu, rồi đẩy cậu về phía tuyến xe điện chạy trên đại lộ 3.

"Một điều nữa," anh ta kêu lớn. "Mua cho mẹ chú một cái bánh *knish* nhé."

Họ chạy xe suốt cả ngày, đến Boston vào lúc tối khuya. Sáng hôm sau, trên đường ra hãng tàu biển để mua hai vé đi Le Havre, Rick chớp một tờ *Boston American*, một tờ báo sẽ đăng bài của Winchell.

TÁM NGƯỜI CHẾT TRONG VỤ BẮN NHAU CỦA GIỚI TỘI PHẠM

Thượng nghị sĩ Meredith và 7 người khác!

Trong một cuộc xung đột dữ dội chưa từng có của giới tội phạm trong lịch sử thành phố, ngày hôm qua, Thượng nghị sĩ bang Robert Haas Meredith cùng vợ và sáu tên côn đồ khác đã chết trong một loạt vụ nổ súng.

Các vụ nổ súng này đã xảy ra ở hai địa điểm tại Harlem: Hộp đêm Tootsie-Wootsie và một câu lạc bộ xã hội gần trường Cao đẳng thành phố New York.

Ngoài Thượng nghị sĩ Meredith, trong số người chết còn có vợ ông ta là Lois, và Solomon Horowitz, trùm găngxơ của vùng Thượng Manhattan và vùng Bronx. Những nạn nhân khác hiện đang được cảnh sát nhận diện.

Chuyên mục này ngày hôm qua đã đưa tin về những tố cáo cho rằng ông Thượng nghị sĩ có mối liên hệ với trùm băng đảng Lorenzo Salucci trong một loạt các vụ làm ăn mờ ám trong vài năm qua.

Nhưng hôm nay, chúng tôi hài lòng được loan tin rằng theo các nguồn tin cao cấp ở New York và Albany, những tài liệu đó là giả mạo, được tung ra bởi Yitzik "Rick" Baline, viên quản lý của hộp đêm Tootsie -Wootsie, trong một mưu toan bất thành nhằm tống tiền ông Thượng nghị sĩ, cướp

đoạt vợ của ông, và tiếm đoạt vương quốc tội ác của Horowitz.

Cảnh sát đã xác định Baline là đối tượng tình nghi chính trong vụ bắn chết ông bà Meredith, mà thi thể mang đầy những vết đạn của hai người được tìm thấy trong văn phòng của Baline tại hộp đêm Tootsie-Wootsie. Cảnh sát đặt giả thuyết rằng ông bà Meredith đã tới đó để trực tiếp chất vấn Baline và đã bị sát hại một cách tàn nhẫn.

Baline cũng là đối tượng tình nghi hàng đầu trong cái chết của Horowitz. Ngoài ra, anh ta cũng bị cho là đã đánh cắp một lượng tiền đáng kể từ két của hộp đêm để chi dùng cho cuộc chạy trốn.

"Chúng tôi sẽ tóm hán," Trường công tố Thomas J.O'Donaghue nói. "Chúng tôi sẽ săn lùng hán như một con chó. Không có nơi nào trên đất nước vĩ đại này của chúng ta lại có thể là nơi ẩn náu an toàn cho hán cả."

Đúng giọng Winchell. Rick nghĩ: hán đã bỏ Abie Cohen và vụ đập phá ở Bronx ra ngoài. Anh ta ném tờ báo đi vì chẳng còn cần phải đọc thêm gì nữa.

"Các vé này được đặt theo tên ai?" người nhân viên bán vé của hãng tàu biển hỏi.

Rick nghĩ trong một thoáng. Nếu như nhạc sĩ Isidore Baline có thể đổi tên ông ta thành Irving Baline thì tại sao anh ta lại không làm được nhỉ? Tên anh ta trên hộ chiếu là Rick, và sẽ là điều đơn giản để sửa hai chữ trong cái họ của anh ta.

"Vé thứ nhất là cho ông Samuel Waters," anh ta đáp. "Chiếc kia là cho ông Richard Blaine. Và vâng, tiền mặt."

CHƯƠNG 34

Tối ngày 26 tháng 5, một buổi hòa nhạc sang trọng được tổ chức tại tư dinh của viên Toàn quyền trong lâu đài, chào mừng những cuộc tiến quân của Đức vào Liên Xô. Chỉ trong có hơn một năm, các đạo quân Đức đã đẩy lùi người Nga trên cả một mặt trận có bề rộng cả nghìn kilômét, đã tiến tới cửa ngõ Mátxcơva và Leningrad, và sắp sửa tiêu diệt hoàn toàn Hồng quân. Cuộc chiến sẽ kết thúc nhanh chóng, và rồi người Đức sẽ có thể chuyển hướng sang kẻ thù thật sự của họ: các quốc gia dân chủ phương Tây.

Ilsa trông thật lộng lẫy. Mái tóc buông lơi phủ nhẹ xuống hai bờ vai trần, và trên cổ cô là một viên kim cương tuyệt đẹp mà Heydrich đã tặng cô nhân dịp này. Chiếc váy màu nâu đỏ nhạt của cô nhẹ buông dầy vè táo bạo từ ngang lưng xuống mắt cá.

"Nhưng chắc chắn là mắt em màu xanh, cô bé ạ." Heydrich nói khi hần chào đón cô.

"Không, không phải xanh," cô cãi lại. "Chưa bao giờ xanh cả."

Heydrich cười vang. "Sao không ? Mắt em màu xanh, đó là màu của bầu trời Bavaria, màu của biển Bắc, màu của dân tộc Aryan," và hần nói thêm, "cũng là màu mắt của tôi nữa."

Cô run lên và Heydrich đã nhắm tưởng đó là biểu hiện của sự thèm khát. "Phải, em yêu," hắn nói, "tôi cũng cảm thấy thèm muốn em." Hắn lướt tay trên tấm lưng trần của cô, trên làn da mịn màng đã làm cho hắn bị quyến rũ một cách thật nhanh chóng. Hắn chưa được hưởng thụ trên thân thể cô - nhưng hắn đã có ý như vậy, sắp ngay thôi.

"Nào, Reinhard," cô nói và duyên dáng tránh ra khỏi hắn. "Ông muốn trông em đẹp nhất, phải không nào?"

"Tất nhiên rồi," hắn nói và trở lại cái dáng dấp nhà binh của hắn để chiêm ngưỡng cô. Cô ta là người phụ nữ mới tuyệt vời làm sao! Đúng là học thuyết Đức cho rằng người Xlavơ là hạ đẳng, nhưng với mọi quy luật bao giờ mà chẳng có những ngoại lệ, và Tamara Toumanova chắc chắn là một trong những ngoại lệ đó. Bên cạnh đó, với một cái tên như vậy, cô ta không thực sự là người Xlavơ, mà là một nữ quý tộc. Sao nào, rất có thể là cô ta có dây mơ rễ má với chính Kaiser Wilhelm Đế nhị ấy chứ. Quan sát cô kỹ càng hơn, hắn càng tin là mình đúng. Reinhard Heydrich cảm thấy đầy tự hào về khả năng của hắn trong việc phát hiện ra các thành viên của Chung tộc thượng đẳng, cho dù họ từ đâu đến.

Cô ta không giống như những người phụ nữ khác. Hắn không thích thú nổi trong việc chiếm đoạt thân thể họ, bởi vì họ đã không chống lại. Họ sợ hắn bởi lẽ họ sợ điều khủng khiếp nhất sẽ xảy ra nếu cưỡng lại hắn. Hắn từng tưởng tượng rằng một nguồn vô tận những phụ nữ sẵn sàng dâng hiến sẽ là khoái lạc tốt đỉnh, nhưng rồi đã nhanh chóng chán ngấy với điều đó. Cũng như đánh nhau với một đối thủ không đánh lại, kẻ đã nhanh chóng dẫu hàng đến nỗi kẻ thắng không kịp thưởng thức đòn đánh của mình. Với những người như vậy, đàn ông hay đàn bà, hắn đều dành cho sự

khinh bỉ nhất. Họ không phải là con người. Họ là những con vật và đáng bị đối xử như những con vật.

Tuy nhiên, Tamara đã chống cự. Cô ta có vẻ như không sợ sệt trước hắn. Hầu hết phụ nữ ngủ với hắn vì quyền lực của hắn, chứ không phải vì con người hắn. Cô gái này, hắn nghĩ, có thể là khác.

Trước khi quá đắm chìm vào sắc đẹp của tiểu thư Toumanova, hắn đã tự nhắc mình là đang còn có một cuộc chiến tranh với người Nga, và đến khi thắng lợi cô ta có thể cũng sẽ phải chịu chung số phận với những người đồng bào của cô ta. Đáng buồn, nhưng không thể nào làm gì khác được.

"Em có nhìn thấy ngọn tháp kia không?" hắn hỏi cô và chỉ tay ra ngoài sân lâu đài. "Nó vốn được dùng làm một nhà tù và được gọi là tháp Dalibor, theo tên của người tù nổi tiếng nhất của nó, người đã bị khép vào tội chết và bị tống giam ở đó trong nhiều tháng chờ ngày hành quyết. Để giải khuây, hàng ngày Dalibor chơi violông hàng tiếng đồng hồ, với một tiếng đàn tuyệt diệu - chuyện kể như vậy; người Xlavo là những người đa cảm - đến mức dân chúng từ khắp nơi đổ về thành phố để nghe tiếng đàn của ông ta. Vào cái ngày ông ta bị hành quyết, hàng nghìn người đã kéo tới để chứng kiến cái chết của ông ta và than khóc như mưa."

"Chắc chắn là." Ilsa khẽ nói. "ông ấy không thể nào lại chơi hay hơn ông được."

"Thế nhưng," Heydrich nói, "khi tôi chết, liệu có nhiều người than khóc đến vậy không?"

Không đời nào. Ilsa nghĩ, nhưng miệng cô lại nói khác đi. "Chúng ta dùng nghĩ tới những chuyện chết chóc vào một

dịp mừng thắng lợi như thế này," cô nói. "Chúng ta ra đón khách thôi chứ?"

Đó là lý do vì sao hắn đã chọn Tamara trong số hàng trăm phụ nữ khác mà hắn có sẵn. Bởi lẽ cô có thể đánh giá được tài năng của hắn - phải, tài năng quý tộc của hắn - trong khi không mấy người làm nổi.

Hắn thật sung sướng là có cô bên cạnh hắn trong buổi tối quan trọng này. Sẽ có sự có mặt của một số các nhà lãnh đạo quân sự và các quan chức đảng, trong đó có tướng Keitel, Đô đốc Donitz và cả Himmler, cùng cái con lợn Áo Kaltenbrunner, kẻ có thể sẽ toan tính chống lại hắn nếu hắn lơ là.

Hắn ngấm lại bề ngoài của mình trên mặt đôi ủng bóng lộn.

Buổi tối hôm đó, tòa lâu đài rực rỡ hơn bao giờ hết và trong lúc ra về, các vị khách đều tuyên bố rằng chưa bao giờ họ được thấy một buổi lễ sang trọng như vậy. Viên Toàn quyền ngập trong những lời tán dương hào phóng, về danh sách khách mời, về đồ ăn hào hạng, về sự tao nhã của các quý cô và trên hết về vẻ yêu kiều của người phụ nữ bên cạnh hắn, Tamara Toumanova, hậu duệ của Nga Sa hoàng, người có vẻ xinh đẹp đầy quyến rũ chắc chắn là có một không hai ở Praha, Bohemia, và thậm chí, theo một số vị khách chắc đã nốc quá nhiều sâm banh Pháp, ở ngay cả chính nước Đức.

Từ bên kia sông, Rick Blaine nhìn thấy ánh sáng của tòa lâu đài. "Cứ sống gấp đi, bọn chó đẻ Quốc xã," anh ta lầm bầm.

"Nào, Ricky, đừng có ghen đấy." Renault vừa nói vừa bập bập một điệu Gauloises. "Có thể là có rất nhiều những cô gái xinh đẹp ở trong đó. Giá mà nhàn rỗi hơn thì nhiệm vụ của chúng ta sẽ là dụ họ sang bên này." Anh ta cười chua chát với cái con người cũ của mình hơn là vì bất kỳ điều gì khác. "Ngay cái việc nghĩ tới những cái bàn tay Đức kia đặt trên những những sinh vật đáng yêu như thế... Đó chính là tội ác chống lại tự nhiên."

Renault thấy bạn mình không hề để ý. "Thôi nào, chúc ngủ ngon. Cố gắng nghỉ cho khỏe đêm nay. Không biết sao nhưng tôi ngờ rằng ngày mai sẽ rất bận rộn đấy."

Rick không nói gì trong lúc Renault bước đi, mà tiếp tục nhìn đắm đắm về phía tòa lâu đài cho đến khi ánh đèn cuối cùng đã tắt và mọi người đều đã ra về để đi ngủ.

Ilsa Lund đã đi cùng với Reinhard Heydrich trở về ngôi biệt thự của hắn đêm đó. Cô không có lựa chọn nào khác.

"*Etwas trinken ?*" hắn hỏi và không đợi một câu trả lời. Một người hầu đã rót cho họ mỗi người một ly sâm banh.

Ilsa không hề muốn uống tí nào, nhưng cô nghĩ tốt nhất là không nên từ chối. Cô đã cố qua được bữa tiệc tối bằng việc chỉ nhấp môi những ly rượu của cô và lén đổ hầu hết phần còn lại vào mấy chậu cây cảnh. Lúc này cô cần đầu óc mình hoàn toàn tỉnh táo.

Họ nâng ly. Cô để hắn uống trước. "Vì bà chủ tiệc kiêu diễm nhất trong Đế chế," Heydrich nói.

"Vì một buổi liên hoan tuyệt vời," cô nói trong lúc chạm ly.

Họ lặng lẽ uống.

"Một ly nữa nhé ?" Heydrich hỏi và ra dấu cho người hầu.

"Thôi nào," cô nũng nịu. "Đầu em váng lên rồi và em đã uống quá nhiều." Cô ném chiếc ly vào trong lò sưởi và nghe tiếng thủy tinh vỡ vụn về hài lòng.

Heydrich cũng quăng chiếc ly của hắn theo. "Thứ pha lê đẹp nhất, từ Rattenberg ở Ostmark." Hắn cười to trong khi dùng cái tên mới mà Đức Quốc xã đặt cho nước Áo. "Chúng ta có thể biến nó thành những mảnh vụn để dâng đến thế nào."

Hắn đổ người xuống chiếc ghế bành và ngồi ngắm cô. Phần nhiều là hắn đã say và trở nên rất nguy hiểm. Tuy nhiên, cô tỉnh táo, và còn nguy hiểm hơn.

"Hãy đứng bên cửa sổ để tôi có thể ngắm vẻ đẹp của em trong ánh trăng," hắn ra lệnh cho cô, và quay sang người quản gia. "Mọi việc đã xong, Ottokar," hắn nói. "Bảo đảm phục vụ là họ có thể đi nghỉ được rồi. Tất cả." Tay quản gia đứng nghiêm chào kiểu Quốc xã và vừa cúi gập người xuống vừa lùi ra cửa.

Giờ đây, họ chỉ còn lại một mình và đang đứng đối diện ngang qua căn phòng giống như một người đi săn và con mồi. "Em thấy Quốc trưởng tương lai được chào như thế nào chứ."

"Quốc trưởng ?" cô hỏi vẻ bông lơn. "Nhưng chắc chắn là..."

"Không." Heydrich cười vang. "Không có chuyện gì với Adolf Hitler cả. Chúc ngài sống một trăm năm! Nhưng Quốc trưởng của chúng tôi là một người thông thái, và ngài biết rằng mọi lãnh tụ, cho dù vĩ đại đến đâu, cũng cần một

"Nào, Ricky, đừng có ghen đấy," Renault vừa nói vừa bập bập một điệu Gauloises. "Có thể là có rất nhiều những cô gái xinh đẹp ở trong đó. Giả mà nhân rồi hơn thì nhiệm vụ của chúng ta sẽ là dụ họ sang bên này." Anh ta cười chua chát với cái con người cũ của mình hơn là vì bất kỳ điều gì khác. "Ngay cái việc nghĩ tới những cái bàn tay Đức kia đặt trên những những sinh vật đáng yêu như thế... Đó chính là tội ác chống lại tự nhiên."

Renault thấy bạn mình không hề để ý. "Thôi nào, chúc ngủ ngon. Cố gắng nghỉ cho khỏe đêm nay. Không biết sao nhưng tôi ngờ rằng ngày mai sẽ rất bận rộn đấy."

Rick không nói gì trong lúc Renault bước đi, mà tiếp tục nhìn đăm đăm về phía tòa lâu đài cho đến khi ánh đèn cuối cùng đã tắt và mọi người đều đã ra về để đi ngủ.

Ilsa Lund đã đi cùng với Reinhard Heydrich trở về ngôi biệt thự của hắn đêm đó. Cô không có lựa chọn nào khác.

"*Etwas trinken ?*" hắn hỏi và không đợi một câu trả lời. Một người hầu đã rót cho họ mỗi người một ly sâm banh.

Ilsa không hề muốn uống tí nào, nhưng có nghĩ tốt nhất là không nên từ chối. Cô đã cố qua được bữa tiệc tối bằng việc chỉ nhấp môi những ly rượu của cô và lên đồ hầu hết phần còn lại vào mấy chậu cây cảnh. Lúc này cô cần đầu óc mình hoàn toàn tỉnh táo.

Họ nâng ly. Cô để hắn uống trước. "Vì bà chủ tiệc kiêu diễm nhất trong Đế chế," Heydrich nói.

"Vì một buổi liên hoan tuyệt vời," cô nói trong lúc chạm ly.

Nachfolger, một người kế tục. Tôi hãnh diện nói rằng ngài đã cho tôi lý do để tin rằng trong con mắt và trong trái tim của ngài, tôi chính là người kế tục đó. Tôi quyết tâm tự chứng tỏ mình xứng đáng với vinh dự lớn lao đó. Hãy hình dung xem: cơ hội được hoàn tất công việc vinh quang đã được bắt đầu bởi vị Thống chế vĩ đại nhất của mọi thời đại, Adolf Hitler!"

Cánh cửa sổ để mở, và không khí ban đêm lạnh giá. Cô rung mình ớn lạnh bởi trên người cô chỉ là mỗi chiếc váy dài. Heydrich đứng lên và choàng tay ôm lấy thân hình cô. "Sao vậy, báu vật của tôi?" hắn hỏi. "Không có gì phải sợ cả. Khi mà có tôi bảo vệ cho em."

Với một sự tỉnh táo không khiếp, cô biết chính xác là phải nói gì. "Nhưng mà có đấy!" cô thẳng thốt. "Hoàn toàn đáng sợ."

Heydrich cười vang như thể cô chỉ là một đứa trẻ sợ bóng tối vậy. "Nào, nào," hắn bắt đầu, nhưng chưa kịp làm gì hơn.

"Họ đang tính sát hại ông!" cô kêu lên.

"Ai?" Heydrich hỏi và cười vẻ không tin.

"Những người du kích," cô nói với hắn. "Họ định ném bom vào xe của ông trên đường ông tới lâu đài vào ngày mai đây. Trên cầu Cechuv."

"Em nói cầu Cechuv ư?" hắn hỏi về cảnh giác. "Làm sao mà chúng biết tôi đang tính thay đổi đường đi?"

Thời điểm nguy hiểm nhất đã đến. Hắn đã nói với bao nhiêu người về ý định của hắn? Nếu như cô là người duy nhất, vậy thì chỉ còn nước chết. Cô thăm cầu nguyện sao cho còn những người khác nữa.

Trong một chớp mắt, hắn xoay người cô trở lại. Bàn tay hắn không còn dịu dàng nữa và nụ cười khinh khỉnh đã biến mất trên môi hắn. "Làm sao em biết được điều này?" hắn chất vấn.

"Có kẻ phản bội trong văn phòng của ông," cô nói. "Kẻ nào đó gần gũi với ông, rất gần gũi."

Điều đó thì hắn phải tin. Buộc phải tin.

Cô hít mạnh một hơi. "Kẻ đã quyết định phản bội ông là Hentgen." Cô đã đặt tất cả vào một cửa, và hy vọng gặp may.

"Không thể thế được," Heydrich nói. "Hentgen đã ở với tôi từ khi tôi đến Praha. Cô ta là một người phục vụ trung thành của Đế chế. Vì sao cô ta lại phải phản bội tôi cơ chứ?"

Hắn nói rất tự tin, nhưng Ilse vẫn thấy le lói một đốm lửa ngờ vực trong mắt hắn. Tất cả việc cô phải làm là thổi bùng nó lên. "Bà ta ghen tị với ông. Bà ta ghen tị với em. Bà ta ghen tị với *chúng ta*."

"Nào!" Heydrich nói. "Hentgen không có cái thứ tình cảm ghen tị đó đâu. Đó là thứ chỉ có ở những phụ nữ kém cỏi hơn."

Ilse đã thấy một kẻ hỏ và thậm tạ ơn Chúa. "Tuy vậy, bà ta vẫn cứ là một phụ nữ," cô nhắc nhở hắn. "Và ông là một người đàn ông. Người đàn ông lừng lẫy nhất trong Đế tam Đế chế."

Heydrich nhìn cô ngờ vực, chưa biết tin đằng nào. Ilse có thể cảm nhận được sự dao động của hắn. Tất cả những gì cần có lúc này là một cú đẩy nhẹ.

Cô dần tới. "Nào, Reinhard," cô nói. "Cho tôi tối nay, em vẫn không biết là phải nói với ông về nỗi ngờ vực của em như

thế nào. Em sợ rằng ông sẽ không tin em. Em cần có bằng chứng. Và chiều nay thì em đã có."

Cô giở mẫu giấy mà Helena đã trao cho cô. "Em thấy cái này trên bàn của bà ta. Trong lúc vội vã, bà ta đã để quên."

*Con vẹt xanh. Chiến dịch Dao phủ.
Báo Luân Đôn. Nguy hiểm.*

"Tất nhiên là em đã kiểm tra lại ngay với mạng lưới điệp báo của chúng ta," cô nói tiếp. "Các chi tiết thì vẫn còn mơ hồ nhưng điều rõ ràng là "Chiến dịch Dao phủ" là một âm mưu ám sát, được chỉ đạo từ Luân Đôn, và được dẫn đầu ở Praha bởi --"

Heydrich đập mạnh tay lên tường làm cô giật nảy người. "Đồ lợn bán thiu." hấn găm lên. "Tôi đã nghe một chuyện như thế này ít lâu nay. Đã có những rò rỉ tin tức không giải thích được, những sai sót về an ninh không thể kiểm chứng được." Cặp mắt hấn thu lại rất nhỏ. "Ví dụ như vụ ở Bohmenwald. Làm sao mà chúng biết là chúng ta đang ập đến?"

Cô chớp thời cơ. "Bà Hentgen," cô nói.

"Không." Hấn lắc đầu. "Hentgen chỉ là kẻ thừa hành. Âm mưu này ở cấp cao hơn nhiều."

Hấn bắt đầu đi đi lại lại giận dữ trong phòng. "Kaltenbrunner," sau cùng hấn nói, lắc lắc đầu như để cố rũ bỏ sự mù mẫm. "Lẽ ra tôi đã không bao giờ nên tin cậy bất kỳ một người Áo nào. Chúng là những kẻ phản bội bẩm sinh. Thử nghĩ xem, hấn đã đến đây tối nay, được đón tiếp tử tế, ngồi ở bàn của tôi, uống rượu của tôi nữa!"

Ernst Kaltenbrunner: một tên giết người cao lầu ngầu, mặt đỏ, xấu xí mà sự xuất hiện của hắn làm mọi người phải ghê tởm. Một kẻ bệnh hoạn nổi tiếng với việc tự tay tra tấn các nạn nhân của hắn. Một phó tướng đang muốn cái ghế của sếp của hắn.

"Đúng, chắc phải là như thế," cô hòa theo. "Kaltenbrunner. Bà ta đang cộng tác với lão đó để chống lại ông. Lão đó không ưa ông và dòm ngó cương vị của ông, nhưng lão đã quá tham trong việc giành giật với ông. Do đó mà lão đã cộng tác với người Anh. Như vậy sẽ không ai nghi ngờ lão."

Hắn xông xộc bước lại bên chiếc điện thoại, được nối trực tiếp tới lâu đài. Hắn nói không lớn, nhưng nhanh và giận dữ.

"Tôi đã ra lệnh bắt Hentgen," hắn bảo cô sau khi gác máy. "Mụ sẽ bị thẩm vấn trong sáng nay. Một cách cẩn thận." Một nụ cười độc ác hiện trên môi hắn. "Có lẽ sắp khuyết một cương vị cao cấp trong nhiệm sở của tôi."

"Còn Kaltenbrunner thì sao?" cô hỏi hộp hỏi và không cần phải che giấu việc cô sốt sắng muốn thấy cả máu của tên này.

"Tôi không thể làm được điều đó," Heydrich đáp. "Bây giờ thì chưa. Nhưng cũng sắp thôi."

Hắn đến tủ rượu, tìm quanh, và quay lại với hai ly sâmpanh khác. Hắn run run rót đầy cả hai ly và trao một cho Ilse.

"Chúng ta phải uống," hắn nói. "Vì con mụ Hentgen quá cố kia." Hắn cạn ly ngay lập tức, ngã hẳn đầu ra sau, đủ cho Ilse có thời giờ hất ly của cô ra ngoài cửa sổ.

Cô chồm tới để ôm lấy hắn. "Tuyệt lắm," cô nói.

Nhưng cô đã bị bất ngờ khi hắn giơ tay ngăn cô lại. "Có lẽ tôi cũng phải ra lệnh bắt cả em nữa," hắn nói.

"Sao cơ?" Ilsa kêu lên. Trong mắt hắn, cô có thể thấy rõ cả sự nghi ngờ pha lẫn thêm khát.

"Tôi đã không trở thành người đứng đầu cơ quan an ninh của Đế chế nếu như thiếu thận trọng. Người ta luôn luôn phải thẩm vấn tất cả các nhân chứng. Một đêm trong tay tôi sẽ là điều tốt cho cả hai chúng ta," hắn nói, cố để khỏi quá lè nhè.

Hắn túm lấy cô, giật tung chiếc váy và hôn hít cô cuồng nhiệt với hai bàn tay sờ nắn trên khắp thân thể cô.

Trong giây lát, cô đã toan phó mặc. Sao lại không nhỉ? Lúc này hắn đã ở trong bẫy và phải bị trói chặt hơn ở trong đó, cho tới khi hắn chết ngạt. Thế rồi, cô nghĩ tới Victor. Rồi lại nghĩ tới Rick.

Cô tát mạnh vào mặt hắn. "Dừng lại!" cô quát lên. "Ông nghĩ rằng em là một trong những con diêm của ông ư?"

Hắn lỏng tay. "Chẳng nhẽ không phải tất cả đàn bà đều là thế sao?" hắn nhếch mép.

"Nếu em là vậy," cô dịu dàng nói, "nếu em chỉ là một thứ rẻ tiền thì liệu bà Hentgen có căm ghét em đến vậy không?"

Hắn không đáp.

"Nếu em chỉ là một con diêm thì ông có thêm muốn em đến vậy không?"

Heydrich buông cô ra và thả người xuống sàn. "Em là một á phù thủy," hắn rên rỉ, "một á phù thủy đã làm tôi bị mê hoặc." Hắn cười cay đắng. "Hãy xem ngài Toàn quyền phải sụp xuống trước em như thế nào."

Cô cố gắng kiềm chế sự khiếp sợ trong khi vẫn vuốt vuốt tóc hần.

"Em có yêu tôi không?" hần hỏi.

"Nếu không thì vì sao em lại cố cứu mạng ông hả?" cô đáp.

Giờ đây thì cô có thể nhìn rõ chân tướng hần. Cái mặt nạ thú đã rơi xuống. Cô không còn cảm thấy áy náy gì về điều sắp xảy ra đối với hần nữa. Đó sẽ là một cái chết ân huệ.

Cô cúi xuống và nâng mặt hần lên. Sự đam mê đến mụ mẫm chính là cái gót Achilles của hần và lúc này, giống như chuyện thành Troy xưa, cô sẽ bắn mũi tên của mình vào đó và hạ hần.

"Một người đàn ông có tên là Victor Laszlo đứng đằng sau vụ này," cô thầm thì.

Những lời này của cô đã có tác dụng như mong muốn. Cặp mắt của Heydrich một lần nữa lại long lên. "Laszlo!" hần thốt lên. "Con vật yếu ớt đáng khinh đó! Kẻ chỉ nghe thấy tên tôi là đã bỏ chạy! Kẻ đã cho in trên báo những lời dối trá bần thiêu về tôi và về Đế chế và nghĩ rằng hần là một anh hùng! Tôi sẽ tự tay bóp chết hần!"

Sau cùng, giờ cô mới hiểu vì sao Victor đã bảo vệ cho cô suốt cả thời gian qua. Đột nhiên cô cảm thấy tình yêu dành cho chồng nhói lên trong lòng.

Heydrich loạn choạng đứng dậy. Cô có thể cảm thấy hơi thở của hần phả ra trên mặt mình, ngửi thấy mùi nước hoa của hần, nhìn thấy sự căm giận của hần và cảm nhận được sự sợ hãi của hần trong khi hần túm vào cô để đứng được vững.

"Tay Laszlo ngày là một kẻ nguy hiểm." Ilsa nói. "Hãy phái những người giỏi nhất của ông đến cầu Cechuv. Cho họ chốt giữ tại đó để canh chừng hắn. Còn ông và em ngày mai sẽ đi đường cầu Charles."

Heydrich vung tay dấm vào không khí. "Tôi sẽ không bỏ chạy! Tôi sẽ không để Laszlo nghĩ rằng tôi phải sợ hắn. Một người Aryan chân chính không bỏ chạy trước bất cứ kẻ nào."

"Ông đâu có bỏ chạy," cô cam đoan với hắn. "Ông chỉ tránh sự phiền toái cho những người yêu mến ông mà thôi. Có chuyện gì đâu nếu như ông đi qua cầu Cechuv vào ngày hôm sau hay tuần sau? Trong Đế chế một nghìn năm này thì đó chỉ là một cái chớp mắt. Ông còn có bao nhiêu thời gian trên thế giới này. Victor Laszlo sẽ yên nghỉ vĩnh viễn."

Hắn nhìn cô trong sự chấp nhận. "Ta làm tình nhé," hắn năn nỉ.

"Không," cô nói. "Bây giờ không phải lúc cho tình yêu. Bây giờ là lúc phải báo thù."

Hắn cố gượng gạo vì lòng tự trọng. "Em nói đúng," hắn nói. "Một người Đức phải biết gạt sang một bên những tình cảm yếu mềm vì những tình cảm vĩ đại hơn. Tôi sẽ ra lệnh cho người của mình tới cầu Cechuv. Em sẽ ở lại đây đêm nay, và cùng đi với tôi qua đường cầu Charles vào sáng mai để cả Praha có thể nhìn thấy ngài Toàn quyền và phu nhân của ngài bên nhau."

Hắn nói lời chia tay với vẻ khó nhọc. "Nhưng nghe này: Nếu người của tôi không tìm thấy gì ở cầu Cechuv thì em sẽ phải chết. Nếu như có chuyện gì đó không hay xảy ra trên cầu Charles thì chính tôi sẽ giết em."

Hắn chào cô một cách trịnh trọng. "Chúc ngủ ngon, tiểu thư Toumanova."

CHƯƠNG 35

Tầng sáng ngày 27 tháng 5 năm 1942, Lâu đài Hradcany trông có vẻ như một thứ gì đó từ một trong những giấc mơ của Franz Kafka. Rồi Rick nhớ ra rằng đó không phải là giấc mơ mà là cơn ác mộng của Kafka. Rick hy vọng rằng mọi chuyện rồi sẽ kết thúc tốt đẹp hơn, thế nhưng anh ta cũng chẳng mấy lạc quan.

Cho dù đã là cuối tháng 5, nhưng trời vẫn lạnh. Giờ này chưa có ai dậy hay sắp dậy cả. Ngoài đường không thấy xe cộ, không có tàu điện ngầm chạy ầm ầm phía dưới chân, không có những chú bé đưa báo ném những cuộn báo, không có những phụ nữ da màu làm nghề thợ giặt đang hối hả trở về nhà, không có những ông chủ cửa hàng người Italia tưới nước lên rau quả để chuẩn bị mở hàng, không có những tay soát vé người Ailen mặc những bộ đồng phục phẳng nếp đang đi về phía ga Pennsylvania để kịp chuyển tàu đầu tiên đi Baltimore, thậm chí không có cả cảnh sát đang chuyện gẫu chờ hết ca làm việc cuối cùng trên Quảng trường Thời đại và nóng lòng chờ một tiếng nữa mới có những tiệm bánh đầu tiên mở cửa.

New York thì sẽ không như thế này, Rick nghĩ. Đột nhiên, anh ta nhớ nhà một cách khủng khiếp.

Ilsa được một trong những người hầu của Heydrich đánh thức. "Ông chủ đang sốt ruột," cô ta nói. "Ông chủ luôn luôn như vậy."

Chiếc đồng hồ để trên chiếc tủ gương chỉ đúng 7 giờ. Cô sẽ phải nhanh chóng để có thể sẵn sàng khi xe chuyển bánh vào lúc 7 giờ 25. Ngài Toàn quyền không bao giờ chậm trễ, ngay cả cho cái chết của hân. Cô nhanh chóng mặc xong áo.

Cô đã phải mặc chiếc váy từ tối hôm trước. Nếu có phải chết, cô cũng muốn được mặc một thứ gì đó mới và sạch sẽ, thế nhưng cô đâu có định ngủ lại biệt thự này. Mặc dù, có lẽ như thế lại hay hơn: vì cô sẽ chết không phải trong chiếc váy màu xanh, mà là màu nâu đỏ. Cô chỉ hy vọng rằng Victor sẽ tha thứ cho cô khi ném quả bom kia. Cô không nghi ngờ gì rằng ông ta sẽ có đủ dũng khí để làm điều đó.

Dưới nhà, Reinhard Heydrich đang đi đi lại lại. Sáng ra, da dẻ hân trông nhợt nhạt hơn và cặp mắt hân không sáng như đêm hôm trước. Tuy nhiên, bộ quân phục của hân vẫn tề chỉnh, đôi ủng vẫn bóng lộn. Từ đầu đến chân, hân hoàn toàn là một tên sĩ quan Quốc xã.

"Người Xlavơ cứ như con trẻ vậy." Hân thở dài. "Không có cảm nhận về thời gian, về sự khẩn trương. Luôn luôn muộn!"

"Em muốn có vẻ tươi tắn nhất mà, Reinhard," cô nói.

Hân đập đập cây gậy chỉ huy vào đùi mình. "Tôi hy vọng là em đã sẵn sàng cho một ngày hân sẽ rất thú vị này," hân nói. "Chúng ta đi thôi chứ?"

Lúc đó là 7 giờ 31 phút. Vì cô mà họ đã chậm mất sáu phút theo lịch trình.

Chiếc xe vẫn đang nổ máy sẵn dưới sân. Có vẻ như trời không thể có mưa, điều có nghĩa là mũ xe sẽ không được kéo lên. Người tài xế mặc quân phục đã đặt đôi tay có mang găng lên vành tay lái. Ilsa bước lên ghế sau, ngay sau người lái, còn Heydrich ngồi bên phải, sau tên lính bảo vệ.

Cô đứng tim khi nghe Heydrich ra lệnh cho người lái xe. "Đại lộ Kirchmayer," hắn nói, "và cầu Cechuv."

Cầu Cechuv ? Không thể thế được! Victor và những người khác sẽ chờ ở cầu Charles. Cô phải buộc hắn thay đổi đường đi, ngay bây giờ. Nhưng làm cách nào ?

"Tôi nghĩ rằng em sẽ hài lòng được chứng kiến Đế chế này xử trí với bọn phản bội như thế nào," hắn nói khi chiếc xe bắt đầu chạy.

"Chà, Ricky, chúng ta phải làm gì trong cái buổi sáng đẹp trời này nhỉ ?" một giọng nói vang lên bên cạnh khi Rick bước xuống hè phố. Đó là Renault, ăn mặc vẫn bảnh bao như bất kỳ lúc nào. "Sẵn sàng cho một đám tang hay là hai ?"

"Thế nào cũng được." Rick đáp. Anh ta đập tay vào túi để tìm bao thuốc lá nhưng rồi nhớ ra là đã hết, với điều Chesterfield quý giá cuối cùng bị đốt nốt vào lúc nửa đêm lúc chơi lại ván cờ Alekhine trong đó ván đề là phải đẩy lui được đối thủ trong vòng sáu nước từ một tình thế hoàn toàn tuyệt vọng. Đó chính là ván cờ đã mang lại chức vô địch cho tay kỳ thủ người Nga hồi năm 1927 khi anh ta hạ Capablanca, và kết thúc nghiệp cờ của kỳ thủ lừng danh một thời này.

Anh ta rút ba hơi từ điều thuốc của Louis. Thế là đủ vào lúc này. Sau đó thì mọi chuyện sẽ là quá hồi hộp, còn bụng dạ nào mà nghĩ tới hút thuốc nữa.

Renault kiểm tra lại nút thắt trên chiếc ca vát của anh ta và chỉnh lại nó cho ngay ngắn. Xung quanh họ, một ngày đã bắt đầu rục rịch bắt đầu khi những người dân ông, đàn bà dù đi bộ hay đạp xe đều dang vạt vạt đến nơi làm việc. Trời đang sáng bừng lên và không một gợn mây, cũng giống như ở New York vào thời gian này trong năm. Một đêm lành, Rick nghĩ.

Góc phố, một chiếc xe chạy tới, trên đó có Kubis và Gabcik. Họ ăn mặc như những người lao động bình thường; Kubis giống như một công nhân quét dọn, còn Gabcik giống như một thợ sửa đường dây điện thoại. Khi đến lúc, Josef sẽ ở quanh dẫu dấy với một khẩu Sten dưới đám dây đai an toàn của anh ta. Nhiệm vụ của Jan là đứng gần lối lên cầu và khi chiếc xe đã chạy qua thì nổ súng từ phía sau.

Rick gật đầu với hai chàng trai yêu nước người Tiệp trong khi họ chiếm lĩnh vị trí. Anh ta hy vọng là họ sẽ không đến nỗi quá thất vọng khi Heydrich không xuất hiện để chờ cái chết của hắn. Anh ta hy vọng là họ sẽ thoát ra được an toàn và cũng hy vọng họ sẽ không bao giờ biết là Ilsa đã báo cho viên Toàn quyền.

Laszlo đâu nhỉ ? Rick phải rất cố để không quay ngang quay ngửa tìm kiếm quá lộ liễu, nhưng không hề thấy bóng dáng ông ta đâu cả. Phần nào thì đây cũng là điều đã được dự liệu trước, bởi lẽ Laszlo không thể lộ diện trước phút chót. Tuy nhiên, lúc này thì ông ta đã phải ở vị trí của mình, ngay bên cạnh khu công trình kiến trúc cổ kính mang tên Clementinum, trông như một pháo đài và gồm những tòa nhà cùng các nhà thờ nằm trong khu phố cổ bên chân cầu. Một vị trí cũng hay, Rick nghĩ: hồi thế kỷ thứ mười ba, khu Clementinum này đã là trụ sở của Tòa án Dị giáo, và ngay cả

sau khi các giáo sĩ dòng Tên đã đặt những tu sĩ dòng Dominica vào nắm tòa án này, họ vẫn tiếp tục lệ cũ là buộc càng nhiều càng tốt những người Do Thái ở Praha phải cải đạo.

Nếu có chuyện gì trục trặc thì sao ? Rick phải cố để không nghĩ ngợi lung tung mà không được. Nếu như Laszlo đã bị bắt trên đường từ Lidice đến đây ? Nếu như đã có chuyện gì xảy ra với Ilsa ? Nếu như Heydrich không sa bẫy của họ mà lại quay ra nghi ngờ người chuyển thông tin này ? Tất cả lệ thuộc vào tính thời điểm: ngay khi quân của Heydrich xuất hiện, nhóm hành động phải rút ngay lập tức. Nhưng khó khăn là ở chỗ chỉ có mỗi Rick chờ đợi sự xuất hiện đó mà thôi. Chỉ có Rick mới *có thể* nghĩ tới sự xuất hiện đó.

Nhưng còn một trường hợp tồi tệ hơn: Nếu như, bất chấp cảnh cáo của họ, Heydrich *vẫn* xuất hiện ? Một tên Quốc xã chính cống sẽ dám làm như vậy lắm. Chà, anh ta sẽ cố hết sức để làm cho vụ ám sát không xảy ra. Lúc đó thì mọi việc là tùy ở nơi Chúa.

"Tạm biệt, Louis," anh ta nói. "Gặp lại ở chỗ trang trại nhé."

"Tôi cũng mong được thế," Renault đáp, "cho dù cái trang trại đó ở đâu chẳng nữa."

Rick chiếm lĩnh vị trí của mình ở khoảng giữa. Anh ta sẽ không gây sự chú ý gì ở đó. Cậu Charles luôn đông đúc với những du khách tới để ngắm những bức tượng thánh nổi tiếng - và, tất nhiên, để chào đón ngài Toàn quyền khi hắn đi ngang qua sông để đến lâu đài. Anh ta phải giấu quả bom khói trong một cái xác nhỏ, thú mà người ta dùng đựng rau

quả. Để nguy trang, anh ta đã mua một vài chiếc bánh mì lúc sáng sớm và để chúng lên trên. Mùi bánh mì làm cho anh ta nhớ ra là đã quên ăn bữa sáng. Giờ thì không còn phải lúc để nghĩ đến chuyện đó nữa.

Từ vị trí thuận lợi của mình, giả bộ chiêm ngưỡng vẻ uy nghi bất chấp nắng mưa của một bậc thánh tử vì đạo vô danh nào đó, Rick có thể nhìn thấy hai anh chàng người Tiệp và xa xa, là Louis Renault.

Thế rồi anh ta phát hiện ra Victor Laszlo ngay trước khu Clementinum. Thậm chí từ khoảng cách xa như vậy, Rick vẫn có thể nhận ra dáng dấp và chiều cao của Laszlo và thấy ông ta đang trao đổi với Renault.

Rick nhìn đồng hồ trên tay. Lúc này là 7 giờ 39 phút. Mười lăm phút nữa kể từ lúc này, mọi chuyện sẽ kết thúc, theo cách này hay cách khác mà thôi.

Khi anh ta ngược mắt nhìn lên, Laszlo và Renault đã biến mất.

Điều đó không nằm trong kế hoạch.

"Xin chào, Victor." Renault vui vẻ nói khi Laszlo bước ra khỏi chiếc xe vừa chở ông ta tới.

"Xin chào, đại úy Renault." Laszlo đáp.

Giọng Laszlo làm Renault giật mình. "Có trục trặc gì không?" anh ta hỏi.

"Chuyện gì có thể trục trặc?" Laszlo hỏi lại. Mặc một chiếc áo choàng dài để tránh bị phát hiện, ông ta còn kéo sụp mũ xuống tận mắt và thọc cả hai tay vào trong túi. "Hôm nay, tôi sẽ thực hiện một khat vọng cháy bỏng trong lòng bấy

lâu nay. Hôm nay, tôi sẽ giết kẻ đang tàn phá đất nước tôi và mọi thứ mà tôi yêu mến. Còn muốn gì hơn nữa ? Cho dù nắng hay mưa, tôi cũng sẽ nghĩ rằng đây là ngày đẹp nhất trong đời mình.

Renault gật đầu. "Tôi nghĩ là tôi biết ông cảm thấy thế nào," anh ta nói. Anh ta nhìn đồng hồ. Lúc này là 7 giờ 42 phút. Đã đến lúc tất cả phải vào vị trí; đến lúc rồi.

Laszlo vẫn nói bằng cái giọng đều đều. "Làm sao anh có thể cho rằng anh biết tôi cảm thấy thế nào ? Anh, kẻ mới chỉ trước đây vài tháng còn là kẻ làm công cho kẻ thù của tôi."

"Tôi không nghĩ là chúng ta cần phải trở lại tất cả những chuyện đó vào lúc này," Renault cứng cổ đáp. "Chúng ta còn có việc phải làm. Nếu may thì chúng ta sẽ thành công. Với sự giúp đỡ của Chúa, chúng ta sẽ rút ra được. Chúng ta sẽ còn nhiều thời gian để bàn tất cả những chuyện này ở Lidice, hay tốt hơn là ở Luân Đôn."

"Tôi cũng hy vọng như vậy," Laszlo đáp.

Hsa cố kiềm chế nỗi sợ hãi trong giọng nói của mình. "Cậu Cechuv ư ?" cô nhẹ nhàng nói, cố không để ai khác nữa nghe thấy. "Đêm qua, ông nói --"

Heydrich cắt ngang. "Đêm qua tôi nói rất nhiều thứ, mà hầu hết là những điều mà tôi không còn muốn nhớ tới nữa. Tuy nhiên, hôm nay đây là một ngày mới - một ngày của sự bao thù khủng khiếp và của một niềm vui lớn."

Hắn nhìn đồng hồ. "Ngay lúc này, người của tôi đang chốt giữ các vị trí của họ ở Josefov. Chắc chắn là em sẽ không lấy đi của tôi niềm thích thú được chứng kiến việc bắt giữ và hành quyết tên Victor Laszlo kia chứ ? Em thân mến,

rõ ràng là em ít nghĩ đến tôi quá." Hắn xoa tay vào nhau một chút rồi ngẩng mặt lên. "Một ngày tuyệt vời, phải không tiểu thư Toumanova?" hắn nói.

"Vâng, thưa ngài Heydrich, đúng vậy," cô tán thành. Lúc này, họ không còn ở trong nhà nữa bởi vậy không thể còn gọi thẳng tên được. Từ lúc này, mọi chuyện sẽ hoàn toàn mang tính công việc.

Rick đứng trên cầu Charles, hút điếu đầu tiên trong số thuốc vay tạm và chờ đợi. Anh ta hy vọng là sẽ không có chuyện gì để mà chờ đợi cả. Anh ta hy vọng là sẽ đứng đó, chờ cho đến khi Heydrich đã muộn quá năm phút, chuồn khỏi nơi đây, báo về Luân Đôn rằng chiến dịch đã thất bại và yêu cầu được đưa ra ngay. Đó là kịch bản đáng mừng nhất. Anh ta không muốn nghĩ đến trường hợp xấu nhất.

7 giờ 45. Dòng xe cộ vẫn từ từ qua lại trên cầu. Bên này dòng sông, là khu phố cổ, với toàn những ngọn tháp. Bên kia là tòa lâu đài sừng sững. Anh ta nhìn ngược rồi xuôi, nhưng không thấy gì khác thường hết. Không hề thấy bóng dáng một chiếc Mercedes-Benz đen kịt nào. Praha, một ngày làm việc bình thường.

Heydrich luôn luôn đúng giờ, họ đã nói như vậy. Một điểm để kiêu hãnh. Thuốc do của tính ưu việt Aryan so với các chủng tộc hạ đẳng khác. Dấu hiệu về lòng tự tin tuyệt đối. Nơi đây, xe lửa chạy đúng giờ, và các quan chức cũng vậy.

7 giờ 46.

Một ví dụ tốt đấy.

7 giờ 46 phút 30 giây.

Luôn luôn đúng giờ.

7 giờ 47.

Ha!

Rick châm điều thuốc thứ hai. Anh ta không thể dễ cho họ biết là Heydrich đã được báo trước để cứu mạng Ilsa và biết bao nhiêu những người vô tội khác trên khắp châu Âu. Anh ta không thể nói gì cả. Chỉ muốn được trở về nhà.

7 giờ 47 phút 30 giây.

Hít vào.

7 giờ 47 phút 32 giây.

Thở ra.

7 giờ 48 phút 30 giây.

Lập lại từ đầu. Châm một điều thuốc nữa, điều cuối cùng. Sắp đến lúc trở về rồi. Hít vào.

Tên lính bảo vệ được vũ trang bằng một khẩu súng ngắn và một khẩu tiểu liên, và luôn luôn có hai khẩu súng trường nữa được để sẵn trên xe. Bản thân Heydrich luôn đeo hai khẩu súng ngắn hai bên hông; Ilsa còn biết rằng hắn cũng luôn giắt một con dao lớn bên sườn chiếc ủng bên phải của hắn. Sau cùng, sau lưng hai chiếc ghế phía trước luôn có sẵn mấy khẩu súng ngắn nữa, trong tầm tay với dễ dàng. Bình thường ra thì viên Toàn quyền không trừ tính có bất cứ rắc rối nào với những thần dân Tiệp của hắn, nhưng hắn luôn sẵn sàng để phòng ngừa.

Chiếc xe rời khỏi ngôi biệt thự, tăng tốc độ khi ra tới con đường dẫn tới khu phố cổ. Đột nhiên, hắn lấy một trong hai khẩu Lugers đeo bên hông ra và kiểm tra lại đạn. "Chính lúc

này, người của tôi đang sục tìm Laszlo," hắn nói. "Ngay khi phát hiện được, họ sẽ tóm hắn và giữ hắn ở đó cho tới khi chúng ta tới. Và tôi sẽ bắn hắn."

Hắn hướng nòng khẩu Lugger vào một cái biển bên đường. Trên tấm biển đề: PRAHA.

"Như thế này này." Hắn bóp cò. Một viên đạn xuyên thẳng qua chữ "A" ở giữa.

7 giờ 49.

Rick nhìn lại toàn bộ một lần nữa. Một bên cầu, Jan Kubis đang cúi xuống làm cái công việc quét dọn của anh ta, hết lượt này đến lượt khác trên mặt đường. Phần cầu này có thể là chưa bao giờ sạch đến thế, Rick nghĩ, và cũng sẽ không bao giờ được như thế nữa. Trong khi đó, trên một bậu cửa sổ, Gabeik đang giả bộ kiểm tra lại những đường dây điện thoại. Và trong lúc Rick đang nhìn, Josef tuôn sang được một bậu cửa sổ lớn, một vị trí rất thuận lợi để nhằm bắn vào chiếc xe kia.

Rick nhìn trở lại dọc cây cầu. Không thấy bóng dáng Renault. Kỳ cục: Louis phải đã sẵn sàng lúc này, sẵn sàng bước xuống lòng đường đúng lúc chiếc xe của Louis bắt đầu rẽ. Tất nhiên, sẽ không có chiếc xe nào của Heydrich rẽ ở đây, nhưng không ai ngoài anh ta và Louis biết được điều đó.

Thằng cha ấy ở chỗ quái nào thế nhỉ?

Anh ta nhìn đồng hồ. Mười giây nữa là đầy 7 giờ 50. Không thấy bóng dáng Heydrich. Đồng hồ của anh ta chạy chính xác. Anh ta biết thế. Nó phải chính xác.

Anh ta bắt đầu cảm thấy dễ thở hơn.

Renault kia rồi!

Anh ta có thể thấy cái dáng bành bao của thằng cha nhỏ bé đó đứng bên lề đường bên khu Clementinum. Ngay đằng sau anh ta là Victor Laszlo. Không thể nào lẫn được mặc dù ông ta bị bóng râm che đi phần nào. Có vẻ như Laszlo đang thăm thì gì đó với Louis. Louis đang lắc đầu về hoàn toàn không tán thành. Họ đang nói gì thế nhỉ ?

7 giờ 53. Không thấy Heydrich.

. 7 giờ 54. Không thấy Heydrich. Thêm một phút nữa là xong.

Anh ta đang đưa tay vào túi tìm thuốc và rút bàn tay không ra khỏi túi thì nghe tiếng quân nhạc từ bên kia sông vọng tới.

"Hắn đâu ?" Laszlo nói, giọng ông ta rít lên. "Hắn không tới. Vì sao ?"

"Thật sự là," Renault hơi ngoài sang nói, với tất cả tài ứng biến của mình, "tôi không thể biết nói sao."

Louis lúc này đang đứng bên hè phố Karlova, sẵn sàng bước sang phố Krizovnicka, theo tín hiệu của Kubis, và cản lỗi xe của Heydrich khi xe hắn bắt đầu rẽ. Heydrich đã muộn bốn phút; không có người Đức nào chậm bốn phút cho bất kỳ chuyện gì cả. Điều đó có nghĩa là sự cảnh cáo của Rick đã có tác dụng. Heydrich sau cùng sẽ đi bằng cây cầu kia, và nghĩa là chiến dịch thất bại - đó là tất cả những gì anh ta đã hy vọng, cộng thêm một điều nữa là thoát ra khỏi Praha an toàn.

Renault nhìn đồng hồ; lúc này đã là quá 7 giờ 55. Đã đến lúc ngừng mọi hoạt động. "Có vẻ như là cuộc hẹn nhỏ của

chúng ta với định mệnh đã bị hủy rồi." anh ta nhận xét. "Thật đáng buồn."

Louis có thể cảm thấy Laszlo ở phía sau, đang bốn chân bước tới bước lui. "Không thể nào," Victor hăm hè. "Không phải là lúc này."

"Tôi tin rằng chúng ta đã thỏa thuận rằng nếu như ông bạn của chúng ta chậm một giây quá phút thứ năm thì chiến dịch này sẽ bị hủy," Renault nhắc nhở Laszlo và chỉ ngón tay vào đồng hồ của anh ta.

"Không," Laszlo nói. "Hắn đang đến. Tôi biết mà."

"Tôi tin là hắn sẽ không đâu," Louis đáp. Đã đến lúc chấm dứt cuộc duyệt binh này rồi. Anh ta chỉ muốn chuẩn thật xa trước khi tất cả bọn họ đều bị bắt và bị bắn.

Anh ta toan bước đi nhưng bị đẩy ngược trở lại một cách thô bạo vào trong bóng râm nơi sát mé tường. "Anh nóng lòng muốn rời khỏi đây lắm phải không, anh Renault ?" Laszlo hỏi. "Tôi không hiểu vì sao anh lại có thể chắc chắn đến như vậy rằng đối tượng sẽ không đến. Có thể là anh biết điều gì đó mà tôi đây không biết."

Laszlo siết chặt bàn tay đang nắm trên cánh tay Renault. "Tôi đã nghe tất cả những chuyện anh ba hoa với cái con bé ngu ngốc đó. Lúc đầu, tôi chỉ cho rằng đó là sự vô trách nhiệm. Nhưng giờ thì tôi nghĩ khác."

Laszlo xoay người Louis lại. Họ đứng đối diện nhau dưới bóng che của tòa nhà cổ. "Đó là lý do vì sao Heydrich không đến phải không ? Bởi vì anh đã báo cho hắn. Tôi đã luôn luôn nghi ngờ anh, và bây giờ thì tôi biết rõ sự thật: anh là một kẻ phản bội."

Louis vừa toan cất tiếng phản đối để bảo vệ danh dự của mình thì Victor Laszlo đã giở sát nòng khẩu súng ngắn của ông ta vào ngực anh ta. "Đây là cách mà chúng tôi xử với những kẻ phản bội," ông ta nói và bắn một viên đạn duy nhất, với tiếng nổ đã bị nghẹt lại.

7 giờ 56. Louis nằm trên mặt hè, máu xối ra, và anh ta nghe thấy tiếng nhạc. Anh ta đã nghe khúc nhạc này biết bao nhiêu lần hồi ở Casablanca, mỗi khi có một nhân vật Quốc xã quan trọng đến thăm: bản *Hohenfriedberger March*, một biểu tượng của đế quốc Đức, do Frederick Đại đế soạn. Không thể nào còn mấy nghi ngờ rằng nó đang được tấu lên để chào đón ai.

"*Lạy Chúa tôi,*" Renault thều thào. Đã từ lâu lắm rồi, anh ta không cầu Chúa và còn đang cố để nhớ xem phải nói tiếp điều gì thì cái chết đã ập đến.

CHƯƠNG 36

Trong lúc họ đang chạy vào trung tâm khu phố cổ, Ilsa thoáng nghe thấy tiếng nhạc. Nó có vẻ không hợp thể nào ấy. Tim cô chợt đập thình thịch khi quay sang Heydrich với một thoáng vui mừng. "Tuyệt vời!" cô kêu lên. "Cái gì vậy?"

Heydrich đưa mắt nhìn xuống mặt cô. "Đó là ban quán nhạc của riêng tôi, được phái từ lâu đài tới theo lệnh của tôi để đón chào em đây." hắn đáp. "Họ không thể biết là sáng nay tôi đã thay đổi ý định."

Lúc này, hắn đang đứng thẳng người trên xe, bởi vì họ đã đang đèn gắn quảng trường trung tâm Staromestske Namesti. Một đám đông đã tập trung ở bên đường, để được nhìn thấy viên Toàn quyền bằng xương bằng thịt. Hắn dùng uõn ngực, tay phải giơ thẳng về đằng trước. Khi xe họ chạy qua, những người đi bộ dừng hẳn lại để chiêm ngưỡng nhân vật vĩ đại này, và cô có thể nghe thấy những tiếng hô "*Hailo Hitler!*" vọng tới từ đám đông.

"Thấy dân chúng yêu mến tôi thế nào chưa!" hắn hoan hỉ.

"Không hơn em!" cô kêu lên tuyệt vọng và đưa tay cầm lấy bàn tay buông thõng của hắn. "Nếu mặc may mà ông cũng yêu em, dùng bất em phải nhìn cái chết của Victor Laszlo. Em chỉ là một cô gái tội nghiệp, không quen được với cảnh máu rơi máu chảy, và em không muốn làm xấu mặt ông

ở cầu Cechuv bởi bất kỳ một biểu lộ yếu đuối nào." Giọng cô đầy lo lắng. "Và nếu như có chuyện gì xảy đến với ông ở đó thì em sẽ không thể nào chịu nổi đâu! Nào! Em xin ông!"

7 giờ 56. Chiếc xe đang chạy qua quảng trường. Từ đây, họ có thể hoặc là rẽ sang phố Parizska, chạy qua Josefov và rồi qua cầu Cechuv, hoặc là tiếp tục chạy thẳng tiếp trên phố Platnerska tới bờ sông, rẽ trái ở khu Clementinum, rẽ phải lên cầu Charles.

"Nào. Reinhard," cô nói. "Cho em đi lối cầu Charles đi. Để em được nghe nhạc và được sưởi ấm trong niềm vinh quang của ông. Đêm qua em thật là một con bé ngu ngốc khi đã từ chối tình yêu của một người như ông. Giờ em mới hiểu. Đêm nay thì khác, em hứa đấy. Giết tất cả bọn chúng, nhưng đừng cò trước mặt em. Em xin ông!"

Vẫn nắm chặt tay hân, Ilsa ngược nhìn lên. Hân vẫn nhìn thẳng về phía trước.

Tiếng nhạc đã trở nên rõ hơn.

Ilsa cố liếc mắt nhìn chiếc đồng hồ trên tay cô. Họ đã muộn sáu phút.

Heydrich siết nhẹ tay cô trong khi hân đưa ra một mệnh lệnh cho người lái xe. "Không để cho một phụ nữ xinh đẹp phải nhìn thấy cảnh chết chóc là dấu hiệu của một nhà quý tộc Đức chân chính," hân nói.

Chiếc xe chạy thẳng về phía trước.

"Cảm ơn ông. Reinhard," cô nói, và sau cùng thấy nhẹ cả người.

Họ rẽ trái vào phố Krizovnicka.

Cô toan nói thêm một điều gì đó thì chợt thoáng nghe thấy một tiếng nổ khê.

Một cách hoàn toàn bản năng, Heydrich hít hít không khí tìm mùi thuốc súng bằng cái mũi dài như mũi chó sồi của hân. Hân biết cái thứ tiếng nổ đó, cái mùi đó, và hân biết điều đó có nghĩa gì.

Hân giằng mạnh tay ra khỏi tay cô và đồng thời đưa tay phải xuống mở nắp bao súng đeo bên hông.

"Cái gì thế?" cô hỏi, tay vẫn túm chặt tay hân để cố làm cho hân đứng không vững. Nếu đã đến lúc phải chết, cô đã sẵn sàng. Tất cả những gì cô muốn chỉ là điều đó diễn ra cho nhanh mà thôi.

"Tiếng súng," hân đáp.

Ngay cả trước khi nghe thấy tiếng nổ, Rick đã trông thấy Renault quy xuống hè phố. Anh ta biết ngay là bạn mình đã chết. Không có thời giờ để mà khóc thương. Còn nhiều thời giờ cho việc đó sau này. Hoặc là không, như trong trường hợp này.

Anh ta bắt đầu chạy, chạy nhanh nhất tới mức có thể được dọc theo cầu về phía khu Clementinum.

Lúc này, anh ta đã nhìn thấy chiếc Mercedes-Benz đang rẽ trái. Anh ta biết đó là xe Heydrich. Quý tha ma bắt hân đi!

Nhanh hơn, nhanh hơn nữa! Anh ta đang đến gần ngã tư. Sắp tới. Đã tới. Cầu Chúa, đừng có quá muộn lần này. Đừng quá muộn.

Anh ta nhìn thấy thi thể Louis, máu chảy thành vũng.

Anh ta nhìn thấy Heydrich đứng trên xe, tay phải đang chộp vào bao súng, mũi hân đang đánh hơi như một con thú hoang và mắt hân mở to, đang lướt ngang lướt dọc để phát hiện mỗi nguy hiểm.

Anh ta thấy Jan Kubis ném bỏ các công cụ của một người quét đường và rút súng ra.

Anh ta thấy Josef Gabcik trên bậu cửa sổ với một khẩu Sten trong tay.

Rồi thấy Victor Laszlo ném bỏ chiếc áo choàng và bước xuống lòng đường, tiến về phía bên trái của chiếc xe. Trong tay ông ta là quả bom.

Lúc này, Rick đã ở giữa ngã tư. Chiếc Mercedes vừa bắt đầu rẽ lên cầu. Victor đã ở ngay sau xe. Rick ở ngay phía trước.

Thế rồi anh ta nhìn thấy cái điều mà anh ta không hề trông đợi. Trên ghế sau của chiếc xe, ngồi sau người lái, là một hành khách nữa. Một phụ nữ.

Ilsa Lund.

Cô đang ngồi cạnh viên Toàn quyền và đang túm chặt lấy tay trái hân.

Rick lưỡng lự. Sau Heydrich, cô là người cuối cùng mà anh ta muốn nhìn thấy lúc này.

Laszlo vẫn tiến đến. Nếu như ông ta có cảm thấy chút ngạc nhiên nào, hãy một chút cảm xúc nào về sự có mặt của cô trên xe thì điều đó cũng không hề lộ ra trên mặt ông ta.

Chiếc xe đã chậm hẳn lại khi nó rẽ phải lên cầu. Laszlo còn cách cô hai bước.

"Không!" Rick kêu lên, lao về phía ông ta.

"Victor!" Ilsa hét lên. "Nhanh!" Cô kéo mạnh Heydrich, thiếu chút nữa là làm hấn ngã nhào.

Heydrich đã rút được súng ra. Thoạt đầu Rick nghĩ hấn sẽ bắn Victor. Nhưng không, tên Quốc xã đã chĩa súng vào Ilsa.

Trước khi người lái xe và tên lính bảo vệ kịp phản ứng, Rick đã nhào lên xe.

Rick giáng một đòn vào Heydrich đúng lúc hấn bắn Ilsa. Viên đạn chệch đi.

Cùng lúc đó, Laszlo nhảy lên bậc lên xuống và đẩy quả bom vào ghế sau.

Mười...

Rick với xuống quả bom đang lăn long lóc trên sàn xe. Victor nhìn thấy và lập tức hiểu ngay ý định của anh ta. "Cút đi!" ông ta hét lên và trèo vào trong xe. Heydrich ngập ngừng, không biết Rick hay Laszlo là mối đe dọa cấp thời hơn.

Chín...

Ilsa kinh ngạc. Tại sao Rick lại toan ngăn chống cô giết Heydrich ? Ngăn cản cô ? "Rick, dừng!" cô kêu lên.

Tám...

Rick nghe thấy tiếng súng mà Kubis và Gabcik bắn vào hai kẻ ngồi ở ghế trước, và nghe thấy tiếng kêu của tên lính bảo vệ khi những viên đạn của họ xuyên vào người hấn. Máu bắn tung tóe, trong tiếng kính vỡ rào rào.

Bảy...

Heydrich quay sang và giáng bang súng lên đầu Rick. Rick sụp xuống. Heydrich sắp đánh một cú nữa thì Laszlo từ phía bên kia túm được hắn.

Sáu...

Rick lại đưa tay ra, cố quò lấy quả bom trên sàn xe. Anh ta biết là không còn nhiều thời gian. Nhưng tay anh ta lại túm phải Ilsa chứ không phải là quả bom.

Năm...

Bị Gabrik bắn trúng, tay lái xe vỡ sọ, chiếc mũ của hắn bắn tung ra và bay chập chồn xuống mặt sông như một chiếc máy bay giấy của trẻ con.

Bốn...

"Nhanh lên!" Rick quát, lôi Ilsa đứng lên.

Ba...

Laszlo, một tay quàng qua cổ Heydrich và tay kia di súng vào bụng hắn. Heydrich vung dao lên.

Hai...

"Victor!" Ilsa kêu lên.

"Nhảy xuống!" Rick gào lên.

Victor bắn vào bụng Heydrich. Heydrich đâm Victor xuyên qua tim.

Một...

Rick và Ilsa đã rời khỏi chiếc xe, tay anh ta quàng ngang mình cô, quàng quàng nhào ra xa.

Không.

Quả bom nổ hất tung chiếc Mercedes lên như một thú đồ chơi trẻ con. Đầu Rick đập xuống mặt đường, và anh ta

đưa hai tay lên che mặt. Anh ta thoáng nhìn thấy Ilsa, nằm bất động sát bức tường đá.

Một trận mưa của những mảnh thủy tinh và và những mẩu sắt thép từ trên trời trút xuống rào rào. Mùi cao su cháy và tiếp đó rất nhanh là mùi da thịt cháy khét lẹt.

Lửa cháy, và lúc này, thùng xăng xe mới phát nổ. Rick cố nhào ra càng xa càng tốt, cố đứng lên; cố tới được chỗ Ilsa.

Một khẩu Luger của Heydrich bắn văng ra gần chỗ chân Rick. Anh ta chụp lấy nó như người chết đuối vớ được chiếc phao cứu sinh. Anh ta cầm khẩu súng mà thấy sưng tay; cảm thấy giống như những ngày trước đây vậy.

Có ai đó kéo mạnh chân anh ta: Kubis. Với một tay choàng qua người Rick, tay kia anh ta vắn xả đạn về phía chiếc xe đang bốc cháy.

"Ilsa." Rick hôn hén.

"Con diêm Quốc xã!" Jan thốt lên.

Rick di khẩu súng vào sườn cậu ta. "Ilsa," anh ta ra lệnh. "Ngay lập tức."

Vụ nổ làm làm chấn động tất cả. Rick nhìn dọc cây cầu. Ban nhạc đã tản ra hai bên thành cầu. Từ giữa cầu, một đội an ninh đang vội vã tiến tới.

Đạn bay chiu chiu qua đầu họ. Gabeik bắn trả. Những tên lính Quốc xã ngã xuống. Cậu ta là một tay súng cừ khôi. Rick nghĩ: giá trước đây mà có thêm một tay súng như thế này.

Ba bước nữa, và đây, Ilsa vẫn còn sống và đã tỉnh. Anh ta nâng cô đứng dậy.

"Victor!" cô la lên và cố vùng chạy về phía chiếc xe. "Anh ở đâu?"

Anh ta tát vào mặt cô. "Ông ta chết rồi," anh ta nói. Trong cái đám nham nhỗ kia, anh ta có thể nhìn thấy thì thể Victor, với con dao của Heydrich còn cắm nơi ngực, hai mắt ông ta vẫn mở, nhìn lên trời.

Lần đầu tiên, anh ta thấy Victor Laszlo thanh thản.

Mắt Ilsa đã có thần trở lại. "Anh đã cố ngăn cản anh ấy! Anh đã cố ngăn cản chúng tôi! *Vì sao?*"

Giờ thì đến lượt cô tát vào mặt anh ta. Chưa bao giờ anh ta lại đau đến thế.

"Đồ khốn! Anh đã giết chồng tôi!" cô nói.

Lúc này, cô đắm như mưa lên mặt và đầu Rick. Anh ta đã nghe thấy tiếng còi hụ xe cảnh sát và những tiếng la ó. Không còn thời giờ.

Anh ta đánh vào đầu cô, mạnh. Cô ngất đi trong vòng tay anh ta. Anh ta xốc cô lên vai và cố gắng chạy thật nhanh về phía nhà thờ.

Khoảng ba mươi thước về phía trước mặt anh ta là Kubis và Gabcik. Họ đang chạy tới những nơi khác nhau, nhưng đều là những chỗ để ẩn náu. Anh ta và Ilsa tới nhà thờ Thánh Charles Borromeo, vị thánh đỡ đầu của các nhà cầm quyền và các nhà ngoại giao. Những người Tiệp thì tới nhà thờ Các thánh Cyril và Methodius, các vị tông đồ của người Xlavơ.

Những người dân thường Tiệp quá sợ đến mức không hề còn biết phải làm gì. Không có ai toan ngăn cản họ. Không ai biết chắc là đã có chuyện gì xảy ra. Chuyện giống hệt như

một vụ việc trong một quán ăn ở Bronx vậy. Mọi người đều nhìn thấy, thế nhưng không hề có ai biết gì.

Họ chạy ngang qua xác Louis Renault. Người đàn ông nhỏ bé này lúc chết trông vẫn bảnh bao như khi đang sống. "Vĩnh biệt nhé, Louis," Rick nói. "Một tình bạn đẹp. Giá mà nó kéo dài lâu hơn."

Ngôi nhà thờ đã ở gần đó. Các cánh cửa được mở sẵn để đón họ. Họ lao vào. Những cánh cửa đóng sầm lại.

"Lối này," một tu sĩ nói.

Ilsa đã tỉnh lại. "Em có thể đi được không?" Rick hỏi cô.

Cuộc chiến đã ở lại phía sau cô. "Chắc là được," cô đáp với giọng của một người không thể nào tin được là mình còn sống. Cô đã rơi mất một chiếc giày. Cô tụt nốt chiếc kia ra và đi chân trần. Chiếc váy rực rỡ của cô thấm dẫm máu. Máu của Heydrich, tất nhiên, và của Victor.

Vị tu sĩ dẫn họ đi ngang qua căn phòng để đồ thờ, xuống một đoạn cầu thang và vào trong một hầm mộ: nơi để hài cốt của các thánh và những người tử vì đạo cùng những người bất hạnh khác, những người đã chết hoặc bị giết chỉ vì tín ngưỡng của họ, không đúng lúc và không đúng chỗ. Hầm mộ này thông với một đường hầm và đường hầm này dẫn tới một đường hầm khác chạy ngầm dưới các đường phố. Đoạn chạy ngầm dưới các đường phố dài bao nhiêu thì Rick không rõ. Anh ta cho rằng phố Pell ở New York hẳn phải giống như thế này, trừ đi các thánh và những người tử vì đạo, nhưng cộng thêm vào là đồ ăn Tàu.

Vài bậc thang dẫn lên mặt phố.

"Em không sao chứ?" Rick hỏi Ilsa. Cô không nói gì. Cô chỉ nhìn chăm chăm vào anh ta với một sự bất tín sâu sắc

nhất mà anh ta từng nhìn thấy trong ánh mắt của một con người.

"Tại sao anh lại làm thế?" cô cay đắng hỏi.

"Để sau đã," anh ta đáp.

"Tôi ghét anh," cô nói.

Thế rồi họ đi lên những bậc thang và bước ra phố. Họ được ấn lên một cái thùng xe chở hàng đang đợi sẵn. "Thấp người xuống," vị linh mục khuyên, "và cứ giữ nguyên như thế." Một vài người công nhân ném lên người họ những đồng rau diếp đã hư hỏng phải bị mang đi đổ và rồi chiếc xe từ từ chuyển bánh hướng về phía làng Lidice.

Dưới đồng rau nát đó, họ ở trong vòng tay của nhau âu yếm như một đôi tình nhân. Thế nhưng chưa bao giờ họ lại thấy xa nhau đến vậy.

CHƯƠNG 37

Rick và Ilsa đã may mắn. Jan Kubis và Josef Gabeik thì không về được đến Lidice. Bọn Quốc xã đã đuổi kịp họ tại hầm mộ của nhà thờ Các thánh Cyril và Methodius. Một cuộc hội họp của tổ chức Bí mật đang diễn ra trong nhà thờ lúc bấy giờ, nơi 120 thành viên của phong trào kháng chiến Tiệp đang chờ tin về vụ ám sát.

Những người yêu nước Tiệp đã chiến đấu dũng cảm, nhưng họ bị áp đảo cả về lực lượng lẫn hỏa lực. Họ đã bắn tới những viên đạn cuối cùng và rồi tiếp tục chiến đấu bằng dao, bằng gạch đá và bằng tay không cho đến khi quân Đức áp được xuống dưới hầm mộ. Hai người còn lại với những viên đạn cuối cùng, đã bắt tay rồi ôm hôn vĩnh biệt nhau trước khi tự bắn mình, và ngã xuống bên cạnh các vị thánh và những người đã tử vì đạo.

Cơ quan mật vụ Quốc xã sau cùng cũng tách được Jan và Josef ra khỏi số còn lại. Những tu sĩ toàn rầy nước thánh lên thì thể họ, nhưng đã bị bọn Quốc xã ngăn lại. Chúng cắt đầu Jan và Josef và sọc lên đầu các lưỡi lê. Bọn chúng cứ để đầu hai người như vậy trên các lưỡi lê và mang ra phố, đưa lên cầu Charles. Chúng buộc những lưỡi lê này với hai cái đầu ở trên vào trong vòng tay của hai tượng thánh trên cầu, thánh John và thánh Luitgard, và để đó cho đến khi bảy chim trời yêu quý của thánh Francis rỉa hết mất mũi họ; để đó cho đến khi tất cả chỉ còn lại hai cái sọ trống rỗng. Thế rồi

bọn Quốc xã nghiền nát những cái sọ bằng báng súng và ném xuống sông làm mồi cho cá.

Từ những giấy tờ tùy thân được tìm thấy trên người Josef Gabeik, chúng biết rằng cậu ta là một cư dân của làng Lidice.

Thi thể của Victor Laszlo thì không biết ra sao.

Reinhard Heydrich còn dai dẳng được tám ngày nữa. Hắn chết vào ngày 4 tháng 6 năm 1942 ở tuổi ba mươi tám, bằng tuổi Rick Blaine.

Tại Béclin, Adolf Hitler tuyên bố một tháng quốc tang. Tại Praha, năm mươi nghìn người Tiệp đổ ra đường phản đối hành động khủng bố của Đồng minh.

Heinrich Himmler thề rằng các lực lượng SS và Gestapo sẽ không ngừng tay cho đến khi tất cả những kẻ phải chịu trách nhiệm được đưa ra trước công lý. Với cặp kính dày cộp và hàng ria mỏng, hắn đọc bài diễn văn mà Goebbels đã viết sẵn cho hắn, "Công lý của nước Đức," hắn tuyên bố, "sẽ là nhanh chóng và quyết liệt."

Ernst Kaltenbrunner lên thêm một bậc thang quyền lực. Cái đêm mà Heydrich chết, hắn đã lấy toàn bộ hồ sơ Gestapo của sếp cũ ra khỏi két riêng và thiêu hủy.

Tại Lâu đài Praha, các nhân viên SS đã rà soát văn phòng của Heydrich một cách kỹ lưỡng, thu lại tất cả những hồ sơ nhạy cảm nào có thể gây tổn hại tới các thành viên cao cấp của Đệ tam Đế chế. Một trong số họ nhặt cây đàn violông đắt giá của Heydrich lên và giẫm nát, rồi ném ra ngoài cửa sổ, về hướng tháp Dalibor.

Những người đầu tiên phải chịu đau khổ là dân Do Thái. Vài giờ sau vụ tấn công, có lệnh chuyển 3.000 người Do

Thái ở Theresienstadt, không xa Praha bao nhiêu, tới trại Auschwitz ngay lập tức. Không còn có ai từ đó trở về nữa.

Sau vụ đánh bom, Goebbels đã ra lệnh bắt giữ tất cả 500 người Do Thái còn lại ở Béclin. Hôm Heydrich chết, 152 người trong số họ đã bị hành quyết để trả thù. Không ai được cho biết vì sao họ phải chết.

Cả Rick và Ilsa đều không hay biết gì về những diễn biến này. Họ đang ở trong ngôi nhà trại ở Lidice, chờ lành những vết thương và chờ đợi chiếc máy bay mà người Anh đã hứa.

Vào ngày thứ ba, Karel Gabeik đến gặp Rick. Cố nén những đau thương của cậu ta, Karel kể với Rick những gì đã xảy ra ở Praha. "Heydrich vẫn sống," cậu ta nói, rồi suy sụp và bắt đầu khóc. "Hắn bị thương rất nặng - họ nói xương sống của hắn dập nát. Nhưng hắn vẫn... còn sống..."

"Chỉ ít thì tôi cũng hy vọng là hắn phải thật đau đớn," Rick nói. "Không ai đáng phải chịu như thế hơn hắn cả."

"Nếu hắn không chết thì sao?"

"Thì có gì khác nào? Hắn chưa chết thì chúng ta cùng đã gặp nhiều rắc rối lắm rồi. Cậu có nghe tin gì từ tổ chức Bí mật không đây?"

"Không có gì cả."

Không có gì cả: đó là tất cả những gì họ nghe được cho đến lúc này. Chiếc máy bay kia đâu? Theo thỏa thuận thì nó sẽ được phái đi ngay sau khi tin về vụ tấn công được phản hồi tới Luân Đôn. Chắc chắn là lúc này thiếu tá Miles phải nhận được tin rồi. Chỉ có một lời giải thích có thể có là trời

còn quang quá. Họ cần có một ngày nhiều mây để chiếc máy bay với đôi cánh nhẹ kia có thể lẩn vào, và quan trọng hơn, và rồi thoát ra được.

Rick đã không nhìn thấy Ilsa kể từ lúc họ trở lại đây. Cô đã được đưa đến một gian buồng phía sau trên tầng hai của ngôi nhà trại, và khi anh ta hỏi thì được cho biết là cô không hề hấn gì - ngoại trừ một vài vết bầm tím và vẫn còn hơi bàng hoàng về những gì đã xảy ra. Cô không muốn gặp anh ta.

Trong mấy ngày đầu tiên, anh ta đã tôn trọng mong muốn này của cô. Hôm nay thì anh ta không còn quan tâm đến điều đó nữa. Anh ta gõ cửa buồng cô. "Anh đây," anh ta khê khàng nói. "Chúng ta phải nói chuyện. Em phải để cho anh giải thích chứ."

Đằng sau cánh cửa dây bằng gỗ sồi, cô chỉ im lặng.

"Ilsa?"

Rick áp tai vào lỗ khóa. Anh ta thoảng nghe thấy tiếng thở của cô.

Anh ta bỏ đi, cảm thấy mình như người chết rồi.

Vào ngày thứ tám, có tin là Heydrich đã chết vì những vết thương của hắn. Karel Gabeik báo tin trong lúc họ ăn bữa tối.

"Hắn chết rồi," Karel đột ngột nói ngay. "Tên tuổi chúng ta sẽ đi vào lịch sử."

Rick không sung sướng gì với niềm hoan hỉ của Karel. "Đừng có quá tin như vậy," anh ta khuyến cáo cậu ta. "Lịch

sử luôn có cách để quên đi nhiều thứ. Nó luôn luôn tìm ra một điều gì khác đó để ghi nhớ."

Họ yên lặng ăn. Đồ ăn thì đơn giản, gồm bánh mì, chút phomát làm lấy và vài lát thịt lợn rán. Nhưng những cảm xúc của Rick thì không như vậy.

"Nếu tôi mà là cậu thì tôi phải chuẩn bị sẵn sàng cho những rắc rối đấy," anh ta bảo Karel Gabcik, "Trong lúc chờ đợi này, có tin gì về chúng tôi không? Về chiếc máy bay?"

"Không," Karel đáp.

Cái máy bay khổng kiếp kia đâu? Hay đây chỉ là một vụ lừa dối nữa?" Vụ cuối cùng?

Trong buồng cô, Ilsa ăn một mình. Rick vẫn chưa hề nhìn thấy cô.

Vào ngày thứ chín, Rick Blaine vẫn đang chờ đợi chiếc máy bay và vẫn cố bắt chuyện với Ilsa. Nhưng vẫn phải thất vọng về cả hai.

Ngày thứ mười cũng giống như ngày thứ chín. Anh ta bắt đầu hết hy vọng.

Anh ta đã sống cả một cuộc đời với đầy những trò gian trá tình xảo. Lần nào cũng đều ở bên thua. Ngay từ đầu, anh ta đã chỉ tin thiếu tá Miles có nửa phần, cũng giống như cái cách mà anh ta chỉ tin có nửa phần vào thế giới này. Mẹ kiếp, nếu anh ta mà là người Anh thì anh ta cũng sẽ không phải đi chiếc máy bay kia, sau những gì đã xảy ra. Laszlo, Renault, Kubis, và Josef Gabcik đều đã chết. Rick Blaine và Ilsa Lund thì có thể còn đang lẫn quất đâu đó, thế nhưng họ

là những người nước ngoài, vô danh tiểu tốt và dẫu có đáng gì.

Đêm đó, lúc đã khuya, anh ta gõ cửa buồng Ilsa. Anh ta cũng chẳng còn biết đi dẫu hay trò chuyện với ai nữa.

Anh ta đã ngạc nhiên khi cánh cửa hé mở. "Anh muốn gì?" cô gay gắt hỏi.

Anh ta không thể nhìn rõ mặt cô mà chỉ thấy một bên mắt đỏ hoe và một lọn tóc xòa trên gương mặt đầy nước mắt của cô. "Muốn giải thích," anh ta nói.

"Không có lời nào, không có lời giải thích nào mà tôi sẽ tin hay chấp nhận được cả," cô lạnh lùng nói.

"Đó chính là chỗ em sai. Một ngày nào đó, anh hy vọng là em sẽ để anh cô giải thích." Anh ta phải nói liên tục để buộc cô phải nghe. "Và lại, vì sao em lại có mặt trên chiếc xe đó? Điều chưa bao giờ có trong kế hoạch. Em muốn anh làm gì khi nhìn thấy em nào? Để mặc Victor giết chết cả em ư? Anh sẵn lòng làm nhiều việc, Ilsa, nhưng trong đó không có việc đứng nhìn em phải chết."

Cô từ từ mở rộng cánh cửa ra thêm chút nữa. Rick không dám chắc cử chỉ đó là một lời mời vào hay là một lời mời nói tiếp. Anh ta tiếp tục nói.

"Trong cả một thời gian dài, anh nghĩ rằng chúng ta sẽ làm đến cùng," anh ta bắt đầu. "Anh đã nói với Victor là anh sẽ giúp ông ta, và thực sự là anh có ý như vậy. Phần nào là vì em chứ không phải là vì ai khác."

Ilsa im lặng.

"Khi em nói với anh là tổ chức Bí mật đang yêu cầu Luân Đôn hủy bỏ chiến dịch, điều đó làm anh nghĩ về điều

mà Louis đã nói, rằng chưa bao giờ anh ta tin những người Anh cả, rằng họ đã dụ Victor vào sứ mệnh này không phải là vì họ muốn diệt Heydrich mà là vì họ muốn khiêu khích bọn Đức và làm cho người Tiệp chiến đấu trở lại."

"Vì sao họ lại muốn làm điều đó?" cô nói.

"Trò chính trị," Rick đáp. "Những trò quyền lực chính trị cũ rích. Đó là tất cả. Chúng ta có thể nghĩ mình là những ông hoàng bà chúa trong những cái thế giới riêng nhỏ bé của chúng ta, nhưng đối với họ, chúng ta chỉ là những con tốt trên bàn cờ, sẵn sàng bị hy sinh không hề áy náy gì." Anh ta nghĩ tới sự vắng bóng của chiếc máy bay giải cứu kia. Anh ta đã hết hy vọng nhưng quyết định không nói ra.

Cánh cửa được mở rộng hẳn ra, và Rick có thể nhìn thấy Ilsa gật đầu. "Trả thù," cô nói. "Đó là điều mà Heydrich nói với em đêm cuối cùng. Rằng nếu có bất kỳ điều gì xảy ra với hắn thì sự báo thù của chúng sẽ là khủng khiếp."

"Anh e rằng hắn không nói chơi đâu," Rick nói. Anh ta nhận ra rằng mình đang đứng ngay ở trước cửa, nơi không phải là chỗ cho một câu chuyện như thế này. "Em có phản đối nếu anh bước hẳn vào không? Có nhiều chuyện em cần phải biết."

Cô để anh ta vào và đóng cửa lại. Ngồi trên một cái ghế, anh ta kể lại với cô chuyện đã xảy ra với Jan và Josef cùng những người khác trong ngôi nhà thờ.

"Có vẻ như là Louis nói đúng, tất cả chuyện này là một cái bẫy, ngay từ đầu," anh ta nói. "Nhưng người Anh chỉ quan tâm tới bản thân họ, tới việc họ sẽ ra khỏi được cuộc chiến tranh này dù hao tổn nhất cũng với việc Hitler bị đánh

bại bằng mọi thủ đoạn cần thiết. Mà sao họ lại không cơ chứ ? Họ cũng chỉ là những con người. Giống như chúng ta."

"Thế còn sự nghiệp thì sao ?" Ilsa hỏi với cặp mắt đã phần nào dịu xuống. "Sự nghiệp mà tất cả chúng ta đều tin tưởng."

"*Chính họ* là cái sự nghiệp duy nhất mà họ tin tưởng," anh ta đáp. "Cũng như chúng ta là sự nghiệp duy nhất mà anh quan tâm."

"Victor đã chết vì điều mà anh ấy tin," Ilsa nói, một lần nữa lại xúc động.

"Ông ta cũng sẵn lòng để em chết nữa. Còn anh thì không. Anh cho rằng đó là điều khác biệt giữa ông ta và anh."

"Em sẵn sàng chết nếu phải như vậy."

Đây xúc cảm, Rick ôm Ilsa vào trong vòng tay mình. "Anh không thể để em chết được. Cả một thời gian dài, anh đã nghĩ rằng anh muốn chết đi, do một chuyện anh đã làm nhiều năm về trước. Thế rồi anh gặp em. Ilsa, em đã trả lại cho anh cuộc sống. Anh nghĩ là anh đã để mất nó, nhưng nhờ em mà anh đã có lại. Tuy nhiên, cuộc sống của anh trở lại kèm theo một cái giá: đó là cuộc sống của em."

Giờ đây, sau cùng, anh ta đã có thể đoạn tuyệt hoàn toàn với hình bóng của Lois Meredith.

"Anh không thể sống thiếu em, Ilsa. Anh đã nghĩ là anh có thể. Chúa biết là anh đã cố. Nhưng không thể. Sau Pari. Sau Casablanca. Bây giờ nữa và mãi mãi sau này."

"Ôi, Richard," cô thắm thì trong lúc anh ta ôm cô thật chặt. "Anh có biết là em yêu anh đến thế nào không ?"

Họ ôm riết lấy nhau như thể họ là hai người cuối cùng còn lại trên trái đất. "Anh nghĩ là em ghét anh," anh ta thầm thì vào tai cô.

"Không," cô thở gấp. "Hết lúc ghét rồi."

"Em nói đúng đấy," anh ta nói và áp miệng lên môi cô.

Đêm đó, họ được Karel nhấn lại rằng một chiếc máy bay nhỏ sẽ hạ cánh xuống một cánh đồng hublông cách làng Lidice sáu kilômét vào lúc tám giờ sáng hôm sau và rằng anh ta và Ilsa phải có mặt ở đó và sẵn sàng. Chiếc máy bay sẽ đậu xuống trong năm phút và nếu họ muộn thì nó sẽ cất cánh mà không có họ.

Những tiếng la ó đã làm họ thức giấc. Rick lập tức khẩn trương và vùng dậy ngay.

"Dậy, Ilsa," anh ta nói. "Chúng ta phải nhanh lên."

Mười chiếc xe chở đầy cảnh sát vũ trang Đức đang đổ quân vào làng và bắn vào mọi thứ biết động dậy.

Karel Gabcik lao vào phòng. "Lối này," cậu ta nói.

"Hãy đưa tiểu thư Lund ra máy bay," Rick quay sang Ilsa và ấn khẩu Colt.45 của anh ta vào tay cô. "Có khi phải cần đến thứ này. Anh ở lại đây." Anh ta vớ lấy một khẩu súng trường.

"Không, không được," Karel đáp. "Đây là cuộc chiến đấu của chúng tôi chứ không phải của ông."

Rick toan phản đối, nhưng Gabcik đã đẩy họ ra cửa và đẩy tiếp họ lên một chiếc xe đang đợi sẵn. Chiếc xe vọt đi ngay khi Ilsa và Rick vừa ngồi vào.

"Nói với thế giới," Rick còn nghe tiếng Karel hét lên. "Nói với thế giới về những gì đang xảy ra ở đây. Đừng để họ quên đi."

Tiếng cậu ta chìm đi trong tiếng của một loạt đạn súng máy.

Trận chiến ở Lidice gần như chưa bắt đầu đã kết thúc. Bị bất ngờ, dân làng không còn cách nào khác là đầu hàng. Một đứa trẻ chừng mười hai tuổi toan chạy trốn và đã bị bắn chết ngay.

Bọn Đức đã ra lệnh cho tất cả những người đàn ông trên tuổi mười sáu tập trung tại khu chuồng ngựa của một nông dân tên là Horak, người cũng là trưởng làng. Thế rồi, họ bị lôi ra từng nhóm mười người một và bị bắn. Bất kỳ ai còn chưa chết hẳn sau loạt đạn đầu đều phải nhận thêm một viên đạn súng ngắn vào đầu. Một trăm bảy mươi hai người đàn ông của làng Lidice đã phải chết như vậy, trong đó có Karel Gabeik.

Bảy người phụ nữ bị đưa về Praha và bị bắn trong sân tòa lâu đài, ngay dưới bóng tháp Dalibor. Bốn phụ nữ có chửa bị đưa về một bệnh viện ở Praha và khi những đứa con của họ được sinh ra thì bị bóp chết ngay tại chỗ. Những người mẹ của chúng cùng với 195 người phụ nữ còn lại trong làng bị đưa đến trại Ravensbruck ở Đức, tây bắc Béclin.

Những đứa trẻ của làng Lidice bị đưa đến Gneisnau, nơi chúng được các bác sĩ kiểm tra sức khỏe, đặt cho những cái tên mới và được trao cho các gia đình người Đức để chúng được nuôi dưỡng trở thành những người Aryan.

Khi đã thanh toán xong về mặt con người, bọn Đức phóng hỏa thiêu rụi làng này rồi sau đó đưa máy ủi cỡ lớn

đến san phẳng, xóa sạch mọi dấu vết về sự tồn tại của làng Lidice.

Chiếc xe chở Rick và Ilsa phóng như bay về phía điểm hẹn. Nhưng nó không chỉ có một mình.

Một nhóm lính Đức, trên một chiếc xe kiểu như xe Jeep có gắn súng máy đã đuổi theo họ. Chiếc xe của bọn Đức chạy nhanh hơn, đang rút ngắn khoảng cách và đã bắt đầu nổ súng.

"Cúi xuống!" Rick quát lên. Trong tay anh ta chỉ có khẩu Luger của Heydrich, vô ích với một cự li xa thế này, nhưng cũng còn hơn là không có gì. Một viên đạn của anh ta làm vỡ một chiếc đèn pha của chiếc xe kia, nhưng bọn Đức vẫn tiếp tục đuổi theo. Một viên nữa làm vỡ tan kính chắn gió nhưng không gây hư hại gì đáng kể.

Bọn Đức bắt đầu bắn xối xả.

Rick đột nhiên thấy mình đang ước ao có chiếc Buick lúc này, với Sam cầm lái, cùng với Abie Cohen và tất cả những tay súng cự phách khác mà anh ta đã không bảo vệ nổi tính mạng của họ.

Chiếc máy bay đã đỗ ngay phía trước, hai động cơ của nó vẫn đang hoạt động. Những bóng người thấp thoáng trên khoang cửa. Rick cầu Chúa là họ có vũ trang.

Chiếc xe chạy thẳng về phía máy bay. Chỉ vài giây nữa là họ sẽ có thể dấn sầm vào nó.

"Khi xe dừng, em cứ chạy thật nhanh nhé," anh ta bảo Ilsa. "Đừng có lo cho anh. Lên tới nơi là em bảo họ cất cánh ngay đi. Em có hiểu không?"

"Em sẽ không bỏ anh lại đâu," cô nói.

"Quá đủ những cái chết anh hùng trong ngày hôm nay rồi," anh ta gắt. Chiếc xe dừng gấp lại. "Chạy!"

Ilsa nhảy xuống và chạy. Rick nhảy xuống và nhóm lên bắn ngay.

Từ khóc mắt, anh ta có thể thấy Ilsa đã chạy tới chiếc máy bay. Anh ta nổ súng, hy vọng thu hút được hỏa lực bắn trả về phía mình.

Anh ta áng chừng khoảng cách từ anh ta tới chiếc máy bay: khoảng ba thước, và đang tăng lên. Máy bay đã bắt đầu chuyển bành.

"Rời khỏi đây đi," anh ta kêu lên với người lái chiếc xe của họ, thực ra chỉ là một cậu bé. Cậu ta không quá mười bốn tuổi nhưng lái như một tay lái chuyên nghiệp vậy.

Cậu ta lác đầu.

"Chạy đi," Rick quát lên. Anh ta bắn nốt hai viên cuối cùng, trúng một tên lính thì phải, và quay người chạy theo chiếc máy bay.

Cậu bé nhấn ga và lao về phía cánh rừng.

Rick chạy vùn vụt. Những viên đạn cây dất tung tóe xung quanh. Lần này thì có tiếng súng bắn trả từ trên máy bay: một nòng súng máy từ trong chĩa ra, xả đạn về phía bọn Đức.

Rick đã tới sát máy bay.

Một viên đạn bất chợt xuyên trúng bắp chân trái anh ta. Anh ta loạng choạng và suýt ngã.

"Rick!" Ilsa thét lên. Anh ta có thể nhìn thấy cô đứng ngay khoang cửa máy bay, và rồi bị đôi tay của một người

nào đó giạt vào bên trong, trong lúc chiếc máy bay vẫn tiếp tục lặn bánh về phía trước.

Anh ta cố gượng được nhưng đã để mất một khoảng cách quý giá. Chiếc máy bay đang bắt đầu tăng tốc độ và những viên đạn bắn theo mỗi lúc một rất hơn. Chỉ còn chưa đầy một mét nữa, mẹ kiếp.

Một viên đạn Đức sượt qua mu bàn tay phải của anh ta và làm rớt khẩu Lugger. Thấy kệ: dù sao thì nó cũng đã hết đạn.

Chưa đầy nửa thước nữa.

Anh ta cảm thấy hơn là nhìn thấy tên lính xạ thủ trên chiếc xe kia đang chuẩn bị bắn viên đạn hạ thủ cuối cùng.

Rick đưa tay ra, và câu Chúa, cố với lấy một bàn tay đang chìa ra từ khoang cửa máy bay. Những ngón tay... hai bàn tay... chạm nhau... nắm chặt...

Một chớp đạn lóe lên từ phía bên trong khoang máy bay, kèm theo là một tiếng nổ không thể nhầm lẫn được của đạn súng ngắn. Và trong khi Rick nhận ra rằng ai đó đã bắn vào những tên Đức ở phía sau lưng anh ta, thì anh ta cũng bị trúng một viên đạn vào bả vai bên phải. Anh ta cảm thấy một cái xương bị vỡ. Thế nhưng lực đẩy của viên đạn đã đẩy anh ta dướn lên về phía trước, một chút xíu, đủ để lọt vào trong tầm tay của một ai đó. Chân anh ta rời khỏi mặt đất và trong một khoảnh khắc cả người anh ta lơ lửng trên không.

Viên đạn tử thần đã không kịp với tới Rick. Nó đập chát chúa vào cái cánh cửa vừa được sập lại, đúng vào lúc chiếc máy bay tăng tốc độ vút về phía trước bỏ hẳn chiếc xe kia lại đằng sau và tiếp tục tăng mãi khoảng cách này cho đến khi

nó rời khỏi mặt đất bay vào không trung, rời khỏi Lidice, khỏi Tiệp Khắc, khỏi Đại đế chế Đức, và bay về phía bầu trời của tự do.

Anh ta nằm trên sàn máy bay, cố gắng thử xem phần nào của cơ thể vẫn còn nguyên vẹn. Anh ta đã có thể ngóc được đầu lên đủ cao để tìm kiếm Ilsa. An toàn trong vòng tay của một anh chàng người Ailen to lớn, trong tay cô vẫn còn khẩu Colt.45 mà chính cô đã vừa dùng nó để cứu mạng cho anh ta. Phát súng của cô đã kịp thời làm chệch mục tiêu của tên Đức Quốc xã kia.

Anh ta bắt gặp ánh mắt cô. Về mặt cô - từ sự hãi chuyển sang lo ngại và lúc này là vui mừng - nói lên được nhiều hơn bất kỳ những gì mà cô có thể nói. Vừa thấy anh ta cử động được là cô lao vút tới, ôm lấy anh ta vào lòng như ôm một đứa trẻ. Anh ta nằm đó, trong vòng tay cô, không còn muốn chết và, lần đầu tiên từ nhiều năm qua, cố gắng để sống.

Một người đàn ông cúi xuống. Một gương mặt mà anh ta nhận ra được. Một người đàn ông mà anh ta không bao giờ tính có thể gặp lại.

"Xin chào ông Blaine," thiếu tá Huân tước Harold Miles nói. "Xin hoan nghênh ông trên chuyến bay này. Rất vui là được đón cả hai vị trở lại lãnh thổ Anh." Viên thiếu tá cười và chạm một điệu xì gà. "Xin chúc mừng về một nhiệm vụ đã hoàn thành tốt đẹp."

Rick chỉ nhìn ông ta chòng chọc. "Miles, ông là đồ khốn kiếp." sau cùng thì anh ta gượng nói.

"Ông bạn thân mến," viên thiếu tá đáp, "phải vậy thôi. Ông không biết là đang có chiến tranh ư."

CHƯƠNG 38

Bảy tháng sau, Rick Blaine và Ilsa Lund lên một chuyến bay khác. Chuyến bay này là chuyến bay đi Casablanca. Tấm phiếu lên máy bay ghi "Ông và bà Richard Blaine." Sam Waters cũng đi cùng chuyến bay.

"Anh có chắc là anh muốn không?" Rick hỏi Sam.

"Ông sẽ còn hỏi tôi bao nhiêu lần như vậy nữa, sếp?" Sam nói. "Tôi biết làm gì nào. ở đây cả quãng đời còn lại ư? Đã đến lúc tôi phải học một vài ca khúc mới và sau cùng kiếm được cái khoản tăng lương kia chứ."

"Anh biết là anh luôn luôn có thể trở lại New York được mà. Họ không tìm kiếm anh nữa đâu, giả như trước đây họ có tìm đi chăng nữa."

"Họ không bao giờ tìm kiếm một anh chàng da màu, ông Richard. Tôi đã nói vậy với ông từ lâu lắm rồi, và tôi không nghĩ là có gì thay đổi nhiều về điều đó cả." Sam đặt một bàn tay mạnh mẽ lên vai Rick. "Vả lại, tôi không nghĩ rằng Tootsie-Wootsie còn như trước nữa."

"Chúng ta cũng vậy mà, Sam." Rick nói. "Chúng ta cũng đâu còn như trước nữa."

Rick phải chống nạng. Bả vai anh ta đã lành nhiều và cánh tay đã có thể cử động thoải mái, thế nhưng viên đạn trúng vào chân trái anh ta lại đã làm cho xương bánh chè bị

võ. Điều có nghĩa là anh ta vẫn có thể đi lại, hơi tập tễnh, nhưng còn trò khiêu vũ thì chấm dứt.

Anh ta và Ilsa đã làm đám cưới. Sam là phù rể. Thiếu tá Miles là người trao cô dâu.

Đêm tân hôn của họ, mọi chuyện đáng diễn ra đều đã diễn ra.

Vào tháng 11, quân Đồng minh đổ bộ lên Bắc Phi tại ba vị trí khác nhau và đẩy lùi Quân đoàn châu Phi của Đức Quốc xã ngang qua Angiêri tới Tunidi. Số phận sau cùng của người Đức đã bắt đầu và mọi người đều hiểu điều đó, chỉ trừ có họ. Quả là vậy, Rick nghĩ, kẻ bị chơi bao giờ cũng là kẻ biết sau cùng.

Người Pháp đã chiến đấu cùng với người Mỹ và người Anh trong khi họ đẩy lùi đạo quân của Rommel trên khắp xứ *Angiêri thuộc Pháp*.

Casablanca là một trong những đầu cầu đổ bộ của Đồng minh. Tại Luân Đôn, ông bà Blaine đã theo sát diễn biến của tình hình.

Ba ngày sau khi thành phố này được giải phóng, Rick đã bàn với Ilsa. "Em biết anh đang nghĩ gì không?" anh ta hỏi cô.

Cô biết.

Đó là điều ít nhất mà chính phủ Hoàng gia có thể làm được. Rick, Ilsa, và Sam đã trở lại được Casablanca kịp lễ Giáng sinh năm 1942.

Ngoài những tàn phá do chiến tranh, nơi này vẫn vậy giống như khi họ đã ra đi cách đó một năm. Trong lúc họ đến

tối gần sân bay, Ilsa nhìn ra cửa sổ hồi hộp. "Kìa, Richard, nó kia. Nó vẫn đó!"

Rick cũng nhìn thấy tấm biển. Ferrari đã không hạ nó xuống: RICK'S CAFÉ AMERICAN. Trông nó tuyệt hơn bao giờ hết, với một vài vết dạn lỗ chỗ trên đó.

Mọi người đều đã từng tới quán của Rick. Họ cũng vẫn lại đến.

Rick và Ilsa đi bộ từ sân bay về quán cà phê. Không xa lắm và không khó khăn gì.

Quán không phục vụ, nhưng cửa vẫn mở.

Không đến nỗi quá tệ. Rick nghĩ trong khi xem xét loanh quanh. Anh ta đã từng dọn dẹp những đồng bữa bãi còn tồi tệ hơn nhiều sau những cuộc ẩu đả.

Họ thấy Carl ở bên trong, đang làm công việc sổ sách. "Chúng ta còn chịu được việc đóng cửa này trong bao lâu nữa, Carl?" Rick hỏi anh ta.

Carl ngược mắt nhìn như thể Rick chưa từng vắng mặt bao giờ.

"Thưa ngài Rick," anh ta nói, "hai tuần - có thể là ba."

"Đừng có ngài nghiếc gì cả, Carl," anh ta nói.

"Vâng, ông Rick," Carl nói. "Mừng ông đã trở về. Và cô nữa, tiểu thư Lund."

"Anh phải gọi là bà Blaine đây," Rick nói.

"Vâng, ông Rick," Carl nói và toét miệng cười. Nếu như trong đầu anh ta có thắc mắc gì thì nó cũng vẫn ở nguyên trong đó. "Xin chúc mừng."

"Ferrari đâu?"

"Đi với người Mỹ rồi." Carl chặc lưỡi. "Ông biết là ông ta thích những trò chặc ăn mà."

"Sacha thế nào?"

"Hôm nay là ngày nghỉ của hắn. Hay là ông quên rồi?"

"Phải." Rick nói. "Còn Emil và Abdul?"

Carl nhún vai. "Họ đi đâu được cơ chứ?"

"Có chút sấmbanh lạnh nào không?"

"Ông giỡn hoài vậy?" Carl nói và chạy đi lấy.

Chiếc pianô của Sam đã bị đẩy vào một xó. Bụi phủ đầy nhưng không hề hấn gì.

"Một vài bài cũ đi, Sam," Ilsa lên tiếng.

"Anh biết ý cô ấy muốn gì rồi đây." Rick nói.

Cô nhoen một nụ cười quyến rũ mà không người đàn ông nào có thể cưỡng lại được. "Anh vẫn còn nhớ chứ? Chơi bài đó đi, Sam. Chơi bài 'Với thời gian trôi qua' đi."

Anh ta chơi.

Ilsa mở vali của cô. Cô đưa tay vào trong và lấy ra một thứ gì đó. Cô đưa lên cho Rick nhìn.

Đó là chiếc váy màu xanh của cô, chiếc váy mà cô đã mặc ở hộp đêm La Belle Aurore.

"Anh có muốn em mặc nó không?" cô hỏi.

"Không phải là bây giờ," anh ta nói. "Hãy đợi đến khi chúng ta trở lại Pari. Có lẽ không phải là sang năm, hay năm sau nữa. Nhưng sắp thôi. Chúng ta còn thời gian mà. Chúng ta có thời gian của cả thế giới này."

Carl mở sấmbanh và rót ra bốn cái ly. Lần này thì ngay cả Sam cũng uống.

Giờ đây, sau cùng, đó là một câu chuyện có hậu.

"Chúng ta sẽ luôn luôn có Pari," Ilsa nói và quàng tay qua cổ Rick, hôn anh ta cho đến khi ngộp thở.

"Chúc mừng." Rick nói và giờ cao ly.

"Nhìn anh kìa, chàng ngốc." Ilsa Blaine thốt lên.

MICHAEL WALSH

CASABLANCA

VỚI THỜI GIAN TRÔI QUA

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN PHAN HÁCH

Biên tập: PHẠM SÔNG HỒNG

Bìa: TRẦN ĐẠI THẮNG

Sửa bản in THANH NGỌC

In: 800 cuốn. In tại: nhà in Nhà xuất bản Nông nghiệp.
Giấy phép xuất bản số: 81/698/CXB cấp ngày 6/8/1999.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2000.

Michael Walsh

Casablanca

VỚI THỜI GIAN TRÔI QUA

... Một cuốn tiểu thuyết mà tất cả những người từng
hâm mộ bộ phim trữ tình lãng mạn nhất thế giới
"CASABLANCA" đã chờ đợi kể từ năm 1943.

Giá: 39.000đ